

có một vườn thơ đạo

tập 2

như song lộc triều nguyên

CÓ MỘT VƯỜN THƠ ĐẠO

Sưu tập
kỷ niệm 100 năm ngày sinh

HÀN MẠC TỬ

TRĂNG THẬP TỰ
chủ biên

Tập 2

NHƯ SONG LỘC TRIỀU NGUYÊN

NHÓM THỰC HIỆN

CAO HUY HOÀNG – LÊ ĐÌNH BẢNG – LÊ HỒNG
BẢO – MẠC TƯỜNG – NGUYÊN ĐÌNH DIỄN
NGUYỄN THANH XUÂN – THIÊN CHÂN –
TRẦN NHƯ LUẬN – TRẦN VẠN GIẢ – VŨ THỦY
TRĂNG THẬP TỰ

ĐÔI LỜI CỦA NHÓM SƯU TẬP

Dòng thơ Công giáo Việt đã khơi nguồn ngay từ những ngày Tin Mừng mới đến trên quê hương này, với những ca vè truyền khẩu, với những lời kinh được viết nhịp nhàng có vần có điệu. Những áng thơ thành văn được lưu giữ tới nay phải kể đến *Tạo Đoan Kinh của linh mục Lữ Y Đoan*, những bài xướng họa của *Thánh Philipphê Phan Văn Minh*,...

Nhà thơ *Lê Đình Bảng* đã hình dung ra thượng nguồn của một dòng chảy và đã thực hiện bộ sách đồ sộ sáu quyển, mang tựa đề *Ở Thượng Nguồn Thi ca Công Giáo Việt Nam* (NXB Tôn Giáo, 10-2009). Bộ sách *Có Một Vườn Thơ Đạo* không khởi đi từ đầu như công trình của *Lê Đình Bảng* nhưng chỉ quy tụ những tác giả sinh từ sau 22-9-1912, nghĩa là những người sinh sau *Hàn Mạc Tử*. Sau tập AVE MARIA về chính nhà thơ *Hàn Mạc Tử*, tập thứ hai này mang tên theo câu đầu của bài thơ AVE MARIA: *Như song lộc triều nguyên*.

Như song lộc triều nguyên – như hai con nai ngưỡng vọng lên nguồn suối. Đây là nguồn suối ân sủng, là chính Thiên Chúa, là nguyên ủy tối cao của muôn vật muôn loài, là Đấng mà linh hồn tín hữu nói chung và linh hồn người thơ nói riêng hằng khát khao ao ước.

*Như nai rừng mong mới
 Tìm về suối nước trong
 Hồn con cũng trông mong
 Được gần Ngài, lạy Chúa! (Tv 42,2).*

Thiên Chúa là nguồn cội vô hình, hiện diện khắp nơi, giờ đây đang hiển linh để mở màn cho ơn cứu rỗi nhân loại bằng sự nhập thể của Ngôi Lời trong lòng Đức Trinh Nữ Maria. Sự hiển linh được diễn tả như nguồn suối đang tuôn trào ơn phước, càng lúc càng dâng cao vô tận. Nguồn suối vừa là điểm phát xuất vừa là toàn cảnh của giây phút truyền tin cho Đức Maria và cũng là giây phút Ngôi Lời mặc lấy xác phàm nhân loại, cho nên Hàn Mạc Tử đã nhập đề:

*Như song lộc triều nguyên ơn phước cả
Dâng cao dâng thần nhạc sáng hơn trăng.*

Do chịu ảnh hưởng thơ Pháp, Hàn Mạc Tử cũng như nhiều nhà thơ mới thế hệ đầu lắm khi diễn ý liền mạch, đầu câu thơ trên nối liền với đầu câu thơ dưới. Như thế, *ơn phước cả cao dâng* là liên quan mệnh đề diễn nghĩa cho *nguyên* (nguồn suối); còn *song lộc* là hình tượng minh họa cho *thần nhạc*. Hai bề nhạc trầm bổng như đôi lộc vừa châu chực vừa ca tụng nguồn ơn phước cả. Hai dòng nhạc ấy gồm một từ cội vô hình của triều thần thiên quốc và một từ nhân loại hữu hình được đại diện bởi Hàn Mạc Tử và những người làm thơ dệt nhạc muôn thế hệ mà giờ đây ta sẽ thưởng thức một số âm điệu đặt đều...

*

Sau tập 2 gồm hơn 40 tác giả có năm sinh từ 1912-1940, tập 3 sẽ gồm hơn 40 tác giả có năm sinh từ 1941-1955 và tập 4 gồm hơn 40 tác giả có năm sinh từ 1956-1990. Chúng tôi không làm công việc bình thơ. Thay vào đó mỗi tác giả sẽ có phần chia sẻ cảm nghiệm nội tâm, nếu thiếu phần chia sẻ, chúng tôi cố gắng tìm một bài người khác viết về tác giả. Cả hai đều nhằm giúp độc giả dễ gặp gỡ tác giả hơn.

Sau cùng, do hoàn cảnh và thời gian eo hẹp, một số tác giả chưa có ảnh chân dung, phần thông tin cá nhân còn sai sót. Ước mong quý tác giả và độc giả lượng thứ và giúp chúng tôi biết sớm những dữ kiện chính xác hơn để kịp điều chỉnh trong lần tái bản. Xin chân thành cảm ơn.

TRĂNG THẬP TỰ



BÀNG BÁ LÂN

Tên thật: Giuse Bàng Bá Lân - Sinh ngày 01-12-1912, nguyên quán làng Đôn Thứ, tổng Ngô Xá, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

Thi phẩm: Tiếng thông reo (1934), Xưa (1941), Tiếng võng đưa (1957), Vào Thu (1969). Nghiên cứu: Việt Văn Bình Giảng (1962), Vài kỷ niệm về các thi sĩ hiện đại (2 tập, 1962-1963).

Ông lãnh nhận phép Thánh Tẩy với tên thánh Giuse, vào ngày 11-2-1988 và qua đời ngày 20-8-1988.

CHIA SẺ VỀ BÀNG BÁ LÂN

PHẠM ĐÌNH KHIÊM

Bài thơ tôn giáo đầu tiên của Bằng quân, nhan đề “Đêm Giáng Sinh” đăng trên số đặc biệt Giáng Sinh 1959 của tuần báo Văn Đàn, đã được độc giả lưỡng cũng như giáo nhiệt liệt hoan nghênh và sau thường được ngâm nga trích dẫn trong các buổi sinh hoạt văn nghệ và đặc san về Giáng Sinh.

Ông cũng có một bài thơ nhan đề *Cầu nguyện Đức Mẹ* do chính ông đem đến đọc trước tòa Đức Mẹ nhà thờ Bình Triệu năm 1979.

Tháng 6 năm 1984, ông bị tai biến mạch máu não lần thứ nhất, phải điều trị tại bệnh viện. dịp này ông được hai học trò là hai chị em Hải và Thanh ngày đêm thay phiên với gia đình ông đến bệnh viện săn sóc ông. Hai chị em này là người Công giáo, những lúc vắng vẻ đã hát thánh ca cầu nguyện cho ông và xoa dịu cơn đau của ông. Xuất viện rồi, ngày 11 tháng 9, ông sáng tác bài thơ *Cảm hóa* tặng hai em và gởi tôi một bản. Qua bài thơ này tôi cảm kích nhận thấy ông đã gần Nước Chúa hơn bao giờ. Và tôi trở lại thăm ông. Những lần thăm viếng trước, tôi thường mang theo một cuốn sách chọn lọc để trao đổi với ông. Lần này vì gần đến lễ Thánh nữ Tiên Sa Hải Đồng Giêsu ngày 1 tháng 10, tôi mang theo cuốn “Histoire d’ une âme” (Chuyện một linh hồn) có in thêm Conseils et Souvenirs, Prières – Lettres

– Poésies (Lời khuyên và ký ức – Kinh nghiệm – Thư tín – Thi ca) một “Tiên sa toàn tập” mà tôi đã mua tại ngôi nhà “Les-Buisonnets” nay đã trở thành bảo tàng về Thánh nữ, trong dịp hành hương Lisieux năm thánh 1950 cùng với cha Nguyễn Kim Điền (sau là tổng giám mục Huế) và bạn Phạm Đình Tân. Tôi đã mở đầu câu chuyện với ông bằng chuyến hành hương này để rồi giới thiệu tác phẩm của Thánh nữ, không quên gợi ý ông lưu tâm chuyển sang thơ Việt ngữ, một vài bài thơ của Thánh nữ mà ông tâm đắc nhất.

Thời gian trôi qua. Đầu năm 1988 Bàng quân bị tai biến lần thứ hai. Bệnh tình có vẻ trầm trọng. Ông không cầm bút được nữa, phải đọc cho một nghĩa tử, thi sĩ Quốc Sơn, viết cho tôi một bức thư khẩn, đề ngày 9-2-1988, mời tôi đến thăm để lo việc linh hồn cho ông. Tội nghiệp nhà thơ lão thành Giang Kim tình nguyện mang thư đi nhưng lại không tìm được nhà tôi, vì một con số viết sai địa chỉ. Mặc dầu vậy, do thần giao cách cảm hay đúng hơn, do tiếng gọi thiêng liêng hay sự xui khiến của thánh nữ Tiên Sa, ngay ngày hôm sau tôi đã tự động đến thăm Bàng Quân và chuẩn bị tâm hồn cho ông. Kế đó là ngày 11-2-1988 ngày kỷ niệm Đức Mẹ Vô Nhiễm hiện ra tại Lộ Đức tôi dành buổi sáng để đi dự lễ ở một tu viện ngoại thành và cùng cả tu viện cầu nguyện cho ông cũng như tôi đã xin Dòng Kín cầu nguyện.

Buổi chiều như đã hẹn, tôi mời một linh mục có quen biết ông trước, cha Trần Trung Lương, đến làm phép Thánh tẩy cho ông trên giường bệnh với tên thánh là Giuse như ông đã có lòng kính mến và năng cầu nguyện cùng Người.

Ông còn sống thêm tám tháng nữa trên giường bệnh đau đớn, bán thân tê liệt, tiếng nói thều thào rồi mất hẳn. Đó là

giường Thánh giá thanh luyện và cứu độ ông, ông đã chấp nhận với trọn niềm Tin, Cậy, Mến, với cả tinh thần hy sinh, tự hiến, phó thác.

Nhiều bạn thơ đã đến đọc sinh điếu cho ông ngay trên giường bệnh, nhưng ông đã được khích lệ hơn hết khi nghe những lời sau đây kết thúc sinh điếu của bạn Võ Long Tê:

*Thi sĩ Giuse Bàng Bá Lân
Tụng ca Thiên Chúa với Thiên Thần
Tiến về Nước Chúa quê hương thật
Hưởng phúc trường sinh Chúa hứa ban*
(Trích Sinh điếu ngày 5-7-1988)

Khi chịu phép Thánh tẩy, ông không cho gia đình hay trừ người trưởng nữ là một thiếu tá đã tòng giáo và có chồng con Công giáo. Nhưng lối sống của ông trên giường bệnh đã tỏ rõ đức tin của ông cho cả gia đình. Ông về với Chúa dịu êm như đi vào giấc mộng, hồi 1 giờ 30 ngày 20-8-1988, tức ngày 10-9 năm Mậu Thìn, thọ 77 tuổi. Theo đúng di chúc, ông được hỏa táng tại Bình Hưng Hòa.

(Trích theo Lê Đình Bảng, *Miền Thơ Kinh Cầu Nguyện*, tt. 248-253)

TUYỂN THƠ

TÊRÊXA, TÔI RẤT CẢM ƠN NGƯỜI

(Cảm xúc sau khi đọc Truyện một linh hồn của nữ thánh Têrêxa Hàì Đổng Giêsu)

Mới ba tuổi nguyện hiến mình cho Chúa
 Năm mười lăm quyết chí chọn đường tu
 Vận động đó đây, chẳng được đền bù
 Qua La mã cầu Giáo hoàng chấp thuận...
 Bao thử thách gian nan vui vẻ nhận
 Miễn làm sao vô đản viện Cát Minh
 Chín năm trời thương khó sống thu mình¹
 Thật bé nhỏ như không là gì cả!
 Niềm vui lớn là được nhiều đau khổ
 Càng khổ đau càng gần Chúa thương yêu
 Dù khổ đau đến mấy vẫn chưa nhiều
 Lấy bác ái vị tha làm lẽ sống
 Tình yêu Chúa bao la như biển rộng
 Lòng thương người dằng dặc tựa trường giang
 Mọi việc làm đều lấy Chúa làm gương,
 Hăm bốn tuổi cửa Thiên đường đón mở²
 Và sau đó hiển linh nhiều phép lạ
 Mưa hoa hồng thơm tười xuống trần gian
 Rõ ràng nay Người đã nhập Thiên Đàng
 Ngồi bên Chúa thật xứng là Nữ Thánh
 Một tâm hồn sống âm thầm không cầu cạnh

¹ Từ ngày vào Đan Viện Cát Minh ở Lisieux đến lúc mất được 9 năm (1888-1897).

²Thánh nữ mất năm 24 tuổi (1873-1897)

Thật nhỏ nhoi mà thánh thiện không hai
 Hăm tám năm thắm thoát có bao dài
 Mà Giáo hội đã tôn phong Thánh Nữ ¹
 Hàng triệu sinh linh dâng mình làm đệ tử
 Tôn vinh Người sau Đức Mẹ Maria..
 Đọc truyện Người lại ngẫm đến người ta
 Nơi trần thế tranh giành nhau danh lợi
 Chém giết nhau, gây nên bao tội lỗi
 Để làm chi và có được gì đâu?
 Mấy chục năm như nước chảy qua cầu
 Và cát bụi lại trở về cát bụi
 Bao tham vọng phút biến thành mây khói
 Có rồi không như mây gió mà thôi ²
 Têrêxa, tôi rất cảm ơn Người
 Đã cho tôi một nhân sinh triết lý
 Không tham vọng, sống thu mình nhỏ bé
 Chịu khổ đau lấy thương khó làm vui
 Quên mình đi, thương tất cả mọi người
 Sẽ được hết, dù không mong ước được

¹ Được phong thánh (canonise) năm 1925, sau khi mất 28 năm thời gian ngắn nhất so với các vị thánh khác.

² Do chữ vân cầu, thơ Đỗ Phủ: “Thiên thượng phù vân như bạch y, tu du hốt biến vi thương cầu” nghĩa là “Trên trời mây nổi như áo trắng, phút chốc biến thành con chó xanh”. Ý nói việc đời đổi thay rất mau chóng.

ĐÊM GIÁNG SINH

Đêm hôm nay, ô, muôn vì sao mọc
 Trước muôn nhà, rạng rỡ trước muôn dân,
 Từ nơi xa xôi tuyết đổ mây vẫn
 Đến chốn hoang vu đất cằn cát bỏng
 Sao le lói trước nhà xiêu mái hỏng
 Sao huy hoàng rạng rỡ trước cung môn
 Có những sao sáng quắc tựa trăng tròn
 Có sao nhỏ chập chờn như lửa đóm
 Dù leo lét hay cả chùm sao lớn
 Mỗi vì sao tiêu biểu một lòng tin
 Đêm hôm nay xa lạ cũng anh em
 Vì tất cả cùng cảm thông lời Chúa

Từ em nhỏ bên Trời Tây hớn hử
 Quà noel chưa rõ thứ gì đây?
 Đến bà già thắm kính chấp hai tay
 Mắt cầu khẩn ngược lên nhìn tượng Chúa
 Nơi thành thị cũng như miền thôn dã
 Người xôn xao chờ đợi phút thiêng liêng
 Nào không trung vang dậy tiếng chuông rền
 Hoa tin tưởng nở ngát lòng nhân thế.

Đêm hôm nay tôi thấy mình nhỏ bé
 Nhưng hồn tôi tỏa rộng khắp mênh mông
 Đến cao xa, vọi vọi đến vô cùng
 Ôi Thánh Chúa, Người đã ban hơi thở
 Cho xác phàm nhầy nhụa chết hôi tanh
 Đem phép mầu, Người cải tử hoàn sinh
 Cho những kẻ mà thiên lương đã chết
 Hoa bác ái là hoa thơm bất diệt

Nụ nhân từ là nụ kết tinh anh
 Bao mưu cơ, thủ đoạn sẽ tan tành
 Vì xảo quyết chỉ là mằm ung xấu
 Tôi không phải một tín đồ Công giáo
 Thiếu niềm tin, không quỳ lạy cầu kinh
 Nhưng đêm nay, lòng rạo rỡ bình minh
 Và xao xuyến như tín đồ xao xuyến
 Ôi, Jésus, ôi Jésus kính mến
 Người là thần Bác ái – Chúa hy sinh
 Tôi tin rằng chung sức tạo hòa bình
 Hẳn có Chúa, cùng tôi con của Chúa...

Đêm hôm nay, tôi mê say ngừng thở
 Nhìn tượng Người, chờ đợi phút liêng liêng
 Bên tai tôi vang dậy tiếng chuông rên.

CẢM HÓA

Thương gửi hai em Hải, Thanh

Ta vốn thiếu niềm tin từ thuở nhỏ
 Không bao giờ tin là có Thiên Đường
 Vì chỉ ham khoa học với văn chương
 Cũng chẳng biết Niết bàn là đâu hết
 Từng thấy những sự sống không thanh khiết
 Và gặp nhiều linh mục chẳng chẵn dân
 Cũng háo hức lợi danh, chúc vị cõi trần
 Bỏ bác ái, từ bi làm chính trị
 Ta chán ngán bọn lợi danh tu sĩ
 Cạo trọc đầu chưa hẳn là sư
 Áo chùng thâm không thành được thầy tu
 Ta buồn chán không muốn làm Phật tử
 Còn nhiều bạn thương ta từ lại cứ

Muốn ta thành đệ tử Chúa Giêsu
 Đức Mẹ Maria, Đức Mẹ hiền từ
 Tặng kinh sách muốn khiến ta nghiền ngẫm
 Nhưng ta thấy đức tin chưa cần lắm
 Miễn làm sao không hại đến gia thanh
 Ngửa trông lên chẳng hổ với cao xanh
 Cúi nhìn xuống không thẹn mình với đất
 Song càng ngày càng thấy đời bạc ác
 Người với Người, lang sói cũng còn thua!
 Thiếu niềm tin, ta cảm thấy bơ vơ
 Nhưng chỗ dựa tinh thần chưa nhất quyết
 Từ gặp hai em, nghe lòng tha thiết
 Cảm mến thương hơn ruột thịt người thân

Em đối với ta cũng rất ân cần
 Nhất từ lúc ta gặp hồi vận nạn
 Chăm sóc thấy thật hết lòng không quản
 Sớm chiều vô bệnh viện chẳng hề sai
 Tiếp thức ăn và an ủi đêm ngày
 Thanh còn hát thấy nghe kinh cầu nguyện
 Giọng du dương làm ta thêm quyến luyến
 Yêu thương Người, yêu cả Chúa cao sang
 Giọng hát đưa ta vào cõi mơ màng
 Đã tưởng thấy cửa Thiên Đàng rộng mở
 Và từ đó nhìn nhà thờ ngờ ngợ
 Phải chăng nay là chỗ dựa tinh thần?
 Vì tình thương dành cho khắp con dân
 Giàu bác ái ấy là con của Chúa
 Bây giờ nay ta thật lòng cảm hóa
 Nhờ hai em, con của Chúa cao sang
 Càng thương em, càng mến Chúa muôn vàn...

11-9-84

NGUYỄN CẦU

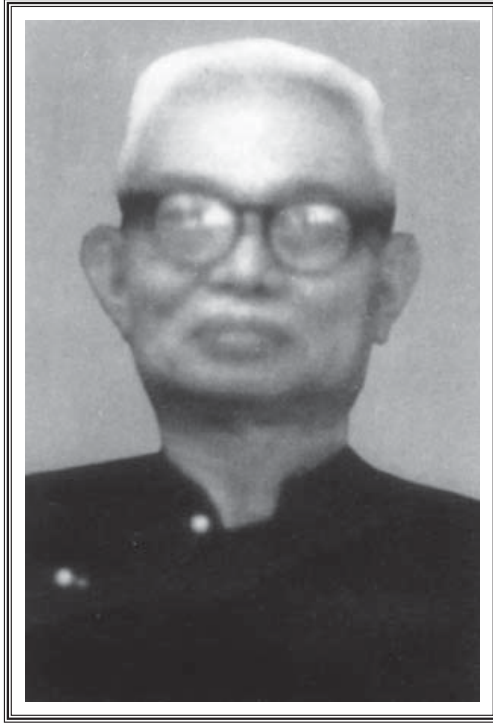
Từng nghe nói Mẹ ban nhiều phép lạ
 Chữa lành cho bao kẻ tật nguyên
 Cứu khổ cho bao nhiêu người khốn khó
 Con đến nay cầu xin được Ổn trên.

Đất nước con trải bao năm chinh chiến
 Người chết, nhà tan, vườn ruộng điêu tàn
 Mấy chục năm trường bao nhiêu tai biến
 Sống đọa đày và chết ngậm hờn oan!

Xin Đức Mẹ ban phép thần mầu nhiệm
 Quê hương con sớm được hưởng thanh bình
 Dân tộc được hiên ngang không hổ thẹn
 Là con người, con Thượng Đế uy linh.

Con chỉ có bấy nhiêu điều mong muốn
 Xin Người ban ơn ước nguyện mau thành
 Con được thấy ngày toàn dân vui sống
 Sẽ lập bàn thờ Đức Mẹ anh linh.

Sẽ cầu nguyện sớm chiều không xao lãng
 Và dâng lên Đức Mẹ trọn niềm tin
 Con thành khẩn đợi hồng ân của Mẹ
 Để hết tâm hồn kính cẩn cầu xin.



GIUSE MARIA TRẦN VĂN THI

*Tên thật: Gisue Maria Trần Văn Thi – sinh năm 1912
– Quê quán: Kẻ Sồ, Hà Nam, thuộc giáo phận Hà Nội –
Thụ phong linh mục: 1945 – Chính xứ Bắc Hà giáo phận
Sài Gòn (1961-1991) – Qua đời ngày: 09-12-1991*

Tác phẩm: Giáo Lý Dẫn Ca, Kinh nguyện, Huấn ca.

TUYỂN THƠ

TỔ TÔNG

Ai ơi, xin nhớ lấy lời:
 “Con chim có tổ, con người có tông”
 Sống đời mà sống bông lông
 Chim không chỗ đậu, thuyền không bến chờ.
 Chạy theo thế tục vu vơ
 Sống không gốc rễ, biết nhờ vào đâu
 Sống không lý tưởng trong đầu
 Sống không tìm hiểu trước sau đời mình
 Ai cho nhập cuộc nhân sinh
 Nhập rồi, mình sẽ tiến hành ra sao
 Cuộc đời xây dựng thế nào
 Cho mình cùng với đồng bào tiến lên
 An vui, hạnh phúc vững bền
 Dân giàu, nước mạnh làm nên công trình
 Để gương cho kẻ hậu sinh
 Theo đường lối của Cha, anh bước đều
 Gặp thời như gió thổi đều
 Vấn minh, tiến bộ đuổi theo kịp người
 Phát huy ân huệ của Trời
 Làm cho trí tuệ tìm tòi căn nguyên
 Đây là hạnh phúc vô biên
 Khi mình kết thúc đời trên cõi trần
 Gánh đời phúc tội ai cân
 Thường lành, phạt dữ, ai phân cho tường
 Đời sau chẳng thể coi thường
 Bởi vì hỏa ngục, thiên đường khác nhau
 Con người mình sẽ về đâu

Tùy theo tội phúc đưa vào đấy thôi
 Lành thì được thưởng, chắc rồi
 Dữ thì phải phạt đời đời trăm luân
 Sống theo đạo Chúa là khôn
 Con đường phúc thật là con đường này
 Đức Kitô đã giải bày
 Rằng ơn cứu độ qua tay của Ngài
 Ngài thương cứu, chẳng trừ ai
 Miễn là chạy đến nhờ Ngài cứu cho
 Luôn luôn Ngài vẫn đợi chờ
 Cứu người hoạn nạn trên bờ diệt vong
 Quỷ ma đặt bẫy, đặt tròng
 Con người phải biết để hồng tránh xa
 Như con tìm kiếm mẹ cha,
 Con người tìm kiếm, ắt là an tâm
 Đời này sống chẳng bao lâu
 Đời sau sẽ được hỉ hoan vô cùng
 Con người về với Tổ tông
 Chính là Thiên Chúa, Hóa công tạo thành
 Chính là gốc rễ của mình
 Chính Ngài nuôi dưỡng, tác sinh muôn loài
 Từ sông núi đến con người
 Cũng như tinh tú, mặt trời, mặt trăng
 Điều ca tụng Chúa toàn năng
 Toàn chân, toàn thiện, tình thương tràn trề
 Đời ta, sống gửi, thác về
 Phải lo chuẩn bị mọi bề mới khôn

TIẾNG CHIM HÓT

Con chim nó hót trên cành
 Nếu Trời không có, có mình làm sao
 Con chim nó hót trên cao
 Nếu Trời không có thì sao có mình
 Trời đây là Đấng sinh thành
 Luôn luôn sẵn sóc, vận hành càn khôn
 Như cha nuôi dưỡng đàn con
 Mỗi ngày phát triển lớn khôn không ngừng.
 Bể khơi, đồng ruộng, núi rừng
 Là kho lương thực thường thường nuôi dân
 Con người sinh sống, làm ăn
 Sao cho đời sống muôn phần tiến lên
 Có gan, có chí vững bền
 Có tài suy luận, biết tìm xa hơn.
 Đi từ vật chất cô đơn
 Lần lên mãi tới nguồn tái sinh
 Đi từ những cái hữu hình
 Nhận ra có Đấng tạo thành thiêng liêng
 Muôn loài chuyển dịch liên liên
 Đều do quyền phép Chúa Trên giữ gìn
 Sao cho sự sống nối liền
 Từng giây từng phút làm nên tuổi đời
 Trần gian, sân khấu nhất thời:
 Mỗi người biểu diễn tùy nơi của mình
 Tùy theo năng lực bẩm sinh
 Tùy theo hoàn cảnh tập tành khác nhau
 Mỗi người chẳng giống nhau đâu
 Tùy theo ơn Chúa ban trao mỗi người
 Một khi đã nặng ơn Trời

Con người nhờ đó tùy thời phát huy
 Gây nên thành quả tùy nghi
 Có phần hưởng dụng ngay khi ở đời
 Nhưng mà ân huệ của Trời
 Còn ban sống thật cho người nữa kia
 Bởi vì sống gửi, thác về
 Trường sinh bất tử trọn bề mục tiêu
 Trăm năm đời tạm bao nhiêu
 Đời sau vĩnh cửu là điều quý hơn
 Làm người phải ở cho khôn
 Đời này đã vậy, lại còn đời sau
 Đó là khát vọng thẳm sâu
 Mà ai cũng có khi vào trần gian
 Kia gương bao vị thánh nhân
 Tu thân tích đức, gian nan chẳng nề
 Quyết tìm hạnh phúc bên kia
 Ở nơi vĩnh phúc là quê muôn loài
 Tiếng chim vui hót bên tai
 Gọi cho ta nhớ một bài học khôn.

CẬU HAI BỤI ĐỜI

Cảm hứng Luca 15,11 – 21

Trong nhà cha có thiếu chi
 Mà con dại dột bỏ đi hoang đàng
 Ra đi, tay xách nách mang
 Bao nhiêu của cải bạc vàng cha cho
 Con theo tiếng gọi bụi bờ
 Nghe phường lừa gạt phỉnh phờ ăn theo

Rượu chè be bét sớm chiều
 Bạc tiền phung phí bao nhiêu tiếc gì
 Chỗ nào bạn cũng kéo đi
 Bao nhiêu lạc thú cũng chi ào ào
 Túi tiền ngày cứ tiêu hao
 Đến khi hết nhẵn, hỏi nào còn ai
 Bây giờ là lúc trắng tay
 Mất mùa đói kém, biết vay nơi nào
 Đói ăn, sức khỏe còn đâu
 Muốn đi làm muốn để hầu ai thuê
 Lang thang phố chợ, đồng quê
 Gặp người chủ trại cho về chăn heo
 Đau thương, nhục nhã đủ điều
 Ăn không no bụng, làm nhiều chẳng quen
 Thấy heo ăn cũng phát ghen
 Muốn giành cám bã để đêm ăn dần
 Nghĩ mà tủi nhục tấm thân
 Ở nhà xưa có bao lần đói đâu
 Cửa ăn thức uống đối dào
 Thợ thuyền chẳng có người nào thiếu ăn
 Ở đây cực khổ trăm phần
 Đói ăn đã vậy, lại gần chuồng heo
 Xông mùi hôi thối đã nhiều
 Tiếng kêu nhúc óc, thiếu điều inh tai
 Thân này khổ chẳng giống ai
 Cũng vì trót dại, lạc loài đi hoang
 Bây giờ vất vả, lang thang
 Lỡ đau, ốm, chết họ hàng ai hay
 Chi bằng tính lại thế này
 Bỏ chuồng heo đấy, trở ngay về nhà

Trước là xin lỗi mẹ cha
Xin người xóa bỏ, thú tha tội tình
Xin người thương lấy phận mình
Được làm đứa ở cũng vinh lắm rồi
Miễn là no bụng thì thôi
Bởi mình đã trót bỏ người ra đi
Nên nay chẳng dám mong gì
Chẳng mong được lại như khi ở nhà
Cậu về, còn ở đàng xa
Thoắt trông, cha vội chạy ra đón liền
Muôn vòn lạy tạ cha hiền
Xin cha rộng lượng, bỏ quên tội tình
Cha thương con thật hết mình
Ôm con, bỗng xót xa tình nhớ thương
Bảo người đầy tớ mở rương
Lấy quần áo mới cho mang tức thì
Xỏ giày, đeo nhẫn, mau đi
Cho con ta chẳng thua gì kém ai
Bởi ta tưởng nhớ, khôn khuây
Mà nay phúc đức có ngày này đây
Trong nhà, ngoài ngõ sum vầy
Rượu ngon, thịt béo hôm nay ăn mừng
Rộn ràng đàn hát tưng bừng
Tưởng con đã chết, bỗng đứng lại về...



BÙI TUÂN

Bùi Tuân sinh năm 1913 tại Ngọc Lâm, Quỳnh Lưu, Nghệ An, nhưng lớn lên và thành danh tại Bình Định, Huế và Sài Gòn... Ông cộng tác thường xuyên với các tờ báo: Lời Thăm, Vì Chúa, Vinh Sơn, Tổ Quốc, Văn Đàn, Duyên Nghèo, Hạt Cải...

Ông qua đời năm 1966.

Ngoài hàng trăm bài viết trong đó có một số bài thơ đăng trên các báo, ông còn để lại một số tác phẩm:

- *Thế Lực Đối Ngoại của Tòa Thánh (1950)*
- *Xây dựng trên nhân vị*¹ (1945).
- *Con heo vàng (truyện 1962)*
- *Hàn Mạc Tử theo tôi biết.*
- *Tôn Giáo trong thơ Hàn Mạc Tử*
- *Hàn Mạc Tử và sứ điệp của nhà thơ (Di cảo)*
- *Chúa Cứu Thế (dịch của A.Boyer. NXB An Phong. Huế, 1949)*

¹ Giải thưởng bộ môn khảo luận năm 1957 do Văn hóa Vụ khởi xướng và trao giải ngày 25-9-1957. Các bộ môn:
 Khảo luận: Văn chương Bình dân của Lm. Thanh Lăng (hạng I)
 Xây Dựng Trên Nhân Vị của Bùi Tuân (hạng II)
 Người Xưa của Trần Đình Khải (Đồng hạng II)
 Ngoài ra, còn có các giải thưởng về Tiểu thuyết, Thơ và Kịch.

TUYỂN THƠ

NHẬP THỂ

Gởi Võ Long Tế

Đâu phượng nở, hè đi về rộn rịp
 Hè là đây, tình phượng nở nơi nao
 Vàng sông Hương, bến cũ lắng chiêm bao
 Sầu Bạch Hồ, đò xuôi không về kịp

Đường tơ thắm trong tiếng đàn lữ nhịp
 Buồn nắng chiều nỗi nhớ của muôn sao
 Thuở tiễn đưa nước thắm vọng trời cao
 Hương quyện sắc, sắc hương nào ý hiệp.

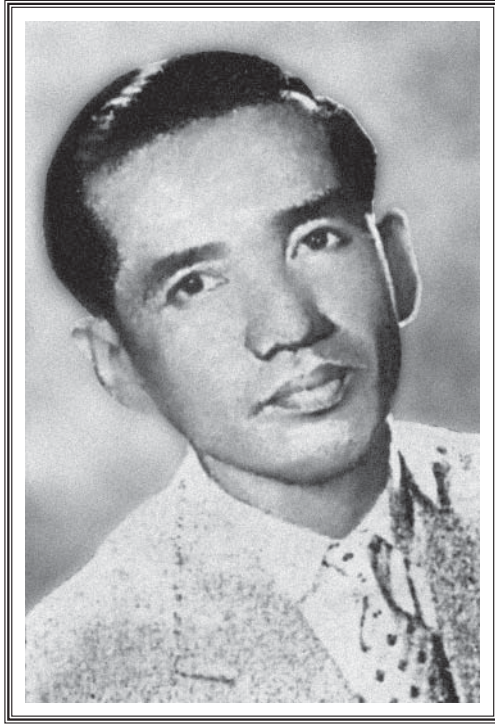
Yêu là lớn trong tình thơ bất diệt
 Tiếng trần gian xóa nhạt cánh hồng tươi
 Hỡi thiên thần, ta chỉ muốn là người
 Người quên bằng? Ngôi Lời đã nhập thể
 Yêu thương về mầu nhiệm hóa trần gian
 Suốt mùa yêu là cả một thiên đàng.

MEN TÌNH

Em có nhớ, một chiều xanh mùa hạ
 Trăng quên lên mà gió cũng quên lên...
 Đêm thanh bình, thông đỉnh Ngự vầy duyên
 Tình mặc khách, lênh đênh xuôi Vỹ Dạ.
 Trên cầu vắng, tiếng ai đi vội vã
 Anh lặng nhìn nhịp bước của em qua
 Sắc và hương và uyển chuyển thướt tha
 Cười chớm nở trên hồn anh rộn rã...

Từ thuở ấy, anh đi vào xa lạ
Mà em là xứ sở mới bao la
Tìm sắc hương mỗi phút một lùì xa.

Sắc hương quyến rũ người vào tàn tạ
Muôn ân tình thắm mãi giữa đôi ta
Trong men nồng sưỡi rượu tiệc Cana.



PHẠM ĐÌNH TÂN

*Tên thật: Phêrô Phạm Đình Tân, bút hiệu Bảo Long.
Sinh năm 1913 tại Bảo Long, huyện Mỹ Lộc, Nam Định.
Cộng tác với các báo: Phụ Nữ Thời Đàm, Thanh Nghị, Phụng
Sự, Tinh Thần (Hà Nội).*

*Ông cùng với ông Phạm Đình Khiêm chủ trương hai tờ
báo Thanh Niên và Văn Đoàn, rồi lập tủ sách Thanh Niên
Chuyên San (1946) và Tinh Việt Văn Đoàn (1950). Năm
1984, ông sang Bỉ và Pháp đoàn tụ với gia đình rồi qua đời
tại Paris, 1992.*

Thi phẩm: Tiếng Thầm (Hà Nội, 1952); Lời Thiêng (Văn Đàn, Sài Gòn 1960); Nghiên cứu: Ozanam với Hội Thánh (1953), Tòa Thánh La Mã (1960), Trên đường về (1963), Tình Quê Hương qua thi ca (1964), Chúa Cứu Thế với gia đình; Chúa Cứu Thế với Thời Nay; Đức Mẹ giữa chúng ta; Chia khóa mở cửa thành công; Kiến thiết Tinh thần; Thân phận lao động; Tiểu thuyết giáo dục: Duy Đức, học sinh trình thám. Nhiều dịch phẩm.

TIẾNG THẦM

THẾ LỮ

Tác giả tập thơ này, khi để tôi giới thiệu với bạn đọc, có lẽ đã tưởng lời nói của một người quen thuộc với các bạn yêu thơ sẽ được các bạn tin theo và do đó sẽ chú ý đến cái tác phẩm ông đem trình bày. Sự khiêm tốn của ông thực làm tôi bối rối vì không lời giới thiệu nào xứng đáng với thơ ông bằng những lời du dương đẹp đẽ của thi sĩ.

Vậy muốn chiều ý bạn, tôi tưởng chỉ mời bạn đọc ngâm nhỏ nhẹ trong những giờ thân mật như nhắc lại những Tiếng thầm lặng của tâm tình. Bởi vì thơ của bạn chúng ta cũng là những lời lặng lẽ.

Đó là những tiếng đìu hiu của buổi chiều thu, những vang nhẹ xa xăm của thời dĩ vãng, điệu lạnh lẽo của những giọt mưa thu sùi sụt khi tâm hồn tỉnh thức “đêm nằm lắng tiếng giờ qua lạnh lùng”.

Đó cũng là những nỗi u uẩn của hồn chí khí, ý thương nhớ sâu kín của tâm tư, buồn hối hận của tấm lòng quý

trong những châu ngọc bị tan ố. Đó quả là những “Tiếng thầm” như thi sĩ đã mách cho ta biết trước ngay trên đầu tập thơ.

Bạn đọc sẽ lần giở từng trang để cho lòng lẩn chìm trong các hàng chữ để được thấy những cảm xúc mới mẻ, thấm thía và để yêu một tâm hồn kín đáo, “ẩn bóng nương hình” sau những tình, những cảnh, những ý mà ông gợi đến bằng những lời thân mật, tha thiết, êm dịu như giọng võ vè.

Hải Phòng, Quý Thu Nhâm Ngọ (1942)

(Thế Lữ – Đề tựa thi phẩm Tiếng Thầm của Phạm Đình Tân, trích theo Lê Đình Bảng, Miền Thơ Kinh Cầu Nguyện, tt. 284)

TUYỂN THƠ

CẦU NGUYỆN

Lạy Chúa, sương đêm xuống trĩu cành
 Xin thương lặn đạn kẻ điêu linh
 Con: người thi sĩ cô đơn quá
 Đời đã qua Xuân vẫn khát tình!

Ân ái trần gian nóng lửa rơm
 Lửa tàn, tro lạnh dậy u buồn!
 Miệng chưa phai vị hương yêu dấu
 Mắt đã rưng rưng mọng lệ hồn!

Đời gian giảo lẫm, lại tham lam
 Lòng mển say sưa giấc mộng phàm
 Thấm, nhạt màu thay ngàn sắc mặt
 Đòi nhiều, cho ít, vẫn chưa cam.

Dâng mãi lòng son, ý nhiệm thơ
 Con theo người bước: vẫn bơ vơ
 Bao lần than thở trong canh vắng:
 Người vẫn đi qua, chẳng đợi chờ!

Lạy Chúa, xin thương kẻ một mình
 Nửa đời đếm mãi bước điêu linh
 Cho con, thi sĩ trong tay Chúa
 Ca hát đêm nay mỗi Thánh Tình.

CÂU NGUYỆN

Lạy Chúa anh linh, Chúa nhiệm mầu!
 Bàn tay tạo dựng đã từ lâu
 Trong nơi thâm kín nơi sâu lắng
 Từng vuốt ve xoa những sắc màu.

Hồn con đâu rộng tựa không gian
 Đâu thăm xa như bể núi ngàn
 Những nỗi xuyên xao thăm thắc mắc
 Chúa hằng nghe, đếm tiếng than van.

Đây chợ muôn người đến bán mua
 Muôn người mảnh khóe, ý dư thừa
 Khôn ngoan, giả dối tranh nhau thắng
 Trên mảnh hồn xuân lỏng dậu thưa.

Đây khối tình nguyện tự thuở nào
 Trót đem bày giải giữa xôn xao
 Để bàn tay quý tham lam quá
 Vạch mãi không ngừng dấu vết sâu.

Gió thổi liên miên những thổi tha
 Cửa đời mê đắm, thói yêu ma
 Tháng ngày tanh lợm tràn tâm khảm
 Này tấm lòng thơ chán nản qua.

Lạy Chúa anh linh, Chúa nhiệm mầu!
 Vẫn hằng an ủi nỗi lòng đau
 Xin tay nhân ái, trong yên lặng
 Ve vuốt hồn con những phút sầu.

TRÔNG LÊN

Biển trời mây sóng, thuyền chim
 Trông lên: Thân bé tưởng chim đáy sâu
 Nao nao hồn ngợp ý mầu
 Cao thâm xa cảm mỗi sầu trần gian?
 Bao la, vũ trụ bạt ngàn
 Không gian thăm tấp: muôn ngàn tâm tư!
 Nhìn thôi, mắt hỏi mịt mù:
 Trí Thiêng muôn thuở! Cõi bờ là đâu?
 Xanh xanh bần bật một màu!
 Cao cao bàng bạc mây đâu lặng trời!
 Bóng chim mỗi phút xa vời!
 Ngàn trùng hun hút không lời vọng đưa!
 Vô cùng, cao cả ngàn xưa!
 Dưới cây hồn nhỏ trông chờ ý thơ
 Nói lên, dấu tiếng mơ hồ
 Cho trần gian trút khắc giờ hoài u.

ÔI MẸ ÔI!

Ôi, Mẹ ôi! Thánh Tâm lân tuất mãi
 Con về đây, lòng rầu rĩ kêu van:
 Mẹ cho con ngược nhìn lên tình ái
 Cửa Mẹ hiền trào đổ xuống trần gian!
 Đau đớn quá, Mẹ ôi đau đớn quá!
 Xác, hồn con kiệt nhược bởi vì đâu?
 Mẹ thương con, Mẹ thương con Mẹ nhé!
 Mẹ thương con ấp ủ trái tim sầu!

Con nhìn Mẹ, Mẹ nhìn con: thỏa mãn!
 Lòng trần gian hòa nhịp ý thiên cung!
 Ôi phút giây, ôi phút giây xán lạn!
 Ôi phút giây thanh thoát tưởng không cùng!

NGÔI NHÀ THỜ CỔ

Tặng Phạm Đình Khiêm

Ai đã qua đây một buổi chiều
 Một làng nho nhỏ, gió hiu hiu
 Ngôi nhà thờ cổ sau hàng trúc
 Lặng lẽ nghe đêm xuống dặt diu.

Tiếng động ngừng trên bực đá tron
 Cỏ cao lách kẽ bệ xây mòn
 Mốc rêu vẽ cảnh trên khung gỗ
 Cánh cửa cô đơn hé ngậm buồn.

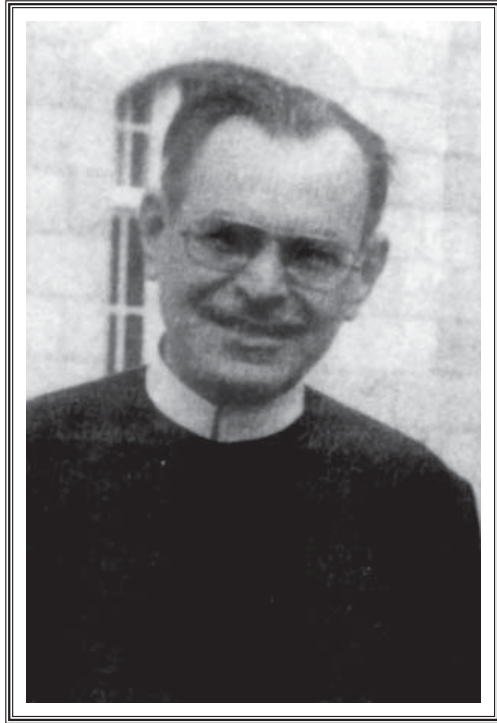
Ánh sáng viền hoa mép chiếu sơ
 Bên trong đẫm tối nền hoa mờ
 Vàng, son thưa thốt lung lay bóng
 Ánh lửa nhạt tàn thế kỷ xưa!

Không khí thiêng liêng xúc động lòng
 Hồn dâng cung kính tới mệnh mông
 Bỗng đâu dưới cuối âm thầm tối
 Tiếng hạt lằn kinh nhẹ thoảng rung.

Chiều nào cũng tới giờ này
 Người mù chống gậy về đây cúi đầu
 Giọng kinh nhường tiếng nơi đâu!
 Thời xưa nghẹn mối u sầu vọng lên.

ĐỐI THOẠI

Suốt đêm thức với người xưa
Lá ngoài lay động, song thưa gió vào
Đèn chong, hoa ngọn bùng chao
Bóng hình mờ thoảng, dài cao cột tường
Vật vờ tơ khói vấn vương
Lặng thẳm tiếng vọng đôi đường cũ, nay.
Giấy mờ, mực nhạt, mùi giấy.
Người ngồi buồn thoảng chau mày dường như...
Thoắt thôi tượng lạnh trầm tư
Thoắt thôi nắm chặt án thư nghiêng mình.
Mắt chưa dịu ánh long lanh
Môi thanh cánh hé nụ tình trao duyên
Trời khuya êm mượt tóc hiền
Sao cài cánh ngọc, trăng viên mây hung
Mải mê câu chuyện tương phùng
Gà xa gáy vắng bên sông lúc nào!
Bâng khuâng nhìn mức dầu hao
Lửa đèn nhạt lụi, sáng vào khe phen!



GÉRARD GAGNON NHÂN

Tên thật: GÉRARD GAGNON NHÂN – sinh ngày: 08-05-1914 – tại Sacré-Coeur, Québec, Canada

Tu sĩ Dòng Chúa Cứu Thế. Khấn lần đầu ngày 15-08-1935 - Tham gia nhóm Tập Sinh Dòng Chúa Cứu Thế đầu tiên tình nguyện sang truyền giáo tại Việt Nam (08-11-1935) - Khấn trọn đời tại Hà Nội (16-12-1938) - thụ phong chức linh mục tại Hà Nội (06-06-1940).

Với khả năng thiên bẩm đặc biệt về ngôn ngữ, ông mau chóng tiếp thu và am hiểu tường tận tinh hoa của văn học Việt Nam, thuộc lòng rất nhiều ca dao, tục ngữ Việt Nam và trọn vẹn 3.254 câu thơ lục bát của truyện Kiều. Là một nhà giảng thuyết thiên tài, được mời giảng dạy và tham gia nhiều buổi hội thảo chuyên đề trong đạo, ngoài đời. Ngày 20-04-1975, ông về nước.

Qua đời ngày 12-09-1994, tại Pháp.

Tác phẩm:

- *Bản dịch trọn bộ Thánh Kinh và Thánh Vịnh (1962-1963).*
- *Huấn Luyện Công Giáo Tiến Hành*
- *Con Đường Hạnh Phúc.*
- *Hội Thánh Công Giáo.*
- *Tâm Hồn Việt Nam .*
- *Sinh Viên Công Giáo.*
- *Bông Sen Giữa Đầm Lầy*
- *Các Tôn Giáo Tại Việt Nam.*

NHỮNG NĂM THÁNG NHỚ ĐỜI Ở VIỆT NAM ¹

LÊ ĐÌNH BẢNG

Tuyên khẩn được vài tuần, ông tham gia nhóm Tập sinh Dòng Chúa Cứu Thế đầu tiên sang truyền giáo tại Việt Nam.

Ngày 8 tháng 11 năm 1935 cả đoàn tới nơi.

Tập viện Hà Nội chật hẹp: hai người sống chung một phòng, bạn cùng phòng của ông là một đồng sự người Việt, cha Dong. Với khả năng thiên bẩm đặc biệt về ngôn ngữ, ông mau chóng tiếp thu và am hiểu tường tận tinh hoa của văn học Việt Nam. Cuối năm 1953, ông tham dự kỳ thi Văn chương Việt Nam cấp quốc gia tại Đà Lạt, và đoạt giải nhì. Đối với các môn Triết học và Thần học, ông cũng giỏi không kém. Ông xuất sắc trong việc trình bày một cái nhìn tổng hợp quán xuyên bất cứ ngành Lịch Sử, Triết Học hoặc Thần học nào. Tốt Nghiệp đại Tập Viện, ông được bổ làm giáo sư Triết học, rồi Xã hội học, Công giáo Tiến Hành và Thuyết giáo. Ông giữ cương vị giáo sư suốt 13 năm. Ngoài ra, ông cũng nhiệt tình tự nguyện cộng tác với các hoạt động giáo xứ: Giới Trẻ, Ca Đoàn, đặt biệt là công tác Tuyên Úy Hưởng đạo. Ông thành lập Liên Minh Thánh Tâm, với các buổi chầu thứ năm hàng tuần (từ 21 giờ đến 22 giờ) trong nhà thờ Thái Hà đông nghẹt người. Năm 1951, ông tham dự với vai trò nòng cốt trong một khóa họp các Tuyên úy Công giáo Tiến Hành, từ đó ông được các Giám Mục và Khâm Xứ Tòa Thánh Dooly đặc biệt quan tâm, Giám mục Hà Nội giao cho ông coi sóc Chủng Sinh. Ông bố trí chủng viện trong một cơ sở phụ của tu viện Thái Hà. Bốn trong số các Chủng Sinh của ông sau này đã trở thành Giám mục.

¹ *Tựa đề do người biên soạn đặt (TTT)*

Ngay sau Lễ Giáng Sinh 1950, học viện di chuyển vào Đà Lạt. Linh mục G.Gagnon đã đi theo các Chứng sinh nhưng rồi phải bỏ lớp. Ông thành lập Giáo xứ Hà Đông, đi giảng thuyết tại các họ đạo quanh vùng. Năm 1953, theo các Bề trên, với sự chấp thuận của linh mục Buys, ông làm Tổng tuyên úy Công giáo Tiến hành, trụ sở đặt tại Hà Nội, trong Tòa Khâm xứ, Năm 1945, ông quay về Đà Lạt, phụ trách Nhà tập hai.

Như vậy, khi xảy ra cuộc di cư lịch sử của giáo dân miền Bắc, ông đang ở Đà Lạt. Lúc đó, ông lập Trung tâm Cấm phòng và Học tập dành cho giáo dân và giới Tuyên úy Công giáo Tiến hành ở Làng Thánh Tâm, nguyên là Tại Thánh Vincent de Paul. Suốt từ mồng 3 tháng 11 năm 1955 tới 1973, hoạt động của Trung tâm tiếp diễn đều đặn. Hai linh mục Nhung và Mạnh thay nhau phụ tá. Năm 1957, Đức cha Chi lãnh đạo Công giáo Tiến hành. Lợi dụng dịp này, ông xin tạm nghỉ để về Canada. Quay lại Việt Nam, Đức cha Chi và cha Nhung năn nỉ linh mục Phó giám Tỉnh Tremblay: “Công tác Làng rất cần cha Gognon”, và linh mục Phó giám Tỉnh nhượng bộ. Mọi hoạt động trở lại nề nếp tốt đẹp khi xưa. Ngoài việc giảng cho cho nhiều nhóm khác nhau tới tập huấn, ông còn đi giảng tại các giáo xứ thuộc mọi Giáo phận, tổ chức các buổi nói chuyện trong Nhà hát. Ông viết nhiều cuốn sách về các đề tài nóng bỏng mang tính thời sự. Ông dịch trọn bộ Kinh Thánh bằng ngôn ngữ bình dân. Dịch tới đâu phát hành tới đó, thành những tập nhỏ.

Năm 1968, làng Thánh Tâm bị bom đạn tàn phá, Ông tự lực sửa tất cả. Công việc nặng nhọc, tốn kém, ông phải lấy tiền nhuận bút và bán sách đắp vào. Các giáo phận không hề tài trợ.

Năm 1973, tình trạng trên không thể kéo dài, Trung Tâm đóng cửa. Linh mục Gagnon quay về tu viện, dốc sức vào thuyết giáo. Ông học tiếng Bahnar và lên công tác tại giáo phận Kontum, theo yêu cầu của ông bạn cố tri Seitz, vị Giám mục Pháp cuối cùng tại Việt Nam, công việc không kéo dài. Ngày 20 tháng 04 năm 1975, ông phải đi theo lời khuyên của các đồng sự người Việt. Dự định phục vụ tại Nhật, nhưng người tính không bằng trời tính, cuối cùng ông trở về Canada vĩnh viễn.

Từ khi trở về Canada, ông tiếp tục rao giảng Tin Mừng, và được mời tham gia Tập viện Phụ Tỉnh Việt Nam mới thành lập trên xứ người.

Nhưng dấu hiệu của sự mệt mỏi, kiệt sức, buộc ông phải nghỉ ngơi ở nhà nhiều hơn. Ông dồn sức lực những năm cuối cùng để viết Năm mươi năm nhớ đời ở Đông Dương (L'inoubliable histoire de 20 ans d'Indochine).

Tình trạng sức khỏe càng lúc càng tệ hơn, ông nhập viện vào tháng tám. Lúc ra viện, ông buộc phải nằm liệt giường ở nhà Điều dưỡng.

Buổi tối trước khi chết, Chúa nhật ngày 11, ông hôn mê, Bốn nữ tu Cát Minh Việt Nam trên đường đi qua Ste-Anne đã ghé thăm ông. Họ hát cho ông nghe một bản Thánh ca bằng tiếng Việt...Cứ tưởng ông còn hôn mê, nhưng dùng một cái, ông đánh nhịp bài hát, rõ ràng ông biết hết những gì xảy ra, và lòng tràn ngập sung sướng khi được nghe cung giọng của đất nước mà ông khôn xiết yêu thương.

(Chuyển dịch từ R.P. Gérard Gagnon, Missionnaire Rédemptoriste CSsR.VN)

TUYỂN THƠ

THÁNH VỊNH 95,1-2

Nào ta đến, trời dâng lời
 Hát khen, mừng chúc Chúa Trời cao xa
 Nào ta lớn tiếng ngợi ca
 Thạch kiên cứu độ của ta muôn đời.

Nào ta hãy tới nhan Người
 Với lời ca hát, với lời ngợi khen
 Hãy tung hô Chúa vang rền
 Bằng vần của khúc thi thiên tuyệt vời.

THÁNH VỊNH 8,4

Con say ngắm nền trời muôn sắc
 Việc ngón tay Chúa tác tạo thành
 Vắng trắng, tinh tú long lanh
 Chúa đều xếp đặt, vận hành tinh vi.

THÁNH VỊNH 10,1

Ôi, lạ Chúa trên ngôi chí thánh
 Sao Chúa như xa tránh, vô tình
 Và sao như muốn ẩn mình
 Những khi xảy ra nỗi bất bình, đau thương.

THÁNH VỊNH 24,1-2

Ai được dẫn về nơi trợ lực
 Để trèo lên núi Đức Chúa Trời
 Và ai được đứng vững người
 Nơi vùng đất thánh rạng ngời uy linh.

THÁNH VỊNH 148,8-12

Hỡi ngọn lửa hồng, mưa đá ơi
 Hỡi băng tuyết lạnh, sương mù rơi
 Hỡi luồng gió lốc gieo giông tố
 Hỡi kẻ thừa hành lệnh Chúa Trời.

Hỡi núi, hỡi đồi ở khắp nơi
 Các cây sinh trái, bá hương ơi
 Hỡi bao muông thú và gia súc
 Hỡi giống bò trườn, điểu trời khơi.

Vương đế, hoàn cầu với chúng nhân
 Công hầu, lãnh tụ chốn nhân gian
 Thanh nam, thiếu nữ, hồn trinh khiết
 Phụ lão, hài nhi khắp thế trần.

THÁNH VỊNH 130,1-2

Từ đáy vực thẳm sâu đầy hổ nhục
 Con kêu cầu lên Chúa, Chúa trời ơi
 Xin thấu tường, Chúa hỡi, hết mọi lời
 Xin tai Chúa lắng nghe con nài khẩn

THÁNH VỊNH 18,3

Con mến Chúa, Chúa ôi, bao chan chứa
 Vì Chúa là nguồn sức mạnh của con
 Là đóa hoa, là chiến lũy, ải đồn
 Và là đấng cứu nâng con mọi lúc

Chúa là Chúa, là kiên thành xây đức
 Đó là nơi con ẩn náu, tựa nương
 Chúa lại là khiên thuẫn đỡ đau thương
 Ổn cứu rồi, pháo đài hàng che chở.

THÁNH CA ĐAVÍT (1Sb 29,10-13)

Ngay trước mặt toàn cộng đồng trung chính,
 Đavít dâng ngợi chúc Đức Chúa Trời
 Đavít vương đầy hỉ lạc thốt lời.
 “Chúa tràn phúc rạng ngợi khôn xiết kể

Chúa thật xứng ngợi ca, ôi Thượng Đế!
 Ôi Chúa Trời, Chúa của Israel
 Thuộc tông dòng tổ phụ ngọp ơn trên
 Nguyện lời chúc trả đời đời mãi mãi

Ở nơi Chúa, Chúa ơi, tràn trọng đại,
 Đầy dưng uy, ngọp lẫm liệt rạng ngợi
 Trái lâu dài, giải hiển hách cao vời,
 Mọi sự khắp đất trời đều thuộc Chúa.

Suối phú túc, nguồn quang vinh danh dự
 Tỏa lan tràn ngay trước Chúa, Chúa ơi.
 Vì Chúa là chủ tể khắp nơi nơi,
 Là chủ tể muôn loài luôn tiếp diễn.

Trong tay Chúa, quyền năng hằng thể hiện,
 Sức dũng uy thường phát triển triển miên
 Tay Chúa nâng và hướng dẫn vững kiên
 Hết thay thay những ai đang thực tại

Chúa là đấng đầy khoan từ nhân ái,
 Giờ này đây, hỡi Chúa chúng con ơi!
 Chúng con đồng tán tụng Chúa hết lời,
 Đồng mừng chúc thánh danh tràn chói lợi.”

THÁNH VINH 67 (66)

Nguyện thương xót chúng con đây muôn thừa,
 Và nguyện xin Chúa Giáng phúc sắt son,
 Nguyện giải lan trên hết thảy chúng con
 Nguồn tươi sáng vinh sang nơi nhan thánh.

Để thiên hạ thấu tường, tin vững mạnh
 Đường lối Trời, ngay tại mặt đất này;
 Và thấu tường ơn cứu chuộc dư đầy
 Ngay giữa các quốc gia nơi trần thế.

THÁNH VINH 147 B (147)

Hãy tôn chúc Chúa Trời vang vang dậy,
 Hỡi Salem tràn ngập lẫm liệt ơi!
 Hãy ngợi khen Đấng Thượng Đế của người;
 Simon hỡi, hãy ca mừng chan chúa.

Vì Chúa đã vững cài then chốt cửa,
 Chúc phúc cho con cái nội thành người,
 Lập hòa bình ở cảnh giới muôn đời,
 Cho người được lúa mì luôn được dư dật,

Chúa truyền phán lệnh Người trên trái đất
 Lời Chúa lan mau chóng khắp mọi miền,
 Chúa làm mưa tuyết trắng tựa lông chiên,
 Giải sương giá như tàn tro bay liệng

Chúa tung ném đá băng thành từng miếng,
 Trước làn hơi lạnh lẽo, nước cứng đông;
 Chúa tuyên ngôn, và khiến chúng chảy thông,
 Làm gió thổi, nước tan trôi lớp lớp.

Người ban giáng thánh ngôn cho Giacóp,
 Ban luật và lệnh ở Israel,
 Với tha dân, Người chẳng phú như trên,
 Chẳng cho được thấu tường quy tắc Chúa.

DIỆU CA

Tự khúc

Đây là khúc diệu ca của vua Salomon: Nàng.
 Nguyện hãy hôn em hồi hồi anh,
 Tự làn môi thấm đẫm chân thành!
 Tình anh ngon ngọt say hơn rượu
 Khích động lòng em dật mộng lành.

Hương anh ngao ngát khắp muôn phương;
 Tên tuổi lừng vang vạm vẻo đường,
 Như nước hoa thơm tràn khỏi lọ,
 Khiến bao thanh nữ rộn yêu thương.
 Hãy dẫn em theo nẻo lối anh,
 Khiến em rảo gót bước nhanh nhanh;
 Hãy đưa em tới nơi cung điện,
 Hồi tuổi hân hoan, mạch diệu thanh!

Tình anh man mác đậm đà thay,
 Tận hưởng suối nguồn em đắm say,
 Rượu quý ngọt ngon khôn sánh ví,
 Yêu anh tưởng nhớ suốt đêm ngày.

Thi khúc một

Thanh nữ Salem dịu mến ơi!
 Em tuy đen đúa vẫn xinh tươi,
 Đẹp hơn lều trại Kêđà nọ,
 Màn trướng Salma kém rạng ngời.

Xin đừng nhìn ngắm nước da em
 Ánh nắng mặt trời nhuộm nhuộm nhem.
 Em bị con trai cùng một mẹ,
 Giận hờn, xua đuổi lại chê gièm.

Bắt em săn sóc trại nhỏ người,
 Đây đọa thân em ở khắp nơi,
 Còn mảnh vườn riêng em quý mến,
 Chẳng cho vun tưới, buộc xa rời.

Hỡi chàng em mến đắm say lòng,
 Hãy tỏ rõ điều em ước mong:
 Đâu chỗ thả chiên cho kiếm cỏ?
 Đâu nơi gờ ngọc chúng thông dong?

Để em khỏi phải ruổi lang thang,
 Khỏi phải chịu bao nỗi bẽ bàng,
 Khỏi phải hỏi tìm trong khắp chốn,
 Gần bấy cừu lạ bạn bè chàng.



VŨ NGỌC BÍCH

Sinh ngày 17-8-1914 tại Kim Sơn, Ninh Bình (giáo phận Phát Diệm).

Thụ phong linh mục năm 1942 tại nhà thờ Dòng Chúa Cứu Thế Thái Hà, Hà Nội.

Qua đời ngày 08-6-2004.

Cha Vũ Ngọc Bích là một vị chân tu đạo đức, một nhà báo – một nhà nghiên cứu và là một nhà thơ.

Những tác phẩm của ngài (hơn 40 tác phẩm chủ yếu về tu đức) xuất bản từ những năm 1940-1950 của thế kỷ trước, thực sự đã nuôi dưỡng nhiều tâm hồn thánh thiện và dẫn đưa nhiều người dẫn thân đời tu trì phục vụ tha nhân.

TUYỂN THƠ

NĂM SỰ VUI

Nghe tin Thiên Sứ trình bày
 Maria hỏi lại việc này ra sao?
 Chúa Trời là Đấng Chí Cao
 Làm con Trinh Nữ tôi nào hiểu nên?

Nhưng vừa rõ ý Thượng Thiên
 Maria đáp ứng. Chúa liền xuống thai!
 Khiêm nhường được trọng thưởng thay
 Con xin ơn biết ngày ngày nơi gương.

Được nghe tin khác đáng mừng
 Save son sẽ đã từng thụ thai
 Mari tự hỏi: Nay mai
 Đi thăm chị họ vài ngày nên chăng?

Hành trình dẫu rất khó khăn
 Vì yêu, Mẹ đã gò băng núi trèo
 Con xin ơn biết nơi theo
 Gương lành bác ái mẹ treo sáng ngời.

Mẹ đem con Đúc Chúa Trời
 Theo chồng khai sở tận nơi quê nhà
 Biết mình sắp được khai hoa.
 Thiếu nơi trú trọ Mẹ ra chuồng bò.

Khai hoa tuyệt đối thơm tho:
 Giêsu Cứu Thế, Mẹ cho loài người
 Chúa sinh nghèo quá Mẹ ơi!
 Con xin theo Chúa sống đời khó khăn.

Thánh gia ngày tháng chuyên chăm
 Tuần hành hết thảy điều răn Chúa truyền
 Lại còn giữ các lời khuyên
 Nên gương nhân đức khắp miền quê hương

Hài nhi được ẵm lên đường
 Dâng mình tại chính Thánh đường Salem
 Con đây tội lỗi phận hèn
 Quyết tâm tôn trọng mọi quyền quản cai.

Giêsu đến tuổi mười hai
 Đi theo cha mẹ mừng ngày lễ to
 Lễ xong từ giã Giáo đồ
 Người người các giới đổ xô dâng trình

Mẹ cha không thấy con mình
 Đi tìm gặp Chúa giảng Kinh trong Đền
 Con xin được chí trung kiên
 Lo tìm gặp Chúa ở liên trong hồn.

NĂM SỰ SÁNG

Chúa vừa chịu rửa như dân
 Sự lạ muôn phần được phán như đây
 Các người nên biết người này
 Là con yêu quý làm đầy lòng ta.

Được trời có lệnh ban ra
 Chúng con vâng giữ mới là khôn ngoan
 Đến khi giờ chết Chúa ban
 Thuởng công vinh hiển hoàn toàn muôn năm

Tại Cana ở trong thành
 Chúa làm nước lã trở thành rượu thơm
 Chúng con xin trước một ơn
 Đức tin đang yếu mạnh hơn thêm nhiều

Rồi còn đau khổ bao nhiêu
 Tin Chúa cậy Mẹ thấy đều hết tan
 Đợi ngày lên chốn Thiên đàng
 Cùng bao thần thánh ca vang lời mừng.

Một là sám hối lỗi lầm
 Hai là tin nhận Phúc Âm Tin Mừng
 Lời này ai dám coi thường
 Lời trọng vô chừng (phải nói thì hơn).

Lời này đáng gọi đại ơn
 Con xin cho biết học trọn mỗi ngày
 Học cho mãi đến no say
 Học luôn đến lúc hồn bay về trời

Tiếng trên cao vẫn khoan thai
 Gọi ai muốn chắc Con Ngài phải theo
 Nhưng còn nên biết bao nhiêu
 Ba thù bám sát đi theo để rình.

Ở đây mới thật chiến binh
 Ta nên chăm chỉ cầu kinh với Trời
 “Lạy trời cao cả Cha ơi”
 Kéo con lên với tới nơi Thiên đàng.

Bánh rượu được hóa phép xong
 Người lành lành lấy vào lòng uống ăn
 Và dâng lên Đấng chủ chăn
 Những điều cảm tạ nhiều lần về sau.

Dù con sống chết đi đâu
 Con còn đói khát con cầu Chúa liên
 Lạy Cha và Chúa đừng quên
 Mọn con ở chốn ưu phiền lấm thây

NĂM SỰ THƯƠNG

Vào nơi cầu nguyện trong vườn
 Chúa lên cơn sốt lo buồn đấng cay
 Tội người như máy nghiền xay
 Khiến mồ hôi máu tràn đầy khắp thân

Không lùi trước cảnh gian truân
 Quên mình, Chúa chịu vì phần rỗi con
 Con xin ơn biết lo buồn
 Vì bao tội chất nặng hồn con đây.

Hiểu sao hình khổ sau này
 Do kẻ dữ bày làm khổ Chúa con
 Nghe quan xuống lệnh đánh đòn
 Chúng thi nhau đánh chẳng còn tiếc thương

Đánh cho nát thịt giơ xương
 Đánh thêm quá số thông thường luật ghi
 Thế thì còn ngại nỗi chi
 Chẳng lo hãm xác tùy nghi mọi ngày.

Khổ hình rùng rợn thứ hai
 “Là trò úp chụp trà gai trên đầu”
 Ấn gai ngậ xuống cho sâu
 Trao tay Chúa giữ que vầu nứa chi?

Rồi thay nhau chúng báii quỳ
 Tâu vua Do Thái uy nghi đường này
 Noi gương Thánh Chúa từ nay
 Dù sao sỉ nhục lòng đây chẳng sờn.

Khổ rồi Chúa lại khổ hơn
 Vác mang thập giá trên đường Can vê
 Theo đi nhiều kẻ cười chê
 Mẹ Con gặp mặt tái tê tâm hồn!

Chúa đi chậm vấp ngã luôn
 Lính còng tay đánh, miệng tuôn tục tằn
 Cảm thương Thiên Chúa toàn năng
 Con xin theo Chúa trên đàng khổ đau.

Tới đôi quân dữ bảo nhau
 Phân công hăng hái làm mau để về
 Lột trần xác dính máu me
 Tay giần ngựa Chúa, tay dè đóng đinh!

Đứng bên, Đức Mẹ xót tình
 Thương con chịu án tử hình vì ai?
 Chính vì con khốn nạn đây
 Con xin lánh tội từ nay đến cùng.

NĂM SỰ MỪNG

Kìa sao mờ Chúa mở tung
 Lính canh tỉnh dậy hãi hùng khiếp kinh
 Họ tìm quanh trấn báo tin...
 Phàm ai nghe cũng ngạc nhiên rất nhiều.

Với người Chúa vẫn riêng yêu
 Hiện ra Chúa nhắc lại điều tiên tri
 Chúa đã sống lại uy nghi
 Con muốn sống vì Chúa sống trong con.

Bốn mươi ngày nữa vương tròn
 Trong thân xác mới Chúa còn sống thêm
 Rồi cùng môn đệ Chúa lên
 Ô liu núi ấy hàn huyền tự tình.

Và sau hết Chúa cất mình
 Bay thẳng Thiên Đình môn đệ ngất ngây
 Con xin chẳng bỏ một ngày
 Để mong về chốn vui vầy Thiên Cung.

Đoàn con có Mẹ sống chung
 Hợp nhau cầu nguyện đợi trông Thánh Thần
 Thì vào quăng giữa giò thân
 Lưỡi lửa Thánh Thần hiện xuống phòng yên.

Từng đầu bay đến ngự trên
 Mẹ con cả thấy tăng niềm cậy tin
 Con xin được Chúa Thánh Linh
 Giúp con ngày tháng sản sinh phúc nhiều.

Nói về Thánh Mẫu thân yêu
 Gioan phụng dưỡng sớm chiều tận trung
 Kịp khi đến lúc lâm chung
 Êm ái lạ lòng Mẹ đã quy Thiên.

Giữa đoàn Thần Thánh Mẹ lên
 Ngự trên tòa Chúa ở trên Thiên Đình
 Con xin Mẹ giúp dọn mình
 Thác về bên Mẹ trường sinh sau này.

Trên toàn Thiên Quốc ngày nay
 Cùng Ba Ngôi Chúa quản cai hoàn cầu
 Mẹ không hưởng phúc thôi đâu
 Mẹ Hằng Cứu Giúp ai đâu còn cần.

Mẹ thần thế – Mẹ từ nhân
 Kho ơn Chúa. Mẹ chia phần phát ban
 Con xin làm đứa con ngoan
 Rao truyền khắp chốn vinh quang Mẹ hiền

KINH MƯỜI ĐIỀU RĂN

Thứ nhất thờ lạy
 Chúa dựng đất trời
 Thứ hai nhớ lời
 Chớ thề gian trá
 Thứ ba lễ cả
 Hữu nhật giữ ngày
 Thứ bốn thảo ngay
 Vâng lời phụ mẫu
 Thứ năm nhân hậu
 Chớ hại người ta
 Thứ sáu lánh xa
 Tà dâm hoa nguyệt
 Thứ bảy kị tuyệt
 Trộm cắp gian phi
 Thứ tám đừng khi
 Nói lời chùng dối
 Thứ chín đừng thôi
 Ước sự lả lơi
 Thứ mười của người

Chớ tham muốn lấy.
Cả mười sự ấy
Tóm lại hai lời:
Kính mến Chúa trời
Hơn trên vạn vật.
Thương yêu người thật
Như là mình ta
Mười điều răn ra
Phải lo hiểu biết
Giữ cho đến chết
Mới được thiên đình



MAI LÂM

Tên thật của ông là Giuse ĐOÀN VĂN THĂNG, sinh ngày 28-04-1915 tại Hoàng Mai, tỉnh Bắc Giang. Mai Lâm đăng thơ trên một số tạp chí đạo đời có tiếng tăm như: Đường sống, Bách Khoa, Phổ Thông, Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp, Sống Đạo, Lửa Mến, Liên Lạc v.v...

13 giờ ngày 08-11-1992, nhà thơ lão thành Mai Lâm vĩnh biệt trần gian để đặt chân vào đất Hứa trên trời.

Tác Phẩm: Bảy Thánh Vịnh Thống Hối (1958) - Khúc Ca Lên Đền (thơ dịch, 1960) - Truyện Tôbia (Sài Gòn, 1960) - Kinh Nhật Tụng Đức Mẹ (Sài Gòn 1963) - Kê Giảng (thơ dịch 1963) - Nhã Ca (thơ dịch 1963) - Thánh Ca Tuyển Tập (Sài Gòn, 1967) - Tân Ước Toàn Tập (bản dịch) - Ngôi Sao Lạ (thơ, 1958) - Thánh Vịnh Toàn Tập (1964).

THÁNH VỊNH QUA NGÔN NGỮ VÀ TÂM TÌNH NGƯỜI VIỆT

Lm. NGUYỄN HUY LỊCH O.P.

“Lời mà mình sẽ coi như của mình là lời mình đã nghe thấy trong chính bản thân mình một vang âm”¹. Tập Thánh Vịnh mà Dân Thiên Chúa bên đất Palestina cách đây ba mươi thế kỷ đã từng nhắc để nói lên niềm tin ở đấng Giavê Chí Thánh; tập Thánh Vịnh mà Giáo hội Chúa Giêsu Cứu Thế từ ngót hai ngàn năm vẫn còn ngày đêm tụng niệm để dâng lên Ba Ngôi lòng cậy trông, triều mến, tập Thánh Vịnh bất diệt này cũng đã gieo trong tâm hồn người tín hữu Đông Phương một xúc động khá mạnh, một vang âm khá lớn, để người tín hữu đó sau nhiều năm suy ngẫm, cảm thấy mình phải chia sẻ cùng đoàn thể cái kho tàng quý báu hàm chứa trong Thánh Kinh. “Vì tin, nên mới nói – Credidi propter quod locutus sum” (Tv 115, 10). Vì đã đọc, đã chiêm ngưỡng, đã thưởng thức, đã thấm nhuần cái tinh túy của Thánh Vịnh, nên ông Mai Lâm – Đoàn Văn Thăng đã dịch ra Việt Văn tất cả 150 bài của tác phẩm linh thiêng.

¹ “La parole qu’on fera sienne est cella don’t on a entendu en soi un écho” (H.Bergson).

Dịch giả đã bắt tay vào công trình này với ước vọng mang đến cùng anh em đồng bào lời mà chính Thiên Chúa còn sống trong mong chờ, mong chờ đáng cứu độ. Lời đó đã giáo huấn biết bao thế hệ, thấm nhiễm nơi họ tinh thần tôn giáo, khuyến khích họ sống theo luật thánh. Thánh Vịnh đã nói lên tất cả nỗi niềm, tất cả sắc thái của con người trên đường tìm đến Thiên Chúa. Thánh Vịnh là lời nguyện của tổ tiên ta trong đức tin, đã ngợi khen uy quyền Đức Giavê, đã hoan hô tình yêu thủy chung nơi Ngài, nhưng Thánh Vịnh cũng không quên thuật lại những cố gắng của con người, dù đã tội lỗi, dù đã bao phen bội phản: cố gắng để hối cải, để chuyển hướng, để tiến về cùng đáng Tuyệt đối, để đáp lại lời mời nên thánh. Những lời tha thiết đó, sau khi Chúa Cứu Thế giáng trần, hy sinh, hiến mình trên Thập Giá, lại vẫn còn giá trị vì hơn lúc nào hết, Thánh Vịnh trong nhịp bước của Giáo hội đã thành khúc ca khải hoàn của cả đoàn thể tín hữu khắp năm châu cùng tiến theo Vị đã thắng “Ba Thù” dẫn đưa nhân loại về cùng Thiên Chúa là Vua muôn đời, là Chúa Thanh Bình, là Cha dịu hiền vinh quang vạn thuở.

Ông Mai Lâm đã thực hiện công trình dịch thuật với cả một lòng chân thành sùng kính: qua những ngôn ngữ, tâm tình mà mình lột tả, dịch giả cũng hiểu rằng đó là lời lẽ, là tâm tình Thiên Chúa dun dủi trên môi miệng phàm nhân, để con người được thông công với chính thực tại siêu linh vĩnh cửu. Do đó dịch giả đã thận trọng cố sao cho văn bản trung thành với đường tư tưởng, với cách thức diễn đạt của Kinh Thánh, lại cũng thích hợp với ngôn ngữ mình sử dụng. Công việc thật không phải dễ. Ông Mai Lâm đã góp phần, cái phần thanh cao nhất của ông để dâng lên Chúa lời ca muôn thuở qua âm thanh, nhịp điệu của dân ta.

Trong khi đây đó tâm hồn người Công giáo chớm nở một mong muốn thiết tha, lần về nguồn chánh của Mạc Khải; trong lúc Đệ nhị Công đồng Vatican dưới ánh sáng Ngôi Ba Thánh Thần đồng nhiệt thành tìm đường phát triển đức tin, canh tân nếp sống của Dân Thiên Chúa, thiết tưởng của “giáo dân” để tham dự mật thiết vào đời sống thiêng liêng, vào nhịp cầu nguyện chung là điều đáng mền phục. Hy vọng rằng “giáo dân Việt Nam” ta sẽ mượn lời Thánh Vịnh ông Mai Lâm dịch đây để tung hô Đấng đã dựng nên muôn dân tộc, đã ban cho muôn ngôn ngữ, với biết bao sắc thái riêng tư phong phú, nhưng lại cũng đã đúc kết mọi tâm hồn trong một niềm tin bền bỉ. Thánh Vịnh sẽ nâng đỡ ta trên đường về quê thật, như Thánh Âu Tinh đã thiết tha ao ước.

Con của Thanh Bình, con của một Công giáo hỡi! Người đi vào đường, vừa hát vừa đi!

Khách đi đường làm thế đấy, cho bớt nhọc nhằn. Trên con đường trường, người hát lên đi!

Tôi van nài người, vì đường người đi, người hát lên đi, Trên con đường này, hát khúc Tân Ca! Ai có mặt, chớ có hát những cái ngày xưa,

Người hát những bản Tình Ca của Tổ Quốc người đi! Đừng hát những chuyện cũ làm chi!

Đường mới, khách đường mới với khúc Tân Ca!¹

¹ Thánh Âu- tinh. *Enarr, in psalm 66,6.*

TUYỂN THƠ

KỂ LƯU ĐÀ Y KHẨN NGUYỆN (TV 61)

Hãy nghe tiếng tôi kêu, hỡi Chúa!
 Xin lắng tai nghe tỏ lời tôi.
 Từ nơi cùng đất cuối trời,
 Tôi kêu cầu Chúa rã rời tâm can!
 Xin Chúa dẫn bước chân tôi tới.
 Tảng đá cao vọi vọi khó lên.
 Vì như ngọn tháp vững bền,
 Chúa là nơi để nấu yên kẻ thù
 Ước gì mãi Chúa cho ẩn lánh
 Trong trại Người, bóng cánh Người che
 Ví lời tôi nguyện Chúa nghe,
 Chúa ban cơ nghiệp kẻ e danh Người.
 Xin ban vua ngày dài năm thọ
 Vững ngai vàng trước Chúa liên liên
 Xin sai Đức Tín, Lòng Hiên
 Của Thiên Chúa xuống giữ gìn vua yên
 Và tôi, lời khẩn không quên
 Hằng ngày danh Chúa ngợi khen không ngừng.

KHÚC CA LÊN ĐỀN (TV 122)

Vui biết mấy! Từ nghe bạn rủ.
 “Nào anh em! Đền Chúa cùng lên..!”
 Hỡi thành Giêrútsalem!
 Ta dừng chân ngấm cửa tiên giờ đây!
 Ôi! Thành Thánh được xây tráng lệ
 Đá bền như đoàn thể kết liên!

Các dòng họ Israel,
 Là dân con Chúa, cùng lên chốn này
 Dòng Giacóp đều hay luật Chúa
 Dạy tới đây sùng mộ danh Người
 Nơi đây Chúa đã đặt ngôi,
 Cho nhà Davit xét coi dân hiền.
 Hãy nguyện chúc bình yên thành Thánh
 Ai mến thành, yên tĩnh sống vui.
 Bình yên cho các lâu đài
 Bình yên cho khắp mọi nơi trong thành
 Vì nghĩa bạn, vì tình huynh đệ
 Ta mong thành bền bỉ an ninh
 Vì ngôi đền thánh Chúa mình
 Ta cầu hạnh phúc cho thành, thành ơi!

TỪ ĐÁY VỰC (TV 130)

Từ đáy vực chìm trong đêm tối
 Cất tiếng kêu tôi gọi tên Người.
 Chúa ôi! Xin hãy lắng tai.
 Nghe tôi thảm thiết van nài Chúa thương
 Chúa hỡi, nếu Chúa hằng chấp tội.
 Hỏi ai, người sống nổi được ru?
 Nhưng Chúa hằng thứ tha cho,
 Khiến người kính sợ lòng từ Chúa tôi.
 Tôi trông cậy ở nơi Thiên Chúa.
 Đợi lời Người tha thứ cho tôi.
 Hồn tôi trông đợi Chúa Trời,
 Hơn chờ hừng sáng bao người tuần canh!
 Hơn các kẻ tuần hành đợi sáng.

Israel hãy vọng Chúa Trời!
 Vì lòng nhân thứ nơi Người
 Và ơn cứu chuộc muôn đời vô biên.
 Chính Người sẽ chuộc dân riêng,
 Cứu tôi thoát khỏi tội khiên muôn vòng,

HỒN TÔI KHAO KHÁT CHÚA (TV 63)

Hỡi Chúa là Chúa Trời tôi,
 Tôi trông tìm Chúa ngay hồi sớm mai.
 Hồn tôi khát Chúa không nguôi,
 Thân tôi mòn mỏi những hoài nhớ mong,
 Đất khô kiệt vì không có nước
 Như lòng tôi héo hắt, úa tàn
 Ước sao cung thánh tới gần,
 Xem quyền phép Chúa tỏa làn vinh quang.
 Ôn nghĩa Chúa còn hơn sự sống
 (Mong lời tôi xứng tụng cho nên)
 Hai tay cầu Chúa giờ lên
 Danh Người cảm tạ, ngợi khen hằng ngày.
 Hồn tôi sẽ tràn đầy vui thỏa,
 Như no lòng nước mồi, tủy xương
 Môi tôi chan chứa nỗi mừng
 Được ca ngợi Chúa tung bừng không ngại.
 Trên giường ngủ, canh dài tưởng nhớ,
 Tôi gẫm suy, lòng Chúa ân cần
 Thương tôi cứu chữa bao lần
 Cho nường bóng cánh, muôn phần mừng vui
 Tay hữu Chúa nâng tôi vững chắc,
 Vì hồn tôi tựa sát bên người

Đất kia nuốt chúng cho rồi
 Những phường mưu hại tôi hoài bấy nay!
 Gươm kia hãy chém bay lũ đó
 Để thịt xương nuôi chó ven rừng!
 Trong Chúa, vua sẽ vui mừng
 Với ai quen vẫn thề bằng tên vua
 Còn phường gian dối giở trò
 Sẽ cầm miệng hến, hết khua múa xằng

ĐẮNG CHẶN CHIÊN LÀNH (TV 22)

Chúa là đấng chăn nuôi tôi đó
 Còn thiếu chi đồng cỏ xanh tươi
 Và dòng suối mát thanh thơi
 Chúa đem tôi đến, cho tôi thỏa hờn
 Vì Danh Người chí tôn chí thánh
 Chúa dẫn tôi đường chính, nẻo lành
 Dầu khi lũng tối liêu mình
 Gần ngay sự chết, chẳng kinh nạn gì!
 Vì Chúa vẫn ở kề bên cạnh
 Có gậy tẩy để đánh sói lang
 Tay cầm roi để chỉ đường
 Xem roi gậy Chúa, tôi càng vững tâm
 Chúa đặt cho đầy mâm mỹ vị
 Trước mắt ngay các kẻ thù tôi
 Dầu thơm, Chúa xúc cho rồi
 Chén ngon, Chúa rót không vơi lúc nào
 Ổn huệ Chúa chẳng bao giờ bỏ
 Dõi theo tôi suốt cả cuộc đời
 Và tôi sẽ ở đền Người
 Những ngày tháng, những năm dài, không thôi

LÀ HƯ KHÔNG (TV 48)

Các dân hỡi, lắng nghe ta nhủ
 Hỡi các người đương ở thế gian
 Người hèn với cả người sang
 Kẻ giàu có, kẻ nghèo nàn, hãy nghe
 Lòng ta biết, dầu tuy sáng suốt
 Để nói lời chân thật, khôn ngoan
 Tai ta biết đôi cung đàn
 Lẽ sâu, ý nhiệm, giải bàn như không!
 Nhưng người thế có vàng khôn chuộc
 Mạng sống kia ở trước Chúa Trời
 Linh hồn đất quá đi thôi
 Ai hòng sống mãi trên đời được ru?
 Dầu chẳng muốn vào mồ, đâu thoát
 Bạc khôn ngoan nào sót một ai
 Thằng điên, đứa ngốc cũng toi
 Để tiền của lại cho người khác tiêu
 Những nắm mộ có rêu bao phủ
 Đấy, ngôi nhà phải ngủ nghìn thu
 Dù ai chí lớn, ngôi to
 Từng đem danh hiệu đặt cho bao miền
 Giàu sang mà ở không nên
 Cho người đến chết, vận hèn khác chi

LỜI NGUYỆN LÚC TUỔI GIÀ (TV 70)

Lạy Chúa, tôi ẩn mình nơi Chúa
 Đừng để tôi xấu hổ đời đời
 Chúa công bình hãy lắng tai
 Giải vây, cứu thoát như lời tôi xin

Xin hãy như thành bền, đá vững
 Chở che tôi choặng an toàn
 Chúa là thành đá dung thân
 Khỏi tay gian ác, hung tàn, cứu cho!
 Tin cậy Chúa ngày từ tuổi trẻ
 Và ngay từ lòng mẹ mang thai
 Tôi nương tựa ở Chúa rồi
 Nên tôi hằng ngợi khen Người liên liên
 Họ nhìn tôi như nhìn sự gỡ
 Nhưng Chúa là nơi trú vũng vàng
 Hàng ngày, tôi vẫn hát vang
 Để mừng vinh hiển, cao sang Chúa Trời
 Nay, nhiều tuổi, tới thời súc đười
 Xin Chúa đừng chê chối tôi chi!
 Kia bao kẻ nghịch kéo bè
 Bàn nhau, chỉ những toan bề hại tôi...

CA NGỢI KHEN CỦA ĐỨC MARIA

(Luca 1,46 – 55)

Linh hồn tôi ngợi khen Thiên Chúa
 Tâm thần tôi hớn hở mừng vui
 Trong Chúa Cứu Chuộc, vì Ngài
 Đoái nhìn phận mọn của tôi tá hèn
 Bởi rồi đây, muôn nghìn đời thừa
 Sẽ khen tôi, kẻ có phúc lành
 Vì đáng quyền phép đã dành
 Những điều cao cả tác thành nơi tôi
 Danh Ngài Thánh, lòng Ngài thương xót
 Khắp muôn dân trải suốt muôn đời

Tràn làn trên hết những ai
Với lòng kính sợ, làm tôi con hiền
Ngài đã tỏ uy quyền, phép tắc
Đã ra tay thẳng phạ kẻ nào
Trong lòng tự đại, tự cao
Chúng đều tan tác, mưu sâu chẳng thành
Ngài đã truất quyền hành vua chúa
Những ngai vàng sụp đổ bao phen
Và Ngài đã cất nhắc lên
Kẻ lòng khiêm nhượng, khó hèn bấy nay
Ngài đã ban cho đầy phúc cả
Kẻ đói lòng hết dạ kêu van
Còn phường giàu của thế gian
Ngài thường đuổi chúng, về bàn tay không
Ngài đã săn sóc dòng dân cũ
Dân Ích Diên, tôi tớ của Ngài
Nhớ lòng thương xót lắng lại
Hứa cùng tổ phụ với nòi giống liên



HỒ DZẾNH

Tên thật: Hà Triệu Anh, bút danh: Hồ Dzếnh – sinh năm 1916 tại tỉnh Thanh Hóa, học những năm đầu tại trường Nhà Chung Thanh Hóa; sau ra Hà Nội học tiếp và đi thẳng vào sự nghiệp thơ văn, đồng thời làm giám đốc văn chương cho nhà xuất bản Á Châu.

Lãnh phép Thánh Tẩy với tên thánh Phaolô Têrêxa, ngày 23-3-1941, tại Nhà thờ Chính Tòa Hà Nội, do cha Quý tức linh mục Villebonnet, thuộc Hội Thừa sai Paris.

Qua đời năm 1991.

*Thi phẩm: Quê Ngoại (1943). Hoa Xuân Đất Việt (1946)
Quê Ngoại II: Tiếng hát thiên nga (1993)*

*Tiểu thuyết: Một chuyện tình 15 năm về trước (1942),
Cô gái Bình Xuyên (1946), Những Vành Khăn Trắng (với bút
hiệu Lư Thị Hạnh, 1944), Phong Lan (1944).*

*Truyện ngắn: Chân trời cũ (1942); Hồi ký: Quyển truyện
không tên (1993); Kịch: Người nữ cứu thương Trung Hoa
(1947), Đi hay ở (1955).*

THI SĨ HỒ DZẾNH VÀ KITÔ GIÁO

NGUYỄN KHẮC XUYÊN

Hồ Dzếnh là một nhà thơ và nhà văn thuộc thế hệ tiền chiến, sống ở Miền Bắc suốt hai thời kỳ kháng chiến.

Nhưng ông chỉ được nói tương đối nhiều sau khi ông mất (13-8-1991, thọ 75 tuổi). Mới đây năm 1993, Hội nhà văn ở Hà Nội cho xuất bản cuốn “*Hồ Dzếnh thi sĩ*” gồm nhiều bài trích trong các tác phẩm thi văn của tiên sinh.

Tuy nhiên về mặt tôn giáo, về quan niệm của ông đối với Kitô giáo thì chưa ai nói tới. Sau đây là mấy suy nghĩ và tìm tòi của chúng tôi.

Hồ Dzếnh không viết nhiều, có mấy tác phẩm chính yếu của ông thường được nhắc nhở tới: *Chân trời cũ* (1942), truyện ngắn. *Một Chuyện Tình 15 Năm Về Trước* (1942), ký Lư Thị Hạnh, tiểu thuyết. *Quê Ngoại* (1943) thơ, *Hoa Xuân Đất Việt* (1946) tiểu thuyết. *Những Vành Khăn Trắng* (tiểu thuyết. Hai tác phẩm xuất bản khi nhà thơ mất: *Quê Ngoại*

2, *Tiếng hát thiên nga* (1993) thơ, *Quyển Truyện Không Tên*, hồi ký (1993).

Hồ Dzếnh thật ra không viết về tôn giáo, không làm thơ đạo. Trong Chân trời cũng có một bài nhan đề. “Mơ Về Nước Chúa”, trong đó ông nói tới em bé Thi người Công giáo ở vùng Thanh Hóa và nhờ đó ông nghe nói tới xưng tội, rước lễ, đọc kinh ở nhà thờ. Ông cũng thường theo em vào nhà thờ nghe giáo dân đọc kinh xem lễ. Nhưng sau kỷ niệm với em bé Thi, thì Hồ Dzếnh viết về sự trở lại đạo của mình. Ông cho biết ông đã học trường Nhà Chung ở Thanh Hóa. Ở đây nghe cha bề trên giảng về sự tội, về hỏa ngục, hình phạt, ông đã có ý định bắt đầu theo đạo, nhưng một việc nào đó chưa cho phép ông thực hiện. Rồi sau khi ra Hà Nội tiếp tục học, ông đã theo đạo. Ông không nói rõ trường hợp trở lại đạo của ông, nhưng ông cho biết tâm tình ông lúc đó và cảm nghĩ của ông về tôn giáo. Đây là điều làm cho chúng ta phải để ý và suy nghĩ. Chúng tôi không viết nhiều, chỉ biết là ông đã quan niệm đạo như một cái gì thiêng liêng.

Ông viết: *“Tôi quên mất tôi là người có đạo, một người đã giao kết hẳn hoi với cuộc sống thiêng liêng về sau”* (Hồ Dzếnh, Chân trời cũ tr. 89). Ý nghĩa sự cam kết, giao kết rất đúng. Đó là một điều đáng được giảng giải nhiều hơn. Rồi ông cũng thấy việc theo đạo thuộc về niềm tin, mà ông thấy mình vẫn chưa mạnh đức tin, chưa tin cho đủ: *“Tôi chỉ là người trở lại đạo, hiểu nghĩa đạo mà theo, nhưng chưa chắc đã mạnh lòng tin tưởng”* (Sđd tr. 91). Ở mấy dòng trên ông còn viết: *“Tôi chưa được rửa tội nhưng tôi vẫn đến nhà thờ vì quen lệ hơn là vì lòng hoàn toàn tin tưởng. Tôi cố gây lấy một đức tin mạnh”* (Sđd tr. 90).

Ngoài việc đi lễ nhà thờ Hà Nội ngày chủ nhật, ngoài việc đọc kinh, ông vẫn còn tỏ ra luyến tiếc một cái gì đã qua, mà cái đó đẹp đẽ thích hợp với cội nguồn gốc rễ của bản thân ông, của người Mẹ già của gia đình cổ truyền của ông. Điều ông viết làm chúng ta phải suy nghĩ *“Tôi đua đòi chạy tìm cái chân trời xa lạ, nhưng mỗi lúc dừng chân, tôi vẫn thích quay về quê Mẹ. Ở đó mới thực rộn rã và sôi lên cái gì là lòng không vay mượn không chế tạo, thiết thực và đơn sơ”* (Sđd tr. 91). Lời lẽ này phải được giải thích và đặc biệt để ý. Ông muốn nói: *“Đạo Kitô có thể vẫn còn những gì thuộc ngoại lai, chưa đi vào lòng dân tộc, nó vừa mới mẻ quá, vừa thiếu tình thần thích nghi vào văn hóa dân tộc”*.

Dẫu sao ông theo đạo nhưng vẫn tiếc đạo cổ truyền của cha ông, nhất là của người Mẹ già mà ông triu mến. Ông viết để kết thúc bái: *“Amen!”* nhưng bên cạnh chữ Amen than ôi! Lại còn câu: A di đà Phật (Sđd tr. 92).

Tâm tư của một người đạo mới như ông, thật khác với một người khác cũng đạo mới như ông: Pierre Đỗ Đình, một nhà triết học và y sĩ. Đỗ Đình năm 1932 lúc trở lại đạo đã viết bài thơ bằng tiếng Pháp nhan đề *Le Grand Tranquille* (Người rất thanh bình, thanh thản) trong đó ông nói lên sự luyến tiếc quá khứ văn hóa, tôn giáo của ông nhưng ông đã tìm được một niềm tin vững chắc. Ông cho quá khứ của ông đã làm trọn sứ mệnh tiên tri, quá khứ ấy đã đưa ông về với đạo Chúa, quá khứ ấy không vô ích, không nên tiếc, nó đã làm tròn sứ mệnh của mình: quá khứ ấy đã được phục sinh. Hồ Dzếnh không có cái sâu sắc suy nghĩ ấy, có thể ông không được học hỏi như Đỗ Đình, không có cái nhìn triết học và thần học như Đỗ Đình.

Tóm lại sự trở lại của thi nhân chưa có một cơ sở vững chắc. Cũng trong *Chân trời cũ*, còn truyện vừa *Một Kiếp Người* trong đó có đoạn ông nói ông đã cầu nguyện cho người anh của ông và đồng thời người mẹ già cũng cầu nguyện nhưng hai người hai đạo khác nhau. Ông viết: "*Giờ này Mẹ tôi chắc cũng đang lần hạt, và tuy theo hai tôn giáo khác nhau, lời cầu xin của chúng tôi vẫn là một: mong cho kẻ ở xa chóng được yên ổn trở về*" (Sd. Tr. 116).

Cũng nên ghi ở đây là hai truyện ngắn trên đây trích trong *Chân trời cũ* đều không được tuyển vào Tác phẩm chọn lọc, văn học Hà Nội, 1988. Trái lại trong bộ văn xuôi lãng mạn Việt Nam Hà Nội 1990 thì có đủ toàn quyển *Chân trời cũ* (Xem tr. 55-60, Vừa một kiếp người tr. 71-79, tập 7).

Trên đây là về văn xuôi, còn về thơ, thì trong *Quê Ngoại* và *Hoa Xuân Đất Việt*, không có bài thơ tôn giáo nào. Phải đợi cho tới *Quê Ngoại 2* (1993), người ta mới đọc được một vài bài ngắn ngủi, và cũng không nhiều, chỉ là một vài bài trong một hoàn cảnh bé nhỏ. Người ta được biết, người yêu của ông lúc ông còn thanh xuân, thường được gọi sau này là Người Em Gái, là một người Công giáo. Năm 1938, ông gửi cho cô bài thơ tình đơn sơ giản dị:

*Người yêu tôi đeo cây thánh giá
Tự ngàn xưa Chúa chịu cực hình
Tôi không thích giáo lương gì cả
Tôi nguyện kính rằng "Anh nhớ em".*

(1938)

Mấy năm sau ông gửi đi một cánh thiệp với bài thơ nho nhỏ:

*Anh gửi về em chiếc ảnh buồn
Mắt anh thờ thẫn mắt sưng luôn
Miễn là ở chốn xa xôi ấy
Lạy Chúa xin nàng nhớ đến con*

(1941)

Bằng đi hơn một nửa thế kỷ, thi nhân của chúng ta viết bìa Hoa Mẫu Đơn tặng người em gái thuở xưa trong đó có câu đầu và câu cuối nhắc tới đạo:

*Em ạ quê ta tháp giáo đường
Sáng chiều vẫn vọng những hồi chuông
Ai đi xem lễ tôi đi với
Gió đạo lời kinh toả vấn vương
Đêm giáng sinh này em ở đâu
Nghe chuông có nhớ thuở ban đầu
Ước chi sống lại thời xưa nhỉ
Để trở ra và để hẹn nhau!*

(Noel 1989)

Bài thơ này cũng không trích trong tác phẩm chọn lọc. Thực ra đây là một trong những bài thơ ông viết mấy năm trước khi lìa đời và rất có thể chỉ được công bố khá chậm, hoặc sau khi nhà thơ mất. Hồ Dzếnh đã bất liên lạc được với Người Em Gái và nguồn thơ lại dào dạt không kém Thuở Ban Đầu do đó mới có Quê Ngoại 2, tập thơ xuất bản sau khi nhà thơ đã qua đời, như đã nói ở trên.

Còn về Quyển Truyện Không Tên, cũng có một đoạn nói về tôn giáo và là điều làm chúng ta suy nghĩ. Hồi ký này thi nhân đã viết dở vào cuối đời mình, năm 1989 hoặc lên trên hơn một chút. Ông kể lại thời gian mấy năm sống rất

gian lao ở vùng Thanh Hóa, những năm 1948-1951. Lúc này ông và gia đình sống rất cơ cực, cơm không đủ ăn, áo không đủ mặc, vợ con đau yếu không có tiền thuốc thang. Khi sinh bé trai thứ hai, bà Huyền Nhân vợ thi sĩ dò ý xem chồng có muốn mời cha tới rửa tội, thì ông đã nói lảng không nhận.

Anh có định mời cha về rửa tội cho con không?

- Nó có tội gì đâu mà rửa. Mà rửa để làm gì, khi cõi đời này vẫn còn vô vàn cái đáng rửa.

Ngẫu nhiên ngay lúc đó, hồi chuông giáo đường nổi lên trong cảnh chạng vạng, loãng ra theo nỗi hiu quạnh trên cánh đồng. Cha tôi chắc không nhớ tới bản kinh thường đọc, nhưng đương cảm thông với những Tiếng thầm thì gì khác. Con người đã gặp Thượng Đế từ lâu, trong lòng thương con, xót vợ, trong niềm chua xót ở đời (Quyển Truyện Không Tên, đoạn 9).

Phải đặt mình vào hoàn cảnh sống của thi nhân lúc đó. Thi nhân gặp khá nhiều oan trái trên đời, lại lúc này hết sức cơ cực về tinh thần và về vật chất, trong một phút tuyệt vọng, ông đã như thể mất niềm tin đạo. Nhưng con người Hồ Dzếnh là con người rất dễ yêu, giản dị, có tình có nghĩa, không chạy theo danh vọng, tiền tài, sống thanh bần lạc đạo, thà làm thợ đúc thép hơn ba chục năm, hơn là cầm bút. Tất cả những ai quen biết ông đều làm chứng những đức tính này của ông và ông ta mến ông, phục ông ca tụng ông. Khi ông mất, báo chí đã lên tiếng thương tiếc, năm giỗ đầu đã làm lễ truy điệu và các báo tiếp tục nói về thân thế và sự nghiệp của ông. Năm 1993 này còn cho xuất bản cuốn sách riêng nói về ông.

Riêng phần chúng tôi, mỗi lần về Hà Nội, chúng tôi đều đến thăm ông và giữa hai chúng tôi đã có một dây liên hệ thân thuộc, tình bạn bè muôn những kháng khí. Quý mến ông nhiều và cũng thương nhớ ông nhiều: một con người có tình có nghĩa như ông không dễ có trên đời lãng lố ngày nay.

Sau khi ông mất được ít lâu, chúng tôi nhận được tờ chứng chỉ Rửa tội của ông. Theo đó được biết ông Rửa tội ngày 23 tháng 3 năm 1941 tại nhà thờ lớn Hà Nội do cha Villebonnet, thuộc hội Truyền giáo Nước ngoài Paris – tên Việt là Cha Quý – người đỡ đầu là ông Trần Đình Kỹ. Hồ Dzếnh lấy tên thánh là Paul Thérèse. Paul là tên thánh ông Kỹ, còn Thérèse là tên thánh người em gái đã nói ở trên. Chúng tôi biết linh mục Villebonnet vì lúc này chúng tôi thường có mặt ở Hà Nội. Ông Kỹ, là một trí thức người Thanh Nghệ lúc đó dạy học ở Hà Nội, rồi cùng với linh mục Cras – Đỗ Minh Vọng – Dòng Đa Minh Lyon, mở trường Pasteur là trường trung học thứ nhất do người Công giáo điều khiển. Ông Kỹ là nhân vật rất nhiệt thành và có lòng đạo đặc sắc. Vào một kỳ hè, chính chúng tôi cũng là học trò Pháp văn trong một lớp hè tự do ông sáng lập.

Paul Thérèse Hồ Dzếnh là nhà văn, nhà thơ lớn của dân tộc, văn thơ ông sẽ sống mãi trong lòng dân tộc. Đời không quên ông.

Paris, 13 tháng 8 năm 1993

TUYỂN THƠ

THỂ CHẤT

Hỡi Thiên Chúa! Sao Người không có xác
 Để tôi sờ? Không máu uống cho no
 Sao giấc thiêng. Người lặng lẽ không bờ?
 Hay bí mật! Hay..Người không phải Chúa?
 Sao gió mát không kết thành giải lụa
 Lẽ tơ hồng, Thiên Quốc cưới nhân gian?
 Sao linh hồn to lớn lại không ban
 Cho phép lạ mở toang trời giây phút?
 Hỡi kinh nguyện hãy xông trầm nghi ngút
 Cho thơm lòng hồn nhỏ thoát trong cao!
 Cho từng không tuôn uống ngọc ngàn sao
 Cho Mơ ảo biến ra làm Thể Chất
 Mắt thuê thỏa, ta lũng trong cõi thật,
 Ngắm quên say thần sắc Mẹ Đồng Trinh
 Riết mê man cả khối lửa ân tình
 Cửa nữ thánh Thérèse kiều ái Chúa!
 Hỡi im lặng thiêng liêng, ngập tràn, ứa vựa!
 Ta lia gươm rạch ứa máu ngàn không
 Để muôn đời không có nữa mệnh mong
 Vẫn ngăn cách Hồn Yêu cùng Đạo Lý
 Nhưng đau đớn! Ta vấp mồ thế kỷ
 Chết nơi đây vì xét nghĩa Không Cùng
 Đem trí người suy đoán nổi mộng lung
 Cửa Thiên Chúa vẫn muôn đời bí mật!

THƠ VÀ CHÚA

Cao hơn nghĩa Chúa rất Chúa
 Trọn Lành trên mọi Trọn Lành
 Hào quang của muôn Sáng Tổ
 Chúa, cái nghĩa chính bao quát tất cả là THƠ
 Chúa là BÀI THƠ
 Vĩnh viễn của HƯƠNG HOA, NHỊP ĐIỀU, MÀU SẮC, ÁI TÌNH.
 Đó là Đạo Lý thu hội tại Vũ Trụ và Nhân sinh
 Thế nhân cảm biết ĐẸP vì ĐẸP của chính NGƯỜI ĐẸP là
 ĐẸP. Người ngự trị cái ĐẸP
 Mà ta chỉ là kẻ tôn thờ
 RUNG ĐỘNG từ cao xuống ta
 NGUỒN THƠ bắt đầu từ đó
 Có điều, hai nghìn năm sinh sau cuộc đầy thân lấm than và
 vinh hiển
 Thế hệ trôi chảy đã làm lạc đường ta, mây gió luân lưu làm
 phai mất ta
 Ta đã ở gần quả đất
 Sống riết vào Nhân sinh: ta quên Chúa!
 NGƯỜI THI SĨ toàn mỹ, toàn thiện không quên ta
 THƠ NGƯỜI vẫn tỏ
 ĐAU THƯỜNG vẫn nhịp với HOAN LẠC
 LỄ SỐNG đi đôi với HY SINH
 Kết nên chất thiêng, THƠ bất tận
 Đời Người đã hết rồi trên cây Thánh Giá?
 Nhưng một đời khác đã được tái tạo
 Người sống lại trong cõi chết không chết (la Mort immortelle)
 Và HƯƠNG, và HOA, và SUỐI NHẠC, và LÒNG TIN vẫn thơm
 lừng, cuộn cuộn.
 Cõi đời hãy cố hiểu BÀI THƠ SỐNG đó

Bằng cái nhỏ biến ở một phần triệu sự cao sang kia
 Nếu không là không hiểu gì hết
 Ta không biết nổi mong ước mệnh mông nào
 Trào vọt từ đáy tim ta ra
 Ta không biết nổi mơ tưởng nào đem ta đi
 Một mình thần thơ trên bãi biển
 Ta không biết sóng bể nói gì với ta
 Bằng tiếng rên than âm u bất tận
 Sóng bể như hỏi ta
 Một điều gì mà không ai biết cả
 Và lòng ta nữa cũng hỏi ta
 Điều mà sóng bể hỏi
 Trôi về đâu, về đâu, cánh buồm ngàn trùng
 Mất tăm giữa muôn trùng sâu thẳm?
 (Thơ Đạo của Miquel Coste)

TRỜI ĐẤT, VŨ TRỤ là đầu đề to lớn của một BÀI THƠ CAO
 Chúa là RUNG ĐỘNG chính nhập vào THỔ, luyện thành
 NHẠC ÂM HƯỞNG NHẠC
 THỔ tỏa ra là ÁNH SÁNG, HƯ KHÔNG, là SỰ SỐNG bất tận.
 Ta đi sâu vào cái Thế Giới kỳ ảo
 Dựng trên màu xanh, màu tím, lòng ta bắn khoản mắt ta e ngại
 Ta bị bối rối trước Cái ĐẸP
 Cái ĐẸP TRÊN ĐẸP, cái ĐẸP HỒ NGHĨ
 Rồi ta cho rằng tất cả là HUYỀN LỘNG
 Vì ta không thể lĩnh hội được trong chiếc đầu quá nhỏ
 Cái VỒ CÙNG của THỔ, của SỰ SỐNG, ĐẠO và LÝ
 Trong cõi đời tầm thường
 Nơi ta đau cái đau của loài sâu kiến
 Đôi lúc ánh sáng Cao thiên rơi xuống lối ta đi
 Khiến ta tin chắc trong một giây
 Rằng ta sống giữa MỘT BÀI THƠ thật

Không là THƠ sao
 Cái đêm tuyệt vời mầu nhiệm
 Đã ghi những phút trọng vọng của MỘT Chúa ra đời?
 Không là THƠ sao
 Nỗi đau lớn của NGƯỜI Mẹ TRỌN ĐỜI ĐỒNG TRINH
 Ôm lấy xác CON MUÔN ĐỜI SÁNG LÁNG
 Và đây nữa ÁI TÌNH thấm đượm
 Madeleine cúi xuống hôn chân NGƯỜI
 Nước lạnh rửa máu.

HOA MẪU ĐƠN

Tặng Hồng Phúc
Mẫu đơn nở cạnh nhà thờ
Đôi ta trinh tiết đợi chờ lấy nhau
(ca dao)

Em ạ quê ta tháp giáo đường
 Sáng chiều vẫn vọng những hồi chuông
 Ai đi xem lễ tôi đi với
 Gió đạo lời kinh tỏa vấn vương.

Con gái Nhà Chung xinh đẹp lạ
 Đẹp hơn con gái phố phường bên
 Ngày ngày hai buổi xưa đi học
 Mượn lối vườn hoa để gặp em.

Tôi nhớ rừng thanh đá lót thêm
 Từng hàng ngói nhỏ mái nhà êm
 Cây roi đứng cạnh hòn non bộ
 Tỏa mát đường đi gạch lá nem.

Ôi vật vô tri cũng có hồn
 Những ngày nắng mới, những hoàng hôn
 Tình yêu sau trước đều như vậy
 Những thoáng vui xen những nét buồn.

Chủ nhật tự nhiên thành buổi hẹn
 Gió bay tà áo trắng như thơ
 Mẫu đơn nở giữa hai lời nguyện
 Phảng phất còn thơm đến tận giờ.

Đêm Giáng sinh này em ở đâu?
 Nghe chuông có nhớ thuở ban đầu?
 Ước chi sống lại thời xưa nhỉ
 Để trẻ ra và để hẹn nhau.

HIU QUẠNH

Thuở nhỏ tôi run lúc đổ chiều
 Gió về trút lá, trải cô liêu
 Đường xa thấp thoáng hàng sương trắng
 Gối lã, giường đơn lạnh rất nhiều.

Đền chụp chao xanh, dọi chữ vàng
 Tay lùa tóc biếc, mắt theo trang
 Tôi mơ khi học bài luân lý
 Cửa hé nhà ai sáng dịu dàng.

Chữ nở ra hoa, sách có người
 Tay nâng nâng sách ép lên môi
 Rùng mình khi thấy hỗn thay khác
 Ngay cả giang sơn, đấm cả trời.

Đó tuổi thanh xuân ngóng bạn về
 Đường đời giục giã bước chân đi
 Nghìn đời mắt đẹp, nghìn mắt lạ
 Tôi chép song song đậm nét chì.

Trốn tránh đìu hiu kiếm lúa đôi
 Quên thân đau khổ giữa vui đời
 Khi đèn đỏ ngọn hồn kinh hoảng:
 “Lạy Chúa nhân lành thương xót tôi!”

Núi dựng cô đơn, buồn xếp hàng
 Ngõ chiều, mây trắng, phất phơ tang
 Ái ân khôn lấp hồn sa mạc
 Vĩnh viễn thê lương lạnh bóng tàn.

Chiều buốt linh hồn tôi đứng đây
 Nguyện cầu Thánh giá chấp đôi tay
 Rừng rưng mắt lệ nhìn xa thẳm
 Mơ lửa trời thiêng cháy vạn ngày...

CHUYẾN TÀU ĐỜI

Nhiều lần tôi nghĩ bao la
 Đời là quán khách, tôi là giấc mơ
 Trao duyên rất đổi tình cờ
 Không mong ước hẹn, không ngờ gặp nhau
 Tôi sinh cách mấy nghìn sau
 Vẫn bền thiên luật: Lên tàu xuống ga
 Đường lụi bóng núi sông qua
 Nay đương nắng mới mai là cảnh mưa
 Có tôi tàu vẫn đông thừa
 Không tôi, chợ, phố phường chưa vắng người
 Mất, còn có nghĩa gì tôi
 Tôi là chút ít của đời chút không

Nẻo trần: Bụi cuốn mây dong
 Mơ xây vĩnh viễn lồng trong má đào!
 Đôi phen gió lạnh bay vào
 Ngẩn ngơ:
 Ta xuống ga nào hở em?

HỒN CHIÊU

Người con nhỏ mà hồn thê thiết
 Lửa trần gian không nhóm nổi lòng yêu
 Con vào đây! Đời lạnh biết bao nhiêu
 Nắng đã rụng dưới chân ngày tang chế.

Cha đợi đón con từ bao thế hệ
 Nhớ mong nhiều nên mắt đã hầu khô.
 Áo chùng thâm buồn nổi giữa hư vô
 Mơ ánh sáng cõi Muôn Trùng lạnh lẽo.

Cha biết lắm, lòng con nay đã héo
 Bởi nhân tình không xứng ý con mong
 Lấy cô đơn con đổi Mộng vô cùng
 Đấng Cao Trọng con gặp toàn vị kỷ.

Chiêu lạnh quá! Ngoài kia đời đã xế
 Vào đây con, trong lửa ấm lòng Cha
 Con nhớ nhung ánh sáng tiệc đời hoa
 Đèn trăm nến, Thơ muôn màu đã tắt?

Ảo vọng hết! Lầu xây trên dây cát
 Con thấy không, muôn vật chỉ phù hư!
 Và đau thương làm rợn đáy tâm tư
 Ngõ xây mạnh nhưng chỉ là gió thoảng!

Cả nhân thế trên đường về chuếnh choáng
 Ngẫu men say, nay ứ khí tham lam
 Cha đứng đây buồn thấy ánh Vinh Quang
 Không chiếu lọt qua bức màn tấm tối.

Tin tưởng lạnh! Lời thề xưa đã lỗi
 Hồn kinh phai trên miệng thế từ lâu
 Dưới chân Cha, không một kẻ nghiêng đầu
 Và không cả một tấm lòng tưởng nhớ.
 Máu rất trọng của linh hồn rất khó
 Cuộc đày thân vinh hiển giữa trần gian
 Đòi quên Cha, tìm dôi ánh kiêu sang
 Hoa nhân đức đã phai mờ hương sắc.

Cha nhóm lại, khi trời chiều lửa tắt
 Tình thiêng liêng cao quý ở lòng con
 Xuân muôn năm nơi vịnh viễn linh hồn
 Hương thanh khiết thơm tươi mùa trọng thể...
 Đòi lạnh quá! Ngoài kia chiều đã xế...

MẸ ĐẸP VÔ NGẦN

Con nhớ một lần đứng ngắm trăng
 Giữa vườn hoa đẹp, rộng thênh thang
 Bỗng đâu con nhớ lời thơ nọ
 Diễn tả dung nhan của Mẹ rằng:

“Mẹ đẹp vô ngần Mẹ trắng phau
 Gấp nhìn hoa huệ, vạn bồ câu
 Và nhan sắc Mẹ không là gấm
 Nhưng dệt bằng hương rất nhiệm mầu...”

Không biết lời thơ đó của ai
 Trích ở bài thơ viết ngắn dài
 Học tử tấm bé nay không nhớ
 Phải phục nhà thơ có biệt tài.

Chắc Mẹ đang còn giữ bài thơ
 Mẹ ráng tìm xem giọt lệ mờ
 Cửa nhà thi sĩ rơi trong đó
 Mẹ nói con hay khỏi đợi chờ.
 Thi sĩ khóc vì Mẹ tuyệt xinh
 Hương hoa sắc gấm đẹp huyền linh
 Nhưng lòng thi sĩ đâu được vậy
 Thầm ước mơ trong tủ phận mình.

Con cũng khóc thầm số phận con
 Đại dột con làm Mẹ héo hon
 Bao nhiêu năm tháng đời tục lụy
 Mẹ gắng giúp dùm giải phóng con.

Bể khổ trần ai lắm khóc than
 Phiêu lưu trắng gió ngập tan hoang
 Mong sao sống trọn đời cát bụi
 Để được Mẹ ban phúc vẻ vang.

Cầu Mẹ thân thương Mẹ cảm thông
 Cuộc đời bầy khổ chín long đong
 Mẹ coi thi sĩ là con nhé
 Phúc Mẹ lan tràn đổ xuống con.

Được vậy con mừng quá Mẹ ôi
 Con thấy xa xa triệu triệu người
 Cũng đang cầu Mẹ thương như vậy
 Hỏa ngục chơi vui khỏi bị rơi.

Năm thánh Mẹ này Mẹ thấy không
 Con vui chi lạ lạ vô cùng
 Bốn trăm bốn ngày dâng Mẹ
 Triệu triệu lần con hát kinh mừng.

Mẹ đẹp vô ngần Mẹ trắng phau
 Đây dư phúc lộc ngự trời cao
 Mẹ đang chiêm ngưỡng dung nhan Chúa
 Xin Mẹ nguyện cầu con gắng theo.
 Thi sĩ cùng con dâng Mẹ đây
 Mấy lời xướng họa cả thơ này
 Làm như của lễ mừng năm Mẹ
 Chắc Mẹ vui lòng chấp nhận ngay.

LỜI RU CỦA MẸ

Khi con còn ngủ trong thai
 Cống rau mẹ chất đêm ngày thức ăn
 Nôi êm nâng giấc con nằm
 Sữa thơm mẹ lại vắt phần nuôi con
 Bùn màu thấm nước nâu non
 Biết bao nghĩa cả tình son với đời
 Kiếp sau xin lại làm người
 Để nghe non nước vọng lời mẹ ru.

LỖ ĐÒ

Nhà em ở cách hai sông
 Muốn qua bên ấy phải vòng phía non.
 Lúc xanh sóng lúa reo cồn
 Cây xanh dẫn lối, lối mòn cỏ tươi.

Chân đi, mắt ngoảnh trông trời
 Khẩn thắm: Thượng Đế phù tôi kịp dò.

Cho tôi mang tấm tình thơ
 Gửi người xa mấy lần dò ngóng trông.

Sông xuân hẹn chỏ hết lòng
 Dò xuân đem hết chờ mong tới bờ.

Em ôi, anh lữ chuyển dò
 Chuyển dò thứ nhất, chuyển dò đời anh.

Sông xuân thao thiết màu xanh
 Sông xanh xanh quá, lòng anh lại tàn.

MUÔN TRÙNG

Tình vụn dậm, tên người yêu chắc đẹp
 Người và tôi xa quá đổi – muôn trùng
 Tôi với người chưa một giấc mơ chung
 Đời viễn xứ nên tình không thấu hết.

Hoài mộng cho tin, nghi ngờ để biết
 Hỡi người duyên, người xa cách muôn trùng
 Đến bao giờ nằm ngủ giấc mơ chung
 Cho thơ sáng tỏa quanh hồn thắm thiết.

Hỡi người đẹp chưa bao giờ quen biết
 Mắt người vui hay đôi mắt người buồn?
 Tóc tơ dài, hay dáng vóc thôn thôn
 Người có khóc những khi trời rất đẹp?

Rồi một buổi nghe tin người bỗng chết
 Rũ hồn sầu trong một thoáng mong manh

Tôi về đây, đường ngập bóng thu xanh
 Dem thơ thắm ủ thiên tình bất diệt.

Tôi biết hỏi lòng sâu hay mắt đẹp
 Xưa tuy xa, nay lại quá muôn trùng!
 Hỡi người duyên, người thương nhớ tôi không?
 Tôi yêu lắm, giấu tình chưa giải hết.

Và tôi khóc những khi trời rất đẹp.

ĐỢI THƠ

Tặng Phương Hương

Phút linh cầu mãi không về
 Phân vân giấy trắng chưa nề mực đen.
 Khói trầm bén giấc mơ tiên
 Bâng khuâng trắng rải qua miền quạnh hiu.
 Tô Châu lớp lớp phù kiều
 Trăng đêm Dương Tử, mây chiều Giang Nam.
 Rạc rời vó ngựa qua quan
 Cờ treo ý cũ, mây đàn mộng xưa.
 Biển chiều vang tiếng nhân ngư
 Non xanh thao thiết, trời thu rượi sầu.
 Quá quan bạc nửa mái đầu
 Lòng nường quán khách nghe mầu tà huân.
 Buồn Tư Mã, nhớ Chiêu Quân
 Nét hoa thấp thoáng, ý thần đê mê.
 Phút linh cầu mãi không về
 Phân vân giấy trắng chưa nề mực đen...

CHIỀU

Trên đường về nhớ đây
Chiều chậm đưa chân ngày
Tiếng buồn vang trong mây
Chim rừng quên cất cánh
Gió say tình ngây ngây
Có phải sầu vụn cổ
Chất trong hồn chiều nay?
Tôi là người lữ khách
Mẫu chiều khó làm khuây
Ngỡ lòng mình là rừng
Ngỡ hồn mình là mây
Nhớ nhà chầm điếu thuốc
Khói huyền bay lên cây...



MARIA NGỌC MINH

Tên thật: Maria Giuse Lã Thị Quỳnh; bút danh: Ngọc Minh - sinh ngày 24-06-1916 - Nguyên quán: Bắc Giang - Qua đời ngày 11-02-1996 tại Phan Thiết.

Tác phẩm: Tiếng Hát Ban Đầu (di cảo).

CÓ MỘT TAO ĐÀN NỮ LƯU...

LÊ ĐÌNH BẢNG

Nếu ở thời điểm 1917-1934 trên tờ tạp chí Nam Phong, độc giả bốn phương đã chứng kiến sự xuất hiện hàng loạt những nhà thơ có chung một tâm sự u hoài mất mát đau thương như Đông Hồ, Tương Phố, Đoàn Như Khuê, Trần Tuấn Khải thì ở chặng đường tiếp theo sau là sự có mặt của một tao đàn gồm các bậc nữ lưu Hà Thành – Bắc Ninh – Bắc Giang: Anh Thơ, Vân Đài, Ngân Giang, Hằng Phương, Phượng Tường, Đào Dương, Hải Vân, Huyền Linh và Ngọc Minh. Họ tự đứng ra thành lập Salon Tinh Hoa quy tụ được tất cả các cây bút và nghệ sĩ như nhà văn Lê Văn Trương, nhà thơ Bằng Bá Lân, danh ca Minh Tước, diễn viên Nguyễn Thị Dung (1924-2008 phu nhân nhạc sĩ Hùng Lân) vv...

Theo lời kể của nữ sĩ Ngọc Minh, bà là em ruột ông Lã Hữu Quỳnh, một thời công tác tại nhạc viện Hà Nội. Cả hai người – Mai Lâm và Ngọc Minh – cảm nhau vì đức, mến nhau vì tài qua những bài thơ đăng trên báo Ngày Nay (do Ông Nguyễn Tường Cẩm, rồi ông Nguyễn Tường Lân (Thạch Lam) chủ biên ở Hà Nội, 1939-1940. Ngọc Minh vào đạo và hôn lễ được cử hành trọng thể tại nhà thờ Phủ Lạng Thương năm 1939, do linh mục Phượng và linh mục Tự chủ sự, có đông đủ văn nghệ sĩ thân hữu từ Hà Nội, Bắc Ninh về dự. Một mùa xuân mới, yêu chồng, yêu đạo nảy nở trong người thơ nữ:

*Tôi lãng quên đi một buổi chiều
Thế rồi từ đó bạn vì yêu
Tôi không năng ngắm Xuân trời nữa
Xuân của lòng tôi đã quá nhiều.
(Xuân lòng, 1939. Tiếng hát ban đầu)*

Đặc biệt là mối giao lưu tri kỷ thăm thiết giữa Ngọc Minh và nữ sĩ Anh Thơ, tác giả thi phẩm *Bức Tranh Quê* được giải thưởng khuyến khích của báo Ngày Nay năm 1939¹. Không gian thơ Sông Thương của họ thật đẹp, thật khắng khít như tự thuật của Anh Thơ: “Nhìn con sông quê mình, đầu nguồn là rừng lau trắng; đôi bờ sông thì có những hàng cây gạo, hoa đỏ thắm ba, bông bạc mùa hè. Cuối sông là nương dâu, bãi mía ngút ngàn. Nước sông Thương chỉ từ dưới cầu thị xã mới rõ hai dòng trong đục, còn bốn mùa cứ trong xanh.

Sau 1975, hai người bạn ấy của Bắc Giang gặp lại nhau tại Sài Gòn. Anh Thơ có nhắc tới mối tình thơ văn cũ như sau:

*Con sông ấy vẫn hai dòng trong đục
 Bạn ở bên kia, tôi ở bên này?
 Không, đâu hai dòng, Sông Thương vẫn một
 Bến cũ đang chờ người cũ về đây.
 [...]*

Suốt tập thơ di cao Tiếng Hát Ban Đầu, giọng điệu thơ Ngọc Minh vẫn là giọng điệu thơ nữ lưu, vẫn là những tiếng nói thầm thì của trái tim. Trái tim nồng nàn thăm thiết với chồng. Trái tim nhạy cảm với cảnh vật thiên nhiên, đất trời, đặc biệt trái tim chia sẻ đến tận cùng với những buồn vui của các con được chuyển tải bằng các thể loại thơ truyền thống Việt Nam: thất ngôn cách đoạn, lục bát.

¹ Năm 1939, báo Ngày Nay phát giải thưởng văn học, trong đó có 2 bộ môn: Văn và Thơ. *Bức Tranh Quê* được giải khuyến khích.

Anh Thơ. Từ Bến Sông Thương, Tuyển tập Anh Thơ. NXB Văn Học, Hà Nội, 1987, tr.242.

Chờ Xuân nghĩa là chờ người, người bạn tình vừa mới yêu, đã vội vàng chia tay, ra đi. Lòng cô gái đang xuân bỗng thiếu vắng một bóng hình. Ta nghe phảng phất giọng điệu thơ Hai Sắc Hoa Tigôn của T.T.KH.

*Trải biết bao nhiêu những đợi chờ
 Bao ngày em sống với huyền mơ
 Em thêu dệt mộng trong tim thắm
 Để đợi hoa lòng nở ý thơ
 Nhưng đến ngày xuân, đến với hoa
 Với trong tiếng pháo nổ gần xa
 Lòng em cũng lạnh theo sương gió
 Như những ngày Đông, chẳng có hoa
 Mộng đẹp em thêu đã hỏng rồi
 Hỏng ngay khi tiếng pháo xa xôi
 Đưa tin Xuân đến, anh không đến
 Thôi, hết ngày vui, hết tiếng cười
 (Chờ xuân, 1938)*

Ngọc Minh nhớ lại một thời thơ ấu cũ, ngồi bên mẹ để tập thành đường chỉ mũi kim. Nhưng giờ đây, mẹ đã đi thật xa, biền biệt cõi đời. Còn đâu hoa mộng ngày xưa. Ngôn ngữ thơ rất Tây Sương Ký, rất tỉnh thành, đài các:

*Tôi hỏi mẹ rằng áo búp bê
 Phải bao nhiêu vải hủ, thưa mẹ
 Mềm cười, mẹ xé cho manh nhiều
 Và bảo, ngân này cũng chán chê.
 (May áo, 1936)*

(Trích theo Lê Đình Bảng, Miền Thơ Kinh Cầu Nguyễn, tt. 403-407)

TUYỂN THƠ

PHÚT THIÊN ĐƯỜNG

Huy hoàng thay buổi chiều đông
 Mẹ ôi, con thấy trong lòng bình yên

...

Tôi bình sống những phút giây rung động
 Trước tôn nhan từ mẫu Maria
 Đã sống và từ nay tôi sẽ sống
 Một hôm nay khác hẳn những ngày qua.

Từng giây phút, từng bước đi, lời nói
 Từng việc làm dù nhỏ mọn bao nhiêu
 Cả hồn xác đều kính dâng lên Mẹ
 Bằng lòng tin cậy mến của con yêu.

Kính dâng Mẹ đóa hoa lòng trong trắng
 Muôn ngàn năm, hương sắc chẳng hề phai
 Kính dâng Mẹ suối yêu thương đầm thắm
 Những buồn vui trên gánh nặng đôi vai.

Bao năm tháng, ngày giờ xa cách Mẹ
 Là chuỗi ngày đau khổ với sầu thương
 Nay trở lại, được ở trong lòng Mẹ
 Là phút giây hạnh phúc của thiên đường.

VÀO ĐẠO (Chân lý đời em)

Tặng M.L.

Tay em khâu chiếc nhẫn này
 Đời em phó thác trong tay anh rồi
 Xin anh nường nhẹ lấy người
 Yêu anh yêu cả một trời siêu nhiên.

Từ phút theo anh, em lãng quên
 Bao nhiêu thống khổ của trần duyên
 Người nhìn lên cõi thiêng liêng ấy
 Đã thấy tên em trong sổ thiêng.

Em biết gì đâu, giữa phút này
 Giữa đời phiền phức của cơn say
 Bâng khuâng hồn lạc vào thiên quốc
 Náo nức như làn mây trắng bay.

Bỏ lại sau lưng tội tổ truyền
 Tiến lên đón nhận đóa hồng thiêng
 Con quỳ dâng Mẹ tràng châu ngọc
 Dâng cả sầu đau, cả nỗi phiền.

Lạy Mẹ, bao năm khổ đợi chờ
 Bao năm tìm kiếm dấu hôn xưa
 Thì nay, một phút thiêng liêng ấy
 Chân lý đời con thấy bất ngờ.

Kính dâng Mẹ đóa hoa hồng
 Từ nay, con chẳng còn mong ước gì
 Chẳng còn mê muội sầu bi
 Kiếm tìm lẽ sống, trong khi sống rồi.

TRỜI NÚI CAO XA

Trời xa thăm thẳm muôn trùng
 Núi cao cao ngất mấy vùng non khơi
 Cao xa trời núi kia ôi
 Không gian, vũ trụ với người duyên chi?
 Thời gian cuốn thẳng ngày đi
 Cuốn gió mây, cuốn cả thì giờ vui
 Ngày vui đã lướt qua rồi
 Ngược trông chỉ thấy núi, trời cao xa.

XUÂN VỀ

Những buổi hoa xuân tắm ánh trời
 Chim ca rộn rã đón ngày vui
 Ta nhìn ánh sáng trong tươi thắm
 Nao nức lòng ta cũng thắm tươi.

Ta đã thấy Xuân về trong tiếng pháo
 Trong ánh trời đầm ấm buổi huy hoàng
 Trong những hạt mưa bay bay ướt áo
 Trên cành nêu cao vút khánh khua vang.

Nàng xuân vừa thướt tha trên lá biếc
 Đón chào ta bằng cả một trời tươi
 Ta vội chép bao vần thơ tha thiết
 Mến tặng xuân theo với những nụ cười.

Hồn xuân vừa đón thơ trong vườn mộng
 Đáp lời ta bằng bao tiếng chim ca
 Ta say sưa uống những nguồn hy vọng
 Với đất trời, xuân trẻ mãi, không già.

GIÓ CHIỀU

Có những chiều êm tựa giấc mơ
 Gió lùa mây chuyển nhẹ như tơ
 Khẽ rung mái tóc, cây im đứng
 Như thẹn nghiêng nghiêng, ý đợi chờ.

Và gió đa tình lướt bốn phương
 Tìm hồn trinh lạc ở bên đường
 Để ca điệu nhạc êm êm quá
 Để gọi cho lòng thêm nhớ thương.

Gió ác hay là gió muốn yêu
 Mà sao cứ đến những ban chiều
 Đương khi hồn mộng say vờ vẩn
 Là gió lựa bài ca hát trên.

Đem tới hồn ai ý nảo nùng
 Nhắc lòng lữ khách phút chờ mong
 Của người thiếu phụ trong cô tịch
 Ngóng gió chiều êm ủ nỗi lòng.

MƠ THIÊN ĐÀNG

*Mến tặng các Soeurs dòng Chúa Quan Phòng, Cần Thơ và
 riêng tặng Soeur M. Nhường.*

Có ai về miệt Cần Thơ
 Cho tôi gọi lại giấc mơ thiên đàng
 Tôi là người ở thế gian
 Các soeurs chợt đến trong làn bạch y.

Thuốt tha uyển chuyển, tân kỳ
 Vui như bầy trẻ mỗi khi được quà
 Nhẹ như cánh bướm vườn hoa
 Làn thu trong sáng, sao sa dễ thường.

Cười hoa, nói ngọc trong gương
 Muôn người như một, ai nhường ai đâu
 Gặp nhau mới buổi ban đầu
 Cố nhân hội ngộ tâm đầu khác chi.

Bận lòng chẳng muốn chia ly
 Nhớ nhung xin mãi mãi ghi trong lòng
 Các soeurs dòng Chúa Quan Phòng
 Vì đâu tôi đã nặng lòng, tôi yêu...

HỒI BẠN TÌNH

Ôi thôi, người khóc Tân Đà
 Giờ đây cũng đã lánh xa cõi đời
 Mai Lâm khóc, Tân Đà cười
 Bây giờ, em lại là người khóc anh
 Bạn thơ ôi, hỡi bạn tình
 Vắn chương sự nghiệp, thôi đành dở dang
 Nói chí anh, em mong làm
 Những điều dang dở anh làm chưa xong
 Nhưng đời quả phụ, tiền không
 Tài hèn, chí mọn, đành lòng buông trôi
 Thương anh bao xiết ngậm ngùi
 Hy sinh trọn cả cuộc đời vì thơ
 Đường thơ anh, ít người ưa
 Nhưng Thiên Chúa đã ban cho phúc lành.

Anh ôi, giờ Chúa gọi anh
 Đẹp như nét vẽ bức tranh thiên thần
 Vợ con thương tiếc vô ngần
 Nhưng mà yên ủi tinh thần biết bao
 Thiên đàng anh đã được vào
 Xin cùng Thiên Chúa bàn giao việc làm
 Khi anh còn ở thế gian
 Để em nối tiếp việc làm giúp anh.

KHÓC BẠN TRĂM NĂM

Bạn thơ ôi, hỡi bạn đời
 Trần gian, thiên quốc, xa rời từ đây!
 Khúc bạch đầu đang ngậm dang dở
 Giật mình nghe gõ cửa rộn ràng
 Tưởng là khách ở trần gian
 Nào ngờ, sứ giả thiên đàng truyền tin.

Sổ thiên đàng đã in tên họ
 Gọi anh về cõi thọ nghỉ ngơi
 Cháu con thương tiếc ngậm ngùi
 Riêng em, ôi, biết nói lời nào thay?

Duyên trần dứt từ đây, anh nhé
 Hội thiên đàng, ta sẽ gặp nhau
 Đời người phỏng được bao lâu
 Ngày đi ngày lại, kiếp sau đã kể.

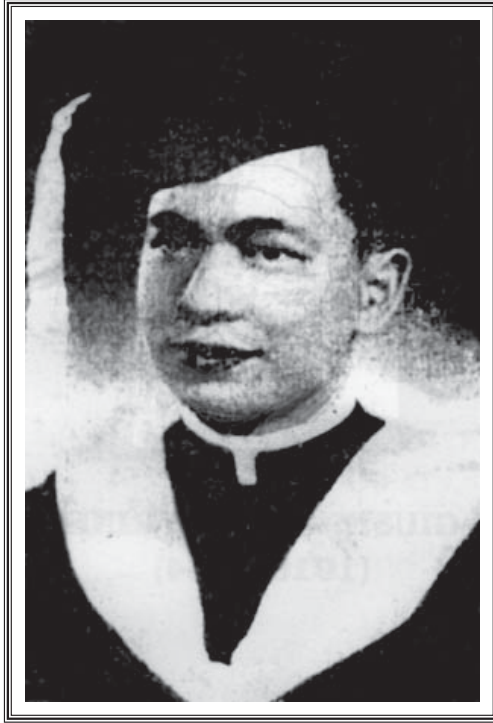
Ôi đau xót, tái tê, hận tủi
 Quảng đời chiều lủi thúi mình em
 Lăn theo bước của con tim
 Tìm anh trong cõi vô biên vĩnh hằng.

VAN GIÓ

Ta van gió bốn phương trời
Cho ta xin một đôi lời ái ân
Cho lòng ta nhuộm ánh xuân
Cho tim ta được vài phần thắm tươi.

Ta van gió bốn phương trời
Thương ta, một kẻ xa vời cõi yêu
Lòng ta, một quán cô liêu
Bơ vơ giữa buổi chợ chiều, biển khơi.

Ta van gió bốn phương trời
Nói giùm ta một đôi lời thiết tha
Về đây ủ ấp tim ta
Giữa ngày xuân thắm mà ra đông tàn.



VŨ ĐỨC TRINH

Linh mục – nhà thơ Giuse Vũ Đức Trinh sinh ngày 2 tháng 10 năm 1918, tại Sa Châu, Giao Thủy, Nam Định. Ông gia nhập chủng viện năm 1930. Thụ phong linh mục năm 1944.

Qua đời năm 1964.

Tác phẩm: Ánh Vàng (thơ, 1956), Hương Thiên (thơ, 1956), Suối Tình Yêu, 1964), Đuốc Trời cao (thơ), Thục Nữ Thiên Hương (thơ), Bảo Tàng Ân Ái (thơ), Những Quả Tim Non (thơ), Mấy Áng Phong Dao (dịch sang Anh văn, NXB Thăng Long, Sài Gòn, 1957).

LỜI MỞ SUỐI TÌNH YÊU

Mặt trời vừa khuất dạng sau dãy núi, cánh rừng liền đượm vẻ huyền bí âm u.

Mặt trăng nửa vành, treo lơ lửng giữa đám chòm mây xấp.

Tách ra khỏi khung xanh lồng lộng, gương Nga chiếu tia nõi, tô điểm cõi trần gian. Khu rừng buồn tênh, dần dần trở nên vui như hội.

Gió hiu hiu khẽ thổi vào khóm lá, tấu nên chuỗi tiếng reo dịu dàng. Từng dải tia màu sữa, xen kẽ lá, kẽ nhành, chấm xuống nền những loạt đốm hân hoan, nháy múa.

Tắm chân đèo, suối tuôn róc rách, khi đầy khi vơi. Ánh trăng tơ nhuộm bạc dòng nước chảy. Từ nơi vô định, bầy nai nhanh nhẩu băng đến phía chân đèo. Chúng tha hồ hợp sớng gợn lặn tẩn...Bồng nhẹ như tên vút, nai con lao mình tới hông nai mẹ. Chúng nhớn nhỡ, gấn môi vào suối sữa, bú ngon lành. Nai mẹ vồn vã, thương yêu, vui mừng, quấn quýt..

Chao ôi! Cảnh thiên nhiên gợi ra trăm ý nghĩ lạ lùng:

Cảnh Suối Nước và Suối Sữa nhắc cho ai nhớ bóng hình Suối Máu và Suối Ôn. Cảnh Suối Máu và Suối Ôn là tượng trưng của SUỐI TÌNH: Trước đây, gần 20 thế kỷ, trên đỉnh Núi Sọ, ngoài Thành Sion, Đấng Cao Siêu chịu đổ máu chan hòa. Máu từ bốn mạch của tứ chi trào ra như nước suối. Rằm tháng bảy, từ giờ Ngọ đến ba giờ chiều, mặt trời bị mất ánh, tối như bưng. Ngòi kêu cả tiếng; xong, gục đầu, tắt thở! Đã tối om, rung chuyển mạnh. Mồ bật tung nắp; đá vỡ toang. Trong đền thờ, màn bị xé roạc từ trên xuống dưới. Muốn thử xem Ngài đã chết hẳn chưa, tên lính Longinô

cầm đòng, nhè ngay cạnh sườn, đâm thủng. Quả Tim bị mũi nhọn xiên tàn ác, đổ nốt mười giọt máu sau cùng. Viên sĩ quan và nhiều binh sĩ đứng canh khi xem phép lạ tỏ tường, liền đấm ngực, tuyên bố: “Đích thật, Người này là Kẻ Công Chính, là Con Đức Chúa Trời”.

Nhưng cứ sao “Kẻ Công Chính” hay “Con Đức Chúa Trời” kia chịu đổ tuôn hết Máu? Phải chăng để làm thỏa mãn phép công bình Đức Chúa Cha, cùng để đền bù muôn tội lỗi cho loài người? Vâng đúng đấy; song nhất là để tỏ tình triu mến Chúa thiên cung, và tỏ lòng yêu đương người cõi thế. Máu Ngài là cả một Suối Tình Yêu!

Tuy chỉ đổ máu bên ngoài có một phen, Ngài còn đổ máu cách thiêng rất nhiều lần. Trước khi phó Mình cho đoàn hung thủ, Ngài dùng phép toàn năng, lập ra đường lối phụng sự bằng cách Hi Sinh vô giá. Ngài đọc hai câu truyền phép cho bánh miến đổi ra Thịt Ngài, cho rượu nho đổi ra Máu Ngài. Thịt và Máu là Cửa Tế Lễ Chúa khôn xanh. Thịt để một nơi, Máu để một chỗ; đó là vụ tử vong thâm thúy. Việc tế Lễ đồng thời, cũng là một Bí Tích: có ơn bề trong và có dấu bề ngoài. Vì mến Chúa, yêu Người, Ngài ẩn dưới hình bánh, hình rượu, để Thiên Chúa hưởng Cửa Lễ cân xứng, và để loài người nhờ Bí Tích cao sâu. Muốn cho công cuộc mến yêu này liên tiếp, qua thời gian và không gian, Ngài truyền chức Tế Lễ cho các Tông Đồ; rồi các Tông đồ truyền chức kia cho Môn Đệ, và các Môn Đệ truyền chức kia cho hàng Giáo Sĩ. Theo định luật thiên nhiên, “tre già thì măng mọc;” hàng Giáo phẩm trong Hội Thánh Công giáo, lần lượt kế thừa vị tiền bối, mà nắm quyền sở hữu Thánh Lễ và Bí Tích thánh Thể.

Như nước nguồn trào ra lai láng, suối ơn trong Thánh lễ và Bí Tích cao sâu vẫn cuộn cuộn chảy, không ngừng. Vô số linh mục, như đàn nai khát nước hay khát sữa, vẫn đơn đả, trung thành, nằng đến Suối Tình Yêu. Suối này phát nguyên từ đỉnh Núi Sọ, chảy lan ra khắp địa cầu.

Cây trồng bên cạnh mạch nước, thường dễ nảy búp. Vươn ngành, và dễ đâm hoa, kết quả. Linh hồn năng sử dụng nước Suối Tình Yêu, thường nhờ ơn cứu vãn, ơn thánh hóa mà trở nên đẹp đẽ, tốt lành... Vì lẽ đó, hành động viếng Chúa Ngồi Hai ngự trong Thánh Thể, từ lâu, vẫn là thói quen của người Công giáo

Đêm hôm ấy – một đêm giữa mùa đông – chả bỏ đầu cho hết buồn tẻ, chúng tôi về nơi sùng bái, thăm Chúa ngự trên bàn thờ.

Ngọn đèn châu, giống hệt nét chấm ứa đỏ, mới hiu hắt làm sao? Hình như nó muốn hòa điệu với cảnh vật bên ngoài, với trăng mờ và gió rét. Nhưng, ôi! Nó minh mẫn lạ lùng. Tự nhiên nó khiêu gợi trong trí óc của chúng tôi một ý tưởng ngộ nghĩnh: Lấy tên các sự vật xung quanh Bí Tích thương yêu làm đầu đề cho những bài viếng Minh Thánh. Thế rồi, từ đó, chúng tôi để ý ghi lấy ít nhiều cảm tưởng phát sinh trong ván Lễ, trong giờ châu. Ngoài ra, chúng tôi còn chêm vào mấy tài liệu lịch sử. Chúng tôi chia tác phẩm ra làm 31 bài, cho vừa xem trong buổi triều yết khá phi thường.

Chúng tôi không ngần ngại cống hiến quyển sách này cho các bạn đọc bất cứ ở đâu trong bốn phương trời, dầu cùng đạo hay khác đạo. Các bạn đọc không Công giáo sẽ hiểu: tại sao Thánh Lễ và Thánh Thể là trung tâm điểm cho tín ngưỡng của Hội Thánh Rôma. Còn các bạn đọc Công giáo sẽ có thêm nhiên liệu cho lửa khâm sùng Thánh Lễ và Thánh Thể.

TUYỂN THƠ

CHUÔNG CẦU NGUYỆN

Chiều xế bóng, chim ngàn tung khắp nẻo;
 Các tầng mây xếp núi rợn chân trời;
 Ánh hoe vàng lừ luyến chỗ xa khơi,
 Trông tô điểm ngọn cây và đỉnh thấp.
 Thành linh, tiếng coong coong buông chạm chạm.
 Sóng sánh chuyền, lơ lửng giữa không gian,
 Cõi gió, bay êm ả, vút thừ nhàn,
 Lên thiên quốc, lạy mừng Ngôi Chúa Tể.
 Lời kinh nguyện thốt ra từ cõi thế,
 Quấn tiếng đồng, leo mãi tới khuôn xanh,
 Đến ngai thiêng, van ví Chúa hiển lành:
 Xin đổ xuống trăm dân nguồn phúc cả.

Chuông hỗn hển, ngập ngừng, song vội vã
 Thúc tiếng lòng khiêm tốn nẩy lên cao,
 Cầu Chúa thương, Chúa đổ trận mưa rào,
 Mong tắm rửa muôn hồn vương tội lỗi.
 Cung oanh liệt cất vang, chào buổi tối,
 Lên trắng ngà, rung chuyển ánh xanh tươi,
 Hỏi: “Đã bao năm chị giúp loài người,
 Mà vẫn đổi khuyết tròn theo lệnh Chúa?”
 Chuông khuya, át nửa vời mười tiếng sủa
 Giữa các dòng dẫn đến phía nhà thờ.
 Chao! Từng đoàn ăn vận cách đơn sơ,
 Xem ra về những người đi khẩn nguyện.
 Chuông ngân mãi, du dương và quyến luyến,
 Tựa sáo diều kéo thẳng khúc ro ro.
 Khách đêm thu nghĩ ngợi rối tơ vò,

Nghe văng vẳng dư âm, cầu Tạo Hóa.
 Cung thanh thoát ba chuông...rền, chẳng lòa,
 Hô nhau đều, giống giả, chí không nghiêng,
 Nhủ giáo dân: Hãy để tấm lòng thiêng
 Đêm cung phụng Hóa Công đầy phép thánh!”
 Chuông vang, động bàn thờ, rung tượng ảnh,
 Như các lời kêu khẩn Chúa Giêsu:

Nhờ Chúa ban sức khỏe chống quân thù,
 Cho Giáo hội ngày càng thêm rạng rỡ.
 Cung ai oán lừa mây chẳng tỏ mở,
 Kêu âm ư, lại thoảng gió mơ mòng;
 Lay vật vờ ảo đảo ngọn đèn chong,
 Như lửa chán nung tim người uể oải.
 Chuông kêu thảm, rên rên, hầu ngấp ngoái,
 Như tiếng người thở rắc phút lâm chung,
 Chối với, lan man, ở khoảng nghìn trùng,
 Mong năn nỉ Chúa tha hồn yếu đuối.
 Chuông gửi gắm cho tầng cao vạn tuổi
 Giọng véo von giống khúc địch thê lương:
 Bốc băng khuâng, vắt vẻo, nấu canh trường,
 Theo tiếng khẩn cầu, bay lên cõi phúc...

SƯƠNG

Sâm sẫm chiều hôm buồn bã:
 Chim bay lẻ tẻ về ngàn,
 Dây núi in vàng bóng ngả,
 Nước hồ vàng búng lan man.

Chuông nửa trời kêu phẳng phất,
 Ai người thâm nghĩ nguyện kinh;
 Sương tỏa bay trên muôn vật,
 Phủ che mờ tỏ các hình.

Sương xuống mỗi khi càng lạnh,
 Lù mù như thể vắng hơi,
 Lỡ vồn quay luống kính thánh,
 Kính đang tìm nẻo lên trời.

Làn gió hiu hiu phe phẩy;
 Khói sương tản mát, chập chờn,
 Đập nhẹ trong vùng cổ áy,
 Với chòm kim cúc, mẫu đơn.

Cây tháp buông ra uể oải,
 Tiếng sương thê thảm Cầu Hồn;
 Ai rất cảm thương đồng loại,
 Khấn nguyện cùng Chúa Chí tôn.

Đàn dế kêu sương rầu rĩ,
 Định làm huyền não ban đêm;
 Buông giọng ám mùi tử khí,
 Mùi xông thoảng tới góc thềm.

Phấp phồng sương sa theo gió,
 Vật vờ, rải rác năm canh,
 Ở mọi đường đi, cửa ngõ,
 Ngoài sân, trong chái, bên màn.

Các vật đang mê giấc ngủ,
 Lầu chuông vung lười tiếng đồng,
 Xé toạc màn sương ủ rũ,
 Màn đầy chằng kín tầng không.

Sương bọc quanh người đi lễ,
 Quần chân họ đến nhà thờ,
 Mong lạy ba Ngôi Chúa Tể:
 Cho mình sống kiếp nhơn nhơ.

Gió thổi, rung thông bàng bạc;
 Lá vì vèò, trở xôn xao;
 Mấy giọt sương rơi lác đác,
 Nghe giông giống tiếng mưa rào.

Lúc ánh hồng đông bật tóa,
 Chiếu qua lưới nhện vương sương,
 Những hạt minh châu sáng chói
 Tươi như ngọc của thiên đường.

Tia lửa mặt trời xinh xắn
 Dập dềnh, rọi thẳng búp hoa;
 Các giọt sương đêm chờ sẵn,
 Óng lên, xem Chúa chín tòa.

(Hương Thiêng)

HƯƠNG SẮC CAO THIÊNG

Trải bao ngày tháng lạnh lùng
 Thoáng xa, như vẫn chập chùng thoáng xa,
 Trong khuôn trí vẽ la đà
 Chúa in hình ảnh chiều tà năm xưa.

Ai còn nhớ buổi say sưa,
 Cố ghi cảm tưởng hoa đưa vào lòng:
 Tám bình khép nép, song song,
 Đứng xen chân nển, nển chong, châu tòa.

Vẫy vùng, cánh gió bay qua,
 Phả theo hương mắt bông hoa trên bàn.
 Hương hoa thoảng phúc thanh nhàn,
 Thơm tho, ý nhị muôn vàn, Cha ơi!

Đượm hương nhân đức Chúa Trời,
 Thanh cao, siêu thoát. Cõi đời hay không?
 Gió tung gió chuyển hương nồng,
 Giục ai mơ tưởng đến đồng hoa tươi.

Hoa thiêng thơm lựng gấp mười;
 Đóa hoa thanh khiết của người đồng trinh
 Thả hương bay bổng ái tình
 Quyến bên tòa Chúa thiên đình tốt, sang.

Kìa! mùi đức Mến nở nang.
 Tỏa ra khắp chốn mênh mang, diệu huyền;
 Ai noi theo đúng ước nguyện:
 Thương yêu hết thấy, giữ tuyền giới răn.

Hương thần của đức khó khăn
 Quấn bay với chí ăn năn, đền bồi,
 Thấm mùi đạo hạnh xa xôi –
 Mùi lan tự chỗ bấy tôi trung thành.

Chùm hoa, ai bẻ với ngành.
 Điểm tô khóm lá tươi, xanh rờn rờn;
 Khiêm nhường: chẳng muốn phần hơn:
 Đoan trang: không dám chờn vờn, lả lơi.

Sắc hoa huệ rất thanh thoi
 Như màu hạnh phúc tuyệt vời đến xuân;
 Chẳng hề gợn bóng gian truân,
 Phau phau, áng tuyết gọi nhuần đỉnh cao.

Dịu dàng, phong nhã, thanh tao,
Hoa sen phơn phớt màu đào non non.
Trong ao, sen vẫn thơm, giòn:
Bùn dơ, hương sắc sen còn lằng lằng.

Mai khô đỏ chói, bằng bằng,
Giống màu lửa thánh thượng tằng Quả Tim:
Lòng Ngôi Thiên Chúa đang tìm
Lòng tơ sợi sáng như chim mùa hè...

Gió lùa rung tấm màn the:
Đồng thời, ai đó chợt nghe phong cầm.
Đàn làm chia trí trầm ngâm,
Khiến ai lống những tiếc thắm đêm nay!

*(Suối Tình Yêu – The Source Of Love
Kim Lai Ấn Quán, Sài Gòn, 1964)*



PHAOLÔ GIUSE PHẠM ĐÌNH TỤNG

Sinh ngày 20-05-1919 tại Cầu Mễ, Yên Mô, Ninh Bình (giáo phận Phát Diệm) – Thụ phong linh mục: 06-06 -1949 – Giám mục Bắc Ninh: 15-8-1963 – Tổng Giám mục Hà Nội: 23-4-1993 – Hồng y: 26-11-1994 – Giám quản Lạng Sơn: 1998 – Qua đời: 22-2-2009

Tác phẩm: Cuộc đời Chúa Cứu Thế Diễn Ca – Kinh Nguyễn Diễm Ca – Giáo Lý Ca – Huấn Ca.

TUYỂN THƠ

TRUYỀN TIN

Trước đây đã hai mươi thế kỷ
 Thiên Chúa sai một vị sứ thần
 Tới Nazarét một thành
 Vào nhà Trinh Nữ hiền lành nét na.
 Là Đức Maria đầy phúc
 Để báo tin Bà được thụ thai
 Và sinh ra một con trai
 Chính là Đấng sẽ cứu đời độ nhân.
 Đức Bà hỏi sứ thần cho biết
 Việc xảy ra có thể thế nào?
 Bởi vì Bà chỉ có ước ao
 Giữ mình trinh khiết cốt sao vẹn toàn
 Để giải thích Thiên thần nói tiếp:
 Bà thụ thai do phép Thánh Linh
 Sinh con mà vẫn đồng trinh
 Vì là Chúa cao minh đời đời.
 Bà hãy đặt tên này cho trẻ
 Là Giêsu Cứu Thế siêu nhiên
 Trên trời dưới đất mọi miền
 Không tên nào cứu trừ tên của Người
 Đức Bà đáp vâng lời thiên sứ
 Vì tôi là tỳ nữ Chúa Trời
 Túc thì Thiên Chúa Ngôi Hai
 Xuống lòng Trinh Nữ làm người như ta
 Sau đó Maria vội vã
 Đi qua miền núi đá rừng hoang

Thăm Izabét họ hàng
 Có thai sáu tháng rõ ràng cao niên
 Khi tới nơi, người liền chào chúc
 Chị họ người cảm xúc lạ lùng
 Được đầy ơn Chúa nhẩy mừng sướng vui
 Sau mấy tháng trong đời thượng vị
 Augúttô cai trị Rôma
 Lệnh truyền dân số kiểm tra
 Phải về nguyên quán để khai tên
 Giuse thuộc tổ tiên Đavít
 Đang ở Nazarét làm ăn
 Với Maria bạn trăm năm
 Về Bêlem chốn xa xăm quê nhà.

GIÁNG SINH

Khi tới nơi trời vừa xẩm tối
 Maria lại tới ngày sinh
 Giuse cố gắng tận tình
 Tìm nơi tạm trú đêm thanh cho người
 Nhưng quán trọ không nơi nào chứa
 đành phải ra hang đá ngoại ô
 Là nơi quen nhốt chiên bò
 Nghèo hèn hôi hám gió lùa sương sa
 Nửa đêm Maria Trinh Nữ
 Sinh Hài Nhi cứu độ muôn dân
 Bà ôm con bọc trong khăn
 Đặt trên máng cỏ ân cần dấu yêu
 Trong miển đó có nhiều mục tử
 Đang thức đêm canh giữ đoàn chiên

Sứ thần hiện đến báo tin
 Hôm nay Cứu Chúa giáng sinh làm người
 Nhiều thiên sứ từ trời bay xuống
 Hợp cùng nhau chúc tụng vang lời
 Sáng danh Thiên Chúa trên trời
 Bình an dưới thế cho người thiện tâm
 Sau lúc đó Thiên thần biến khỏi
 Đoàn chăn chiên vội tới Bêlem
 Họ liền thấy một trẻ em
 Bọc khăn nằm máng ở bên Mẹ Người
 Họ vồn vã ngỏ lời thăm hỏi
 Đoạn ra về phấn khởi vui mừng
 Đức Bà sau đó hiển dâng
 Con trong Đền thánh để vang luật truyền.
 Simêon cũng liền vào tới
 Được ơn trên cụ nói tiên tri
 Về tương lai Chúa Hải Nhi
 Cùng về những nỗi sầu bi Mẹ Người
 Những ngày đó có ngôi sao lạ
 Dẫn ba nhà học giả phương Đông
 Đến thờ lạy Chúa Hải Đồng
 Tiến dâng mộc dược, vàng ròng, nhũ hương
 Ở Salem tiểu vương Hêrốt
 Sợ Hải Nhi sẽ đoạt ngôi mình
 Ông truyền giết trẻ sơ sinh
 Hai năm trở xuống toàn thành Bêlem
 Nhưng thiên sứ nửa đêm hiện tới
 Bảo Giuse trốn dậy kịp thời
 Dem con trẻ với mẹ Người
 Trốn sang Ai Cập ở nơi an toàn
 Mấy năm sau sứ thần lại dặn

Hãy trở về nguyên quán bản hương
Giuse mau mắn lên đường
Về Nazarét xóm làng quê xưa

RAO GIẢNG NƯỚC TRỜI

Đến năm tuổi độ ba mươi
Chúa ra khỏi sự giảng lời Phúc âm
Để chuẩn bị nhân tâm đón Chúa
Có Gioan Tẩy Giả tiền hô
Bắt đầu trước Chúa Kitô
Giảng khuyên dân chúng chăm lo việc hồn
Ông Gioan một hôm gặp Chúa
Đến xin làm phép rửa cho Người
Sau khi lên khỏi nước rồi
Bỗng nhiên Người thấy màn trời mở ra
Thánh Linh Chúa Ngồi Ba cực trọng
Tựa chim câu đỗ xuống trên Người
Chúa Cha lên tiếng từ trời:
“Đây con yêu dấu đời đời của Ta”
Hiện tượng đó thật là khôn tả
Hàm ý thiêng cao cả tuyệt vời
Giêsu Chiên Đực Chúa Trời
Gánh tội loài người tự nguyện hy sinh
Rồi sau đó Thần Linh Thiên Chúa
Đưa Ngài lên hoang địa nhịn chay
Satan đến cám dỗ Người
Nhưng Người chống cự nó ngay tức thì
Rời hoang địa Chúa đi giảng đạo
Khuyên mọi người cải tạo tâm hồn

Bởi vì nước Chúa đã gần
 Hãy mau thống hối canh tân cuộc đời
 Một hôm Chúa lên ngôi trên núi
 Giảng mở đầu Tám mối phúc chân:
 “Phúc ai nghèo khó tinh thần”
 Bởi vì nước Chúa là phần của riêng
 Phúc cho ai diệu hiển hòa nhã
 Được đất thiêng làm cửa vững bền
 Phúc ai khóc lóc ưu phiền
 Bởi vì sẽ được ủi an dồi dào
 Phúc cho ai khát khao công lý
 Được trên ban phỉ chí no đầy
 Phúc ai xót thương người
 Được ơn thương xót từ trời xuống cho
 Phúc ai có tâm tư trong sạch
 Được thấy Chúa nguồn mạch tốt xinh
 Phúc ai xây dựng hòa bình
 Được làm con Chúa quang vinh đời đời
 Phúc ai vì đạo ngay chịu khổ
 Được Nước Trời làm sở hữu riêng”
 Ai nghe Chúa cũng ngạc nhiên
 Thấy người như Đấng tự quyền phán ra
 Nhờ Người dạy chúng ta ý thức
 Thiên Chúa là Cha cực khoan nhân
 Bởi tình thương xót vô ngần
 Đã cho Con Một xuống trần cứu ta
 Được sạch tội giao hòa với Chúa
 Làm con Ngài, ơn nghĩa bao la
 Ta cần mến Chúa như Cha
 Yêu thương đồng loại như là anh em
 Cùng ôm ấp một niềm tin tưởng

Mong ngày sau được hưởng trường sinh
 Chúa đòi ta ở trọn lành
 Theo gương Cha Cả hiển vinh trên trời
 Luật xưa cấm giết người đồng loại
 Chúa cấm luôn cả việc dâm ô
 Chúa còn cấm cả ước mơ chẳng lành
 Nếu con mắt ta sinh dịp tội
 Hãy khoét đi cho khỏi hiểm nguy
 Vì lành hai mắt ích gì
 Nếu sa Hỏa ngục còn chi tốt lành
 Xưa cho phép đoạn tình phu phụ
 Nay Chúa truyền vĩnh thú đơn hôn
 Một chồng một vợ luôn luôn
 Trọn đời chung sống vui buồn đói no
 Người xưa bảo ghét thù yêu bạn
 Chúa không cho giới hạn hẹp hòi
 Chúa truyền yêu hết mọi người
 Nguyện cầu cho cả những ai địch thù
 Khi ta đến bàn thờ dâng lễ
 Mà nhớ ra có kẻ mất lòng
 Hãy về hòa giải cho xong
 Rồi sau dâng lễ mới trông nhận lời
 Đong đấu nào cho người đồng loại
 Chúa sẽ đong đấu ấy cho ta
 Theo lời kinh nguyện Lạy Cha
 Thứ tha sẽ được thứ tha nhân từ
 Sẽ ra sức làm cho người khác
 Những sự ta mong ước cho mình
 Và đừng chú ý thi hành
 Sự ta không muốn ai dành cho ta
 Phải ăn ở thật thà ngay thẳng

Nhưng cũng cần tinh sáng khôn ngoan
 Những ai vất vả nhọc nhằn
 Hãy tìm nơi Chúa ủi an hộ phù
 Học với Chúa hiền từ khiêm nhượng
 Tâm hồn ta sẽ hưởng bình an
 Bởi vì ách Chúa dịu dàng
 Gấn Người êm ái nhẹ nhàng biết bao
 Ai cậy mình trước sau bị hạ
 Ai hạ mình được Chúa nâng lên
 Được mời đừng chọn ngồi trên
 Kéo sau tụt xuống bị thiên hạ cười
 Chúa là sáng những ai theo Chúa
 Khỏi tối tăm không sợ lạc sai
 Đất trời biến chuyển không ngơi
 Nhưng Lời Chúa dạy đời đời không qua
 Những Lời Chúa nếu ta tuân giữ
 Sẽ như Người thực sự khôn ngoan
 Xây nhà trên đá an toàn
 Mưa tuôn không sợ, suối tràn không lo

DỰ NGÔN NƯỚC TRỜI

Để dân chúng tiếp thu cho dễ
 Có nhiều lần Chúa kể dụ ngôn
 Nghĩa là so sánh giản đơn
 Rút trong đời sống bình dân hàng ngày
 Với mục đích trình bày giáo lý
 Sao cho vừa tâm trí mọi người
 Đơn sơ nhưng lại tuyệt vời
 Đưa ra từ đất tới nơi siêu phàm

Như dụ ngôn vua làm tiệc cưới
 Cho kẻ đi mời gọi khách ăn
 Tượng trưng Thiên Chúa khoan nhân
 Gọi ta vào đạo ái ân muôn trùng
 Dụ ngôn những cỏ lùng với lúa
 Nhằm nói lên lành dữ sống chung
 Dữ nhờ gương sáng đổi lòng
 Lành qua chịu đựng lập công lâu dài
 Dụ ngôn một chàng trai phung phá
 Nhằm nói lên Cha Cả khoan dung
 Thương người tội lỗi vô cùng
 Kiên tâm chờ đón sẵn lòng thú tha
 Chúa truyền dạy vào qua cửa hẹp
 Cửa rộng đưa tới kiếp trầm luân
 Nếu ta lợi cả trần gian
 Linh hồn thiệt mất, hỏi rằng ích chi?
 Người ta sẽ lấy gì thay thế
 Linh hồn mình nếu để hư vong
 Chúa truyền ta phải gắng công
 Sống đời hoàn thiện mới trông Thiên đàng
 Muốn theo Chúa phải mang khổ giá
 Từ bỏ mình yêu Chúa mọi ngày
 Vững tin cậy Chúa an bài
 Thương ta hơn cả chim trời cỏ hoa.
 Phải cầu nguyện thiết tha bên bĩ
 Xin sẽ cho, gõ sẽ mở ra
 Cửa Xêza trả Xêza
 Những gì của Chúa thì ta trả Người.
 Không ai được làm tội hai chủ
 Coi Chúa Trời tiền của như nhau

Bởi vì tiền của ở đâu
 Lòng ta ở đó âu lo đêm ngày.
 Phải tìm nước Chúa Trời trước nhất
 Còn sự gì Ngài tất thêm cho
 Cửa trần đừng mãi tích thu
 Mỗi ăn một gặm công phu phí hoài.
 Phải tỉnh thức như người đầy tớ
 Đợi chủ về cửa mở ngay ra
 Bởi vì Chúa viếng thăm ta
 Như người kẻ trộm đêm khuya bất thần
 Để làm chứng cho dân tin tưởng
 Nhận biết Người là Đấng Cứu Tinh
 Chúa Kitô lấy quyền mình
 Làm nhiều phép lạ uy danh lẫy lừng.
 Bao người bệnh vui mừng được khỏi
 Mù được trông, phong hủy được lành
 Phong ba tức khắc thanh bình
 Chính Ngài chết đoạn phục sinh huy hoàng
 Có lần Chúa cũng loan báo trước
 Sự tương lai vượt sức trí ta
 Việc Salem bị Rôma
 Bao vây thiêu hủy biến ra tro tàn.
 Việc Phêrô ba lần chối Chúa
 Việc Người qua khổ giá phục sinh
 Những điểm rùng rợn khiếp kinh
 Báo ngày chung thẩm công minh sau này
 Nhưng đặc biệt tương lai Giáo hội
 Luôn vững bền vượt mọi thời gian
 Mặc cho Hỏa ngục cản ngăn
 Không ngừng tiến triển lan tràn khắp nơi.
 Để minh chứng những lời Chúa dạy

Còn bao gương vĩ đại Chúa làm
 Đời Người sống rất siêu phàm
 Không ai bắt được lỗi lầm con.
 Linh hồn Chúa tựa vườn thơm nức
 Trăm thứ hoa nhân đức tuyệt vời
 Kính yêu Cha Cả trên trời
 Mến thương nhân loại trọn đời hy sinh.

BỮA TIỆC LY

Cuộc đời Chúa những ngày sau hết
 Đã diễn ra nhiều việc phi thường
 Đón đau bi thảm khôn lường
 Dạt dào lênh láng tình thương vô bờ.
 Ngày thứ nhất Chúa cho môn đệ
 Đến làng kia cốt để mượn lửa
 Chúa cưỡi lên vẻ hiền từ
 Tiến đi về phía Đền thờ Salem
 Đám quần chúng với niềm hy vọng
 Ra rước Ngài long trọng tưng bừng
 Người vẫy lá kê reo mừng
 Đấng nhân danh Chúa đến cùng chúng tôi.
 Tới gần thành Chúa rơi hàng lệ
 Thương xót dân sau sẽ điều linh
 Vì không biết Chúa thăm mình
 Vì không đón nhận tin lành bằng yên.
 Đến thứ năm Chúa truyền môn đệ

Đi dọn nơi ăn lễ Vượt qua
 Theo như luật cũ đề ra
 Nhớ ngày giải phóng cha ông đã truyền.
 Trước khi ăn Chúa liền trở dậy
 Rửa chân cho hết tẩy Tông đồ
 Việc xong Chúa nói lý do
 Để cho môn đệ làm như Chúa làm
 Trong bữa ăn Chúa cầm lấy bánh
 Truyền phép thành Mình Thánh của Người
 Rồi nâng chén rượu trên tay
 Chúa truyền phép rượu thành máu Người.
 Máu Tân ước đời đời vĩnh cửu
 Để chan hòa để cứu muôn dân
 Khỏi vòng nô lệ tà thần
 Khỏi sa Hỏa ngục trầm luân muôn đời
 Các tông sứ vâng lời Chúa dạy
 “Đây Mình Ta nhận lấy mà ăn
 Việc này sau phải ân cần
 Làm lại nhiều lần để nhớ đến Ta”.
 Đoạn rồi Chúa thiết tha yên ủi
 Các Tông đồ trước nỗi chia ly
 Mai ngày Chúa sẽ khuất đi
 Thánh Linh sẽ đến phủ trì ủi an
 Các ông buồn, thế gian phẫn khởi
 Nhưng cơn buồn sẽ đổi thành vui
 Các ông cần hợp với Người
 Như cành hợp với thân cây vững bền.
 Điều răn mới Chúa truyền môn đệ
 Yêu mến nhau như thể Chúa yêu
 Đó là dấu hiệu cao siêu
 Chứng minh đạo Chúa hơn nhiều tài ba

Môn đệ có Giuđa phản bội
 Đỉnh nộp Người cầu lợi riêng tư
 Hấn đi gặp gỡ kẻ thù
 Bàn mưu bắt Chúa sao cho yên hàn.

CẦU NGUYỆN MỘT MÌNH

Ăn bữa đoạn, ngày tàn đêm tới
 Chúa liền đi đến núi Cây Dầu
 Sứ đồ lẻo đẻo theo sau
 Chúa truyền tỉnh thức nguyện cầu thiết tha.
 Để kiên trì không sa cám dỗ
 Nhẹ lòng thần, lòng thú nặng nề
 Chọn ba môn đệ cùng đi
 Chúa vào vườn Giếtmani nguyện cầu.

Linh hồn Chúa khổ sầu đến chết
 Mình mồ hôi lẫn huyết tuôn ra
 Chúa càng cầu nguyện thiết tha
 Khấn van xin Đức Chúa Cha khoan hồng
 Lời cầu khẩn hòa cùng nước mắt
 Nguyện Chúa Cha thương cất chén này
 Nhưng đừng theo ý con đây
 Một theo thánh ý Cha thời tốt hơn



HÀN KHÊ

Tên thật: Phanxicô Trần Đạt – Sinh ngày 4-3-1919 – tại xã Tam Thái, huyện Tam Kỳ, Quảng Nam – Bị bệnh phong – Vào khu điều trị Qui Hòa, Qui Nhơn năm 1960 – Lãnh bí tích Thánh tẩy ngày 10-7-1988 – Qua đời: 16-3-1989 – Mộ tại nghĩa trang Qui Hòa.

TUYỂN THƠ

MẸ ƠI CON ĐÃ VỀ ĐÂY

Mẹ đứng giăng tay dáng dịu hiền
 Lặng nhìn thấu suốt cõi vô biên.
 Tung niềm thương mến ra muôn nẻo
 Xoa dịu đau thương lắng muộn phiền.

Mẹ đứng giăng tay vẽ nhiệm mầu
 Trông con về, kẻ trước người sau.
 Mừng mừng tủi tủi trong tay Mẹ
 Con thấy đời con bớt khổ đau.

Mẹ hỡi! đời con đã khổ nhiều
 Thân con lạc lõng chốn cô liêu.
 Được về ấp ủ trong tay Mẹ
 Con thấy đời con bớt quạnh hiu.

Mẹ ở trần gian cứu chúng con
 Chúng con thể xác lẫn tâm hồn
 Nguyên dâng trọn vẹn trong tay Mẹ
 Muôn thuở ngợi danh Mẹ Chí Tôn

ĐOÀN QUÂN ÁO TRẮNG

Kính dâng quý soeurs dòng Nữ tu Quy Hoà

Chiếc áo trắng đượm nồng hương bác ái
 Vầng lúp đen chan chứa đức từ bi
 Là nữ binh lẫm liệt vẻ uy nghi
 Cứu hoạn nạn để công dày vĩnh cửu

Xoa đau khổ với bàn tay dịu dịu
 Rịt thương lòng êm tựa ánh tơ trắng
 Mây chín tầng công đức đã cao giăng
 Biển trần luy với dẫu bao nước mắt.

Đã bao phen giữa thành sầu dày đặc
 Từng vào ra cứu vớt kẻ đau thương
 Lòng từ tâm là vũ khí can trường
 Thân xác lại là sao trời hiện thể.

Xin quý Mẹ thương thân con tàn phế
 Nhậm lời thơ dâng lại Nữ Đồng Trinh
 Cho lời con vọng thấu chốn thiên đình
 Chúa xuống phước như vàng tơ rơi rụng

Cầu lạy Chúa nhậm lời con chúc tụng
 Cho đoàn quân thêm rạng rỡ xiêm y
 Cho oai hùng màu trắng, trắng tinh vi
 Cho lòng lấy y danh đoàn bách thắng

BÓ HOA THIÊNG

Lòng thành lưu ký chút tình riêng
 Bệnh khổ đau thương lắm muộn phiền
 Bể thẳm cam đành bao sóng gió
 Đường trường lướng chịu bấy truân chuyên
 Hồn đau cậy dựa ơn Cha thánh
 Xác khổ nhờ nương nghĩa Mẹ hiền
 Ân nghĩa cao dày bao xiết kể
 Dâng đền lễ mọn: “Bó hoa thiêng”.

BÀN TAY

Bàn tay tôi đã cụt cùi hết ngón
 Tựa củ gừng loang lổ vết đau thương
 Nó tê dại sượng sần không biết nóng
 Tháng ngày qua đeo đẳng chiếc băng tang.

Ước gì Chúa thương con ban phép lạ
 Để cho con mạnh lại được một ngày
 Với một ngày, một ngày thôi Chúa ạ
 Con sẽ tìm nguyên vẹn lại bàn tay.

Bàn tay con mười mấy năm về trước
 Trông dịu dàng mịn muốt ngón búp măng
 Tay vạn năng nếu Chúa cho băng được
 Con sẽ cầm lại đũa vắng bao năm.

Rồi con sẽ thử cài xem cúc áo
 Thử cầm kim và nhặt thử tiền rơi
 Chiếc phim ảnh sẽ tự tay con tháo
 Và dương cầm thử dạo khúc nhạc xưa.

Nếu Chúa thương ôi còn gì thoải mái
 Chúa, Chúa ơi! cho con lại bàn tay!
 Ôi cay đắng khi quay về thực tại
 Chúa, Chúa ơi! Chúa nhậm lấy một ngày.

ƠN CỨU ĐỘ

Cúi lạy Mẹ
 Con nhỏ bé mà sâu thương cao chất ngất!
 Mẹ, Mẹ ơi! Mẹ có thật thương con
 Bao khổ đau con chất lại bằng non

Đường khổ ải đã chôn chân mỗi gó!
Mẹ, Mẹ ơi giúp con đường rẽ lối
Mẹ mỉm cười giang đôi cánh tay tiên
Nhìn cánh tay cứu độ quá diệu huyền
Trong khoảnh khắc mà sầu thương tiêu tán
Mẹ, Mẹ ơi! Kia chân trời bùng sáng
Con lạy mừng Mẹ soi sáng lòng con
Bấy lâu nay con mê mẩn tâm hồn
Con mò mẫm trong đường đời đen tối
Sờ soạng mãi không tìm ra manh mối
Tháng ngày qua chỉ than vắn thở dài
Vì quá yêu thương chút mảnh hình hài
Con gò bó hồn con trong chật hẹp
Chẳng thấy được còn những gì cao đẹp
Để sầu thương dồn ép cả tâm hồn
Mẹ ơi! Nay nhờ Mẹ xót tình con
Mẹ chặn kẻ đưa đường và chỉ lối
Dìu hồn con ra khỏi nơi tăm tối
Đưa hồn con ra khỏi chốn mê mờ
Sóng trùng dương lại lặng lẽ như tờ
Lòng rộng mở, Mẹ ơi con đã tỉnh
Con đã hiểu cảnh an vui thanh tịnh
Nơi lòng mình đâu phải chốn xa xôi
Nay hồn con nhờ Mẹ hé chân trời
Mới thoát được, Mẹ ơi con đã thoát
Bao cay đắng kết tinh thành quả ngọt
Mẹ, Mẹ ơi! Mẹ đã cứu đời con
Nghe lảng lảng nhẹ nhõm cả tâm hồn
Cúi lạy Mẹ để đền ơn cứu cuộc.



NGUYỄN DUY DIỄM

Tên thật: Giuse Nguyễn Duy Diễm; bút hiệu Phương Khanh – sinh ngày 20-5-1920 tại Lưu Phương, gần nhà thờ đá Phát Diệm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình – Qua đời ngày 06-9-1965 tại Sài Gòn, hưởng dương 45 tuổi.

Cộng tác với các báo: Tiếng Kêu (Phát Diệm, 1945-1952), Thanh Niên (Nam Định, 1942-1946), Văn Đàn (Sài Gòn 1959-1964), Sáng Tạo, Hiện Đại, Luận Đàm, Gió Mới (Sài Gòn, 1961-1965).

Thi phẩm: Mùa Đồi – Nghiên cứu: Thanh Niên Trước Vấn Đề Trong Sạch (1941), Cuốn Sách Bỏ Dỡ (1952), Đi tìm Ánh Sáng (1946), Thân phận Lao động (soạn chung với Phạm Đình Tân); Tiểu thuyết: Những ngày đẫm máu (1953); một số luận đề về các tác giả văn học: Nguyễn Du, Nguyễn Công Trứ, Cao Bá Quát, Trần Kế Xương, Tự Lực Văn Đoàn...

VÀI KỶ NIỆM VỀ NHÀ VĂN, NHÀ THƠ NHÀ GIÁO NGUYỄN DUY DIỄN.

PHẠM ĐÌNH KHIÊM

Bắt đầu viết văn làm thơ từ 20 tuổi, nhà văn, nhà thơ, nhà giáo Nguyễn Duy Diễn vừa say mê với sự nghiệp văn thơ, vừa tận tụy giảng dạy văn thơ cho lớp trẻ, trọn 20 năm cho đến khi từ trần (1965).

Biết bao văn hữu, thi hữu đã đi qua trong cuộc đời tương đối ngắn ngủi của ông. Nhưng thân thiết với ông hơn cả, có lẽ là Hồ Dzếnh (1916-1991) và cùng với Hồ Dzếnh là nhà văn linh mục Thanh Hải (1910-1992) và Phạm Đình Khiêm. Những ngày rảnh rỗi, cần phải thay đổi không khí, “bộ tứ” này thường hẹn hò và lui tới gặp nhau, chuyện trò giải khuây và đàm đạo văn thơ, hoặc tại nhà in và xuất bản Á Châu, nơi Hồ Dzếnh làm việc và in ấn tác phẩm của mình do ông Nguyễn Bá Đĩnh làm chủ, ở phố Hàng Bún Hà Nội; hoặc tại Nam Định, nơi xuất bản bán nguyệt san Thanh niên, do Phạm Đình Khiêm chủ bút (sau đổi thành tuần báo); hoặc tại Phát Diệm, nơi ở của gia đình Nguyễn Duy Diễn; hoặc tại Thanh Hóa với nhà văn Công giáo Thanh Hải, tức linh mục Nguyễn Định Tường – mà Thanh Hóa lại là “Quê Ngoại” của Hồ Dzếnh, khung cảnh của những tác phẩm Chân trời cũ (1942), Quê Ngoại (thơ 1943)...

TUYỂN THƠ

ĐÂY, GIỜ LINH THIÊN

Thành Bê Lem, một đêm xưa rục rĩ
 Cả muôn loài quỳ lạy, tiếng reo vang...
 Đoàn thiên thần so cánh trắng lằng lằng
 Cao tiếng hát ru trần gian lạnh lẽo.

Nhạc nao nức hương thiên thu tuyệt diệu
 Đây vòm trời thơm ngát ánh muôn sao!
 Vàng tuôn rơi lấp lánh tự trời cao;
 Mưa hy vọng kết triều thiên thắm thiết.

Trời đất cũ từ đây thôi cách biệt!
 Muôn trùng thiên cầm sắt nổi thang mây...
 Ôi! Thiên Đàng bừng sáng: gió xuân bay
 Làm tung nở những búp lòng xao xuyên.

Đời đổi hướng, Nhạc Vàng đương hiển hiện!
 Khói trầm dâng ngậy ngất khắp không gian...
 Hồn thể lương bùng tỉnh choáng hân hoan
 Nghe rộng mở một Mùa Xuân sáng láng...

GIẤ TỪ ĐÊM TỐI

Đêm buông tơ, gió hiền xen kẽ lá,
 Ngát mùi thơm, luống đất gợn mình hoa,
 Ta bước đi, nhịp chân vờn bóng ngã
 Nhạc dư vang chìm đọng dưới trăng ngà.

Đường mở rộng sương lên ngàn sắc biếc
 Chồi thơm tho đua nở giữa đêm ngàn...

Ta bỏ lại nơi muôn trùng thắm thiết
 Những Hồn Đêm phảng phất cánh mên mang...

Tay lưu luyến gạt trắng vàng rơi rụng
 (Sáng lung linh làm ngại bước chân đi)
 Lòng mừng tượng giữa triển lãm tháng lụn
 Một mùa xuân đang nở đợi ta về.

Ta tô lại những khung trời nao nức
 Hồn linh thiêng vời vợi ý thiên thu...
 Giọng sa mạc xôn xao nguồn cảm xúc
 Qua thời gian hẳng đượm dáng hiền từ.

Ta trở lại với hồn người, Đất Nước!
 Niềm hân hoan thăm thẳm vợi lòng sầu...
 Và nghe nở dưới chân kẻ điệu bước,
 Muôn dòng đời bát ngát ý ca dao.

MÀU THƯƠNG NHỚ

Mưa thu về đâu đây,
 Rừng rừng màu thương nhớ
 Ta lượm tờ lá úa
 Chiều xuống: Trầm say say,
 Khối tím mây...
 Sương đầu lam biếc tỏa đầy,
 Nương chiếu bóng ngả, đêm dài nghe chuông
 Hỡi đầu tay môn búp hường
 Hàng mi sấu đọng mấy đường tơ trắng?
 Lạnh tiếng đàn
 Tĩnh tang...!
 Mùa thu

Ôi mùa thu!
 Mong manh
 Tay tháp bút
 Màu thư xanh!
 Nghiêng nghiêng dòng chữ ướt,
 Thương nhớ dài năm canh.
 Dáng người thon nhỏ
 Mắt đưng hồ đời...
 Trầm khúc nhạc gió về: đâu hơi thở?
 Ta rừng mình vai lạnh: Nắng trắng rơi...
 Phơi áo mùa thu,
 Gọi về trong gió mơ xưa,
 Màu xanh thư cũ bơ vơ giọng sầu.

XÂY DỰNG

Ta sức tỉnh vườn mình trong ánh sáng
 Mắt trũng sâu sau giấc-mộng-kinh-hoàng
 Lửa bập bùng rờn rợn tiếng âm vang
 Cửa vũ trụ gằm la trong tội ác
 Ta đi sâu dưới khung trời ngơ ngác
 Bóng triều dương vàng tím đậm linh hồn
 Rừng cô liêu bật rễ, núi hồng hoang
 Ngọn súp đổ chắn ngang triển thế kỷ.
 Khấp đây đó nắm xương mòn biển thể
 Xác phi cơ (chùn vỏ) chúi bên đường
 Đống gươm cùn, trái phá ngậm phong sương
 Nằm tro trên thẹn bốn mùa hoa cỏ.

Ta bước qua những đô thành nín thở
 Đoàn chiến xa gục đổ dưới lưng hào
 (Chặng) thép gai quấn rỉ khóc binh đao
 Một bông lý nở trong lòng đại bác.

Đây bom, lửa khơi tình thương bát ngát,
 Đạn cày sâu trong lòng đất khô màu
 (Bóng) linh hồn trọng đại trút thương đau,
 (Và) ngự trị trên lầu đài tàn phá!

Đây sức sống đương tràn theo vạn ngả,
 Nhựa băng mình đồn dập dưới chân đi.
 Những chồi non từ hủy hoại tân kỳ
 Say đất mới đương hẹn mùa hoa trái.

Chim hy vọng, nghe dòng đời phấp phới...
 Nhịp lời ca vang rúng dặm đường về.
 Vui ghen lời, ta góp sống diên mê
 Giữa tàn phá, tô khung trời xanh thắm.

LƯU LUYẾN

Gió thơm... thơm nắng tơ,
 Lụa trải óng cầm ca,
 Chân vướng màn nguyệt lộng,
 Đời đậm tú... la đà...

Đường mòn khơi ý xưa,
 Gà gáy: Đậu hồn trưa,
 Nhịp nghiêng tan bước vắng,
 Xanh ngả rụng loang bờ.

Gió thơm... thơm nắng tơi,
Lụa trải óng cầm ca,
Chân vướng màn nguyệt rộng
Đời đậm tú... la đà...

Xưa gầy không đón đưa,
Nường bước đụng hồn trưa
Đời lành đâu gõ nhịp?
Lòng trũng nhớ ... reo mưa...?



VÂN UYÊN NGUYỄN VĂN ÁI

*Tên thật: Mauricio Nguyễn Văn Ái – Bút danh: Vân Uyên
– sinh năm 1920 tại Hà Nội*

Địa chỉ: 106, Rue d'Assas, 75006 Paris, France

Tác phẩm: – Khoa học và Đức tin (Giới thiệu tư tưởng của Teilhard de Chardin) Kim Lai Ấn Quán xuất bản, Saigon 1965. – Những Vấn Lưu Niệm (thơ, Paris 1996), Tình Thơ (thơ, Paris 1997), Duyên Kiếp Thiên Tình (thơ, Paris 1999), Nghĩa Nợ Tình (thơ, Paris 2011).

Cộng tác với: www.vanchuongviet.org, www.dunglac.net, www.honnghesi.blogspot.Com

ĐT: 01 43 26 38 52

Email: vanai.nguyen@gmail.com

ĐI TÌM DẤU VẾT NGÔI LỜI

Khi còn ở Việt Nam trước năm 1975, tôi thường đọc sách đạo Pháp ngữ, báo *Observatore Romano* và viết bài cho Tập san Hội Trí thức Công giáo Pax Romana Việt Nam. Đôi khi cũng đi thuyết trình về đề tài: Hôn nhân và Gia đình Công giáo, theo lời mời của Lm. Đa minh Nguyễn Huy Lịch. Trước khi rời Việt Nam đi Pháp, toàn bộ sách của /nói về Teilhard de Chardin tôi gửi biếu Lm. Tuyên úy Trần Văn Hiến Minh.

Khi tới Pháp tôi đọc những báo đạo như: *La Croix*, *La Vie*, *Le Pèlerin*, những sách của Đức Giáo Hoàng Jean-Paul II, và mỗi tháng tôi viết một bài cho Báo Giáo Xứ Việt Nam Paris. Tôi không bao giờ nghĩ sẽ có ngày làm thơ, tuy nhiên rất thích đọc thơ, nhất là cổ thi và những bài bình luận thơ. Bất ngờ từ khi ‘Song song nhất thể lại rồi chia hai’ (năm 1996) đôi lúc tưởng nhớ người bạn đời ngồi ghi lại một vài kỷ niệm tự nhiên thấy thành vần.

Như vậy có phải là làm thơ hay chỉ là: Tình nhập ngữ ngẫu thành thi?

Thơ là lời của Người, mà Tình là của Trời, làm liên tưởng tới ‘Ngôi Lờì’ nói lên bằng lời của loài người tình yêu thâm kín của Trời ‘Thiên Chúa-Tình Yêu’.

Viết một bài thơ hay đã khó, viết một bài thơ vừa thấm nhuần lẽ đạo vừa thật là thơ lại còn khó hơn nhiều. Những bài thơ như vậy nâng tâm hồn lên những tầng trời thăm thẳm nghĩa yêu. Đây mới thật là những bài Thơ Tình, vì nói về Tình viết chữ hoa (Tình đời, Tình đạo, Tình người, Tình Trời).

Nhưng tất cả sẽ chỉ là ảo ảnh, là huyền bí, là dấu hỏi, tình Trời duyên tội lẽ u minh, nếu không biết bền bỉ thành khẩn khiêm nhường Học hỏi và Cầu nguyện đi tìm dấu vết ‘Ngôi Lờì’ trong tâm hồn và thể xác của chính mình và của mọi người trong kiếp sống hưởng về Đức Tin.

VÂN UYÊN NGUYỄN VĂN ÁI

TUYỂN THƠ

TẠC GHI

Giã từ

Hơi tắt lệ rơi

Khép mi ân ái

Cạn lời biệt ly

Chia tay

Sinh tử bất kỳ

Phu thê lạnh ngắt

Hương thê lữa đôi

Con thuyền nhất thể

Biển đời

Bến thiêng nửa xuống

Nửa ngồi quạnh hiu

Sáng danh

Nguyện sớm kinh chiều

Mân côi lần chuỗi

Tín điều tạc ghi

Xưa vâng thiên ý

Một thì

Yêu là cỗi phúc

Đền nghì tình Ai

Thủy chung về nước Ba Ngôi

Yêu là hơi thở của Trời

Bén duyên linh khí

An vui thánh tình .

Đời đời còn thương
 Ái ân ân ái tình trường
 Tử ly cắt đứt đoạn đường sóng đôi
 Một người trở lại một người
 Ý thiêng đổi kiếp nên lời thành thơ .

RỪNG HOA CÚC

Lễ Thánh vườn thiêng viếng nghĩa trang
 Nhấp nhô bia tháp lối thênh thang
 Người đi trẩy hội rừng hoa cúc
 Chim lượn gọi đôi khu mộ nàng
 Im lặng lá rơi hoàn đất bụi
 Thần thờ mây nổi thả hồn tang
 Kiếp xưa chung gánh bao ơn lạ
 Đến tạ tình ai, đạo thiệp chàng .

TÌNH TUYẾT

Không trung trầm lặng khí thanh không
 Bát ngát mênh mông trắng mênh mông
 Bông tuyết bụi băng lất phất bay
 Nhấp nhô trùng điệp núi cùng mây
 Vàng tia nắng mới mơ thiên cảnh
 Thung lũng đầu non động ngọc cung
 Trời xanh thanh tịnh vô nhân ảnh
 Chim ô thấp thoáng có như không

Tinh tuyết qua đây dưới ánh hồng
 Thả hương linh cảm động càn thông
 Nhắc xuân chờ đón hoa thiên ý
 Ấm lạnh lòng ai ... ngọn gió đông .

TINH TÚ BAY

Kỳ diệu ba sao gặp phút giây
 Phủ đen trời đất giữa ban ngày
 Ánh dương u tối phơi nền ngọc
 Mặt nguyệt lu mờ thả gió may
 Đêm rụng trước đêm hồn vũ trụ
 Kiếp sinh hoàn kiếp bóng đầu đây
 Cổ kim ngơ ngác suy điềm lạ
 Vô tận bí huyền tinh tú bay.

Nhật Thực, 12g24, Reims, 11.08.99)



PHÊRÔ LONG GIANG TỬ

Tên thật: Phêrô Nguyễn Văn Hai, bút hiệu Long Giang Tử – sinh năm: 1920 – Dạy học và dạy đàn violon.

Tác phẩm: Phúc âm diễn ca: Đời sống ẩn dật và công khai của Chúa Cứu Thế (8.088 câu) – Tâm niệm (490 câu) – Trần tình (110 câu) – Những trang sử đẫm mồ hôi của họ đạo Chợ Lớn Việt Nam (1972)

CẦU NGUYỆN

Cầu nguyện là nói chuyện với Chúa đã cần, đọc Phúc Âm là nghe Chúa nói lại cần hơn chừng nào! Vì lý do đó, ta phải đọc Phúc Âm. Nhưng đọc thì hay quên và không thấm thía bằng ngâm nga. Muốn ngâm nga phải thơ là một nghệ thuật vô bờ bến làm cho đến độ tuyệt vời!

Lời Chúa là những hoàn ngọc thiên thu trọn hảo mà muốn xếp lại cho thành thơ là vạn nan vậy.

Thôi thì cố gắng mà làm để cho mình và những ai cùng chung lý tưởng.

*Lời Chúa nguồn thương tực suối mơ,
Quanh co uốn lượn tực bao giờ...
Hồn con, nai khát bên khe thác,
Tươi mát mong chờ giọt ý thơ.*

LONG GIANG TỬ

CHUYỆN HAI NGƯỜI CHÚNG TÔI

LÊ ĐÌNH BẢNG

Còn nhớ tháng 12 năm 1965, anh rủ tôi đi xe đò về Mặc Bắc (Vĩnh Long) quê anh. Nơi có ngôi nhà thờ cổ kính soi mình xuống dòng Bassac mông mênh. Họ đạo ở Nam bộ không mấy sầm uất đông vui như ở Bắc bộ. Châu lễ xong, nhà thờ vắng hoe, ai về nhà nấy. Nhưng được cái tình làng nghĩa xóm rất đổi mặn mà, đi dễ khó về. Trên đờn, dưới dĩa, bát ngát bao la, uống đã một tuần rượu, vẫn không một bóng nắng trên đầu. Chiều chạng vạng, dơi rủ nhau bay ra như ong vỡ tổ, như mối gặp mưa. Dơi ở đây – Nam bộ, Bắc

bộ - to khác thường, lông màu hoàng yến óng ả như tơ lằm. Khác xa lũ dơi đen xì, xấu xí, hôi hám như quỷ bay đầy tháp chuông nhà thờ họ quê tôi. Mấy đứa cháu hè nhau trèo lên đọt dừa, bắt dơi dễ như lấy đồ trong túi. Chẳng là, dơi ta hút đầy mật sữa đọt dừa, say ngất ngư con tàu đi, rồi xỉn luôn, ngủ mơ màng tòng teng. Trên cái sập gỗ gụ lê dưới gốc măng cầu, dọn ra từ bao giờ, một mâm đồ nhậy đầu ắp, thơm lừng. Nào chả chiên, nào xào lăn nước cốt dừa, nào cháo hà nằm dơi nấu chung với đậu xanh, hạt sen. Ăn uống no say, ngủ vùi tới sáng, chẳng biết trời trăng gì ráo trọi. Cuộc sống, tình người gạo chợ nước sông của người Nam bộ hào hiệp, phóng khoáng lắm, không nề nếp kín kẽ như người Bắc mình. Sáng hôm sau, ông bạn quý dẫn tôi đi thăm chùa Dơi của tăng phái sư sãi Phật giáo Khmer. ở đây, tôi còn được nghe 1001 giai thoại hấp dẫn về dơi đồng bằng sông Cửu Long nữa kìa [...]

Cho đến một ngày tháng 4-1975, khi tiếng súng tiến công nổ vào Sài Gòn ì ầm, tán loạn thì mỗi người một ngã. Anh và tôi đều nghỉ dạy học. Hôm 07-7-1977 trở thành ngày lịch sử ngã rẽ cuộc đời của cả hai anh em. Căn nhà trong hẻm 47/24 Tân Hòa Đông, Phú Lâm, quận 6 trở thành điểm giao lưu gặp gỡ của đồng nghiệp cũ, của bạn thơ bốn phương. Chiều nào, tôi cũng một mình dẫn xác chiếc xích lô ghé lại đây để tâm sự vặt, để “vịn câu thơ mà đứng dậy!” hoặc để an ủi nhau sống cầm cự, nhẫn nhịn qua ngày. Căn gác chật chội, lồi thoi đủ thứ: nôi niêu xoong chảo, bát đĩa, quần áo và đặc biệt có cây đàn Violon, cái máy đánh chữ, một xấp giấy tập cất sẵn và những bài thơ ngổn ngang, vương vãi. Vợ anh già yếu hơn, chỉ ngồi một chỗ mà vẫn góp được nhiều chuyện văn thơ lý thú. Thì ra lúc ấy, anh đang viết

Thơ Phúc âm và Diễm Tình Ca. Xong tờ nào, anh đưa tôi xem tờ nấy. Góp ý, sửa chữa. Chuyện vui như pháo rang, quên cả cái xích lô để ngoài kia có khách gọi. Thơ Phúc âm ra đời trong cái hoàn cảnh rất hoàn cảnh ấy.

Cho đến năm 1978 -1979, anh yếu hẳn, luôn rũ rượi ho. Chị về quê Mặc Bắc, xin cha sở và bà con đồng hương đồng khởi ít gạo, ít mắm, ít tiền lên, nuôi nhau sống qua ngày. Thời buổi lúc này cực kỳ khó khăn, túng đói, ngăn sông cấm chợ đủ điều. Chị chia cho tôi chút đỉnh về với vợ con, vì quá biết cái nghề ngỗng phu xe của tôi chẳng nên cơm cháo gì. Rồi băng đi một thời gian dài, tôi nghe cha Nho bảo anh đau nặng, khó qua khỏi. Hai ngày ở bên anh, tôi còn được nghe lời trăng trối về đứa con tinh thần của anh: Thơ Phúc Âm... Hôm tiễn đưa anh lần cuối đến nhà thơ Hiến Linh, ra lò thiêu và trở về căn gác nghèo xác xơ này, tôi khóc hết nước mắt. Trở về nhà, lục lọi tủ sách Giảng Văn, tôi tìm ra được bài thơ cuối cùng anh tặng hôm nào (1987):

*Trang thơ cát bụi không nhà
Cội nguồn đạo đức, tinh hoa nước trời
Tin Mừng rao giảng khắp nơi
Thánh đường ghi dấu một thời gian nan
Dầu cho sóng gió phủ phàng
Lòng tin bền vững đá vàng không phai
Người xưa về cõi trời mây
Dặm người ở lại tháng ngày còn xa
Chuyện đời, chuyện đạo bao la....*

TUYỂN THƠ

BÀI GIẢNG TRÊN NÚI

(Mt 5,3 -12)

Chúa ngồi trên núi giảng truyền
 Tám điều phúc thật để nên trọn lành
 Một là, nghèo khó tinh thần
 Khổ thân cảm chịu cơ hàn, chẳng than
 Chăm lo thờ Chúa mọi đàng
 Ngày sau, nắm giữ giang san nước Trời
 Hai là, ăn ở vui tươi
 Hiền hòa cùng hết mọi người anh em
 Không màng cố chấp nhỏ nhen
 Thiên đàng sẽ thấy có tên của mình
 Ba là, nhẫn nhục, cam đành
 Tay lau nước mắt, lòng tin Chúa Trời
 Ất là sẽ được an vui
 Khổ sầu tan biến, thanh thoi nhẹ nhàng
 Bốn là, khao khát tìm đàng
 Công bình, thánh thiện, phong quang, trọn lành
 Chắc rằng khát vọng sẽ thành
 No đầy hạnh phúc, phỉ tình ước mong
 Năm là, thương xót, cảm thông
 Ủi an, giúp đỡ, vui lòng sốt chia
 Gian nan, khổ cực trăm bề
 Thì đặng trả về ân huệ xót thương
 Sáu là, thanh khiết mọi đường
 Trong sáng tinh tường, chẳng chút bợn nhơ
 Tâm hồn được Chúa in vô
 Hình Chúa bây giờ, mặt Chúa đời sau

Bảy là, thơm thảo ngọt ngào
 Yêu thương hòa thuận, đổi trao lời vàng
 Sống vui hạnh phúc thanh nhân
 Ngày sau được hưởng thiên nhan cõi trời
 Tám là, bách hại cuộc đời
 Gian nan vì Chúa ở nơi cõi trần
 Quỷ ma, xác thịt, thế nhân
 Khổ đau một phút, an phần thiên thu

DỤ NGÔN NGƯỜI GIEO GIỐNG

(Mt8,1-9)

Chúa ra bờ biển, một hôm
 Dân chúng nghe đồn, tuôn đến thật đông
 Chúa ngồi trên chiếc thuyền không
 Ai nấy sẵn lòng trên bãi lắng nghe
 Chúa dùng dụ ngôn nói về
 Người kia lấy giống đem ria ruộng mình
 Hạt thì rơi xuống xung quanh
 Ở bên đường cái, chim dành lượm ăn
 Hạt rơi trên sỏi nằm lẫn
 Đất mỏng cỗi cằn, nhưng cũng mọc ngay
 Đến khi trời nắng gắt gay
 Rễ chẳng bén dài, héo chết, tiếc thay
 Hạt rơi nhằm một bụi gai
 Gai góc mọc dài, chèn ép nghẽn luôn
 Có hạt rơi xuống nằm suông
 Đất màu tươi tốt lại tơm tất cày
 Mọc lên nảy nở tốt thay
 Đơm bông kết trái đủ đầy hàng trăm

Bông thì sáu chục cũng cam
 Bông thì ba chục công làm có ăn
 Nói rồi Chúa bảo thêm rằng
 Có tai sẵn sàng thì hãy cứ nghe

HỒN TÔI LÊN TIẾNG

Hồn tôi, Thiên Chúa, ngợi khen
 Lòng trí cũng liền mừng rỡ chẳng nguôi
 Trong Chúa Trời Đấng cứu tôi
 Vì Ngài nhìn đến phận tôi tố hèn
 Từ đây ai nấy sẽ khen
 Khen tôi diễm phúc hơn trên mọi người
 Vì Ngài quyền phép cho tôi
 Những ơn trong đại danh Ngài từ nay
 Hết đời nọ sang đời này
 Ngài hằng thương kẻ sợ Ngài vâng nghe
 Ngài tung thần lực chở che
 Và làm khiếp đảm những bè kiêu căng
 Kẻ thần thế mất ngại vàng
 Những người bé mọn Ngài hằng tôn lên
 Kẻ đói khát được no liền
 Kẻ giàu có phải trở nên nghèo hèn

Lc XII, 22-48

Rồi Chúa bảo môn đệ Người:
 Vậy chúng con thời chớ có bận khoăn
 Về mạng sống, về cái ăn
 Cùng về thể xác sẽ ăn mặc gì

Mạng sống hơn của ăn thì
 Thân hơn áo mặc ta đây biết rồi.
 Hãy nhìn lũ quạ mà coi
 Gieo vãi không rồi, gặt hái cũng không
 Nhà lấm không, kho hầm không
 Chúa Trời nuôi dưỡng và cung cấp hoài.
 Chúng con trọng hơn chim này
 Ai đem mạng sống kéo dài được chăng?
 Vậy thì đừng có bận khoăn
 Việc khác cũng bằng làm việc không đâu
 Hãy xem bông huệ sắc màu
 Chúng không làm việc, không trao tư hồng.
 Thấy bảo: - Dầu Sa-lô-mon
 Giàu sang vinh hiển cũng không sánh vào
 Với một trong các bông nào
 Cửa hoa huệ đó (sắc màu đẹp xinh)
 Cây cỏ ngoài nội, vật khinh
 Nay còn mai đốt Chúa dành mặc cho
 Áo đẹp như vật chẳng lo
 Chúng con hơn nó sánh so được nào.
 Hỡi người tin kém làm sao!
 Chúng con cũng thế, chớ nao lòng tim
 Sẽ ăn sẽ uống gì xem
 Đừng lo điều đó thêm nhọc lòng.
 Chư dân lo lắng đã xong
 Chúng con thì có Cha chung trên trời
 Đã biết con cần gì rồi
 Sẽ ban cho đủ (con thời cứ vui.)
 Hãy lo tìm kiếm nước Người
 Bao nhiêu sự khác sẽ rồi thêm cho
 Hỡi đoàn chiên nhỏ chớ lo

Chúng con đã có người Cha nhưn lành
 Ngài ban nước cho con mình
 Tiếc chi! Cửa cải để dành bán ngay.
 Hãy bố thí, kẻ nghèo đi
 Hãy lo sắm cửa không hay hư hoại.
 Kho tàng không cạn trên trời
 Chỗ mà trộm cướp không người vãng lai.
 Mỗi một cũng chẳng đến đây
 Để cho gặm nhấm làm chi hao mòn
 Ở đâu kho tàng chúng con
 Thì lòng ở đấy (chẳng còn nhớ chi,)
 Thất lưng cầm đuốc sẵn đi
 Như đợi chủ rày ăn cưới tới đây.
 Mở cửa khi Người gõ ngay
 Phúc cho đầy tớ thức khi chủ về
 Thấy bảo thật chúng con nghe:
 Thất lưng, chủ bảo đứng kê bàn ăn
 Để người hầu hạ ân cần
 Khi người về trễ lẽ chừng thấy ngay
 Canh hai, canh ba gì đây
 Vẫn còn chờ đợi. Phúc thay chúng mà!
 Kìa xem những khi chủ nhà
 Biết quân trộm đến thì là thức ngay
 Không thể khoét ngạch nhà đi
 Chúng con cũng thế mỗi khi sẵn sàng.
 Vì lúc chúng con chẳng màng
 Con Người trở lại dở dang thay là!
 Phê-rô khi ấy thừa qua:
 Dụ ngôn Thầy dạy riêng mà chúng tôi
 Hãy cho hết thảy mọi người?
 Chúa phán: - con thời hãy tưởng như khi

Có người quản lý sẵn đây
 Không ngoan trung thực chủ sai giúp người.
 Đúng thời giờ đã định rồi
 Phát lương cho chúng (xong xuôi mọi đàng)
 Phúc thay đầy tớ sẵn sàng
 Khi về chủ thấy nó ngoan như vậy.
 Quả thực, Thấy bảo cho hay:
 Quản lý gia tài Ngài đặt nó lên.
 Nếu tên nào nghĩ suy riêng:
 Còn lâu chủ mới một phen trở về
 Rồi lo ăn uống say mê
 Hành hạ mọi bề tôi tớ gái trai.

TRÊN ĐƯỜNG RAO GIẢNG

Trên đường gieo vãi Phúc Âm
 Bước chân Cứu Thế một năm qua rồi.
 Siêu nhiên trên cõi tuyệt vời
 Vào nơi tục lụy làm người thế nhân
 Giọt sương rơi nhẹ hồng trần
 Muốt mơ hoa lá, thấm nhuần cỏ cây.
 Làm người ẩn dật từ đây
 Tiềm năng vũ trụ, tinh vi đất trời.
 Xiêm y che khuất cuộc đời
 Ẩn tàng thiên tính chôn vùi bản thân.
 Lung linh minh kính mắt thần
 Thấu soi khắp nẻo dương trần tai ương.
 Hoa lòng muôn dặm sắc hương
 Suối dào chan chứa nguồn thương nhân loài.

Ngàn ân rơi xuống gót hài
 Tìm con lạc lỏng chi nài gió sương.
 Phúc hồng gieo rắc muôn phương
 Rung chuông cảnh tỉnh mở đường thiên quang.
 Tay lành xóa nợ trần gian
 Tình thương xoa dịu lấm than ưu phiền.
 Hy sinh trả lại nhân quyền
 Tháo gông ngục thất, xây nền trời mây.
 Giu-đê cho đến Ga-li
 Quan co vạ nẻo hề chi tách rời.

TÂM NIỆM 3

Hồn con đau đớn tan lia!
 Khi nghe tiếng Chúa vườn khuya nguyện cầu
 Đang cơn thổn thức ưu sầu
 Mở lời than thở máu châu chan hòa!
 Ví bằng có thể, cúi xin Cha:
 Chén đắng đừng trao. Hãy thú tha....
 Nhưng ý của Cha con vẫn trọng
 Liều thân chịu chết chẳng nề hà!
 Chúa nguyện vừa xong, bỗng chốc mà
 Một trời u ám thoáng trông ra
 Hài hùng ghê gớm và vô số
 Chúa thấy muôn trùng viễn ảnh xa...
 Lóp lóp hàng hàng tội thế gian
 Chặt chồng vạ kỷ ngộp trùng san
 Tuôn tràn trước mắt Con Thiên Chúa
 Xướng thế làm người phải đảm đang.

Oan gia tội ác rất kinh hoàng!
 Cuốn cuộn bao la chảy ngập tràn
 Từ thuở thiên khai luôn tận thế
 Một mình con Chúa chuộc trần gian
 Bởi tính loài người, chịu hãi kinh
 Mồ hôi pha máu chảy quanh mình
 Trần gian tội lỗi. Ôi! Ghê gớm!
 Phản bội, tội loạn, vật thọ sinh.
 Chúa Cha chẳng nghĩ đến Con mình!
 Chén đắng dành trao chẳng vị tinh
 Bởi phép công bình hằng đáp ứng
 Thà rằng Con một chịu hy sinh!
 Trong khối tội tình, đã có con!
 Con làm cho Chúa máu rơi tuôn!
 Chúa ơi! Xin rửa con cho sạch
 Con nguyện từ đây giữ xác hồn.

GIỜ CHÚA TỬ NẠN

(Mt 27,51 – 56)

Bây giờ ta thử nhìn theo
 Trên cây khổ giá chết treo một người
 Là người tạo dựng đất trời
 Đem thân chịu chết cứu đời nhân gian
 Người ta chẳng đoái, chẳng màng
 Lôi đi giết hết, phủ phàng, thương thay!
 Chúa ôi, con biết nói sao đây?
 Nhân bởi làm sao cơ sự này?
 Mặt thánh mà ra tuôn đẫm máu
 Tình yêu phải chịu chết treo cây

Mặt tuôn máu lệ còn khao khát
 Đầu đội vòng gai hết trở gầy
 Tội lỗi con làm, nên nỗi ấy
 Chúa ơi, con biết nói sao đây?
 Vương mang tội lỗi nữa làm chi
 Mặt thánh oai nghi đến nỗi này
 Tạo hóa đất trời cam chịu chết
 Thọ sinh cây cỏ dám vô nghi
 Hơi tàn hơi hóp, thôi từ biệt
 Máu chảy hết rồi chữa chết ngay
 Trối lại cho con còn một Mẹ
 Mới đành nhắm mắt và xuôi tay.

TÂM NIỆM 7

Tiệc ly nâng chén rượu mời
 Chúa khuyên môn đệ bao lời thiết tha
 Lệ rơi thấm áo nhạt nhòa
 Sinh ly, tử biệt, xót xa đoạn đường!
 Tình yêu muôn thuở vấn vương
 Nên phải đành nhường thịt máu con ăn.
 Mọi người nhẩn nhủ, khuyên răn,
 Dặn dò, dạy bảo, trối trăng những lời
 Chúa con nguyện với Cha người.
 Cầu cho môn đệ ở đời yêu nhau.
 Thật là lòng Chúa Giê-su
 Lò lửa nhiệm mầu cháy ngọn mền yếu.
 Xin cho con mền thực nhiều
 Đáp đền muôn tội tình yêu muôn vàn.

TỔNG KẾT

Chúng ta theo suốt thời gian
 Bước chân của Chúa trên đàng Phúc Âm
 Gần kề bên Chúa ba năm
 Hình dung cảm thấy việc làm xem qua.
 Nghe lời giảng dạy cao xa
 Bao nhiêu phép lạ chói lòa trời mây
 Muôn loài thọ tạo đất này
 Càn khôn vũ trụ sánh tày hư không
 Con Người tuyệt thế mạo dung
 Tinh hoa trái đất, tâm trung Thiên Đàng.
 Muôn nghìn hoa gấm trần gian
 Dệt vẫn tuyệt mỹ không đan thành lời.
 Biển xanh ánh mắt rạng ngời
 Ngôn từ hiển diệu tuyệt vời bài ca.
 Bao dung lượng rộng hải hà.
 Tình yêu nhân loại bao la biển trời.
 Hành vi, cử chỉ, cuộc đời
 Bài thơ bất diệt muôn lời gấm hoa.
 Siêu nhiên tự cõi Thiên Tòa
 Giáng trần cứu chuộc loài ta tội tình.
 Vì thương lấy thịt máu mình
 Lưu truyền Thánh Thể biến thành của ăn
 Hiến thân quý trọng muôn vàn
 Chết trên khổ giá vô ngàn đốn đau!
 Hy sinh hết giọt máu đào
 Tạo thành mạch sống dồi dào thiên thu
 Còn ban bảy phép nhiệm màu
 Lưu lại để hầu giải cứu nhân gian

Trước khi về cõi thiên quan
Trao lại lời vàng an ủi các con
Ta đi nhưng Ta vẫn còn
Thánh Thần ban xuống bên con hộ phù.
Còn phép Thánh Thể nhiệm màu
Thần lương nuôi dưỡng, con hầu sống luôn.
Con Tim chan chứa yêu thương
Vi yêu mang lấy vết thương khôn hàn
Ngày đêm nơi chốn Thánh Đàng
Mong chờ một sự ủi an đáp tình:
Đây là bánh nhiệm thường sinh
Nhận lấy nuôi mình kéo uống công lao.
Ta từ trên cõi trời cao
Hòng chờ sum họp ngày nào cùng con.



NGUYỄN XUÂN VĂN

Tên thật: Phanxicô Xaviê Nguyễn Xuân Văn, sinh năm 1922, tại Mỹ Đức, Ân Tín, Hoài Ân, Bình Định, giáo phận Qui Nhơn. Được rửa tội từ nhỏ. Tu học tại Tiểu chủng viện Làng Sông (1936-1943) và Đại chủng viện Qui Nhơn (từ 1943).

Thụ phong linh mục ngày 25-1-1956. Phục vụ tại các giáo xứ Trúc Hà (1956), Đà Nẵng (1957), chủng viện Làng Sông Qui Nhơn (1958-1962), chánh xứ Phú Hương (1962-1964), Hoà Khánh (1965-1975), Măng Lăng (1975-1986) và Tuy Hoà (từ 1986).

Qua đời ngày 10-01-2002.

Trường thi “Sứ điệp tình thương” là tập diễn ca toàn bộ Tin mừng, dài 9764 câu lục bát, được viết trong thời gian 10 năm ở Măng Lăng.

SỨ ĐIỆP TÌNH THƯƠNG

TRĂNG THẬP TỰ

Quyển Sứ Điệp Tình Thương khởi viết từ năm 1977. Ngay từ cuối năm 1975, Đức Cha Phaolô Huỳnh Đông Các, giám mục Qui Nhơn, đã đề nghị cha Xuân Văn viết một bản cuộc đời Chúa Cứu Thế bằng văn vần cho trẻ em học. Cha chưa cầm bút thì một chuyến tham quan trong năm 1976 đã khiến cha xin Đức Cha cho thực hiện theo một hướng khác:

- Thưa Đức Cha, để cho trẻ em dùng thì đã có bản song thất lục bát của Đức Cha Bắc Ninh. Nay xin để con viết cho người lớn.

Cảm hứng đã đến khi cha theo đoàn tham quan của Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam đi thăm nhà bảo tàng Chủ Tịch Hồ Chí Minh. Cô hướng dẫn viên đã thuyết minh với một giọng đầy truyền cảm khiến cho có người ứa lệ. Chứng kiến cảnh ấy, cha trầm ngâm:

- Phải rồi, Chúa ơi, con cũng phải viết thế nào để người ta đọc mà khóc vì yêu mến Chúa.

Về sau, viết xong rồi, cha nhiều lần nói với tôi:

- Tiếc là mình còn thiếu lòng mến, cho nên chưa diễn tả được thật hay.... Cũng có những câu hay nhưng chưa diễn tả được sức mạnh của lời Chúa.

Tập thơ hoàn thành được cũng là nhờ hoàn cảnh. Sau kịch bản “Tử Thần” viết trong thời gian làm quản lý ở Tiểu Chủng Viện Làng Sông, có thể nói là cha đã buông bút. Không phải vì cha lười nhưng vì bao nhiêu công việc dồn dập của một linh mục coi xứ cản trở. Mãi đến khi về Măng Lăng mới thoát khỏi chuyện xây cất cơ sở, tổ chức hội đoàn và mới có được sự cô tịch tĩnh lặng. Và đó là lúc Đức Giám Mục bảo cha cầm bút lại.

- Không phải bản chất tôi lười nhưng có lẽ chứng đau gan khiến mình uể oải, nặng nề, ngại viết. Tuy nhiên, việc gì đã bắt đầu, tôi đều cố gắng làm xong, không bao giờ chịu bỏ dở. Với cái moindre effort, với chút cố gắng cần thiết thì việc gì rồi cũng xong. Tập này tôi đã bắt đầu thì cũng làm xong cho bằng được. Dù vậy, có những thời gian dường như là đêm tối, cả năm không viết được câu nào.

(Trích “Vài nét về cuộc đời linh mục nhà thơ Phanxicô Xaviê Nguyễn Xuân Văn”)

TUYỂN THƠ

LỜI HẰNG SỐNG

Lời Hằng Sống vốn có từ nguyên thủy
 Nơi cung lòng mẫu nhiệm Chúa Chí Tôn
 Là Thiên Chúa đời đời Chân, Thiện, Mỹ
 Bối hư không mà tạo dựng Càn Khôn.

Lời Hằng Sống từ muôn ngàn thế kỷ
 Đã vang lên khắp trời đất núi sông
 Không có Lời, muôn vật chỉ là không
 Không chi hết, toàn mệnh mông trống rỗng.

Lời Hằng Sống chính là nguồn sự sống
 Là mặt trời chiếu rạng khắp trần gian
 Đáng tiếc thay, bóng tối đã bùng màn!
 Không tiếp nhận ánh hào quang cứu độ.

Để chuẩn bị khai thông dòng đau khổ
 Thiên Chúa sai một kẻ gọi là Gioan,
 Dùng lời kinh đe cuộc sống lằng loàn
 Dùng phép rửa giục lòng người sám hối.

Gioan chỉ là ngọn đèn trong đêm tối
 Là chứng nhân cho ánh sáng muôn đời
 Để mọi người từ mọi xứ mọi nơi
 Nghe lời Gioan mà tin vào Lời Chúa.

Lời ban xuống trần gian như ngọn lửa,
 Quét sương mù cho rạng nước non xanh,
 Thiêu cây hoang cỏ dại cho đất lành,
 Toả ánh sáng soi đường người muôn thuở.

Lời Hằng Sống mang tình thương nỗi nhớ
 Dựng nên đời và sống giữa lòng đời
 Thế gian không nhận biết, chẳng tin Lời
 Khiến tơ trúc than buồn vang sông núi.

Cả trời đất đâu còn lời an ủi
 Trông thấy khi Lời đã đến nhà mình
 Bị gia nhân đối xử quá vô tình
 Không nhìn nhận coi như người xa lạ!

Ai quảng đại với niềm tin sắt đá,
 Ai quyết tâm đem chí cả một đời,
 Tiếp nhận Lời, hết dạ kính yêu Lời
 Sẽ mãi mãi được quyền làm con Chúa.

Họ sinh ra như người được tuyển lựa,
 Không phải do máu thịt của phàm trần,
 Hay là theo ý muốn của nam nhân,
 Mà là bởi Chúa Chí Linh Chí Thánh.

Lời Nhập Thể vào cõi lòng hoang lạnh
 Để cùng ta chia sẻ kiếp phù sinh.
 Ta đã từng xem thấy ánh quang vinh,
 Cha ban cho Con Một đầy chân lý.

Gioan có lần chứng minh không đổ kị:
 “Người đến sau mà cao trọng hơn tôi,
 Từ đời đời Người đã có trước rồi,
 Tôi không đáng xách giày Người đâu nhé!”

Là Thiên Chúa, là Ngôi Lời Nhập Thể,
 Người quyền uy và sung mãn biết bao!
 Được thông phần nguồn ân phúc dồi dào,
 Ta lãnh nhận ơn này qua ơn khác.

Lễ luật xưa Chúa truyền trong sa mạc,
 Được Maisen khắc vào đá cho dân,
 Mà giờ đây chân lý và hồng ân,
 Do từ miệng Chúa Giêsu ban bố.

Nào ai tạo được nguồn ơn cứu độ?
 Nào ai xem được Nhan Chúa Thiên Đình?
 Ngoài Người Con đã xuống thế hy sinh
 Mang SỨ ĐIỆP TÌNH THƯƠNG mà tiết lộ!

TIỆC CUỐI CANA

Ngày xuân chim hót hoa cười,
 Nước non thêm sắc mây trời thêm hương.
 Cana chào đón tân nường,
 Tung bừng pháo nổ, rộn ràng tiệc hoa.
 Tân lang rước khách gần xa,
 Thấy trò Chúa cũng mang quà chia vui.
 Phước nhà ai khiến ai xui,
 Ân cần mời Mẹ đến ngồi bên con.
 Giữa chừng bữa tiệc đang ngon,
 Rượu đà cạn hũ, khách còn khua ly.
 Đức Bà sẵn dạ từ bi,
 Rằng:” Nhà hết rượu, hãy vì tân lang.”
 Giêsu nhỏ nhẹ thưa sang:
 “Giờ con chưa đến, vôi vàng làm sao?”
 Đức Bà gọi kẻ giúp vào,
 Dặn lo công việc Thầy giao chó chầy,
 Chúa sai múc nước đổ đầy,
 Sáu chum đá lớn đang bày giữa sân.
 Thường dùng đựng nước rửa chân,

Mỗi chum tính lít chứa gần trăm hai.
 Chum đầy, Chúa dạy sang chai,
 Giao cho quản tiệc an bài tiếp tân.
 Việc dù có mất gia nhân,
 Mà người quản tiệc chưa phần nào hay.
 Gọi tân lang đến tỏ bày:
 “Rượu ngon đãi trước cho say ngà ngà,
 Rượu xoàng tiếp nối cho qua,
 Sao đành hảo tửu đem ra lúc này?”
 Đó là phép lạ đầu tay,
 Chúa vì Mẹ Thánh tỏ bày hiển vinh.
 Môn đồ vững dạ kính tin,
 Đẹp lòng chủ khách, phỉ tình tân lang.

PHÉP LẠ HÓA BÁNH LẦN ĐẦU

Con thuyền rẽ sóng tách khơi
 Núi đồi thấp thoáng mặt trời vươn cao.
 Như cùng vạn vật đón chào
 Như cùng dân chúng nôn nao reo hò.
 Tiếng reo như gió phất cờ
 Tiếng hò như sóng vỗ bờ vang xa
 Đầu thuyền Con Chúa nhìn qua
 Xót thương dân chúng thiết tha đợi chờ.
 Như đàn chiên lạc bơ vơ
 Hoang mang chốn ở mịt mờ hướng đi.
 Để cho quỷ kéo ma trì
 Còn gì Dân Chúa, còn gì đàn chiên.
 Suốt ngày dạy dỗ chữa chuyên
 Khi đổi cát trắng khi triển đá xây.

Bóng chiều đã ngả về tây
 Tiếng chim xao xác gọi bầy lùa thưa.
 Cỏ cây hạn chút nắng thừa
 Cũng vì vu thổi gió lùa đi mau.
 Sườn đồi dân chúng chen nhau
 say mê Lời Chúa quên màu thời gian
 Môn đồ khép nép vĩ van:
 “Xin Thầy giải tán cho dân ra về.
 Gần đây có xóm làng quê
 Cái ăn cái uống dễ bề tìm mua.”
 Chúa rằng:” Nói thế là thừa
 Liệu sao thì liệu cho vừa người ăn”.
 Philì tỏ vẻ băn khoăn:
 “Hai trăm bạc bánh hoạ chẳng đã vừa?”
 An-rê bỗng cất tiếng thưa:
 “Bánh còn năm chiếc, cá thừa hai con,
 Của một em bé môi son
 Mang theo nhấm nháp cho tròn ngày nay”.
 Chúa nhìn lên cõi trời mây
 Một tay cầm bánh một tay chúc lành.
 Bẻ ra chia khắp chúng sanh
 Xếp ngồi trên bãi cỏ xanh từng đoàn.
 Trẻ già trên dưới năm ngàn
 No nê hương vị ân ban dồi dào.
 Còn dư bánh vụn thu vào
 Hơn mười hai thúng xiết bao lạ lùng.
 Nổi vui pha trộn nổi mừng
 Đây trời dân chúng tung bừng hoan hô:
 “Thật Ngài là Đấng Kitô
 Tiên tri đã đến cơ đồ ắt xong”.
 Biết dân rập ý đồng lòng

Đẩy cho vương cẳng vào vòng thị phi.
 Tôn vương lập đế gì gì
 Ở thêm rắc rối thà đi phải giờ.

ĐỨC MẸ DƯỚI CHÂN THÁNH GIÁ

Thương thay Rất Thánh Đức Bà,
 Đứng bên Thánh giá lệ sa rờn rờn.
 Con ơi! Mẹ chết cả lòng,
 Theo Con lặn đạn giữa vòng gươm đao.
 Mẹ lo, Mẹ sợ biết bao,
 Chân run rẩy bước, lòng xao xuyến buồn.
 Máu Con đỏ, lệ Mẹ tuôn,
 Hiệp công đền tội cho muôn ngàn đời.
 Đời nào có biết hồi ơi!
 Kẻ cười nhạo báng, kẻ lời khinh chê.
 Khiến con đau khổ ê chề,
 Khiến cho lòng Mẹ tái tê bẽ bàng.
 Theo Con qua mấy chặng đàng,
 Đứt từng khúc ruột bàng hoàng héo hon.
 Tính thầm từng vết máu Con,
 Nhớ thầm từng dấu đường mòn Con đi.
 Nơi Con té sấp té quì,
 Mẹ rơi nước mắt mà ghi cả rồi.
 Theo Con lên tới đỉnh đồi,
 Đồi khô cỏ cháy mây trôi lững lờ.
 Dừng chân lòng Mẹ ngẩn ngơ,
 Như người chết lặng bên bờ đau thương.
 Theo Con cho tới cùng đường,
 Là theo Con đến pháp trường Con ơi!

Bi thương đau khổ rụng rời,
 Mẹ đành ngửa mặt lên trời phú dâng.
 Trời cao thăm thẳm chín tầng,
 Nghe chằng hai tiếng: “Xin vâng” nào nùng?
 “Xin vâng” đến phút cuối cùng,
 “Xin vâng” cho Mẹ chịu chung khổ hình.
 Tai nghe tiếng búa đóng đinh,
 Nghe như sét nổ khiếp kinh trong đầu.
 Quả tim như bị đinh thâu,
 Nghe rướm rướm máu, nghe đau điếng người.
 Hãy treo đứng Mẹ giữa trời,
 Hãy treo đứng Mẹ đời đời bên Con.

CHÚA TRỐI ĐỨC MẸ CHO GIOAN

Chúa trên Thánh Giá mỗi mòn,
 Khổ lòng thấy Mẹ héo hon tràn lòng.
 Nợ lòng vay trả đành xong,
 Ơn lòng đền đáp còn mong bao giờ?
 Ra đi con cái bơ vơ,
 Đời đầy sóng gió cậy nhờ vào đâu?
 Để Mẹ đêm thắm ngày sầu,
 Để con nắng dãi mưa dầu sao nên?
 Thấy Gioan ủ rũ đứng bên,
 Trao Gioan cho Mẹ là yên lòng rồi.
 Chúa liền bày tỏ khúc nôi:
 “Này Gioan con Mẹ, Mẹ ôi thương tình!”
 Nhìn người môn đệ trung thành,
 Chúa rằng: “Gioan hỡi, Mẹ lành con đây”.
 Nghe lời trần trời của Thầy,

Gioan lau nước mắt lòng đầy ưu tư.
 Sấp mình lạy tạ ân sư,
 Tình huynh nghĩa đệ kể từ hôm nay.
 Khẩu đầu quì gối chấp tay,
 Cúc cung ba lạy, nhận ngay Đức Bà.
 Sau đưa Nghĩa Mẫu về nhà,
 Sớm hôm phụng dưỡng rất là thảo thân.
 Theo cùng Đức Mẹ một chân,
 Mai-liên áp ủ muôn phần đắng cay.
 Gục đầu cầu xé mặt mày,
 Ôm chân Thánh Giá khóc Thầy khôn nguôi.
 Di Cơ-lê-phát sụt sùi,
 Hai tay bưng mặt ngậm ngùi xót thương.
 Quan binh canh giữ pháp trường,
 Đứng nhìn gió rối mây vương hững hờ.
 Lý hình xong việc ngồi chờ,
 Xúm nhau khê đá đánh cờ giải khuây.

CHÚA THAN THỞ

Không gian buồn ứ buồn đầy,
 Mặt trời giữa ngọ kéo mây mù lòa.
 Đột nhiên bóng tối tràn ra,
 Thiên hôn địa ám suốt ba giờ liền.
 Chúa thì đau đón triền miên,
 Chân tay nhúc nhối không yên lúc nào.
 Tối tăm đen đặc phủ bao,
 Nhìn trời chẳng một tia sao giữa trời.
 Nhìn người chẳng thấy bóng người,
 Bốn bề câm lặng như thời hồng hoang.

Xuyên qua bóng tối mơ màng,
 Rồi ren đầu óc ngổn ngang tâm tình:
 Dạn dày bao nỗi hy sinh,
 “Một mình mình chịu, mỗi mình mình hay.”
 Trời dành cho kiếp đọa đày,
 Đời dành cho chén đắng cay nhất đời.
 Dù cay cũng uống một hơi,
 Dù đầy cũng uống cho vui một lần.
 Nghĩ xa thôi lại nghĩ gần,
 Bạn bè lánh hết người thân đâu còn?
 Mẹ thì đã trời cho con,
 Cha thì đã phải vâng tròn ý Cha.
 Một mình trong cõi bao la,
 Lẻ loi như cánh sao sa cuối trời.
 Rồi đây năm tháng cuộc đời,
 Trôi qua như giọt lệ rơi lạnh lùng.
 Trí càng nghĩ ngợi mông lung,
 Lòng càng cảm thấy vô cùng cô đơn.
 Mở lời nào nuốt van lơn:
 “Cha ơi! Sao nỡ bỏ con giờ này”.
 Bỗng nghe gió thổi hây hây,
 Giật mình mở mắt thấy ngày chưa qua.
 Vài tia nắng chiếu nhạt nhòa,
 ‘Đêm đen’ đông đặc loãng ra dần dần.
 Tai còn nhận tiếng quan quân,
 Nghe lắm hiểu lạc vang rân nhạo cười.
 Mồ hôi máu chảy cạn người,
 Miệng khô lưỡi đắng nghiệm Lời Kinh than:

CHÚA KÊU KHÁT

“Ta khao khát”, giọng khan khàn,
 Nghe như thốn thúc như van như cầu.
 Lính canh sẵn dấm đầy bầu,
 Thấm vào bọt bẻ cắm đầu ngọn thương.
 Áp lên miệng kẻ đoạn trường,
 Ném cho đủ vị chán chường mới thôi.

MỌI SỰ ĐÃ HOÀN TẤT

Thấy rằng mọi sự xong rồi,
 Chúa kêu: “Hoàn tất” đôi môi khép hờ.
 Cỏ hoa im lặng ngẩn ngơ,
 Đất trời hồi hộp đợi chờ từng giây.
 Bàn thờ hy tế giờ nầy,
 Cháy tiêu nốt giọt đèn cây lễ chiên.
 Bừng lên ánh sáng diệu huyền,
 Xóa mờ hình ảnh cổ truyền từ đây.
 Trăm năm còn một phút nầy,
 Chúa thắm than nguyện cho ngày cánh chung.

CHÚA TRÚT LINH HỒN

Lời kinh kết ý cuối cùng,
 Vang lên như tiếng tơ chùng thiết tha:
 “Linh hồn Con phó tay Cha”.
 Dứt câu, sinh khí thoát ra dần dần.
 Gục đầu nhắm mắt lia trần,
 Chảy đôi dòng lệ xót thân thương đời.

ĐỨC MẸ KHÓC CON

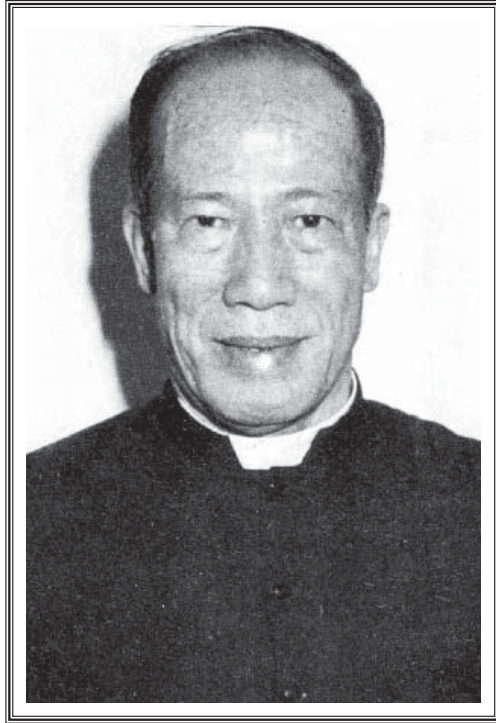
Hỡi ôi Đức Mẹ Đồng Trinh
 Ôm Con yêu dấu, thống tình khóc than.
 Mạch sầu núi lở khó hàn
 Dòng sầu đá chảy tuyết tan khôn cầm.
 Ai ngăn nổi giọt lệ thấm
 Ai cầm nổi máu tim bầm ứa ra.
 Nhìn Con lòng Mẹ xót xa
 Thương Con lòng Mẹ hải hà khóc Con.
 Khóc cho sầu thấm nước non
 Cho dòng huyết lệ chảy mòn đôi mi.
 Chảy mờ mắt Mẹ sầu bi
 Lời Kinh về Mẹ đã ghi đúng lời.
 Khóc cho vang dội cõi đời
 Cho hoa ứa lệ cho trời nhỏ sương
 Cho ngơ ngẩn khách qua đường
 Cho tim Con Mẹ thấm hương tình người.
 Trông Con thảm quá Con ơi!
 Ngọc sa vũng lấm, châu rơi bãi sinh.
 Nào người đồng tử đồng sinh
 Nào người thân nghĩa thân tình ở đâu?
 Ai xui Con Mẹ dãi dầu
 Cho buồn tử biệt, cho sầu sinh ly.
 Con đi Mẹ ở làm chi?
 Mất Con Mẹ sống làm gì hỡi Con!
 Đêm nay dưới bóng trăng tròn
 Mẹ ru Con ngủ cho ngon cho lành.
 Đêm nay Mẹ thức cầm canh
 Ru Con an giấc cho thanh thản lòng.
 Qua rồi đình sắt lưới đòng

Con ơi cứ ngủ cho nồng cho say.
Mẹ ngồi thức trắng đêm nay
Để Con dệt mộng trên tay Mẹ hiền.
Ru Con, Con ngủ cho yên
Để Con quên hết ưu phiền Con ơi!
Đau thương Con trải qua rồi,
Qua rồi thập giá trên đời sọ khô.
Giờ đây Con sắp xuống mồ
Hôn Con vĩnh biệt, Mẹ vô cùng buồn.
Hôn bao nhiêu dấu máu tuôn
Nụ hôn Mẹ kết bằng muôn tơ lòng.
Hôn thương tích cạnh nường long
Hôn đầu tóc rối mấy vòng gai đan.
Mặt Con như đoá hoa tàn
Đôi môi Mẹ thấm lệ tràn ắp yêu.
Đêm nay lòng đất quạnh hiu
Chôn theo Con biết bao nhiêu là buồn.
Đêm nay lai láng sầu tuôn
Mẹ ngồi canh mộ với muôn sao trời.
Lắng nghe gió thổi lá rơi
Lắng nghe tiếng nói giọng cười ngày xưa.
Con ơi, kể mấy cho vừa
Cuộc đời còn chút hơi thừa vấn vương.
Kéo dài kiếp sống đoạn trường
Để than, để khóc, để thương nhớ ngày
Ngày Con chết đắng, chết cay
Chết đau, chết nhục, chết thay cho đời.
Mẹ sầu khổ lắm Con ơi!
Vì người Con chết ai người thương Con!!!

CHÚA LÊN TRỜI

Dứt câu dứt ý mấy lời
 Chúa đưa môn đệ sang đôi ô-liêu
 Non tây vàng ửng mây chiều
 Không trung gió lộng cánh diều thướt tha.
 Chân trời mở rộng bao la
 Núi đồi rõ nét cỏ hoa đậm màu.
 Bê-lem mảnh đất chôn nhau
 Gia-liêm hằn vết thương đau rợn người.
 Can-vê kết thúc cuộc đời
 Núi Dầu in gót chân rời thế gian.
 Bức tranh máu chảy lệ tràn
 Mở màn rồi lại hạ màn thật nhanh!
 Chúa đưa ánh mắt nhìn quanh
 Mấy trăm môn đệ kết thành vòng hoa.
 Có người đánh tiếng thưa qua:
 “Trình Thầy có lẽ đây là thời gian
 Phải chăng Thầy định mở màn
 Cho dân Do Thái bẻ tan xích xiềng?”
 Chúa rằng: “Đừng cứ ý riêng
 Ngày giờ ấn định là quyền của Cha.
 Rồi đây cũng chẳng còn xa
 Từ trời tưới xuống chan hòa hồng ân.
 Vững trong sức mạnh Thánh Thần
 Các con ra mặt chứng nhân cho Thầy
 Chúng đầu xuất phát từ đây
 Chúng dẫn đến khắp chân mây cuối trời.”
 Sự lòng như đã cạn lời
 Như đem gỏi trọn cho người chung quanh.
 Gió tay trang trọng chúc lành

Mắt nhìn lên cõ trời xanh ngưng thần.
Nhẹ nhàng như cánh hồng vân
Tách rời mặt đất bay dần lên cao.
Dưới chân mây bạc giăng chào
Trên đầu rực rỡ ánh hào quang bay.
Môn nhân ngửa mặt chấp tay
Lặng yên hướng mắt nhìn say không rời.
Bỗng đâu xuất hiện hai người
Mặt hoa da tuyết cất lời uy nghi:
“Hỡi người quê xứ Ga-li
Trời quang mây tạnh cố chi nhìn hoài?
Hôm nay thấy Chúa hiển oai
Giữa tầng mây trắng khoan thai lên trời.
Đến ngày tận mặt cõ đời
Tái lâm rồi cũng chói ngời vinh quang.
Mọi người qua phút hoang mang
Sứ Thần từ tạ lời vàng khắc ghi.
Quay về nhà cũ Tiệc Ly
Hợp nhau cầu nguyện đợi kỳ Thánh Linh.



ĐỖ MINH LÝ

Tên thật: Giacôbê Đỗ Minh Lý. Bút danh: Bách Huyền, Hồng Nhiệm, Lệ Hồng – Sinh ngày: 23-12-1923 – Tại giáo xứ Bách Tính, giáo phận Bùi Chu (Nam Định).

Thụ phong linh mục: 27-12-1947 – Tổng Thư Ký Ủy Ban Giám mục Truyền Bá Phúc âm và Ủy Ban Giám mục Tông đồ Giáo Dân – Qua đời: 03-5-2003.

Tác phẩm thi ca: – Hương Ca Mùa Hoa (1965) – Dâng Hoa Trong Vườn Thánh Kinh (1965) – Diệu Huyền Ca (dịch thơ, 1967) – Giáo Lý Thơ (cảm hứng Thánh Kinh, 1974) – Thơ Têrêsa (1967, Bản thảo) – Hiến Chương Nước Trời (1983- Bản thảo) – Tuồng Thương Khó Đức Mẹ (Kịch thơ): Công diễn tại rạp Norodom ngày 22-8-1954.

NHẬN ĐỊNH TỔNG QUÁT

HOÀNG XUÂN VIỆT

Chính bút hiệu Bách Huyền của Cha nói lên chí hướng trước tác và sự nghiệp của Cha. Bách Huyền, Cha quan niệm là trăm nghìn thứ mẫu nhiệm mà Cha lấy làm chủ đề để nghiên cứu, phiên dịch và sáng tác. Cha lại được Chúa thương riêng là ban cho trong đời linh mục, trên đường thực thi thánh nghiệp Mục tử, được quá nhiều may mắn. Với hai chức vụ quan trọng: Giám Đốc Hiệp Hội Thánh Mẫu Việt Nam và Tổng Thư Ký Ủy Ban Truyền Bá Phúc Âm thuộc Hội Đồng Giám mục Việt Nam, Cha có biết bao nhiêu là cơ hội, là tư liệu để cầm bút qua sách báo. Rồi sau 1975, cùng với các tư liệu ấy, trong cầu nguyện, trong suy tư trầm lắng, Cha tiếp tục viết cho đến tác phẩm sau cùng (?) là cuốn “Khoa Mục vụ”. Cái gọi là “Nhập thế cực bất khả vô văn tự” của Cha, nếu căn cứ vào danh sách tác phẩm liệt kê ở mấy trang sau trong sách này, thì quả thực Cha đã xây cho mình một Kim Tự Tháp sự nghiệp Thần học đâu có nhỏ phải không Cha? Con tưởng nghĩ là Cha – ngoài ra cả một đời hoạt động mục vụ với tư cách Mục tử thừa tác viên, Cha còn theo lối mòn của những bậc tiền bối trong Giáo hội Việt Nam là thông đạt Lời Chúa bằng ngòi bút. Cha tự định vị

cho mình vào những chỗ đứng của những Đờ Rốt, Văn Tín, Ben Tô Thiện, Philipphê Bình, Trần Lục, Phaolô Qui, Hồ Ngọc Cẩn, Cadière, Thanh Lãng, và vân vân. Thực ra thì sự nghiệp thần học của Cha, sau này ai thừa kế phần nào di sản vật chất của Cha, nên có ý thức tập hợp hết các tác phẩm của Cha để làm thành một “Bách Huyền Toàn Tập”. Ở đây, con chỉ căn cứ vào một số tác phẩm chính yếu của Cha, một số tư liệu, hình ảnh căn bản về Cha để dựng nên cuốn “Tổng hợp sự nghiệp thần học” này thôi. Đối với chư vị độc giả kính mến, thì dĩ nhiên đây quả thực là “Thuật nhi bất tác” nói theo ngôn ngữ của Khổng Tử. Nội dung gốc của sách này là máu óc, máu tim của Cha chìm đắm trong Tin Cây Mến Thầy Chí Thánh, cùng lửa thiêng nhiệt thành truyền giáo – mục vụ được diễn đạt ra bằng văn chương – văn nghệ đủ loại: Thi ca, văn xuôi, thánh nhạc. Phần con chỉ là sưu khảo, hệ thống hóa theo quan điểm thần học, rồi trình bày thôi. Thiếu sót, sai lầm thì chắc có nhiều, mà còn lăm chỗ vụng về nữa. Thực là không quen cầm bút (lẫn cầm kéo – cầm dao với hũ hồ) theo lối để đạt chỉ tiêu cho kịp thời gian kỷ lục thế này chút nào cả. Lắm lúc khi ngồi làm việc đơn độc một mình một bóng như một con chim cú về đêm ở bàn viết, con nghĩ đến Cha đang yếu liệt mà cũng tự nghĩ không biết mình làm việc hì hục quên ăn quên ngủ kiểu này, có thể mình “qui tiên” trước Cha nữa không chừng. Nhưng mà cứ cầu nguyện, cứ phó thác cho Chúa, cứ nỗ lực và cậy trông trong tin mừng, phải không Cha. Bởi vì nói theo Bernanos thì “Tout est Grâce”. Phần Cha với con thì hiệp thông và cộng lực trong Chúa Giêsu và Đức Trinh Nữ Maria như vậy. Còn mọi thiếu sót, sai lầm thì xin chư vị độc giả rộng tình bỏ sung, tha thứ cho. Bởi vì trước sau, Cha với con cũng tự nói như Montaigne rằng: “Đây là thành quả do Thiên chí”.

TUYỂN THƠ

HẠT GIỐNG TIN MỪNG RƠI VÀO ĐÂU?

Có người mang giống đi gieo:
 Hạt thì rơi xuống dọc theo vệ đường
 Chim trời đáp xuống ăn luôn.
 Hạt rơi đất sỏi sinh tồn không lâu
 Mọc lên nắng đốt chết mau,
 Hạt thì văng vãi rơi vào bụi gai
 Gai chen không thể sống dai.
 Hạt gieo vào đất bừa cày hủn hoi
 Sẽ sinh bông mẩy tốt tươi,
 Một trăm, sáu chục, ba mươi đầy đà.

MAGNIFICAT

Linh hồn tôi chúc tụng ca ngợi Chúa,
 Và trí tôi mừng rỡ trong Chúa Cứu Tinh,
 Bởi vì Ngài đã rộng lượng thương tình
 Nhìn thân phận thấp hèn tỳ nữ Chúa:
 Nên từ nay khắp cả và thiên hạ
 Mừng khen tôi có phúc đến muôn đời,
 Vì Đấng làm những cao cả nơi tôi
 Ngài quyền năng và danh Ngài là thánh.
 Ngàn thế hệ và muôn năm vạn tháng
 Ngài vẫn thương những kẻ kính sợ ngài.
 Ngài ra oai vung thần lực cánh tay
 Đập tan tành lũ kiêu căng lòng trí.
 Hạ ngai vàng kẻ bạo quyền thống trị
 Và tôn vinh người bé mọn khiêm nhu.

Người nghèo khó Ngài ban của đầy dư
 Người giàu sang Ngài đỏi về tay trắng.
 Ngài nhớ lại lòng khoan dung độ lượng
 Hằng độ trì Ích-Dân tố trung kiên,
 Như ngày xưa Ngài hứa với tổ tiên
 Áp-Ham và dòng dõi, ông muôn kiếp”.

TIỀN XƯỚNG

Hôm nay, đến thánh tụng mừng
 Đoàn con hoan hỉ hát mừng Thánh Hoa
 Thánh Hoa hoan lạc âu ca
 Chúng con kính bái Đức Bà đồng trinh
 Mẹ là hoa kiêu thiên đình
 Mẹ là hương tỏa hòa bình thế gian

...

Hôm nay, đoàn chúng con vào
 Vào nơi cung điện kính chào Nữ Vương
 Chúng con dâng nhạc dâng hương
 Chúng con kính tiến một vườn hoa xinh
 Hợp cùng kinh lễ, hy sinh
 Mẹ ơi, xin nhận thỏa tình đoàn con

NƯỚC MẮT MẸ

Đêm dâng mây nổi trắng chìm
 Đường về gió lạnh tiếng chim gọi sầu.

...

Mẹ đi trong bóng đêm sâu.
 Đường đi cây rũ gục đầu than ca.
 Mẹ về châu lụy tuôn sa
 Lê thê buông xơ kéo qua cỏ sỏi,
 Đường sâu thấm máu con rơi
 Từ dinh quan trấn lên đồi Can vê
 Rơi trên đỉnh núi bi-ai
 Rơi trên đường bụi, bám đầy cỏ thâm
 Mẹ đi khóc tủi rên thẳm
 Mẹ về lặn lội muôn phần đau thương.

Nhớ Con xa cách đêm trường
 Nhớ Con lạnh lẽo trên giường sân-si,
 Nhớ Con trong buổi lâm-ly
 Nhớ con mặt mũi thâm sì mét meo.
 Trơ trơ nằm lặng một chiều
 Chẳng rằng chẳng nói những điều Mẹ thưa.

Đường về buồn trải sầu đưa.
 Đường về lạt lẽ xẻ cửa can tràng
 Đường về cô quạnh vắng tanh
 Đường về u ám gió than nào nùng

...

...Mắt con xưa sáng như đèn
 Chiếu soi hang đá Be-lem sáng ngời.
 Làm cho đổ núi nghiêng đồi
 Làm say tinh tú đất trời gió mây,
 Sáng hơn sao tỏ trăng đầy
 Sáng hơn dương ngọc giữa ngày thanh quang
 Mà rầy nhảm lại tối tăm,

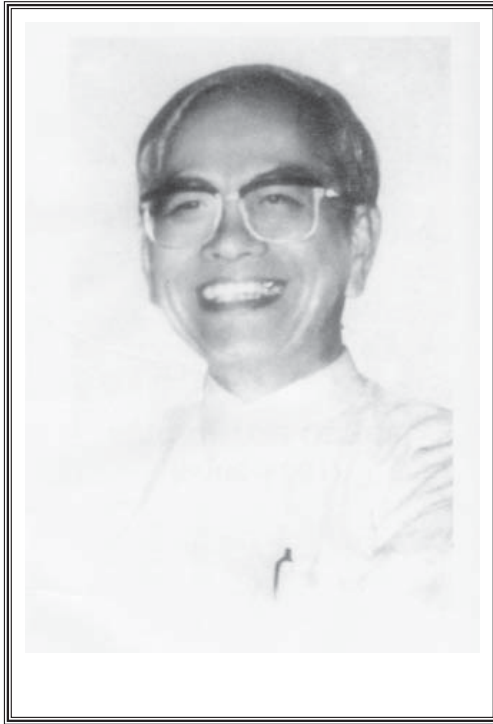
Chẳng nhìn mắt Mẹ lệ tràn suốt đau.
 Chẳng nhìn môn đệ ủ sầu,
 Mắt Thầy ngậm khóc lòng rầu héo hon.
 Chẳng soi Mẹ bước long đong
 Trong đêm vĩnh quyết tủi hồn than rên.
 Đứng lâu nhìn chỉ thêm phiền
 Đứng lâu ôn lại càng thêm nảo nùng.

Mẹ về qua giữa cánh đồng
 Mẹ về qua lối đường thông nảo nùng;
 Ba lần Con ngā Mẹ dừng,
 Cúi trông vũng máu lạnh lòng tâm can.
 Mẹ ngồi khóc tủi rên than.
 Thương Con ôn lại ba lần thăm thê.

MỘT THIÊN CHÚA BA NGÔI

“Ôi sâu thẳm: Sự thượng trí khôn ngoan,
 Ý nhiệm mầu kỳ diệu không ai biết,
 Các đường lối lạ lùng ai kể xiết,
 Và tâm tư huyền bí của Chúa Trời.
 Con người ta ai dám phỏng vấn Ngài?
 Ai lường được các ơn Ngài ban phát?
 Và mọi sự đều do Ngài xướng xuất,
 Có nhờ Ngài nên sống cũng vì Ngài.
 Vinh quang ngài, mãi mãi đến muôn đời!
 (*Rm 11, 33-35*)

Tôi tin Thiên Chúa Ngôi Cha,
 Ngôi Hai Thánh Tử, Ngôi Ba Thánh Thần,
 Ba Ngôi cùng một vinh quang
 Một quyền, một tính, một danh Chúa Trời
 (*GLCG câu 23*)



HOÀNG DIỆP

Tên thật: Phêrô Nguyễn Hoàng Diệp, sinh ngày 30-11-1924 tại làng Vinh Hoà, xã Vinh Hiền, Thừa Thiên.

Từ năm 1949 đến năm 1955: học tại Học Viện DCCT Hà Nội và DCCT Đà Lạt. Cũng từ đây ngài bắt đầu sáng tác những bài thánh ca đầu tiên, như bài “Kìa Bà Nào” mà mọi người tín hữu ai cũng biết.

Thụ phong linh mục ngày 19-09-1954

Qua đời ngày 23 tháng 12 năm 2008, thọ 84 tuổi.

SỐNG HẠNH PHÚC

Suốt 59 năm sống trong DCCT, Cha luôn cố gắng sống đời tu sĩ theo chí hướng thánh Anphong, nỗ lực thi hành sứ vụ linh mục trong lòng yêu mến và phục vụ Hội Thánh. Cha đã có rất nhiều đóng góp vào trong công việc tông đồ của Tỉnh Dòng, đặc biệt bằng con đường sáng tác nghệ thuật phục vụ cho mọi lớp người mà DCCT đang và sẽ phục vụ. Cha đã chia sẻ những cảm nghĩ của mình như sau: *“Đời tu sĩ của tôi không có gì đặc sắc, song tôi rất hạnh phúc trong Dòng: hạnh phúc nhất là được dâng cuộc đời để giảng rao và làm vinh danh Chúa Cứu Thế và Mẹ Lành, theo gương Thánh Anphong”*. Cha đã sống những ngày hạnh phúc trong tình yêu của Chúa.

TUYỂN THƠ

MẸ TRÔNG CHỜ

Biết bao giờ thuyền tôi cập bến!
 Biết bao giờ mới đến Thiên Cung!
 Cùng con luôn mãi ở cùng,
 Cùng con Mẹ hết nhớ nhưng thế này.

Giêsu hỡi! Có hay đường vắng?
 Bởi trông chờ mà nặng cánh bay.
 Phần Con muôn thuở một ngày,
 Nhưng riêng phần Mẹ, một ngày thiên thu.

Cõi trần lụy sương mù còn đó,
 Với đoàn con dạy dỗ, ủi an.
 Chu toàn nhiệm vụ phú ban,
 Mẹ chờ giây phút hỷ hoan về Trời.

Các thuyền đã ra khơi đánh cá,
 Báo tin về phép lạ nơi nơi.
 Mẹ trông phép lạ cuối đời:
 Thành linh được thấy cửa Trời mở toang.

Càng cầu nguyện hồn càng nóng nẩy,
 Càng rước Con càng thấy khát khao.
 Càng xem trời rộng núi cao,
 Càng như lửa cháy nôn nao bồi hồi.

Nhà Thiên Quốc xa xôi vời vợi,
 Con không về Mẹ tới làm sao?
 Nhớ con, nhớ quá hồi nào,
 Ba ngày tìm kiếm như dao cắt lòng.

Con sống lại lưới dòng tuy gầy,
 Nhưng tình yêu lại xóay tâm hồn.
 Kho tàng của Mẹ là con,
 Nên xa mẹ quá bồn chồn nhớ nhung.

Mong giây phút hiệp cùng Con mãi.
 Tiếng Thiên đàng êm ái làm sao!
 Chúa ôi! Trời bể ngọt ngào,
 Giêsu mau kéo Mẹ vào với Con!

CHÚA HIỂN DUNG

(Trường ca)

Từ nơi thung lũng âm u,
 Ba người đi lên theo Chúa,
 Bước chân còn bỡ ngỡ
 Trong đêm tối mịt mù.

Càng theo Chúa lên cao,
 Tâm lý nhẹ dường bao.
 Trăng vàng lên cung kính,
 Hơi gió thổi xôn xao.

Kìa chóp núi cao, đoàn người đã tới.
 Anh trăng hiền hòa giọt đá nhấp nhô,
 Từ Thiên cung, ánh sáng mơ hồ,
 Như cánh Thần Linh bay phấp phới.

Chúa Giêsu nhìn quanh thế giới,
 Toàn đêm đen bóng tối lạnh lùng.
 Một mình, một khối lửa nung,
 Người mong lửa ấy cháy cùng nơi nơi,

Dang tay quỳ xuống dâng lời
 Nguyện cầu thắm thiết, nhìn trời cao xa.
 Một mình dâng hiến Chúa Cha,
 Tình yêu cứu thế chan hòa núi non.

Lòng Cha hiểu thấu lòng Con,
 Ôi tình Con đó sắt son ngát ngào.
 Ôi kia, từ cõi trắng sao,
 Một luồng ánh sáng chiếu vào Chúa tôi.

Tỏa lan chiếm trọn núi đồi.
 Môn đồ tỉnh giấc, bồi hồi sững ngầy.
 Làm sao Chúa đẹp thế này?
 Ao Người như tuyết, mặt đầy Thần uy.

Môsê cùng với Êli,
 Hiện ra bên Chúa tiên tri ngỏ lời.
 Đẹp thay là Con Chúa Trời,
 Hào quang từ nguồn Anh Sáng.

Nay trên trần gian tỏ rạng,
 Ô, trong duyên Thánh tuyệt vời.
 Kia xem, có sáng mây người,
 Dẫn dẫn đến phủ chóp đồi nguy nga,

Và nghe có tiếng truyền ra:
 “Đây là chính thật con Ta yêu vì.
 Miệng Người có phán điều chi,
 Phê người hãy nhớ khắc ghi cõi lòng”.

Nghe lời như sấm oai phong,
 Môn đồ rạp xuống, hãi hùng lặng thình.
 Hồi lâu nghe tiếng thân tình,
 Ba người ngồi dậy, thấy mình Chúa thôi.

Và khi im lặng sống đời.
 Ba người điểm phúc, bồi hồi như mơ.
 Mùa xuân lạ chứa đầy thơ.
 Ngập tràn sông núi như chưa bao giờ...

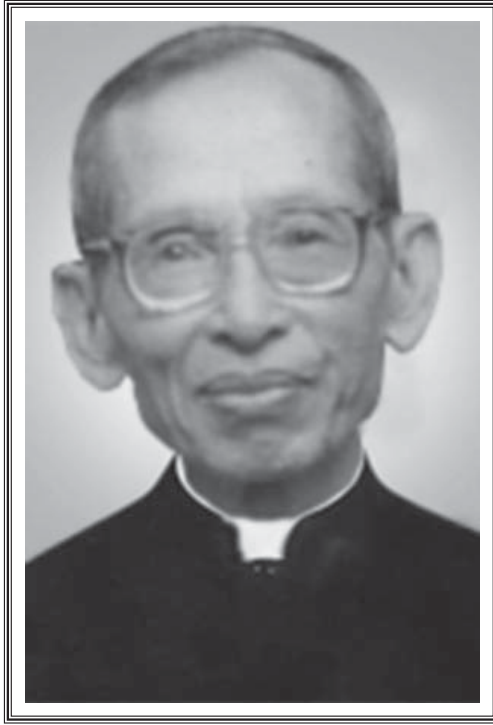
TIẾN LÊN TRONG NƯỚC TRỜI

(Ba nét chính)

Chúa đến trần gian tặng Nước Trời,
 Trong Ngài nước ấy thuộc về tôi.
 Nhờ bởi **Tin yêu** mà đón nhận,
 Tình cha lớn mãi giữa lòng người.

Nước Trời dành cho những trẻ thơ,
 Lòng càng **khiêm tốn**, dạ đơn sơ
 Càng đáng Cha thương cùng mặc khải
 Về **Con yêu dấu**, đáng tôn thờ.

Người ta hạnh phúc bởi **tình yêu**.
 Mến Chúa yêu nhau: hạnh phúc nhiều.
 Càng mến bao nhiêu càng **nên thánh**,
 Bởi càng nên giống Chúa Tình Yêu.



CAO VĨNH PHAN

Tên thật: Gioan Baotixita Têrêxa CAO VĨNH PHAN – Sinh và lãnh bí tích Thánh tẩy năm 1924 tại Gia Hưng, Quảng Bình.

Thụ phong linh mục 31-05-1963 – Phụ trách các giáo xứ Hiệp Nghĩa (Hàm Tân, 1964), Vinh Tân (La Gi, 1972), Thánh Mẫu (Phan thiết, 1975), Mũi Né (Bình Thuận, 1992)

Hưu dưỡng tại Nhà Hưu Dưỡng Linh Mục Chí Hòa Tổng Giáo Phận Sài Gòn từ 1993 – Tháng 8 năm 2009 chuyển về Nhà Hưu Dưỡng Giáo phận Phan Thiết.

Qua đời ngày 05-03-2011.

Tác phẩm: – Tinh hoa kỹ yếu – Tiếng đồng vọng – Trường ca dân Chúa (thơ) – Lịch sử Giáo Phận Vinh 12 tác phẩm khác đã xuất bản và 25 tập sách và bài chưa xuất bản.

ÂM THÂM VÀ TẬN TỤY

Lm. Phêrô Đan Minh TRẦN MINH CÔNG
Đan viện Frauenthal, Thụy Sĩ

Từ nay cha không còn ở với chúng con nữa, nhưng lời nói và những điều cha đã viết, nhất là gương lành của cha để lại cho chúng con như một gia tài quý báu. “Trong cả cuộc đời linh mục 30 năm, cha không “xây” gì và cũng không “cất” gì – như một đôi lần cha tâm sự – nhưng cha muốn chúng con trở thành những đền thờ của Thiên Chúa”. Cha không muốn phô trương rầm rộ bên ngoài, nhưng sống âm thầm và tận tụy làm việc. Bởi vì như cha nói: “Đời tôi tâm niệm giá trị đích thực của người linh mục là ở chỗ làm việc và sự làm việc đó có đẹp lòng Chúa hay không. Vinh vang bên ngoài chỉ là lớp sơn mỏng, nếu bên trong không đẹp lòng Chúa là điều vô ích. Tốt gỗ hơn tốt nước sơn” (tr. 21). “Âm thầm tận thánh hóa, âm thầm nhiệt tâm làm việc bốn phận hằng ngày”, đó là lý tưởng cha hằng theo đuổi và muốn nhắn nhủ chúng con. “Hãy tìm việc hữu ích lớn nhỏ mà làm! Không làm được mười như người ta, ít ra làm ba-bốn-năm. Đừng lười biếng uống thời giờ Chúa ban!” Lời khuyên ấy cha đã nói với chúng con nhiều lần và cha cũng đã viết trong “Những dòng lưu niệm cuối đời” như những lời trời của cha.

Vâng, thưa Cha! Chúa cho bao nhiêu nén bạc thì phải dùng bấy nhiêu để sinh lợi. Không phải mỗi đứa con của cha đều có khiếu làm thơ, có tài sáng tác nhạc và có khả năng viết sách như cha. Nhưng mỗi người chúng con, tùy theo ân huệ Chúa ban, cũng đã bắt chước cha được một vài điểm nào đó. Chúng con cố gắng bắt chước cha siêng năng làm việc trong âm thầm và trung thành sống ơn gọi của mình. Những tác phẩm mà cha đã viết và để lại cho hậu thế là những bằng chứng nhắc nhở chúng con về sự tận tụy làm việc và ý chí cầu tiến học hỏi. Chúng con biết mình sinh ra dưới một “ngôi sao xấu”, không được may mắn như những người khác. Họ sinh ra trong gia đình phú quý giàu sang, có đủ phương tiện và điều kiện học hỏi. Vì thế chúng con phải cố gắng hơn họ để vượt vát những thiếu sót, để lấp đầy những lỗ hổng của định mệnh, để xây đắp cho mình một tương lai không đến nỗi thua kém người. Nếu hôm nay chúng con được cái gì không đến nỗi thua kém người hay ít ra cũng bằng kẻ khác, đó là nhờ sự hướng dẫn và bài học sống động của cuộc đời Cha. Dĩ nhiên tất cả là hồng ân của Thiên Chúa, Đấng thường hạ bệ những người kiêu ngạo và tuyển chọn những kẻ nghèo nàn hèn mọn để tỏ ra uy quyền và tình thương của Người (*2Cr 1,26-29*).

Chúng con biết ơn Cha và cảm ơn Chúa đã để lại cho chúng con một gương sáng trong cách sống, một khích lệ trong đường lối làm việc. Thật vậy, mặc dù bị bệnh hở van tim, bị mù lòa phải sống tại Viện Dưỡng Lão Chí Hòa từ tháng 7 năm 1993, Cha chấp nhận bệnh tật với lòng tin yêu phó thác, cha không ngừng nghiên cứu viết lách. Chính đức tin đã giúp cha đủ nghị lực sống hồn nhiên và ý chí sắt đá khiến cha thực hiện được những việc mà những người khỏe

mạnh và sáng mắt chưa chắc có thể làm được. Những ai đọc các sách vở và các bài nghiên cứu mà Cha đã viết từ năm 1993 đến năm 2000 đều công nhận như vậy.

Vâng theo ý muốn của Đấng Bản Quyền ngày 7 tháng 8 năm 2009 Cha từ giã Nhà Hưu Dưỡng Linh Mục Chí Hòa để về Nhà Hưu Dưỡng Giáo phận Phan Thiết. Từ hai năm nay sức khỏe Cha suy yếu, tuy nhiên Cha vẫn tiếp tục đọc sách và viết lách. Điều đó làm nhiều người kính phục.

(Trích bài “Vĩnh Biệt Linh Mục J.B. Cao Vĩnh Phan”)

TUYỂN THƠ

PHARÔNG TUYÊN BỐ THA VÊ

(Xh 12, 31 -42)

Thôi thì có cūng bằng không
 Pha-Rông tuyên bố liệu xong sáng ngày
 Mai-sen dân chúng vỗ tay
 Hoan hô rền đất phen này là yên.
 Mọi điều chuẩn bị đừng quên:
 “Cái con, vật dụng bạc tiền bỏ bao,
 Chỉ cần còi thổi lệnh rao,
 Nhịp chân đều bước khác nào duyệt binh.”
 Mai-sen nguyện một lời kinh:
 “Vinh danh Chúa cả thiên đình uy phong,
 Ngợi khen phép Chúa quan phòng,
 Cao sang quyền Chúa ai hòng vượt qua?
 Quyền Ngài cao cả bao la
 Vua quan Ai- Cập có là gì đâu?
 Khen thay phép Chúa niệ̣m mầu.
 Cứu riêng dân Chúa qua cầu lằm than,
 Trở về đất hứa Ca-Nan,
 Là điều hạnh phúc muôn vàn tri ơn”
 Chúa thương xin mãi thương hơn.
 Hối hương xuôi chẩy qua cơn khốn cùng,
 Đoàn người về mặt ung dung.
 Mai-sen chỉ lối dẫn đường trước sau,
 Đường xa muôn dặm cùng nhau,
 Một lòng đoàn kết sá đâu nhọc nhằn,
 Đường đi dẫu mấy khó khăn,
 Trèo đèo lặn suối tâm thần thanh thoi,

Miễn xa Ai Cập thì thôi,
 Thoát vòng áp bức chết trôi cũng đành.
 Kể chi cái việc uống ăn,
 Hồi hương đất hứa là phần ưu tiên,
 Bao nhiêu suy nghĩ triển miên,
 Trẻ già trai gái khỏi phiền khỏi lo,
 Uống ăn Chúa sẵn liệu cho,
 Nhịp chân theo bước khỏi dò nông sâu.

DÂN OÁN TRÁCH MÔÊ

(Xh. 12 – 13 – 14)

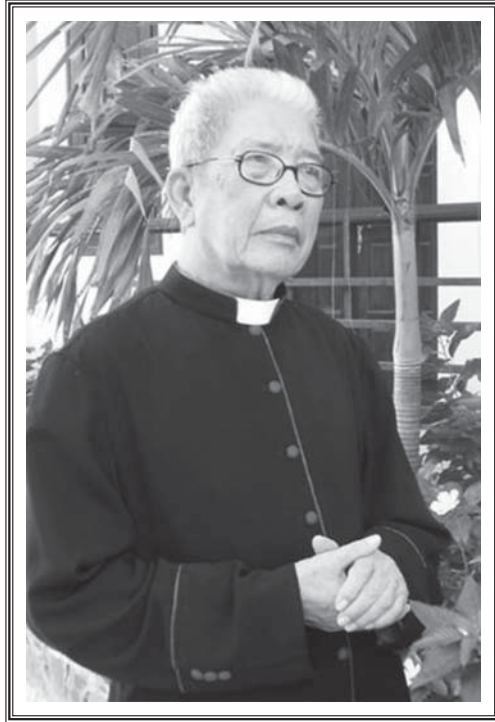
Nhưng rồi cũng chẳng được lâu,
 Lòng người tráo trở như dầu bàn tay,
 Thuận buồm xuôi gió thì hay,
 Nắng mưa trắc trở vội ngay bạc tình...
 Mai-sen mãi vẫn đình ninh,
 “Làm sao giải thoát dân mình kể chi”
 Còn dân vẫn có người thì,
 Khi xuôi im tiếng, lỡ gì kêu van:
 Rằng: Gây chi cảnh gian nan?
 Sống bên Ai Cập mấy than trách nào?
 Việc làm thời có công lao,
 Uống ăn sẵn có su hào hành tây,
 Gây chi thêm cảnh phiền này
 Lo người, lo vật, lo ngày nắng mưa,
 Thôi cho trở lại chốn xưa,
 Dầu cho đói khát chịu vừa an tâm,
 Trách than dầu mới âm thầm,
 Mai-sen dễ ngọt dần dần cũng êm,
 Nhưng rồi chẳng mấy ngày đêm,

Gối chồn chân mỗi kêu rên suốt ngày:
 “Yêu cầu ông trở lại ngay,
 Không thời chết hết còn hay ho gì?”
 Mai-sen chẳng khá kể chi,
 Truyền ban lệnh Chúa: Phải đi không ngừng,
 Đã đi còn ngoái sau lưng,
 Thêm mùi hành tỏi nửa chùng bỏ xuôi!

TRÊN ĐƯỜNG HỒI HƯƠNG QUA BIỂN ĐỎ

(Xh. 14, 5 – 31)

Biển sâu gần chạm tới nơi,
 Nghe tin cấp báo quân người đuổi sau,
 Chiến xa binh lính hò reo,
 Pha-Rông truyền phải chạy kêu dân về.
 Việc gì việc khó khăn ghê,
 Xa kia biển đỏ, địch kể tới nơi,
 Tiến lên thì gặp biển khơi,
 Trở về thì phải chịu đời lao công.
 Không không trăm vạn lần không,
 Trông quyền Chúa Cả, biết trông ai giờ?
 Dẫn dân như dẫn trẻ thơ,
 Chúa thương chẳng bỏ vật vờ thế đâu,
 Biển sâu thì mặc biển sâu,
 Có quyền phép Chúa nhiệm mầu kể chi.
 Biển sâu đến mấy cũng đi,
 Cứ đi nhắm mắt rồi thì sẽ hay.
 Uy quyền phép Chúa cao thay,
 Gậy thần hóa phép nước xây hai thành,
 Đường đi qua giữa biển xanh,
 Đoàn người theo nhịp bước nhanh vui mừng.



XUÂN LY BĂNG

Tên thật: Gioan Tẩy Giả Lê Xuân Hoa; bút danh: Xuân Ly Băng – Sinh ngày 23-4-1926, tại giáo xứ Xuân Phong, giáo phận Vinh, tức làng Phú Trung, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An – Thụ phong linh mục 19-7-1959 – Giám chức danh dự do Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II ban tặng ngày 25-01-1998.

Đã xuất bản: Thơ kinh, Hương kinh, Trầm tư, Nỗi niềm, Bài ca thương khó, Dụ ngôn Phúc âm, Như trầm hương, Kinh trong thời gian, Khúc hát ân tình, Một vùng châu lệ, Kinh sầu trên quê hương.

ĐTDD: 0907-734-574, 062-3820-525

Email: gbxuanlybang@gmail.com

MỐI TƯƠNG QUAN VỚI CHÚA

H. *Xin Cha cho biết tình yêu của Cha đối với Thiên Chúa đã qua những bước phát triển nào? Có những thăng trầm nào? Đây là điều xuyên suốt?*

Đ. Điều này đơn giản thôi. Tình yêu của tôi đối với Thiên Chúa tương đối bình lặng, không có vấn đề nào đáng kể. Có thể nói là liên tục. Chỉ có một thời gian hơi sóng gió là các năm 1946-1949, chủng viện đóng cửa, tôi phải sống ở ngoài. Tuy nhiên tôi vẫn hoạt động tông đồ, ham thể thao, thể dục, lại thích đàn, sáo, đánh cờ, vv... Chính những sở thích ấy đã thu hút tôi, giữ cho tình yêu tôi luôn được trung thành với Chúa, không bị cạnh tranh vì tình yêu nhân thế. Cho nên, có thể nói, Chúa đã giữ cho tình yêu của tôi đối với Ngài được êm đềm, không bị khủng hoảng.

H. *Còn mối tương quan của Cha đối với Chúa thì đã phát triển thế nào?*

Đ. Khi tôi còn nhỏ, tình yêu đối với Chúa nặng phần tình cảm bình thường, nhưng càng lớn lên, tình yêu càng đi vào chiều sâu. Càng về sau, nhờ học hỏi, đọc sách, nhất là đọc và suy gẫm Kinh Thánh, đức tin và tình yêu tôi ngày càng đổi mới và sâu đậm. Tôi đã không có cơ may trải qua những đêm tối tâm hồn như Thánh Nữ Têrêxa Avila hoặc Thánh

Gioan Thánh Giá. Nơi tôi, mọi sự có vẻ diễn tiến cách tự nhiên, bình thường. Tôi chỉ gặp Chúa cách đơn giản trong vạn vật, trong thiên nhiên, qua con người, cỏ cây, bông hoa, tiếng gió, ánh mặt trời, vv... Vâng, đó là một ân huệ Thiên Chúa ban cho tôi mà tôi luôn luôn cảm tạ.

H. *Sau 29 năm đời linh mục, đoạn Tin Mừng nào ăn sâu vào lòng Cha nhất?*

Đ. Đánh động nhất là những câu Tin Mừng mà Chúa đòi mình phải kết hợp sâu xa với Chúa: “Thầy là cây nho, các con là cành”, “Các con ở trong Thầy và Thầy ở trong các con”, “Hãy ở lại trong tình yêu của Thầy”, “Ai yêu mến Thầy và giữ lời Thầy, Thầy sẽ tỏ mình cho người ấy”. Tôi đã thấy rõ Chúa đã tỏ mình cho tôi qua các biến cố trong cuộc sống. Chúa luôn luôn yêu thương tôi và hiện diện với tôi.

H. *Điều gì nơi Chúa Giêsu thu hút Cha nhất?*

Đ. Ở tuổi 62 của tôi hiện nay, Đức Giêsu không phải là huyền thoại, không phải là một tình cảm bên ngoài. Đức Giêsu là một thực tại, vừa thần linh vừa lịch sử, là sự sống của mỗi Kitô hữu, cho nên mọi sự nơi Chúa, từ con mắt, trái tim, cuộc sống, lời nói và tóm lại là cả cuộc sống của Chúa đều thu hút tôi. Có điều là làm sao để diễn tả tất cả những điều ấy thành thơ. Cách đây mấy tuần, có người hỏi tôi: “Chưa thấy Cha khai thác đề tài bí tích Thánh Thể?” Câu hỏi khiến tôi suy nghĩ nhiều. Quả thật, để làm thơ về bí tích Thánh Thể rất khó. Cũng như, làm thơ về Hội Thánh không dễ chút nào. Vì làm sao để Hội Thánh trở thành một hình ảnh gợi cảm? Cũng như làm sao để chút bánh chút rượu đã trở nên Mình Máu Chúa có thể biến thành lời thơ? Quả là khó! Điều đó đòi sự sống mình phải có cường độ thật cao, nghệ thuật thật lớn,... Tôi hy vọng những năm cuối đời hiện nay sẽ thực hiện đôi phần.

H. *“Là thi sĩ nghĩa là ru với gió, mơ theo trăng và vờ vẩn cùng mây”. Xuân Diệu đã viết câu ấy theo suy nghĩ của ông, nhưng nếu đọc theo ngôn ngữ Kinh Thánh, ta cũng có thể thấy ở đó tình cờ hội đủ các biểu tượng Kitô giáo liên hệ đến hôn thê Kitô hữu: Gió khiến liên tưởng đến Thánh Thần, Trăng nhắc đến Đức Trinh Nữ, Mây nhắc đến sự hiện diện của Thiên Chúa, như mây phủ trên khảm Giao Ước. Xin Cha cho biết thêm kinh nghiệm bản thân trong việc chiêm niệm qua thiên nhiên.*

Đ. Trong câu hỏi đã hàm chứa câu trả lời, nhưng tôi muốn lưu ý để khỏi dừng lại ở bề mặt. Ta thấy Thiên Chúa, nhưng thấy thế nào, có rõ nét không? Thấy rồi có cảm mến, con tim có rung động không? Làm sao để đem Chúa từ trong ánh trăng, từ gió vào trong khối óc, trái tim, rồi từ đó trào ra nơi ngọn bút? Tôi còn nhớ một câu thơ Đức: “Gió đập vào cửa sổ và nói với tôi về Thiên Chúa Tình Yêu”.

H. *Cha làm nhiều thơ về Đức Mẹ. Xin cho biết tại sao? Điều gì nơi Đức Mẹ gây cảm hứng nhiều nhất? Lòng yêu mến Đức Mẹ bắt nguồn từ đâu?*

Đ. Nói về Mẹ Maria là nói đến cả một trời yêu, vì Maria có nghĩa là biển, có nghĩa là cay đắng. Lòng yêu mến Đức Mẹ cũng do bẩm sinh, có thể do đức tin của người mẹ và huyết thống của gia đình. Rất có thể từ khi còn trong bụng mẹ, tôi đã cảm được lòng yêu mến Đức Mẹ. Trong bài Nhớ Xưa, tôi đã nói đến điều đó. Còn hỏi điều gì nơi Đức Mẹ gây cảm hứng nhiều nhất, thì phải nói rằng toàn thể Đức Mẹ đều gây cảm hứng dạt dào cho tôi, từ khuôn mặt, ánh mắt, đến tấm lòng từ mẫu...

(Trích phỏng vấn của Trăng Thập Tự ngày 25-8-1988)

TUYỂN THƠ

TRONG TIẾNG CHUÔNG CHIỀU

*“Car tu nous a fais pour Toi et notre
coeur est sans repos jusqu`à tant
qu`il repose en Toi”
(St.Augustin)*

*“Con người chửa được vô biên
Là còn thốn thức ưu phiền tháng năm”
(Xuân ly bãng)*

Chiều lẳng phủ không gian buồn ý chết,
Mây thê lương chở lệ về phương mô?
Gió lạnh lòng run rẩy lá cành khô
Chim từng chiếc qua sương chiều lặng lẽ ...
Không gian ơi! chiều nay tan thành lệ
Chảy trong lòng người viễn khách cô đơn.
Nhớ nhung chi khi trời xuống hoàng hôn
Để buồn ngấm uất hồn, ai nức nở ...
Người băng khuâng khi trời chiều tắt thở,
Bỗng chuông vàng trong xóm giáo ngân nga.
Tiếng êm êm dìu dịu nhẹ lan ra
Qua gió chiều lên hương buồn ly biệt
Tiếng tôn giáo cùng người, ôi tha thiết!
Viễn khách ơi!
Viễn khách ơi!
Chiều nay cảm thấy lạnh rồi phải không?
Ý đời rét buốt mệnh mông
Đường đời cô quạnh trong không gian buồn!

Tình đời đen bạc mười phương
 Men đời không dậy trong sương gió đời!
 Viễn khách ơi!
 Viễn khách ơi!
 Giờ đây cảm thấy lạnh rồi phải không?
 Nay nghe tiếng nhạc chuông trong
 Lời AI VĨNH VIỄN nói cùng THỜI GIAN:
 Tìm chi hoa nội trắng ngàn
 Tìm chi hạnh phúc dương gian mà tìm?
 Con người chưa được VỐ BIẾN
 Là còn thổn thức ưu phiền tháng năm.
 Nay người viễn khách băng khuâng
 Đường lên ánh sáng đã gần không xa!

SUY NGHĨ CÚI ĐẦU

Trái tim con nhỏ bé,
 Tình yêu Chúa bao la,
 Lòng Chúa như trời bể,
 Đời con giọt mưa sa ...
 Chúa là trời ánh sáng,
 Con ngọn đèn hắt hiu,
 Chúa quang minh vô hạn,
 Con một tia nắng chiều ...
 Chúa chính là hiện hữu,
 Không có thủy có chung,
 Đời con một chút xíu,
 Như giọt nước miệng thùng ...
 Chúa chính là tồn tại
 Tuyệt đối và vô biên

Kỳ dư là tương đối
 Chuyển dịch và biến thiên
 Đá vàng, ai hỏi tuổi?
 Núi sông tự bao giờ?
 Nhìn sao mỗi đêm tối,
 Thân con thật bé thơ ...
 Rồi ra biến dịch hết:
 Biển cả thành nương dâu.
 Sinh ly và tử biệt
 Con suy nghĩ cúi đầu ...
 Xin nhận con, lạ Chúa,
 Vào thế giới Vĩnh Hằng
 Thanh bình trăm muôn thuở,
 Là Vương Quốc Thánh Tâm.

BÀI CA TÌNH ÁI

Trong ánh dương vàng mỗi buổi mai,
 Khi đám sương lam phủ ngọn đồi,
 Và lúc trên cành chim đua hót,
 Lòng con mẩn Chúa lắm, Chúa ôi!
 Dưới ánh trăng vàng dệt nhớ thương,
 Đất trời say đắm mộng sầu vương,
 Chúa ơi, con mẩn trong đêm vắng
 Tình Chúa mệnh mang suốt canh trường...
 Vườn nhà những độ hoa đâm bông,
 Hương ngát trời mai, sắc thắm hồng,
 Trong cánh bướm vàng bay nhỏ nhỏ,
 Hương tình mẩn Chúa thoảng trên không...
 Những buổi giao mùa, gió lê thê,

Thổi sầu oán hận khắp sơn khê,
 Lạ Chúa con nghe trong tiếng gió
 Lời ca tình ái khóc tử tề...
 Tháp cũ chiều hôm nhả tiếng đồng,
 Ngân nga diu dịu vút trên không.
 Chuông ơi, ta gửi lời yêu mến
 Theo gió bay về tận thiên cung...
 Mỗi lần con ngắm trời mây gió,
 Lạ Chúa, làm sao hồn đê mê!
 Ôi hình ảnh Chúa sao sáng tỏ
 Trong núi rừng và khắp cả sơn khê!

CHUÔNG CHIỀU

Chiều tàn trên bến cô liêu
 Đò ngang thưa chuyến, quán chiều vắng tanh
 Gió đưa hiu hắt trên cành
 Đồng không sương bữa buồn tanh chim về
 Hồn chiều lên ý não nề
 Buồn ơi! xa vắng đê mê là buồn
 Bỗng nghe một tiếng chuông buông
 Xa xôi tự tháp thánh đường nào đây!
 Vang lên cao vút tầng mây
 Rồi ngân nhẹ nhẹ như ngậy ngắt lòng
 Tiếng êm nhạc gió rừng thông
 Ru như tiếng trúc dịu trong chiều vàng
 Rồi tan trong gió mênh mang
 Những âm thanh đã nhịp nhàng trong tôi
 Bắc cầu nối ý xa khơi
 Hồn tôi với lại nước trời xa xăm

CỦI MỤC

Khi vớt lên một cành củi mục
 Và bắt về chiếc lá vàng trôi
 Ta sẽ nghe tiếng hồn ai thổn thức
 Lệ trào tuôn than khóc ngậm ngùi

Phải chăng xưa một cành đào diễm lệ
 Chỗ vương môn mơn trớn vụn bàn tay
 Phải chăng xưa một bông hồng áo nảo
 Che mặt người hoa, đẹp chốn lầu Tây

Chiếc lá trôi chẳng phải là ngọc diệp
 Đã từng nghe chuyện tài tử giai nhân
 Đã từng ghi những lời tình thống thiết
 Chỗ sang giàu của những Mạnh thường quân

Nhưng than ôi gió thời gian quét sạch
 Hồn thảo thu man mác bóng tà dương
 Khiến bao nhiêu cành vàng cùng lá ngọc
 Dạt về đâu trên mặt đất vô thường

Hình hài có biến, hồn không tan
 Khắp mặt đất này đi lang thang
 Vương vào cây cỏ vào sông nước
 Khiến tiếng chèo khuya nghe tiếng bẽ bàng

Và người nghệ sĩ những chiều hôm
 Ngắm bóng non xa bỗng thấy buồn
 Trời không mưa gió không tiễn biệt
 Mà thấy trong lòng giọt lệ tuôn

Thôi đừng khóc nữa lá cành ôi
 Có khóc đời cũng thế mà thôi

Vì trong thời gian có vịnh cửu
 Trong ly rượu nồng có mùi ngải cứu
 Vị đắng đót sẽ còn lại muôn năm
 Là lộc trời để nhắc nhở xa xăm.

LÂU ĐÀI ĐÊM TỐI

Trước ngưỡng cửa lâu đài đêm tối
 Lá hoa buồn khép vội bờ mi
 Côn trùng rí rả âm i
 Trời cao đã mọc một vì sao hôm

Gửi vào Chúa tâm hồn tín thác
 Đêm linh hồn man mác tình yêu
 Có bình minh sáng thật nhiều
 Có hiu hiu gió mỗi chiều mơn man

Gửi vào Chúa muôn vàn giọt lệ
 Đêm linh hồn xiết kể hân hoan
 Du dương tiếng sáo tiếng đàn
 Giữa cô liêu ấy chứa chan ân tình

Gửi về Chúa hoa cành hương thảo
 Đêm linh hồn sáng đạo tình duyên
 Có rừng thánh, có suối tiên
 Có chiên con đứng đợi hiền trong mơ...

Đêm thời gian không mờ đêm thánh
 Đền Ba Ngôi chiếu sáng thần linh
 Xuân về trên dãy trường sinh
 Muôn vàn trinh nữ cầm cành huệ tươi.

VÀO SA MẠC

Thời gian vào sa mạc
 Sỏi đá hóa tâm tình
 Hoa cỏ mặc tâm linh
 Mây trời ca tình tự
 Mưa rơi toàn ân tứ
 Gió thổi rặt tình yêu
 Từ sáng tới ban chiều
 Không gian đầy thánh sủng
 Ai bước vào thung lũng
 Ai leo lên núi đồi
 Đều gặp thấy Ngôi Lời
 Và Chúa Cha hằng hữu
 Với tình yêu vĩnh cửu
 Của Ngôi Ba Thánh Thần
 Cả một trời thiên ân
 Một đại dương ánh sáng
 Một nguồn suối hy vọng
 Một biển sóng vĩnh hằng
 Đang vây phủ toàn thân
 Của người vào cô tịch
 Miễn là chịu tiêu diệt
 Con người cũ A-dam
 Và mặc lấy huy hoàng
 Vinh quang con người mới.

HÁI HOA TÌNH YÊU

Đi vào miền cô tịch
 Hái bông hoa tình yêu

Lượm những viên ngọc bích
 Có khắc tên người yêu

Người yêu trên mây trời
 Dù ta không thấy rõ
 Người yêu trong ngọn gió
 Dù chẳng động cành cây

Người yêu trong tiếng chim
 Dù chim bay về núi
 Em chẳng phải đi tìm
 Hơi người còn nóng hổi

Người yêu trong hoa rơi
 Người yêu trong lá đổ
 Người yêu dưới chân trời
 Người yêu trong cửa sổ

Hãy vào miền cô tịch
 Hái bông hoa tình yêu
 Mặc tình em thỏa thích
 Chỉ có yêu và yêu.

TRONG TIẾNG CHUÔNG

Lặng nghe chuông đổ mỗi chiều
 Lá vàng tuôn rụng hắt hiu vườn nhà
 Tiếng chuông trong gió ngân nga
 Âm thanh rút ngắn đời ta dần dần
 Rồi đây chuông vẫn còn ngân
 Thân em khuất dạng khỏi sân khấu đời
 Tìm về với Chúa em ơi!

ĐÀN VỌNG CỔ HƯƠNG

Đàn lòng kết bởi muôn dây
 Nhưng dây hạnh phúc còn gầy đàn ơi
 Đêm đêm hướng mắt lên trời
 Ôm đàn ta khóc mãi đời trích tiên
 Đàn ta sầu thảm u sầu phiến
 Nghẹn ngào nức nở nhớ miền Trời xa
 Trời xa mới chính quê ta
 Muôn muôn hạnh phúc bao la phỉ nguyện
 Suối thơ rừng nhạc vô biên
 Trăng thanh bình tỏa sáng miền ái ân
 Muôn hoa cỏ lạ vô ngần
 Sắc hương ngào ngạt tuyết trần thanh cao
 Lưu ly đàn khóc nghẹn ngào
 Sầu nơi dương thế ngày nào mới vơi
 Kiếp đầy ải chốn xa vời
 Chìm trong bể khổ lệ đời mệnh mang
 Ai xin tôi một cung đàn
 Đàn tôi viễn xứ muôn vàn chua cay
 Vì đàn kết bởi muôn dây
 Nhưng dây hạnh phúc còn gầy đàn ơi
 Đêm đêm khóc nước trên trời.

MỘT MẢNG CHIỀU

Mẹ cho con một mảng chiều
 Có mây giăng tím chở nhiều nhớ nhung
 Có đàn sáo lượn bên sông
 Lưng trâu có chú mục đồng thổi tiêu

Hoàng hôn lá rụng thật nhiều
 Khói lam tỏa nhạt xóm nghèo bờ vờ
 Mẹ cho con một trời thơ
 Trong chuông nhật một nhà thờ xa xa.

VÀO THU

Bông rụng sầu ứ không gian
 Thuyền mây trôi xám gió vàng hắt hiu!
 Đồng quê đọng nước tiêu điều
 Ba con cò trắng tiếng kêu náo nùng!
 Hơi buồn bao tỏa núi sông
 Cỏ cây mây nước mênh mông là buồn!
 Ai về khuất nẻo cô thôn
 Suối tre chảy lá chuông buồn ngân nga!
 Trời, mây, nước với mình ta
 Nghe chuông nhắc lễ Đức Bà sang thu!

SAY NOEL

Đêm nay Noel về
 Hồn hỡi lắng tai nghe
 Đàn muôn cung réo rắt
 Dồn dập khắp sơn khê
 Đêm nay Hải Đông đến
 Đem hoan lạc trời cao
 Đêm nay thơ kính mến
 Sẽ say ngã lao đao

Ôi Noel đêm trời nhiệm mầu
 Rượu nồng ta không nếm
 Sao lòng trí ngất ngư?
 Ta say muôn ánh nến

Ngời rạng vạn hào quang
 Ta say tiếng chuông vàng
 Trong gió trời hỗn hển
 Từng trận đổ vang vang...

Ta say muôn lời kính
 Thơm như hoa thiên đình
 Êm như dòng suối nhạc
 Đẹp như lệ đồng trinh

Ôi Noel! Đêm trời nhiệm mầu
 Nhạc an hòa, thơ kính mến
 Hương phượng thờ đang ngào ngạt dâng lên
 Ban cho lòng người đau khổ trần gian
 Hiểu ý nghĩa Noel miền cao cả.

TRÁI THÁNH KINH

*Buồn lòng không, hỡi người trinh nữ
 Chờ đón tân lang trễ một giờ
 (Mt 25, 1-3)*

Ai có đêm nay nghe tiếng khóc
 Năm người trinh nữ đứng bơ vơ
 Sương trời ướt cả mùi son phấn
 Lỡ chuyện trăm năm chậm một giờ

Ai có đêm nay nghe tiếng khóc
 Giá buốt một trời gió mênh mông
 Năm người trinh nữ buồn run rẩy
 Xiêm áo không che nổi lạnh lùng

Ai có đêm nay nghe tiếng khóc
 Sượng sùng trinh nữ đứng cô đơn
 Lá rụng cành gãy cơn gió lốc
 Tan tành giấc mộng tối tân hôn

Ai có đêm nay nghe tiếng khóc
 Mịt mù canh vắng đẽgiun than
 Năm người trinh nữ buồn lai láng
 Văng vẳng từ xa có tiếng đàn

Văng vẳng từ xa có tiếng đàn
 Ôi còn đâu nữa bóng tân lang
 Năm người trinh nữ sầu tuyệt vọng
 Cửa đóng then cài... bước lang thang

Cửa đóng then cài... bước lang thang
 Ôm đèn không đỡ dạ mang mang
 Đường khuya trở gót lòng hiu quạnh
 Dầu mỡ than ôi, chuyện đá vàng

Dầu mỡ than ôi, chuyện đá vàng
 Biết chẳng chẳng biết chàng hỡi chàng
 Ai vào phòng tiệc xin nhấn gỏi
 Có kẻ ngoài này đứng khóc than.

BAO GIỜ CHO HẾT THU

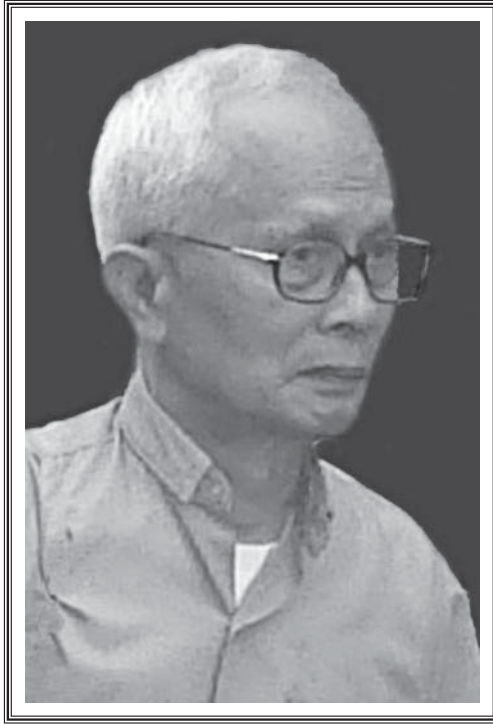
Có một mùa thu, thu rất thu
Mưa gió...hanh hao đắm sa mù
Mẹ hỡi chính là mùa thu ấy
Khi mẹ lia đời, con khóc hu

Con thấy cô đơn lạnh cuộc đời
Ra vào vắng mẹ lệ rờn rơi
Mùa thu từ đó ối sầu thảm
Như tiếng vạc kêu cuối chân trời

Rồi cũng mùa thu con ly hương
Lá vàng theo gió bay bốn phương
Mây sầu giăng mắc lòng lãng tử
Chiếc én chân trời phận thảm thương....

Mẹ hỡi bao giờ cho hết thu?
Hết gió, hết mưa, hết sa mù?
Để dòng thơ con thối sầu thảm
Con tóc bạc rồi, mẹ ở mô?

Mẹ trách con rằng: hỏi vẫn vơ
Mẹ ở trên trời chứ ở mô
Con ơi, hãy nhìn về phương ấy
Rồi hãy cầu nguyện để làm thơ:



HOÀNH SƠN

Tên thật: Giuse Hoàng Sĩ Quy – bút danh: JMH – Sinh năm 1926, tại Phú Nhai, Hà Nam Ninh, thuộc giáo phận Bùi Chu – Tốt nghiệp đại học Gregoriana (1962-1966) và Sorbonne (1966-1968) – Trước năm 1975 giảng dạy triết học tại Đại-học Đà Lạt và Sài Gòn, chủ biên tạp chí Phương Đông;

Đã xuất bản: Con đường đức ái, Khói sương muôn dặm (thơ), Tính dục nhìn theo Phương Đông (1975), Thần học thiêng liêng (1995), Tín lý tinh yếu (1996), Le moi qui me dépasse....

TUYỂN THƠ

PHÚT TÔN CHIÊM

Trước ảnh Mẹ, bởi men kinh soi lối
 Hồn bay lên từng sợi khói êm êm
 Để cung chiêm trong cõi thọ triều duyên
 Ngàn thu ấy một vầng trăng sáng sửa.

Nhìn lên Mẹ là người trơ ra đó
 Gối từ từ.. tay kính cẩn giao lên
 Vì đây kia một ánh sáng thôi miên
 Tỏa hơi ấm từ đôi con mắt Mẹ!

Dưới vầng trán rạng ngời siêu nhiên ý
 Làn nhãn quang dào tới mịn như nhung
 Mà trong kia một làn nước thung dung
 Chảy êm ái vào sao trong hốc núi.

Tia mắt ấy từ ngàn sâu dội tới
 Từ thẳm cung là lửa của con tim
 Mà vòng gai ghép chập mức điêu linh
 Và lưới kiếm nín dần bao sức sống.

Con yêu Mẹ, mối tình con điêu khắc
 Khát vô cùng trong giới hạn quan năng
 Để nén yêu... nên một tiếng... đau thương
 Thành hơi khói... mất tăm trong mắt Mẹ!

Con yêu Mẹ, lấy tình yêu Thượng Đế
 Đắp vắn lên một đỉnh núi Toàn- thiêu
 Để hương bay trên gió thổi điu hiu
 Thành huyết lệ sa êm mùi phương khổ!!!!

YÊU VÀ KHỔ

Thân tặng em H

Giờ đã điểm sang cuộc đời Tận Hiến
 Con đến quỳ... vươn cổ... hứng long đao
 Từ ngực dâng một cuồng chí...thương đau
 Lòng đã chết cho áng ngày hoa lệ
 Đây toàn thiêu ngàn yêu chi xá kể
 Dù trinh trong dù êm dịu mơ say
 Để tà dương khi lặn sáng trần ai
 Bình minh Chúa trao dâng nguồn sống Chúa
 Để dòng yêu không còn lầy bẩn nữa
 Bởi đòng nguyên trong vũng lợi dương trần
 Sẽ mở đường vọt thẳng đến thiên biên
 Nín sinh lực xuống trong lòng núi biển
 Tôi sẽ yêu mà lòng không vươn luyến
 Vì cây yêu đâm gốc tự trời cao
 Để hương yêu dù say đắm chừng bao
 Cứ êm- dịu như cây đèn ống sáng.

Ta hát vang: TÌNH YÊU thiên vạn tuế
 Và ĐAU THƯƠNG trường ngự bến Canvê
 Vì ĐAU THƯƠNG làm dậy lửa tình si
 Và YÊU MẾN là đường đi, sự sống...
 Con “TÌNH YÊU trong trái tim Nhiệm thể”
 Suốt đêm ngày chuyển sức đến thân nho
 Con là DUYỆN làm thắm cõi trần xưa
 Là Hương đắm cung dâng ngày VẠN THỌ
 TÌNH YÊU! TÌNH YÊU
 Con tim chừng muốn vỡ
 Trong nhịp rung, cơn sốt lộng ngàn thu

Khi sức tàn, da bọc nắm xương khô
 Về đập mả trong lòng trời muôn thuở
 Muốn rung mạnh cho ngay theo chuyển nữa
 Cho ngàn sao hồi – hộp phút sau sưa
 Cho trời cao bị quấy xuống hồ thu
 Và mặt đất nổ XUÂN PHƯỚC LỘC!!!

Nhưng ...thưa Mẹ, tình yêu còn trong xác
 Khi mở đường gai góc tới Thiên biên
 Còn bao phen va chạm phải thiên nhiên
 Và bản tính, nên còn trong biển khổ
 Càng đau khổ khi tình dâng đầy ứ
 Khi con tim mềm yếu dễ run lên:
 Vâng linh hồn con... đau khổ... vô biên
 Đau tới nổi dù con... không hiểu nữa!
 Nhưng đây kia, giữa đoạn trường mưa gió
 Vẫn mơ hồ một nhịp sống thiêng liêng
 Và hồn khi không nghệt dưới đau thương
 Sẽ cất bổng mình lên trên cánh khổ
 Để lệ khi hòa trong dòng máu Chúa
 Từ Can vê dào nhỏ nước linh dương
 Sẽ thoa êm ngàn vạn mối đau thương
 Và nhẹ vén sương buồn trên thế hệ.

(Khói sương muôn dặm tử sách Ra Khơi, Sài Gòn 1960)



VÕ LONG TÊ

Tên thật: Võ Long Tê, bút danh: Võ Phương Tùng – Sinh ngày 28-6-1927 tại Phú Vang (Thừa Thiên) – Nghiên cứu văn chương và lịch sử – Hiện sống tại Hoa Kỳ.

*Tác phẩm: Lịch Sử Văn Học Công Giáo Việt Nam (1965)
– Ánh Sáng Trong Đêm (1966)*

Email: volongte@yahoo.ca

TUYỂN THƠ

ÁNH SÁNG TRONG ĐÊM

MỞ HỘI TAO ĐÀN

Đi trên linh đạo
 Nắng đẹp, trời trong, gió dịu hiền.
 Hành trình thần bí hẹn bình yên.
 Đi theo tiếng gọi tình muôn thuở,
 Nẻo đạo hồn say mộng diệu huyền.

Lìa hẳn thế tình! Lìa bóng tối!
 Đường về rực rỡ ánh siêu nhiên.
 Giã từ trần lụy! Dâng kính nguyện,
 Mến Chúa chung tình nghĩa kết liên.

Thiên triệu linh ân hòa điệu sống,
 Hướng đời vinh hiển, Chúa đui lên.
 Chớ vui đời tạm! Lên đường nhé!
 Sánh bước về trong cõi ước nguyện.

I

ĐÊM ÂM U

Quá khứ hãi hùng đen bóng tối,
 Tương lai thăm thẳm lạnh sương mờ.
 Vọng ánh trời xa
 Tìm đẹp, tìm em ở chốn nào?
 Nước trôi, gió thoảng, nói gì đâu!
 Chiều mong, chiều đợi, em hồ hững,
 Vọng ánh trời xa nét nhiệm mầu.

Quên lãng
 Lá vàng tàn rụng,
 Sầu đọng chiều tà.
 Lá rơi vàng vơ,
 Tàn giấc mơ hoa.

Chiều buồn buồn xuống,
 Cảnh vật im hơi.
 Ngày đi sầu lắng,
 Cay đắng ly đời.

Ngày vui qua mất,
 Nhớ chuyện đau lòng,
 Nghĩ đời ảo mộng,
 Lo đời hư không.

Lá rơi tan tác,
 Hiu hắt hoàng hôn,
 Buồn lan muôn nẻo,
 Buồn ngập trong hồn.

Lá vàng tàn rụng,
 Sầu đọng chiều tà.
 Lá rơi quên lãng,
 Mộng vàng phai pha.
 Thời gian
 Kỷ niệm năm xưa đã lạt phai,
 Thời gian dồn dập nỗi bi ai.
 Tương lai mù mịt đời dâu bể,
 Khổ hận, sầu tư nặng kiếp người.
 Bóng chập chờn
 Gió lộng, mây trôi đến cõi nào?
 Chập chờn mặt nước bóng mây xao.

Phai tàn theo nhịp đời di chuyển,
 Bờ bến thời gian biết ở đâu.
 Giọt sương mai
 Hồng tươi cười nụ đón trời mai,
 Một giọt sương trong chiếu sáng ngời.
 Nồng đượm không gian hương ngát tỏa,
 Gió lên! Tan vỡ giọt sương mai.

Thơ tặng người xa vắng
 Chàng đi cứu nước, thiệp mong chàng.
 Nhớ nhớ niềm mong nghĩa đá vàng.
 Biết đẹp cùng ai khi lẻ bóng?
 Hững hờ xuân sắc, phấn hương tàn.

Mộng Đào Nguyên
 Hồ trong, chiều vắng, sóng bình yên.
 Trời, nước, muôn sao, một lá thuyền.
 Gió thoảng phiêu phiêu chèo nhẹ mái,
 Tình mơ êm ái mộng Đào nguyên.

II

TÌNH CA

*Của tin gọi một chút này làm ghi.
 (Nguyễn Du)*

Chân lý

Đáy sò nho nhỏ, biển bao la,
 Hạnh phúc trường sinh đẹp mộng hoa.
 Chân lý thấm nhuần trong tạo vật,
 Chuyển thông tình ái đến cùng ta.

NHỚ QUÊ HƯƠNG

Thân tặng Ngọc Quỳnh

Ôi tưởng niệm sâu tư chi lắm thế?
 Nhớ thuở nào mơ ước dặm nghìn xa.
 Mây Paris xám buồn giăng quanh quế.
 Mong chờ ngày tái ngộ nước non nhà.
 Dòng sông Seine gợi nhớ nước Hương giang.
 Ôi tưởng niệm sâu tư chi lắm thế?
 Đi thuyền máy nhớ thuở dạo thuyền nan
 Chèo nhẹ mái say nhìn sông diễm lệ.
 Lên Eiffel, hướng về nơi cố lý.
 Nhớ thuở nào mơ ước dặm nghìn xa.
 Thú Paris phải nhường duyên xứ Huế.
 Tiếng điệu đàn quê cũ vọng hồn ta.
 Nhìn tuyết rơi, tha thiết nhớ trời xanh.
 Mây Paris xám buồn giăng quanh quế.
 Nắng reo vui, thân quyến ngóng trông mình.
 Tiếng giục giã thâm huyền hồn đất mẹ.
 Nơi đất khách từng bùng, đời lạc lõng.
 Mong chờ ngày tái ngộ nước non nhà.
 Ôi tổ quốc! Ôi Việt Nam anh dũng!
 Tình quê hương sao xuyên cõi lòng ta.

Paris 1958

Chiến sĩ vô danh

Sống chết yêu thương tổ quốc,
 Hiến dâng trọn vẹn nhân thân.
 Chết vinh xây dựng hạnh phúc
 Cho người còn sống thọ ân.

Mộng thi nhân

Trong mơ thực tế đẹp làm sao!
Say mộng thi nhân những ước ao
Ca tụng công trình Chân, Thiện, Mỹ.
Thành tâm thiện chí thắng gian lao.

Tình thơ

Ân tình xóa hận cô liêu,
Tưng bừng lạc phúc nhạc reo hoa cười.
Nguồn thơ dào dạt nên lời,
Cõi lòng ngậy ngất sáng ngời niềm vui.

Tuổi hoa

Uyển chuyển tình ca thoảng gió chiều.
Tuổi hoa duyên dáng ngắm càng yêu.
Mắt trong hồn đắm tình tiên nữ,
Ngày đẹp mơ say nét diễm kiều.

Mắt em

Yêu em mắt sáng ánh muôn đời,
Dịu dịu nhìn thêm đẹp cảnh trời.
Gương mặt lung linh mơ hạnh phúc,
Tình yêu thầm nói mắt không lời.

III

ÁNH SÁNG CHÚA KITÔ

*Ngôi Lời là ánh sáng thật, ánh sáng soi
Cho mọi người đã gia nhập cõi trần.
(Phúc âm theo thánh Gioan, tự ngôn, 9)*

Niềm vui

Trời cao kết bạn đất hèn,
Đạo Thật từ đây sáng tỏ.
Ngôi Lời nhập thể linh thiêng,
Trinh Nữ ấm bông thiên tử.
Yêu con Thiên Chúa giáng sinh,
Ổn lành sẵn sàng thông chuyển.
Tin kính cảm tạ thâm tình,
Thiên Đường mong ngày hưởng kiến.
Chúa giáng chân lý chân tình.
Núi Sọ nêu gương hy sinh,
Đời tạm chan hòa sủng trọng.
Tiếng chim ca mừng ánh sáng,
Lời thơ dâng hiến niềm vui,
Nguyện mang Thánh Giá trọn đời

Huế, 28-6-1952

Thơ hiến dâng

Vọng lên âm hưởng của tâm linh,
 Thơ nhịp sắc hương cõi hữu hình.
 Mẫu nhiệm đức tin lẫn chuỗi hạt,
 Hiến dâng Thiên Chúa điệu giao tình

Nhà thờ xứ tôi

Tôi yêu nhà thờ xứ tôi,
 Kiến trúc đơn sơ duyên dáng.
 Tháp nhỏ, tường sáng màu vôi,
 Mái cũ đậm tình năm tháng.

Nhà thờ sống động đức tin,
 Kết liên cộng đồng giáo xứ,
 Tình thân cha sở, đoàn chiên,
 Hợp nhất nhiệm thân của Chúa.

Cửa mở đón người thành tâm.
 Dâng Chúa niềm vui nỗi khổ,
 Lạy Cha, mừng Mẹ khoan nhân,
 Tôi lãnh môn vàn phước cả.

Chúa trong cha sở ngồi tòa,
 Vớt tôi khỏi bùn tội ác.
 Rước lễ thông hưởng tình Cha,
 Nhà thờ truyền ơn dào dạt.

Tôi yêu nhà thờ thâm huyền,
 Linh sinh nhiệm mầu khai triển.
 Nhà thờ lên men siêu nhiên,
 Hiện thân Giáo hội Phổ Biến.

Kính mừng Maria

Con nhìn Mẹ, hỡi Mẹ đầy ơn phước,
 Mẹ Chúa Trời, Mẹ toàn thể loài người.
 Mẹ nghe con thỏ thê một đôi lời,
 Con thành kính quỳ dâng lòng hớn hở.

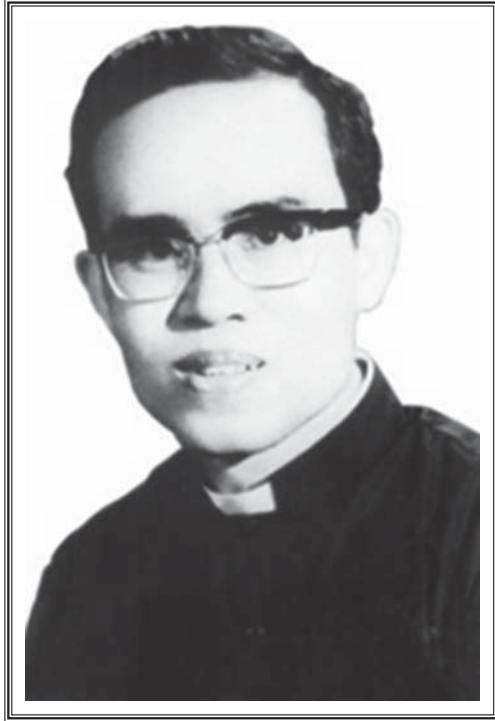
Đời con lúc hân hoan, khi thống khổ,
 Mẹ cảm thông nên Mẹ đã cầu bầu.
 Ôi Nữ Vương ngự đất rộng trời cao!
 Mẹ ứng đáp lời kêu gào khẩn thiết.

Ơn Mẹ Đồng Công kể sao cho xiết.
 Mẹ thông ơn muôn phước lộc Chúa Trời.
 Phước Mẹ hơn mọi người nữ trên đời.
 Vinh danh Mẹ trong Chúa! Vinh danh Chúa!

Thu cảm

Phũ phàng chi lắm, gió thu ơi!
 Từng cánh hoa tàn lặng lẽ rơi.
 Hồ hững đời hoa tình mộng ảo,
 Bẽ bàng giấc bướm nổi quan hoài.

Ngày đi hoa thắm mầu phai lạt,
 Sầu lắng trời thu tiếng thở dài.
 Rực rỡ hoa lòng tươi đẹp mãi,
 Hương tin màu cây ngát duyên trời.



HOÀNG KIM

Tên thật: Gioakim Lương Văn Chiu, sau đổi tên là Lương Hoàng Kim – bút hiệu Hoàng Kim và HK¹ – Sinh ngày: 12-09-1927² – Quê quán: Họ lẻ Thịnh Công, giáo xứ Đồng Quan, xã Vũ An, Kiến Xương, Thái Bình.

1953: Thụ phong linh mục tại nhà thờ chính tòa Thái Bình – 1953-1962: Du học tại Ý và Pháp về Thánh nhạc và Phụng vụ.

HOÀNG KIM VỚI CÁC BÀI DỊCH THÁNH THI TRONG SÁCH CÁC GIỜ KINH PHỤNG VỤ

Linh mục Anrê **ĐỖ XUÂN QUẾ**

Linh mục Hoàng Kim là nhạc sĩ hơn là thi sĩ. Người ta biết và nhắc đến Hoàng Kim qua các bài ca nổi tiếng trong tập Thánh Vịnh Huyền Ca và đĩa nhạc CD Hợp Mừng Vượt Qua, hơn là những gì khác. Mãi sau này, nhạc sĩ Hoàng Kim mới được biết đến như một thi sĩ, khi dịch Thánh vịnh và Thánh thi trong sách Các Giờ Kinh Phụng Vụ, từ năm 1971-1985 (năm tác giả qua đời vì bệnh ung thư ở tuổi 55).

Nói là được biết đến, nhưng chỉ trong Nhóm Các Giờ Kinh Phụng Vụ thôi, vì trước đó Hoàng Kim không làm thơ mà chỉ viết và phổ biến nhạc. Hoàng Kim không để lại bài thơ nào ngoài các bài thơ dịch Thánh thi trong sách Các Giờ Kinh Phụng Vụ. Mà như thế là vì nhu cầu cấp bách. Hồi ấy Nhóm Các Giờ Kinh Phụng Vụ đã dịch xong các Thánh Vịnh, nhưng Thánh thi thì chưa, trừ một số ít của Xuân Ly Băng trong tập một sách Các Giờ Kinh Phụng Vụ xuất bản vào mùa hè 1972. Phần còn lại, Nhóm giao cho Hoàng Kim. Trong mấy tháng trời liền, Hoàng Kim giam mình trong một căn phòng nhỏ ở tu viện Mai Khôi số 44 Tú Xương. Không gian cư ngụ của nhạc sĩ kiêm thêm thi sĩ bấy giờ là căn phòng mới nói, với khu vực hành lang kế cận, bên cạnh một đống các tập thơ tiền chiến của thi sĩ lừng danh như Thế Lữ, Xuân Diệu, Lưu Trọng Lư, Huy Cận, Nguyễn Bính, Tản Đà, Nguyễn Nhược Pháp, Ngân Giang, Tương Phố, v.v... Có lẽ đến lúc này Hoàng Kim mới bắt đầu làm thơ, qua dịch Thánh thi từ tiếng Latinh sang, sau khi đọc rất nhiều thơ của các tác giả nói trên. Điều gây ngạc nhiên là trước kia

Hoàng Kim không làm thơ mà bây giờ lại làm thơ được như thế. Nhiều người khi nghe nói hầu hết các bài Thánh thi trong sách Các Giờ Kinh Phụng Vụ là do Hoàng Kim dịch, đều lấy làm lạ, vì trước kia họ không nghe nói về bài thơ và chưa được đọc bài thơ nào của Hoàng Kim.

Vậy, bởi đâu mà có hiện tượng này? Thiết tưởng đây là một điều lạ do Chúa ban cho Hoàng Kim, vào một thời điểm cần thiết để đáp ứng cho một nhu cầu rõ rệt. Có thể nói Hoàng Kim được Chúa linh ứng (ở mức độ thấp hơn), như xưa Người đã linh hứng cho thánh Giê-rô-ni-mô dịch sách Kinh thánh từ tiếng Hi Lạp sang tiếng Latinh. Dưới đây tôi sẽ giới thiệu 10 bài thơ dịch tiêu biểu của Hoàng Kim. Những bài thơ này được coi là đẹp về văn từ hay về âm điệu (xem phần Trích tuyển).

Ngày nay, mỗi lần đọc sách Các Giờ Kinh Phụng Vụ, tôi lại nhớ đến Hoàng Kim và thầm cảm ơn Chúa đã ban cho Hoàng Kim tài ba để dịch được các Thánh thi như thế.

TUYỂN THƠ

THÁNH THI KINH SÁNG MÙA VỌNG

Đã vang rền một thanh âm trong trẻo
 Trách ta làm điều ám muội tối đen:
 Hãy tan đi, ngàn mơ mộng hão huyền,
 Từ trời thăm, Đức Kitô ngự tới.

Đừng mê ngủ, đứng lên hồn ta hỡi,
 Dầu thấy mình còn hôi hám bùn nhơ,
 Vì hào quang chói lọi của Kim Ô
 Làm tiêu tán hết những gì nguy hại.

Chiên Thiên Chúa đã từ nơi thượng giới
 Xuống cõi trần đến tội vạ chúng ta.
 Nào cùng nhau chạy đến lượng hải hà,
 Xin thú tha bằng lời kinh thắm lệ.

Để mai ngày Chúa tái lâm cõi thế,
 Cả địa cầu run rẩy trước Thiên Nhan,
 Ta chẳng lo án phạt tội muôn vàn,
 Vì Thắm Phán đã đủ tình bênh đỡ.

Lời hoan chúc, xin quì dâng Thánh Phụ,
 Khúc khải hoàn, mừng Thánh Tử hiển vinh,
 Tiếng ngợi khen, xin thượng tiến Thánh Linh,
 Từ muôn thuở, đến muôn đời muôn kiếp.

THÁNH THI KINH SÁNG MÙA GIÁNG SINH

Đông đoài nam bắc trong bốn cõi,
 Lời ca vang dội khắp gần xa:
 Kitô Thiên Tử nay giáng thế,
 Làm con Trinh Nữ Ma-ri-a.

Đấng đã tạo thành nên thế giới,
 Đành mang thân phận kẻ tội đời,
 Một mai cứu khỏi vòng hư hoại,
 Con người hèn mọn ấy chúng tôi.

Ân sủng Thánh Linh đổ dạt dào
 Xuống lòng Trinh Nữ tự trời cao.
 Tắm thân trong trắng giờ mang nặng
 Ôn cả diệu huyền quá thắm sâu.

Có biết đâu rằng một trái tim
 Bỗng nên điện ngọc rất êm đềm.
 Ngai vàng Thượng Đế, ôi Trinh Nữ
 Trở nên Mẹ Chúa bởi lòng tin.

Bà hạ sinh con, người con ấy,
 Đã được sứ thần nói tiên tri,
 Rồi cả Gio-an trong dạ mẹ
 Cũng cảm biết Ngài thờ thai nhi.

Khi Mẹ đặt nằm xuống nắm rơm,
 Máng cỏ làm nôi cũng chẳng buồn,
 Chim trời cá nước Người nuôi sống,
 Giò đây chút sữa đã là ngon.

Rộn rã tung bừng đoàn thiên sứ
 Dâng Chúa lời ca tận thình không,
 Đây Ngôi Chúa Tể đây Mực Tử,
 Thương tỏ mình ra với mực đồng.

Muôn tiếng ngợi khen dâng kính Chúa
 Giáng trần sinh bởi Mẹ Đồng Trinh,
 Ngài cùng Thánh Linh và Thánh Phụ
 Thiên thu hiển trị cõi thiên đình.

THÁNH THI KINH CHIỀU II

CHÚA NHẬT MÙA CHAY

Lạy Đấng Hóa Công xin đoái nhận
 Nỗi lòng con cái khẩn nguyện đây:
 Lời kinh thấm lệt cùng dâng Chúa
 Suốt cả Mùa Chay thánh thiện này.

Cõi lòng người thế Chúa lạ chi,
 Biết sức phạm nhân chẳng là gì,
 Xin hãy bao dung người sám hối,
 Chúa nỡ lòng nào đuổi xua đi!

Tội lỗi ngập đầu khôn xiết kể,
 Cung xưng hầu được Chúa thứ tha.
 Ngàn muôn thương tích xin cứu chữa
 Để hiển danh Ngài khắp gần xa.

Chỉ bảo đoàn con biết hãm mình,
 Tinh thần vững mạnh bởi hy sinh,
 Hồn thiêng tắm gội nguồn ân tứ
 Rửa hết bùn nhơ sạch tội tình.

Tay chấp gối quì lòng tha thiết
 Nài xin Chúa Cả khấng nghe lời,
 Đoàn con nhờ phúc mùa trai tịnh,
 No thỏa ân tình mãi an vui.

THÁNH THI KINH SÁNG
NGÀY THƯỜNG MÙA CHAY

Lạy Đức Kitô, Mặt Trời Công Chính
 Chúa thật là Ngày Mới đã lên ngôi!
 Ngài phá tan đêm tối phủ lòng người
 Cho đức hạnh lại chói ngời kiêu diễm.

Cơ may tới, giờ hồng ân đã diễm,
 Xin cho lòng biết hối hận ăn năn
 Nhờ tình thương mà cải quá tự tân
 Quay trở lại như Lòng Trời mong mỏi.

Cho con biết phải hãm mình đền tội
 Để hưởng ơn cứu chuộc Chúa thương ban.
 Vì dẫu cho tội lỗi có ngập tràn,
 Nguồn thánh sủng còn chứa chan gấp mấy!

Ngày của Chúa chính là hôm nay vậy
 Cảnh thiên nhiên như sống lại huy hoàng.
 Vui ca lên, nào phấn khởi hân hoan
 Ngày hòa giải, ôi ngày bao hạnh phúc!

Muôn lạy Chúa Ba Ngôi, này trời đất
 Bái thờ Ngài, Đấng nhân hậu khoan dung!
 Được thứ tha và đổi mới lạ lùng
 Con xin cử khúc tân ca mừng Chúa.

THÁNH THI KINH TRƯA TUẦN THÁNH

Toàn dân Chúa, nào reo vui hớn hờ
 Miệng hát mừng ơn cứu độ Chúa ban:
 Đức Giêsu, Đấng chuộc tội gian trần
 Đã đánh bại tên tử thần độc dữ.

Đường dậy sóng, người đi như thác đổ
 Ngành lá xanh phất phới tựa rừng cờ,
 Cả một trời vang dội tiếng tung hô:
 Vạn vạn tuế, mừng Con vua Đa-vít!

Ta hết thảy cùng chạy ra nghênh tiếp
 Vị Quân Vương cao cả đã tới đây,
 Hát lên đi, lời vinh chúc giải bày
 Vung cành liễu, nhịp theo câu vạn tuế.

Xin Người kháng vì tình thương trời bể
 Bước đường đời, giữ ta khỏi trượt chân,
 Để bao lâu còn sinh sống cõi trần,
 Ta hằng giữ lòng tri ân cảm mến.

Cung trăm bồng dật bài ca cầu nguyện
 Xin khấn đầu thượng tiến Chúa Ba Ngôi
 Đã đổ hồng ân cứu chuộc loài người,
 Muôn muôn thuở xin dâng lời vinh chúc.

THÁNH THI KINH SÁNG
CHÚA NHẬT MÙA PHỤC SINH

Vàng Đông dậy, ánh hồng gieo rắc,
 Chốn thiên cung nhã nhạc vang hòa,
 Dưới trần khắp cõi âu ca
 Quỉ trong hỏa ngục kêu la hãi hùng.

Ấy Vua Cả oai phong lẫm liệt
 Cõi âm ty: hủy diệt tiêu tan.
 Chân Người dẫm nát tử thần
 Tù nhân đau khổ ân cần đưa lên.

Ngoài cửa mộ ngày đêm lính gác
 Tảng đá to đã lấp lối vào.
 Chúa từ cõi chết thẳm sâu
 Hiệu kỳ chiến thắng phất cao hải hoàn.

Đã im bật câu than tiếng khóc,
 Đã hết rồi cảnh ngục thê lương,
 Sứ thần áo trắng vui mừng
 Loan tin Chúa đã oai hùng phục sinh.

Xin cho mọi lòng thành hoan hỷ
 Mãi muôn đời mừng lễ Vượt Qua
 Tái sinh ơn nghĩa chan hòa
 Vang vang khúc hải hoàn ca reo hò.



GERARD TRẦN VĂN LIÊN

*Tên thật: Gerard Trần Văn Liên – Sinh ngày 15-01-1927
- Tại làng Diễn Trường, Quảng trạch, Quảng Bình.*

*Thuộc dòng Anh Em Hèn Mọn (Phanxicô) – lãnh tu phục
ngày 8-11-1959 tại Thủ Đức, bậc hiến sĩ – vào nhà tập ngày
25-3-1984 – Khấn tạm 26-5-1985 – Khấn trọn ngày 29-5-
1988. Qua đời ngày 9 tháng 07 năm 2012.*

TUYỂN THƠ

BÀI GIẢNG TRÊN NÚI – TÁM MỐI PHÚC

(Mt 5,1-12)

Thấy dân tụ họp lại đây
 Ngài liền lên núi ngồi ngay xuống liền
 Mở đầu bài giảng trước tiên
 Dạy cho dân chúng tám thiên phúc lành.
 Phúc ai nghèo khó lòng thanh
 Không tham của cải hư danh ở đời.
 Mai sau sẽ được Nước Trời
 Là phần gia nghiệp muôn đời hiển vinh.
 Phúc cho những kẻ hiền lành
 Hạ mình thấp bé hết tình khiêm nhu.
 Ngày sau sẽ hưởng đầy dư
 Lãnh phần gia nghiệp bù trừ cõi thiên.
 Phúc cho những kẻ ưu phiền
 Tâm thần héo hắt liên miên chẳng rời
 Đây phần an ủi muôn đời
 Sẽ ban cho họ là người ước mong.
 Phúc cho những kẻ đói lòng
 Khát khao công chính ở trong đời này
 Rồi đây sẽ được no đầy
 Thuởng ban cho họ hưởng ngày thần lương.
 Phúc thay kẻ biết xót thương
 Những ai nghèo khổ dựa nương đến mình
 Vì phần thương xót ân tình
 Sẽ ban cho họ công bình vô song.
 Phúc ai tinh sạch trong lòng
 Sẽ xem thấy Chúa tinh trong hiển hình.

Phúc ai kiến tạo hòa bình.
 Được làm con Chúa hiển vinh muôn đời
 Phúc ai bị bắt bó hoài
 Cố vì công chính, và lời danh Ta.
 Nước Trời là của họ mà
 Hưởng phần gia nghiệp cùng Cha trên trời.
 Phúc cho hết thảy các người
 Chịu bao sỉ nhục nhạo cười vì Ta.
 Bị người bắt bó loại ra
 Đặt điều nói xấu điều ngoa hết lời.
 Vui mừng hoan hỉ lên thôi
 Bởi vì phần thưởng Nước Trời lớn lao.
 Bỉ cực có khi thái lai
 Người lành trông cậy chẳng hoài công đâu
 Vì Ngài mà chịu khổ đau
 Là kho tích chứa sang giàu cõi thiên.

ĐỨC GIÊSU THÀNH LẬP NHÓM MƯỜI HAI

(Mc 3,13–19)

Ngài lên núi kêu mời môn đệ,
 Đi theo Ngài, tiện thể sẵn rồi.
 Đoạn Ngài lập nhóm mười hai,
 Để sai đi giảng khắp nơi mọi miền.
 Ban cho họ được quyền trừ quỷ,
 Nhóm mười hai thiện chí tông đồ.
 Simon được gọi Phêrô,
 Đứng đầu trong nhóm môn đồ sơ khai.

Cùng quý vị theo Ngài tiên khởi,
 Ông Giacôbê, với Gioan.
 Thấy đều tự nguyện hoàn toàn.
 Khi nghe lời Chúa gọi còn trên ghe.

Và tiếp đến Anrê, Philíp
 Batôlôm lịch thiệp thật thà.
 Máttêu cùng với Tôma,
 Giacôbê hậu con nhà Anphê

Cùng ba vị, Tađê chính trực
 Và Simon quá khích nhiệt thành.
 Giu+đa là đứa hư danh,
 Sau này bán Chúa, phận đành quyên sinh.

DỤ NGÔN HẠT GIỐNG TỰ MỌC LÊN

(Mc 4,26-29)

Nước trời cũng giống người kia
 Rạng ngày mang giống, gieo ra cánh đồng
 Đêm về thức ngủ mặc ông
 Hạt kia đã được nằm trong đất liền
 Nảy mầm rồi cứ mọc lên
 Cách nào người ấy tuyệt nhiên chẳng lường
 Đất đai phát triển bình thường
 Sinh ra thảo mộc, trong nương ngoài đồng
 Hoa mầu, cây lúa trở bông
 Đến mùa lúa chín mênh mông trĩu vàng
 Đến ngày thu hoạch mùa màng
 Chủ nhân gặt hái rồi mang về nhà

ĐỤ NGÔN HẠT CẢI

(Mc 4,30-32)

Bấy giờ Ngài lại trưng ra
 Nước trời sánh ví với là gì đây?
 Ví như hạt giống cải cay,
 Hạt tuy nhỏ bé gieo ngay xuống vườn
 Những khi cây đã mọc lên
 Lớn hơn mọi thứ, rau trên vườn này
 Xum xuê cành lá đẹp thay
 Chim trời có thể đến đây ẩn mình
 Hay là làm tổ dưới cành
 Bởi vì cây lớn đẹp xinh vô vàn.

NGÔI MỘ TRỐNG

(Ga 20,1-10)

Sáng ngày thứ nhất trong tuần
 Màn đêm bao phủ trắng ngần sương mai
 Ma-ri đến mộ của Ngài
 Vì trời còn tối, vắng lai vắng đường
 Một mình đạp tuyết dày sương
 Đến nơi thấy mộ lạ thường mở toang
 Bà liền quay gót vội vàng
 Chạy về mách bảo với cùng Phê-rô
 Rằng tôi đã đến tại mồ
 Nhưng ai đem Chúa đi mô mất rồi
 Môn đồ yêu dấu của Ngài
 Phê-rô đây nữa cả hai ra mồ
 Vị này đến trước Phê- rô

Vi ông chạy khỏe, tới mô trước tiên
Cúi mình quan sát ngắm nhìn
Thấy băng để đó, đứng yên không vào
Phê-rô cùng đến tiếp theo
Nhưng ông đi thẳng bước vào ngay trong
Thấy băng xếp lại một chồng
Nhưng khăn che mặt lại không để cùng.
Phê-rô còn ở lại trong
Môn đồ tới trước giờ cùng vào luôn
Mọi điều như đã nói trên
Các ông đã thấy và tin hết lòng.
Biết rằng trước đó các ông
Chưa ai am hiểu được rằng Thánh Kinh
Đức Giêsu phải tự mình
Tù trong cõi chết Phục sinh đấy mà.
Sau rồi hai vị về nhà
Nhưng lòng cứ vẫn lo xa nghĩ gần.



ĐÔNG KHÊ

Tên thật: Maria Công Tăng Tôn Nữ Tiểu Xuân – Bút danh: Đông Khê – Sinh ngày 19-12-1928 tại Huế – Lãnh bí tích Thánh tẩy ngày: 15 -8-1964 tại Sài Gòn.

Email: dong.khe@sbcglobal.net

GẶP THẦY QUA KHỔ ĐAU

Tôi biết nói gì đây? Rõ ràng như một với một là hai, không có Chúa, làm sao tôi sống nổi đời mình? Làm sao tôi đi được con đường dài mấy chục năm trời đằng đẵng một mình nuôi ba con dại? Ai? Bàn tay nào đưa dẫn, ủi an, vỗ về, che chở, săn sóc, lo toan?

Thiên nan, vạn nan, cuộc sống đường trường hiu quạnh. Tôi đã vượt qua, không phải một mình. Chúa bước cùng tôi, từng bước, trên mỗi dặm đường.

Những ngày tôi yếu mệt, thì, thăm lặng đỡ nâng, Chúa là cái gối bông cho tôi dựa đầu.

Làm sao tôi mô tả? Có khi Chúa, không hơn không kém, chỉ là một khoảng không cho tôi nhìn ngắm, đôi mắt tôi nghỉ ngơi. Có những ngày khói lửa chiến tranh, tôi đem con theo tôi vào Bệnh Viện, nơi tôi làm việc. Lấy một phòng trực cho con ở, tôi tiếp tục công việc của mình. Lên lầu xuống lầu, tôi miệt mài với bốn phận. Tôi biết Chúa đang săn sóc các cháu thay tôi nơi phòng trực lầu trên.

Ngày con gái chết, tan tành nhục khí, tôi rên rỉ: “Cha ơi, Cha ơi!”. Tay chân rã rời, tự sức mình tôi không thể nào đứng dậy. Chúa vực tôi trên tay Ngài, như người thầy thuốc cứu bệnh nhân.

Nhẹ như tơ trời, mệnh mỏng như sương khói, Chúa bao phủ đời tôi. Có những người thân ở tỉnh khác, nước khác, bạn không thấy mặt, mà bạn biết chắc họ thương bạn, phải không? Cũng đơn giản vậy thôi, tôi biết chắc Chúa thương yêu tôi. Không phải bằng bạc, không phải mơ hồ. Rõ ràng, và nồng ấm. Chính điều này là cái thang đưa tôi lên, đến gần Ngài.

Sức mạnh từ Ngài lan toả tâm hồn tôi, giúp tôi sống.

Cứu tôi rồi, Chúa còn muốn tôi mang Tình Yêu của Ngài đến những người khác. Ngài gởi tôi đi làm Thiện Nguyện. Từ ngày hưu trí, tôi say sưa bước vào đời sống mới. Lớp học Trợ Tá Mục Vụ rất xa, tôi không có cách nào đến được. Tôi đi Taxi, suốt năm học. Bà Giáo Sư người Mỹ trợn mắt ngạc nhiên.

Quả thật, Chúa đền bù nhiều cách: một lần, trong khi làm thiện nguyện ở Bệnh Viện, tôi thấy nơi cửa phòng một bệnh nhân Công Giáo có dấu hiệu đặc biệt: đây là dấu hiệu riêng của Bệnh Viện cho biết người bệnh này mắc bệnh truyền nhiễm nặng. Tôi ghé mắt nhìn trộm qua khe cửa thấy người bệnh đang cơn hấp hối: thở dưỡng khí, mồm há hốc, da mặt tím xanh ...

Tôi đến gặp Y Tá Trưởng Phòng. Thấy tôi tha thiết muốn vào thăm bệnh nhân, cô can ngăn: “Không nên vào, ông ta ho lao nặng và sắp chết. Cha Dave đã cho ông lãnh Bí Tích sau cùng từ tối hôm qua”. Trong tôi, có một sức hồi thúc phải vào. Cô Y Tá đưa cho tôi những thứ cần thiết phải dùng khi tiếp xúc bệnh nhân lây. Tôi vừa mặc áo choàng, vừa xin Chúa “Chúa ơi, con cũng sợ lây lắm. Xin Chúa giữ gìn con”.

Tôi cúi sát mặt người bệnh hỏi ông muốn Rước Mình Thánh Chúa không? Ông thu hết tàn lực la to: “Muốn”.

Ra cửa, tôi gặp bà mẹ bước vào. Nhìn bình Mình Thánh trên tay tôi, bà ôm tôi hôn lấy hôn để. Bà nói: “Con tôi nói nó ao ước Rước Cửa Ăn Đàng, nhưng nó sợ không ai mang đến cho, vì bệnh nó lây”.

Hôm ấy, khi về đến nhà, công việc đầu tiên của tôi, là điện thoại vào Bệnh Viện. Đầu dây, cô y tá nói: “Ông ta vừa qua đời”. Rưng rưng nước mắt, tôi thì thầm lời cảm ơn Cha tôi trên trời.

Những công việc Thiện nguyện giúp tôi nhiều hơn tôi giúp họ. Ở Bệnh Viện, tôi học bài học: con người bất lực, đời sống ngắn ngủi, phù du. Không bon chen, tranh cãi làm gì. Ai cũng sẽ một ngày nằm xuống, trở thành cát bụi. Hành trang mang theo về với Chúa chỉ là Tình Yêu ... Đi thăm tù nhân ở khám đường, tôi thấy họ đáng thương hơn đáng giận. Họ nói về Chúa chân thành và tha thiết. Khi không còn nơi nương tựa, họ bám vào Chúa rất chặt. Tôi hiểu vì sao Chúa khuyên từ bỏ mọi sự. Sinh hoạt với các nữ tu Dòng Nữ Tử Bác Ái giúp người nghèo, kể cô thế lữ đường, tôi học những bài học vô giá: Lòng Từ Tâm, Khiêm Nhu và Phó Thác ...

Tôi chưa đạt được như tôi ao ước, nhưng lòng tôi vui, với Tình Yêu Thiên Chúa trong Tim, với những bước chân vịn vào Ngài.

ĐÔNG KHÊ

TUYỂN THƠ

ĐẠO VÀ THƠ

(Isaia 54:4)

Chúa vốn là Người Tình

Sách vốn là người Bạn

Thơ: chốn tâm giao,

Đạo là nhà, xin cho con ở trọ
 để đời đời con có chỗ dung thân
 Đạo là lò, xin đúc con hèn mọn
 lọc gang, đồng, sắt, thép, với thủy ngân
 Xin dâng hết, tất cả là của Chúa,
 chỉ cho con vồn vẹn một tình thân
 để trao gửi bốn phương trời nhân loại ...

Sách là Suối
 xin cho con uống mãi
 khát khao hoài mặc khả Phúc Âm.

Thơ là tiếng lòng con xúc cảm
 là tơ vàng lãng đãng buồn tim,
 là người bạn thiết im lìm
 chung hưởng ngọt bùi
 chia sẻ buồn vui,
 Con mang Thơ vào Đạo

Con mang Đạo vào Thơ
 Sống Đạo và làm Thơ
 Đậm đà ấm áp ..
 Con cảm tạ Cha
 Con mang ơn Thầy

Mênh mông sông rộng
 Thênh thang gió ngàn
 Mây trời bàng bạc không gian
 Bình an toả xuống hồn con tháng ngày ...

ĐỜI SỐNG

(Isaia 49:13)

Con sung sướng được là dụng cụ
 Trong tay Thầy dẫn lối đưa đường,
 Con sung sướng nhận lãnh tình thương
 Bao phủ trọn đời con nhỏ bé,

Vẫn có những buồn đau nhè nhẹ
 Như trăng thu len lén đổ về,
 Nhưng ánh sáng chiếu dọi vĩ về
 Lấp lánh đáng Thiên Đàng ẩn hiện ...

Thầy ơi! biết bao nhiêu là chuyện
 Nói với nhau không hết sáng chiều,
 Có những lúc trầm lặng cô liêu
 Và những ngày reo vui nồng ấm,

Vườn nhà con hoa vàng lấm tấm
 Hàng khổ qua chen lẫn lên giàn,
 Rau muống xanh với làn phấn trắng
 Đẹp như nàng thiếu nữ thôn trang,
 Lá rau muối mong manh mềm mại
 Bát canh chiều ngon ngọt màu xanh,

Hạnh phúc dịu dàng như giọt nước,
 Thoáng mưa trời rơi nhẹ long lanh ...

Cây xanh xanh, mây nước yên lành
 Gió lay cành, chim về trước ngõ,
 Chim không nói Thầy đang ở đó
 Nhưng hát hoài nhạc điệu Tình Yêu.

Mây với gió ngày nào không có
 Tình Yêu Thầy có thuở nào ngưng?
 Mỗi sáng mai là một Tin Mừng
 Mỗi giây phút bóng Thầy đây đó,
 Từ nhụy hoa, màu lá, nhựa cây,
 Từ tiếng hát chim hiền nhỏ bé,
 Dù nơi đâu, vẫn thấy dấu tay
 dấu Tình Yêu nhân lành Cứu Độ!

Thầy ơi! cho con ơn bền đỗ
 Để theo Thầy con đến quê Cha,
 Như cây leo bám mãi rừng già
 Con dâng trọn vui buồn trong tay Chúa ...

CON GẶP NGÀI

Không phải con lên cao
 Nhưng vì Ngài cúi thấp,
 Không phải con ngọt ngào
 Nhưng vì Ngài huyền diệu,

Con vẫn thường tự hỏi:
 Sao Cha thương quá nhiều,
 Một tâm hồn hèn yếu
 Không đáng được Cha yêu?

Con vẫn đầy tội lỗi
 Vì con vốn mong manh,

Con cúi đầu thống hối
Rồi lại phạm, rất nhanh!

Từ khi con gặp Ngài
Hồn ngập ánh sao mai,
Vi trời đổi màu nắng?
Hay mưa đã ngừng rơi?

Không, đường đi vẫn dài
Nhưng gánh nặng chia hai,
Từ khi con gặp Ngài
Lau, sậy, thành trúc, mai...

Thế giới nhỏ an lành
Chỉ có Cha và con,
Trong một ngôi nhà vắng
Gió lọt qua kẽ màn...

Gió ru con mùa hè
Cha sưởi con mùa đông,
Để đời con không lạnh,
Tình Cha! Ôi mệnh mỏng...

Cha cho con ánh sáng,
Cha cho con mặt trời.
Lạy Cha rất thương yêu,
Con nương bóng muôn đời!

Cha ơi! cầm tay con
Đưa con đi từng bước,
Đời con không có Cha
Cuốn trôi theo dòng nước...

ĐÁ CUỘI BÊN SÔNG

Con muốn là đá cuội
 Nằm dọc theo bờ sông
 Nghe lòng mình sóng vỗ
 Nghe hồn mình mênh mông...
 Bên kia rừng lá đỏ
 Có tiếng ca thế trần
 Ánh nắng vàng tươi thắm
 Trong mắt huyền giai nhân
 Riêng với người lao khổ
 Thì nắng nhuộm phong trần...

Cõi đời mờ như sương
 Nào có gì trọng đại
 Ngoài tình Cha yêu thương?
 Và lòng con muốn nói
 Con là thân cỏ dại
 Cha là ngọn suối trong
 Nuôi con từ long đong
 Dạy con từ khốn khó...

Cha bước theo làn mây
 Cha về trong tiếng gió
 Từ nghiêm như bậc Thầy
 Ngọt ngào Tình mật say...
 Biết nhau qua gian nan
 Thương nhau trong hoạn nạn
 Cha ơi! Nghĩa đá vàng!

Con muốn là đá cuội
 Nằm dọc theo bờ sông
 Chỉ thấy trời trải rộng
 Chỉ có Cha trong lòng.

HY VỌNG

Con thức giấc: một ngày hy vọng
Gió mơn man mấy đóa cúc vàng,
Hy vọng dù chiều tàn, tắt nắng
Thì đêm nay vẫn có trăng vàng,

Hy vọng giữa lòng nôi Thiên Chúa
Nôi êm đêm bao phủ nhung tơ,
Nôi đong đưa tình thơ chan chứa,
Con ân cần tặng Chúa bài thơ...

Trời thật đẹp bùng lên nắng mới,
Cây lá cành còn đọng sương mai,
Long lanh như chuỗi ngọc nối dài,
Trên vòng cổ trang đài mệnh phụ...
Ngày đó...

Ngày đó con thích màu huyết dụ
Cha cho con tà áo trắng tinh,
Chẳng cho con vàng, ngọc linh đình,
Cha chỉ nhìn con trong trầm lặng...

Ôi chỉ một cái nhìn thăm thăm...
Mà sóng gào, biển lộng trong tim!
Toàn vũ trụ im lìm bất động,
Một cái nhìn ban phát Đức Tin,
Từ đó, con bắt đầu hy vọng...

ĐÀM THOẠI

– Ngày mai, Cha đến, có con không?
 Còn lửa Đức Tin nung đốt lòng?
 Còn giữ tình thương lan cháy mãi?
 Hay hồn đơn lạnh tựa trời đông?

– Như dòng sông trôi về biển cả,
 Đòi con từ gởi ở tay Cha
 Dòng nước trôi nhẹ nhàng êm ả,
 Đã qua rồi bão táp, phong ba...

Cha đưa tay ngăn làn sóng dữ
 Trao tặng con vần chữ trang thơ
 Cha đổi mới những gì đã cũ
 Mang về đây hạnh phúc vô bờ...

Mảnh vườn con bây giờ xanh mướt
 Khi Cha về, sẽ bước trên nhung,
 Vì con biết ơn Cha vô cùng
 Nên đã trải lòng mình làm thảm,

Cha sẽ nghe rất nhiều rung cảm
 Qua những bài con gọi là thơ,
 Cha sẽ cười con vẫn mộng mơ
 Con sẽ bảo: “Nhưng Cha là thực”

Con biết chắc Cha mình có thực,
 Con biết rồi, biết lắm, Cha ơi!
 Vì thế, nên mới có môi cười,
 Mới bắt chấp đêm tàn gối lẻ...

Cha sẽ ngồi nghe con kể lễ
 Con trồng hoa để đợi Cha về,
 Con sẽ hái một cành hoa nhỏ

Không phải từ luống hoa trước ngõ
 Mà từ sâu thẳm của lòng con!
 Cha sẽ dặn, con giữ sắt son,
 Mỗi đứa con: một phần Cha đó!

Con có Cha, có mây, có gió,
 Có bên mình dào dạt vẫn thơ,
 Có luôn cả tình Mẹ đợi chờ
 Như trăng, như nước, như bờ Đại Dương...

NGHỆ SĨ VỚI CÂY ĐÀN

Cây đàn nhỏ rung từng điệu nhạc
 Bàn tay nào bấm chuyển đường tơ
 Đàn chỉ là mảnh gỗ thô sơ
 Nhưng Thiên Chúa ban tình huyền diệu...

Đắm mình trong khúc nhạc tin yêu
 Đàn kể lẽ tình xưa nghĩa cũ
 Chuông chiều rơi như lời nhắn nhủ
 Thương linh hồn, nghệ sĩ trầm tư

Người nghệ sĩ bàn tay đen đúa
 Bàn tay từng cầm búa cưa cây
 Cũng người ấy chịu chết phơi thân
 Máu đã đổ, loài người sạch tội...

Nhạc rừng rừng thơ buồn nghẹn lối
 Đồi Golgotha, Thánh Giá nghiêng nghiêng
 Phục sinh về xóa sạch ưu phiền
 Thơ và nhạc đưa nhau đồn dập...
 Muôn dân cùng tấp nập lời ca

Người nghệ sĩ không ngừng tay họa
 Bức tranh đời tô mãi không thôi
 Con xin là một chấm nhỏ thôi
 Dâng trọn vẹn tay Ngài vẽ xóa...

TỘI

(1 Gioan 3: 19-20)

Con mắc tội những ngày lẫn tránh
 Trông thấy Cha chẳng muốn nói cười,
 Tuy hiện diện lòng đã xa xôi
 Con bỏ mặc hồn mình khép lối.

Ba ngày dài, cuộc đời ử rữ
 Như có gì bao phủ chung quanh,
 Đèn thấp sáng hồn con vẫn tối
 Thế gian thành buổi chợ không người,

Đường đi Lẽ bỡ ngỡ thấy xa xôi
 Chông sách cũ không buồn mó tới,
 Con bỏ Cha sao Cha không nói?
 Cha lặng thinh đau đớn một mình!

Biên giới tội, trời ơi! dễ quá
 Con bước qua, không thấy, vô hình!
 Khi không ngờ sai lạc điều linh
 Chính là lúc ân tình phai nhạt ...

Con tim mềm không phải đổi cát
 Để gai buồn mọc đất hoang vu,
 Xa nhau rồi, sương phủ mây mù,
 Nẻo âm u nghẹn lời thương mến ...

Hồn đi lạc, quay về tìm bến
 Con xin Cha, con biết tội rồi,
 Đọc kinh cầu mỗi quá đi thôi
 Dang tay rộng, xin lời dung thứ!

UỐNG NƯỚC

(Gioan 4: 7)

Bên bờ giếng cũ năm xưa
 Con ra gánh nước, vẫn chưa biết Thầy
 Thầy không nhận vội “Ta đây”
 Mà xin hớp nước, như Thầy cần con,
 Bao giờ con biết thân con
 Không bằng hạt cát trong lòng giếng xưa?
 Bao giờ con biết thân thưa
 Cho con làm gáo, sáng trưa đi, về
 Theo Thầy lặn lội sơn khê
 Múc dòng Hằng Sống cận kề Tin Yêu,
 Bâng khuâng gió sớm mây chiều
 Tay nâng ly nước, lòng bao nhớ Thầy!

THAI NHI

Thai nhi ơi! Linh hồn oan thác!
 Tiếng kêu than động đến đất trời!
 Con là những bào thai vô tội
 Chưa ra đời đã chịu mồ côi...

Ta đứng lặng bồi hồi tiếc nuối
 Bởi loài người đã giết chết con
 Ta nhìn con thân xác héo hon
 Mảnh hình hài rã rời, dập nát...
 Máu đông đặc như nổi căm hờn
 Mối oan khiên, Trời cao bát ngát!

Cho con đi, nếu mẹ không nuôi
 Vì con cũng là một con người
 Thương mẹ, con muốn được ra đời
 Mẹ ơi! Con làm chi nên tội?

Mẹ quyết tâm bước vào bệnh viện
 Thân con chỉ còn là phương tiện
 Cho kẻ làm tiền diệt thai nhi
 Ôi! một đời sống đã mất đi!
 Một người, không tiếng kêu, nằm xuống!
 Một sinh mạng lìa đời oan uổng
 Chỉ vì mẹ phủ nhận tình con!

Con đã chết không toàn thân xác
 Chiếc áo quan là thùng đựng rác
 Và chung quanh dòi bọ tiến đưa...
 Cha mẹ ơi! Nhìn thấy hay chưa?
 Đời ấu thơ bỗng nhiên tan nát!

Rồi một ngày có người moi rác
 Động lòng thương những mảnh nhân trần
 Mang con về chắp lại xác thân
 Chôn con nơi đất lạnh xa lạ...

AI?

Con muốn đời con là giấy trắng
 Tự do Cha vẽ nét ngoằn ngoèo,
 Cha ơi! con chỉ là chấm nhỏ
 Nơi bức tranh đời Cha vẫn treo,
 Con muốn dâng Cha từng cây cọ
 Từng lọ sơn màu, từng ý thơ,
 Từng hơi thở con trong lồng ngực
 Máu tim hoà mực chấm dòng thơ ...
 Ngày mai, nếu Cha ngừng tay họa
 Thì vũ trụ này ai tẩy xóa?
 Ai tạo rừng xanh, nhuộm cát vàng
 Hẹn hò thơ mộng chốn thôn trang?
 Ai mang nắng sáng về đô thị
 Rạng rỡ huy hoàng đáng quý phi?
 Ai gửi tình yêu qua hơi thở
 Nuôi người, nuôi vật, nuôi lời thơ?
 Ai vẫy chim bay, trái mây hồng?
 Ai sưởi đời người dưới trời đông?
 Ai gọi gió về bên bến vắng
 thắm lặng trao nhau những tiếng lòng?
 Ai dạo phím đàn cho suối reo
 Gieo dòng thác đổ dưới chân đèo?
 Ai nói với con lời to nhỏ
 Những chiều sương lạnh gió mùa thu?
 Ai cứu trần gian đầy tư lự?
 Dạy đời dứt bỏ mộng phù du?
 Cha ơi! Cha vẫn là tất cả
 Với con, như với cả đất trời,

“Cha ơi!” là tiếng gọi muôn đời
 ấm áp mãi lòng con thương nhớ ...

ĐÔI MẮT

Đôi mắt Thầy nghiêm từ quá đỗi
 Con nghe lòng mở rộng mùa trăng,
 Thầy đừng đi, khuấy động mây tầng!
 Cho con sống một trời diễm ảo,
 Cho con nghe hàng cây hương thảo
 Tiễn đưa người sao xác bờ sông ...
 Galilê! Galilê vời vợi giữa lòng!
 Rồi đêm nay trăng mờ chênh chếch,
 Áo nát nhàu lếch thếch đường xa,
 Thầy ở đâu? viên đá góí đầu?
 Thầy có nghe nhẹ nhẹ niềm đau?
 Đôi mắt Thầy xuyên thủng tim sâu
 Nhìn thấy cả loài người phản bội,
 Nhưng khi nhìn Phêrô chối tội
 Mắt Thầy không giấu nổi buồn đau ...
 Có cái gì ẩn náu rất sâu
 Trong đôi mắt bao năm gấn gùi?
 Phêrô tủi, khóc mình chết đuối
 Trong biển tình tràn ngập mắt yêu!
 Thầy thương quá tông đồ yếu đuối,
 Thương trần gian còn khổ lụy nhiều ...
 Thầy nhìn Mẹ, cái nhìn trần trối
 Mẹ gạt đầu, nước mắt tuôn rơi!
 Con chết đi, mang cả cuộc đời

Mang trọn vẹn niềm vui của Mẹ!
 Thấy nhìn Gioan, thở dài khe khẽ,
 Trao Mẹ mình cho kẻ làm con,
 Đôi mắt giờ đau đớn mỗi mòn
 Nhìn thiên hạ reo hò kết án ...
 Không gian nhuộm màu tang lãng đặng
 Và thời gian là tảng đá treo,
 Ai là kẻ lẩn bước men theo
 Người tử tội, trong giờ hành quyết?
 Vói đôi mắt đợi chờ bị giết,
 Máu Tim bầm, Thầy ngẩng tìm Cha
 Cũng từ đó bao nỗi xót xa
 Đã đọng thành tia nhìn thăm thẳm ..
 Hai ngàn năm, dăm dăm sống động
 Đôi mắt Thầy chan chứa tình thương!
 Thầy đi, cho muôn người nhìn lại
 Mang Tình Yêu thấp sáng lương tâm,
 Thầy chết, cho muôn người sống lại,
 Chỉ Mẹ hiền lãnh nhận vết dao đâm!

TÌNH YÊU

(1Ga 4,7)

Tình yêu không thể nào ngừng lại
 Tình Yêu tiếp tục trên đường dài
 Rồi quay trở về nơi Thiên Chúa
 Như cây tim nhựa cho ngày mai ...
 Cứ thế vòng quanh, chẳng nơi nào
 Tình Yêu ở lại đến tiêu hao
 Vì tình trong Chúa luôn tồn tại

Nhưng chẳng riêng gì cho một ai,
 Tình Yêu trong Chúa là đi mãi
 Rồi bỏ chính mình chẳng giữ ai,
 Tình không chiếm hữu, thuyền không bến
 Bến đỗ nào rồi cũng nhạt phai,
 Thuyền chẳng buồm giăng, chẳng chống chèo
 Không đợi trăng về vẫn buông neo,
 Yêu là trái chín của thương đau
 Thánh Giá đời cao ban nhiệm màu,
 Vất vả gian nan là hoa lá
 Lá kết cành xanh để hiểu nhau,
 Để lắng nghe nhau qua dòng suối,
 Qua đàn chim hót, tiếng sương rơi,
 Yêu không xa xót, không muộn phiền
 Vui buồn cứ đến, cứ luân phiên,
 Nhạc đã cũ rồi, vào luân vũ
 Vũ khúc Nghê Thường của cõi tiên ...

CÁNH CỬA NƯỚC TRỜI

(Mc 4,35-41)

Thầy ơi sao Thầy lội xuống đó?
 Sông Jordan chỉ là con sông nhỏ
 lều bều lá đổ với rêu xanh
 Con người tội lỗi, đã đành
 con sống, rác rến của dòng sông,
 mà vẫn tưởng đòi mình thơ mộng!
 Có muôn ngàn cách cho Thầy ngự đến
 như Hoàng Thân Thiên Tử

nơi cung vàng điện ngọc
 cột nạm xà cừ
 cửa chạm rồng leo
 nhã nhạc hoà theo
 tiếng triều bái của quần thần đệ tử

Nhưng, không phải thế,
 Thấy hạ mình, hạ mình thẳm sâu,
 cúi đầu nhận nước trần gian bể dâu
 nơi chứa đầy tội tệ
 ngày ngày loài người xâu xé nhau...

Dòng nước nào dám rửa
 Bàn tay nào dám rửa
 Đấng Toàn Năng?
 Vì Yêu? Một Tình Yêu lạ lùng quá đỗi!
 không đo lường phản bội
 không tính toán thiệt hơn
 Vì Yêu, chết thảm không căm hờn
 chỉ lấy Yêu Thương mà đãi ngộ ...

Từ Thầy chịu Phép Rửa
 Cửa Trời đã mở cho muôn dân
 Và tình yêu tuôn đổ nhân trần...
 Cửa Trời, Thầy không mở bằng tay
 mà bằng chính Máu Thịt mình rơi rụng...

THÁNH LỄ

Thương dễ dàng, con tim xứ Huế
 cả những người chưa gặp, vẫn thương,

Thương hồng trần vất vả, nhiều nhưng
 thương nhân loại trăm đường khốn khó...
 Con thương cả đất trời, vũ trụ
 thương trần gian quy tụ đau thương
 Thương tuổi già tàn tật thể lương
 Thương bao trẻ lạc loài lý tưởng,

Cha ơi!
 con có mỗi con tim
 sao Cha để tim tràn đến thế?
 Rồi mỗi ngày, trong ơn Thánh Lễ
 Thấy trở về, xa xót làm sao!
 Trong Vinh Quang cao cả ngọt ngào
 sao vẫn có niềm đau tha thiết?

Cha ơi!
 Cha! bầu trời xanh biếc
 có cái gì huyền nhiệm trên cao?
 Có phải chăng cuộc sống Thiên trào
 ngừng hẳn lại trong giờ Hiến Tế?
 Có phải chăng đất thấp trời cao
 toàn vũ trụ quay về tế lễ?

Những Thiên Sứ áo trắng nghẹn ngào
 và các Thánh, Thiên Thần phủ phục
 khi bàn tay Linh Mục nâng cao...

Vì Thầy dâng Mạng Sống, Máu Đào,
 vì chính Thầy là Thân Hy Lễ!

Con nhớ mãi chuyện người thu thuế
 quỳ thật xa, tận cuối Nhà Châu
 Con biết rồi: thế mới được lâu
 mới kéo dài thêm câu trò chuyện...

Vì sắp hàng đi lên rước lễ
là nhẹ nhàng theo bước Kiệu Hoa
là rưng rưng đôi mắt lệ nhòa:
“Chúa của con, Chúa của con!
Cha! “

Con khóc rồi, Thầy ơi!
quá đổi!
Con làm sao chịu nổi nguồn cơn?
Mắt nhắm nghiền, quỳ lạy van lơn
Xin cho con sóng lòng tắt lịm!
Trả cho con!
Trả cho con cuộc sống im lìm!

Con thương lắm, nhưng con sợ quá:
sợ đau lòng, sợ lắm, Thầy ơi!
Đừng để con thấy dưới chân đồi
Máu tím thẫm, Máu ngàn năm cũ
Máu ngày nay, đỏ thẫm Máu tươi!



VŨ PHAN LONG

Tên thật: Phaolô Vũ Phan Long – Sinh năm 1929 tại Phước Hòa, Tuy Phước, Bình Định – Dạy Việt văn tại trường Tây Sơn, Quy Nhơn – Lãnh bí tích Thánh tẩy tại nhà thờ Hòa Ninh, Quy Nhơn, ngày 03-10-1990 – Qua đời ngày 09-10-1990.

Tác phẩm thơ: Đìu Hiu (1968), Dưới Bóng Ngậm Ngùi (1971), Hòa Âm Cố Quận (1974).

<http://www.vuvandailang.tk>

TÂM TÌNH CỦA MỘT HỌC TRÒ

MARTINO NGUYỄN VĂN TƯỜNG

Thầy tôi, nhà thơ Vũ Phan Long, người đã thành danh trong làng thi ca Việt Nam; ít ra những ai yêu thích thơ ca vào cuối những năm 60 và đầu những năm 70 ở Quy Nhơn chắc đều biết đến những tập thơ:

- *Điêu hiu* (1968)

- *Dưới bóng ngậm ngùi* (1971)

- *Hòa âm cố quận* (1974)

Lẽ ra mỗi tác giả, trong tuyển tập này đều có một bài viết chia sẻ cảm nghiệm sáng tác thơ Đạo của riêng mình. Thế nhưng thầy tôi không còn nữa. Phải chi Thầy tôi còn sống để viết phần chia sẻ này, mà tôi nghĩ chắc rất thú vị, bởi Thầy tôi chỉ được nhận Bí Tích Rửa Tội trước khi qua đời chưa tới một tuần.

Một học trò viết về những kỷ niệm văn chương của thầy mình sẽ không tránh khỏi chủ quan và ngưỡng mộ của một học trò đối với thầy. Bởi thế tôi xin trích một vài bài viết của các bậc tiền bối về thi sĩ Vũ Phan Long (về phần thơ đời) để quý độc giả có thể hình dung vài nét chấm phá chân dung nhà thơ Vũ Phan Long.

*“Cánh ong trên lá rập rình
Môi em mật ngọt nụ tình nở hoa”*

Một câu đó cũng đủ làm cho mình tin rằng chàng họ Vũ sẽ dựng nên sự nghiệp trên thi đàn Việt Nam, và sẽ nổi bước các bậc đàn anh Hàn Mạc Tử, Chế lan Viên, Yến Lan, Lam Giang, Võ Phiến..., góp phần trang điểm nước non Bình Định mỗi ngày một thêm mới thêm xinh.”

Quách Tấn - Đề bạt đầu hiu – 10-6-1968

“Tập thơ “Điu Hiu” của thi sĩ Vũ Phan Long là hưởng diệp của những thi tứ cổ hữu đất Thần Châu Vijaya...nguồn thơ Vũ Phan Long như một dòng sông vừa mới khởi hành ở đoạn thượng lưu, chúng ta có quyền hy vọng thấy một sông dài đêm trắng vang lên nhạc hiệu lưu thủy viễn khứ...”

Lam Giang (Tia Sáng số ra 24-4-1969)

“Như một đại sư đạt đạo, Vũ Phan Long nhìn mọi sự đều chan hòa hoan lạc. Những giọt rượu đời không còn nồng vị chua cay.

*“Những giọt rượu thanh bình mơ ước
Mùa hồng xuân non nước quê hương
Ngủ vui dưới bóng tà dương
Máu me quên cả tư lừng đón đau”*

Vang bóng sau bao nhiêu ác âm gai góc hiểm trở của ý và lời, ta thấy chan hòa một niềm vui bất tuyệt. Niềm vui đưa con hoang trở về cố quận. Tiếng chân ngựa lóc cóc trên đường đá vào buổi xế bóng của một đời, tự nhiên có một nỗi nao nức riêng, còn sâu, còn đầy hơn cả niềm xôn xao mới lớn. Có lẽ nên tưởng tượng thêm: Trên chiếc xe ngựa trở về cố quận, còn có một thiền sư lim dim đôi mắt, khe khẽ ngâm theo nhịp vó.

*“Mạc vị xuân tàn hoa lạc tận
Đình tiền tạc dạ nhất chi mai”*

Nguyễn Mộng Giác - Ngày đưa con trở về – 7-3-1973

Trên đây là những chia sẻ về phần thơ đời của thi sĩ Vũ Phan Long. Về phần thơ đạo, tôi còn nhớ rõ có lần thầy Long hỏi tôi: “Sao em không thử thi hóa Thánh kinh?” Thú

thật, lúc đó tôi còn chưa làm một bài thơ đạo nào, làm sao dám nghĩ đến chuyện to tát. Tôi chỉ mỉm cười đáp: “Con không làm nổi đâu thầy”.

Rồi bằng đi một thời gian, thầy lại nói: “Thầy sẽ thi hóa một số đoạn Thánh kinh. Em nghĩ sao?” Lúc ấy, thầy vẫn là người ngoại đạo. Tôi hơi bối rối, dẫu biết thầy là một thi sĩ có tài nhưng tôi cứ lo thầy lấy đâu ra niềm tin bên trong những con chữ. Tôi không trả lời câu hỏi của thầy.

Đến lúc lâm bệnh nan y, biết mình không qua khỏi, thầy trao cho tôi một tập bản thảo dở dang của tập thơ “Hành Trình Đẫm Máu” và sau đó ngỏ ý muốn được rửa tội.

Tôi đã hoàn thành tâm nguyện của thầy. Thầy đã được Cha Hoàng Minh Tâm (lúc ấy là cha sở giáo xứ Hoà Ninh, Giáo Phận Quy Nhơn) rửa tội và ban các bí tích tại bệnh viện Đa Khoa Quy Nhơn.

Sau khi thầy tôi qua đời, tôi lần giở các tập thơ, bản thảo của thầy xem lại. Khi đọc tập bản thảo “Hành Trình Đẫm Máu” tôi đã buột miệng “Lạy Chúa!Lạy Thiên Chúa!” Tôi đã cảm nhận được ơn Chúa Thánh Thần đằng sau những câu thơ của một nhà thơ ngoại giáo. Và tôi hiểu điều gì khiến thầy tôi xin chịu phép rửa.

Tôi liên tưởng đến bài “Ngày đưa con hoang trở về” của nhà văn Nguyễn Mộng Giác và tôi nghĩ đến “Đưa con hoang đang trong Kinh Thánh”. Tôi thấy thầy Vũ Phan Long “trên chiếc xe ngựa trở về cố quận, khe khẽ ngâm theo nhịp vó:

*Mạc vị xuân tàn hoa lạc tận
Đình tiền tạc dạ nhất chi mai”*

TUYỂN THƠ

HÀNH TRÌNH ĐÃM MÁU

** Tôi kính dâng tiếng thơ “HÀNH TRÌNH ĐÃM MÁU” lên đấng Jêsus Christ. Người đã không lùi bước trước gánh nặng của chân lý, bằng sự lựa chọn: Cuộc hành trình đẫm máu lên đồi Golgotha và nỗi khổ hình của Người trên thập giá!*

** Và kính tặng DOSTOIEVSKI - Văn hào vĩ đại của cả nhân loại. Cuộc đời của Dost cũng như cuộc đời của Chúa, đã chịu đựng tất cả những cô đơn đau khổ điển hình của con người trên trần gian...*

VPL.

NGÔI SAO SINH NHẬT

Đêm đông Bêlem lồng lộng gió
Cánh đồng đổi cây tuyết trắng xóa
Tại nơi hang đá Chúa Hài đồng
Vừa mới giáng sinh trên máng cỏ.

Giữa các lều vải bên hốc đá
Mục tử mơ màng trong lạnh giá
Choàng cơn ngái ngủ nhìn xa xa
Phương đông trôi dài ngôi sao lạ.

Ngôi sao xa trời xa Thiên Chúa
Bừng cháy đỏ rực như ngọn lửa
Sôi sáng đường đưa đến Bélem
Ba nhà Chiêm tinh đi tìm Chúa.

Đêm lạnh buốt như đêm truyện cổ
Lạc đà, đạo sĩ, khách đi bộ
Chen giữa đám đông, các thiên thần
Trên đường hướng tới nơi máng cỏ.

Đi theo tiếng gọi của mặc khải
 Nơi nguồn cội Tình yêu vĩ đại
 Là những mộng đẹp của ngày mai
 Đây bến hẹn trần gian khổ hải.

Người vật đi gần đến hang đá
 Ánh hồng bình minh lên vội vã
 Bầu trời ngàn sao lặng lẽ chìm
 Dừng ngay trước hang, ngôi sao lạ!

Đoàn người hành hương tròn cuộc lữ
 Đón nơi cửa hang, Đức Trinh Nữ
 “Chúng tôi ngàn dặm đến lạy mừng
 Và dâng lên Chúa phẩm vật nhỏ”.

Lòng hang chật hẹp không chứa đủ
 Gia súc, sứ giả và mục tử
 Ba nhà chiêm tinh, các thiên thần
 Đức Mẹ đưa vào nơi Chúa ngủ.

Thiên thần trưng cánh trắng cầu chúc
 Ba nhà đạo sĩ mình phủ phục
 Đoạn mở nắp báu dâng lên Ngài
 Vàng ròng, nhũ hương cùng mộc dược.

Lòng Mẹ ngậm ngùi lẫn thư sướng
 Khăn đơn đắp rét thân kim tượng
 Chúa ngủ hào quang tỏa bốn bề
 Đoàn người kinh hải lặng chiêm ngưỡng.

Chào Đức Trinh Nữ, già từ Chúa
 Ba nhà chiêm tinh lui đến cửa
 Trước hang đỏ rực, cùng ngược nhìn:
 Nhấp nháy mắt cười ngôi sao lửa!

DỤ NGÔN NGƯỜI GIEO HẠT

“Miền đất bao la
 Người đi gieo hạt
 Hạt vàng ký thác
 Cánh gió bay xa.

Hạt rơi trên đường
 Bể bàng nhan sắc
 Tuyệt diệt chồi hương
 Chim trời đến nhặt.

Hạt rơi trên đá
 Vóc dáng tròn xinh
 Héo khô lá tả
 Mưa nắng vô tình.

Hạt rơi giữa bụi
 Gai dựng ngổn ngang
 Che khuất vệt vàng
 Hạt nằm tàn lụi.

Hạt rơi trên đất
 Mầu mỡ phì nhiêu
 Gié khỏe lúa nhiều
 Nhà nhà hạnh phúc.

Hoa chào cõi nắng
 Trái lấm cơ duyên
 Có tai hầy lắng
 Dụ ngôn Ta truyền!”

ĐU NGÔN HẠT LÚA ÂM THÂM

“Hạt trần trụi hạt rơi xuống đất
 Một mùa gieo hoàn tất thảnh thơi
 Người về cày cuốc nghỉ ngơi
 Biết đâu hạt giống trọn đời hóa sinh.

Hạt cứ nảy mầm xinh lên đón
 Mạ ươm xanh trở ngọn đòng đòng
 Gió chào nắng gọi thông dong
 Đất đai kiêu dưỡng ấm lòng hạt xưa.

Màu thúy lục chưa bùa dưới nhánh
 Gié tròn căng óng ánh lúa vàng
 Mùa vui vang dậy thôn làng
 Tay liềm tay hái rộn ràng gặt thu...

Nước Thiên Chúa siêu vời sức mạnh
 Khởi nguyên như một nách hạt vàng
 Giờ đây núi tỏa sông lan
 Mời phương cứu độ khôn hàn nguyện ca!”

MADALÊNA: TÓC LAU CHÂN CHÚA

*(Chúa Giêsu đến Bêthania nơi nhà Simon tật phung.
 Một phụ nữ đến gắp Ngài, đem theo một bình bạch
 ngọc đựng đầy dầu thơm quý giá...)*

Trước ngày dọn lễ Vượt qua
 Nàng theo bước Chúa đến nhà Simôn...
 “Bình bạch ngọc đầy hương liệu quý
 Lạy Chúa! con xin tưới chân Người

Cúi đầu mái tóc buông rơi
 Bồi hồi nước mắt ghen lời tri ân
 Lệ con chảy đầy chân của Chúa
 Gậy đường xa dép tựa nơi nào
 Bàn chân chai nức chông gai
 Lệ chan vết rửa tóc dài chân lau
 Tai loáng thoáng mấy câu sỉ vả *
 Lời Chúa phân từ ái xiết bao**
 Đòi con thiếu Chúa? biết sao
 Thuyền không bến đờihướng nào ngược xuôi!
 Lưới nghề nghiệp trói vùi một kiếp
 Nợ phẩn hương tà liếp đoạn trường
 Mệnh mông ghê lạnh chiếu giường
 Đòi phen đối bóng tà dương giạt mình!
 Lạy Chúa tôi, xin dành ân huệ
 Xóa sạch con món nợ trần xưa
 Tương lai con thấy đang vừa
 Mở ra trước mắt bốn mùa hằng xuân...
 Con ôm chặt đôi chân của Chúa
 Cuộc đời con xin tựa tay Người
 Bình an trong cõi đời đời
 Con như hạt bụi sáng ngời ánh dương!”

** Thấy Madalêna đổ dầu thơm rửa chân Chúa, môn đồ
 Ngài tức giận mắng rằng: “Việc gì phí của đến thế? có
 thể bán đi bốn tiền mà thí cho kẻ khó”.*

*** Chúa khuyên môn đồ chớ nên rầy mắng Madalêna,
 và Ngài nói với nàng: “Tội lỗi của ngươi đã được tha.
 Hãy đi bình yên”.*

VƯỜN GHETSÊMANI

(Nơi Giuđa bán Chúa, dẫn các thương tế và quân lính đến bắt Ngài)

“Bên các người, hồn Ta sầu quạnh lắm
Môn đồ ơi gắng thức với Ta cùng
Giữa tĩnh lặng bóng đêm dần vực thẳm
Tiếng cành rơi xa vắng đến muôn trùng!”

Đặt gối xuống Ngài sắp mình cầu nguyện
Giọt mồ hôi đỏ thắm máu hồng pha
“Xin cất khỏi con chén tràn khổ nạn
Nhưng Người ôi, xin cứ toại lòng Cha!”

Thế là xong, giờ khởi đầu đã điểm
Theo Giuđa bọn thù địch xông vô
Chống cường bạo gươm Phêrô nhát chém
Rụng vành tai của một gã côn đồ.

“Phêrô hỡi, hãy tra gươm vào vỏ
Tranh chấp không dùng sắt máu tay khơi
Hãy nên trọn lời Thánh Kinh đã tỏ
Và để Ta uống cạn chén... ơn Người!”

“Cuốn sách sống trang từng trang đã giờ
Dòng thời gian như một chuyện ngụ ngôn
Điều sấm ký đang thị tiền hiển lộ
Giữa dòng trôi bùng lửa dậy càn khôn”.

“Bước xuống mồ vì trần gian cứu chuộc
Ba ngày sau Ta tái thế vinh quang
Các thế kỷ như đoàn thuyền lũ lượt
Bơi đến Ta nhờ phán xét sau cùng!”

KHỔ GIÁ VÀ PHỤC SINH

Chúng điệu Ngài lên Gò Sọ
 Là nơi Chúa phải thọ hình
 Mười hai chặng đường thập giá
 Tận cùng thống khổ, quang vinh.
 Trên vai nặng mang khổ giá
 Biệt phái thúc giục cười vang
 Té xiêu chân trần tóe máu
 Sau Ngài môn đệ khóc than.
 Đám đông theo chờ kết cục
 Nhắc thẳm những chuyện bi thương
 Những điều mắt tai chúng thật
 Kể nghe như chuyện hoang đường.
 Nhớ ngày Giáng sinh vang khắp
 Ác vương cuồng nộ truy lùng*
 Cuộc chạy trốn sang Ai Cập
 Tuổi thơ Chúa đã gian truân!
 Nhớ lại Ca-na tiệc cưới
 Nước trong phép hóa rượu nồng
 Bước chân lướt trên sóng dữ
 Truyền cho môn đệ yếu lòng...
 Nhục hình, Chúa vừa tắt thở
 Phát sinh kỳ tích thiên oai
 Ngọn nến rung rinh xiêu đổ
 Đền thờ màn xé làm hai.
 Cõi đất tối rầm rung chuyển
 Rùng mình mồ mả mở toang
 Đám người đến xem kinh hoàng
 Lui về đấm ngực thở than.

Nhưng lúc bình minh chớm giục
 Mùa xuân đã sớm đưa tin
 Thần Chết hoàn toàn khuất phục
 Diệu kỳ sức mạnh Phục sinh!

** Vua Hêrôđê truy tìm không thấy Chúa, tức cuồng lên
 sai quân tru diệt hết cả trẻ con tại Bêlem.*

MADALÈNA: ĐỢI NGÀY PHỤC SINH

Ngày đợi ngày con sụt sùi mắt lệ
 Giờ Phục sinh đếm từng phút giây trôi
 Cảnh vắng lặng như đáy mồ quạnh quẽ
 Bóng hư vô vờn tỏa khắp khung trời.

Kiếp phấn hương đấng cay tràn cõi đất
 Nhuốm thiên ân phận bạc hóa hồng tươi
 Con xin nguyện như bình kia bạch ngọc
 Đập vỡ tan từng mảnh phụng dâng Người.

Con gắn chặt đời con vào với Chúa
 Trong nỗi buồn vô hạn của lòng mình
 Như cỏ sương ẩn dưới tà nắng lưa
 Như chổi non nẩy tựa cội cành xanh.

Hai tay Người dang hai đầu thập giá
 Ngần ấy bao dung ôm cả thế gian
 Ngần ấy đón đau máu đào lả tả
 Cho sinh linh sông núi nổi bình an.

Con đã sống trong đợi chờ tịch mịch
 Ba ngày qua thế ấy sẽ qua đi
 Con nghe thấu trần gian bừng thánh tích
 Vinh danh Người! lời sấm ký tiên tri!



VŨ HUYỀN DƯ

Tên thật: Philípê Võ Dư, các bút danh khác: Hoa Sơn, Tùng Sơn, U Mộng – sinh ngày 30-01-1930 – tại Trà Kiệu, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam – thuộc giáo xứ Trà Kiệu, giáo phận Đà Nẵng – Cựu chủng sinh chủng viện Làng Sông, Qui Nhơn (1942-1952).

Đã cộng tác với các báo Phổ Thông, Trách Nhiệm, Văn Hoá nguyệt san, Văn Đàn, Đức Mẹ La Vang, Lành Mạnh... Qua đời ngày 28-12-2009.

Tác phẩm: Trầm ca (1992), Tiếng chuông chiều (1994); Đặng thị Thanh Đài (1998), Hoa vườn thiêng.

HÁT LÊN

Hát lên cho hiểu tấm lòng nhau,
Hát giọng du dương khúc nhiệm mầu .
Hát với cá chim trời bốn biển,
Hát cùng rừng núi đất năm châu .
Hát say mây gió ru hồn mộng,
Hát dậy hương trầm ngút bóng câu .
Hát trọn tâm hồn cung ấm áp,
Hát hoà vũ trụ ý thâm sâu.

Huế, 1962

U MỘNG VĨ HUYỀN DƯ

TUYỂN THƠ

HOA ÁNH SÁNG

Hoa lạ nở hồn con bùng chổi dậy
 Mắt long lanh chấp chới ánh hào quang
 Dang đôi tay thu ánh sáng huy hoàng
 Dâng lên Mẹ muôn cảnh hoa chói sáng.

Con ngây ngất giữa muôn màu xán lạn
 Ngát hương say lên thấu tỏa cung trăng
 Nhạc vui ca phá lướt cánh chim bằng
 Đơm nhựa sống hồn con lên chới với.

Nhạc trầm bổng muôn giàn hoa đua lối
 Mắt huyền mơ còn thẹn sắc ban mai
 Dâng cao dâng ngút ngút chốn Cung đài
 Cảnh hoa trắng bay ngàn hoa thế kỷ.

Con vui sướng giữa muôn lòng hoan hỉ
 Rượu hoàng hoa còn nức bóng trăng thu
 Ánh hoa đặng phong tỏa áng sương mù
 In lấp lánh vòm trời xanh biêng biếc.

Maria! Muôn trùng khơi cách biệt
 Đóa hoa lòng con gửi đến dâng hương
 Như giai nhân thẹn nép bức rèm tường
 Để phảng phất hồn say mê lộng lẫy.

Tình đắm đuối hương lòng thơm chổi dậy
 Chắp tơ trắng bằng tiếng hát cung đàn
 Gió Tháng Mười tung vãi lộc vinh quang
 Hoa Ánh Sáng mãi lòng muôn thuở.

BỔ NGÕ

Ta ướp cánh thơ trên vầng trăng sáng
 Thơm như hương loang tỏa khắp trời Xuân
 Đẹp như mơ chưa xúng đáng câu Thần
 Thơ Huyền-Diệu không bằng thơ Lý-Tưởng.

Thơ là Thơ vượt ra ngoài âm hưởng
 Lên không trung vút thẳng đến phương nào?
 Vượt thế trần va đập cánh trắng sao
 Cả tinh tú xôn xao ngày trở mới.

Ngày Khủng Khiếp! - Ngày mai đây sẽ tới
 Cả bầu trời trái đất vỡ tung ra
 Ta tình Ta! Với Thần Khí giao hòa
 Để ca tụng Ánh Hào Quang muôn thuở.

Thơ ta ngập ngút vầng trăng bổ ngõ
 Thơ ta bay, ai đó khỏi quay tìm
 Chỉ cần Triều Thần Thánh Xê-ra-phin
 Ca vang lên những bài ca tuyệt diệu.

Nguồn Chiếu Sáng ngát trầm hương êm dịu
 Nhạc, Thơ thiêng bùng dậy át trời mê
 Đắm hoa sen không nở giữa trời hè
 Mà nở giữa đôi Xuân Trời Đất Mới.

CHÀO ĐÔNG

Đông về bông nở bông
 Bao người thấy ngóng trông
 Từng trang pho Sấm Ký
 Vui ca trẻ mục đồng.

Đông về bông nở bông
 Rực rỡ ánh đèn lồng
 Không gian trời đổi hướng
 Hoa nở giữa mùa đông.

LỜI THÂM SAU RƯỚC LỄ

Chúa ơi Chúa! Chúa cả Thiên Đường
 Ngự ở lòng con rất đáng thương
 Chật hẹp, đơn sơ và trống lạnh
 Lạnh hơn huyết đá giữa trời sương.

Chúa ơi! Ở lại cùng con với
 Tháng chóng qua như tuổi chóng già
 Ngày sắp tàn như đời sắp hết
 Nghĩa là Sự Chết chẳng còn xa.

Chúa ơi! Ở với con luôn mãi
 Để giữ lòng con được trắng tinh
 Thánh hóa đời con nên phúc cả
 Để cho Lời Chúa được uy linh.

Chúa ở cùng con nữa Chúa ôi!
 Đời con tang tóc đã qua rồi
 Lòng con, còn thấy nôn nao quá
 Con chỉ thắm thưa với Chúa thôi!

Lạy Chúa Giêsu, con sợ lắm
 Sợ đêm về thiếu bóng trăng sao
 Sợ khô héo mối tình yêu Chúa
 Sợ nặng nề ân nghĩa Chúa trao.

Lạy Chúa ơi! Con còn sợ lắm
 Sợ vô cùng mất Nước Trời kia
 Sợ sa hỏa ngục muôn hình khổ
 Sợ mến yêu ai khó tách lia.

Lạy Chúa! Con nay yêu một Chúa
 Chúa là Sứ Sống của đời con
 Là Nguồn Ánh Sáng trong đêm tối
 Là Sự Yên Vui lúc héo mòn.

Con có Chúa! Con đâu sợ nữa
 Lửa Tin Yêu đã bén lên rồi
 Gió mưa, mặc cả trời mưa gió
 Con mến, vì con mến Chúa thôi.

HỒN NHỆ

Đêm nay hồn nhẹ lâng lâng
 Nghe như có tiếng chuông ngân thuở nào
 Đêm nay hồn nhẹ lên cao
 Nghe như sóng vỗ dạt dào trong tim
 Không gian bóng lá im chìm
 Điểm ngang trời loé đôi chim vút ngàn
 Bầy giờ khép chặt lời than
 Để nghe tiếng hát dịu dàng trong mơ
 Hát rằng: “Có một bài thơ
 Khép trong sương lạnh hững hờ người quen
 Đêm No-en tỏa ánh đèn
 Lung linh ánh sáng, không khen đáng Người
 Người! Mà tôi gửi cuộc đời
 Người! Mà tôi kính vạn lời mến thương
 Ngất ngây bút tả khôn lường
 Tưởng như trời tỏa Thiên đường nơi đây!”

ĐƯỜNG VỀ

Đường về muôn dặm xa xôi,
 Có ai biết được chơi vơi nỗi lòng.
 Ai người nặng gót long đong,
 Bụi mờ bay bổng, cánh hồng êm ru.
 Xa xa núi thẳm mây mù,
 Hoàng hôn lạc lối, chiều thu hững hờ.
 Tiếng chuông chiều xuống lặng lẽ,
 Không gian còn lại mấy bờ sao in.

KHI ĐAU KHỔ NHÌN LÊN

Khi đau khổ con nhìn lên Thánh Giá
 Khi buồn phiền con tìm đến nguồn thơ
 Khi đau thương con lại đến nhà thờ
 Nhìn lên Chúa thấy vui dần cay đắng.
 Con nhìn Chúa ... Chúa nhìn con thắm lặng
 Con đau đầu. – Nhìn đầu Chúa gai đâm
 Con đau tim. – Trông ngực Chúa tím bầm
 Con nhức nhối. – Ngắm nhìn nương lòng Chúa.
 Con đau lẩm. – Đau quằn quay giãy giữa
 Con đau nhiều. – Chưa ngắm lệ đau thương
 Con mãi rên ray rút suốt canh trường ...
 Con chấp nhận. – Mắt rướm nhìn lên Thánh Giá.
 A Thánh Giá! ... Hồn con vui sướng quá
 Alleluia ... Con đã bớt đớn đau
 Amen. – Amen. – Con có Chúa chữa bàu
 Alleluia ... Hồn như bay về Chúa.

Hồn con đây! Như vòng quay nhẩy múa
 Tim con run như tiếng gọi tình về
 Con mỉm cười, hồn rộn rã say mê
 Nghe nhẹ nhõm thấy niềm đau biến mất.

LỖ CHUYẾN

Biết nhau từ lúc tuổi thơ
 Em đi đường ấy, anh mơ đường này,
 Thu về thoảng gió heo may,
 Anh say hồn mộng, đắng cay đường trần.
 Lang thang mấy độ trăng tàn,
 Mấy thu ai biết bạt ngàn gió đưa,
 Thuyền khoan chở hạt cơm thừa,
 Đưa anh đến Huế, bóng trưa ngõ ngàng.
 Bây giờ lỗ chuyến dò ngang
 Lòng thương vương vấn, gió trần vấn vương.
 Trông em, thôi đã muộn màng.
 Em thoăn thoắt bước trên đường chí cao.
 Anh trong biển cả cuộn trào,
 Nhìn bao sóng khói đi vào mênh mông.
 Cách nhau muôn dặm đường lòng
 Đường đi khắp khảnh bụi hồng còn bay.

LỜI CA VÔ TẬN

Ta sắp chết trên pháp trường ngậy ngắt,
 Sẽ chôn ta trong nghĩa địa hoang tàn
 Mẹ đừng buồn, đừng thương tiếc khóc than
 Ngày nào đó con sẽ về bên Mẹ.

Cha đừng khóc như mắt người trần thế
 Mà vui lên trong ánh mắt rạng ngời
 Bạn hãy cười như thuở bé cùng chơi
 Mà nhận lấy một niềm tin Cao Cả.

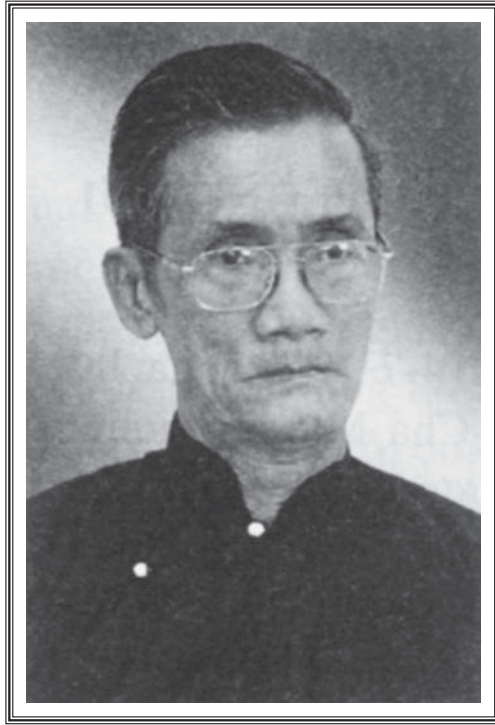
Anh chị ơi! Giữa dòng đời vay trả
 Hãy vui lên trong giây phút lặng chìm
 “Viên đạn kia có thể giết xác em
 Mà không thể giết được hồn em đó!”

Em và các con ơi! Đừng tủi hổ
 Cố quên đi mà an ủi thân mình
 Hãy mặc vào chiếc áo rất đẹp xinh
 Để đưa tiễn hồn ta lìa cõi thế.

Chớ khóc lóc, than van và kể lể
 Phải nghiêm trang, trầm tĩnh bước điều hòa
 Trời nhận hồn! - Đất ủ ướp xác ta.
 Nắng sưởi ấm mồ ta khi lạnh giá.

Chim sẽ hót líu lo bên đầu má
 Hoa sẽ bay như bướm lượn chào mừng
 Để rì rào như áp ủ lòng trung
 Cây rít gió như Lời Ca Vô Tận.

Cái chết ơi! - Ta sẵn sàng chấp nhận
 Để đi vào con đường sáng vinh quang
 Để đi lên nguồn ánh sáng huy hoàng
 Để đi tới cuộc đời vui sống khác.



MINH TÂM

*Tên thật: Giuse Lê Minh Tâm – sinh ngày: 07-03-1931
tại: Tịnh Sơn, Phú Yên – Học chủng viện Làng Sông (Qui
Nhơn) từ năm 1942-1955 – Hiện ngụ tại Giáo Xứ Vĩnh
Phước, Nha Trang.*

*Đã đăng thơ trên các báo Văn Nghệ Tiền Phong, Xây
Dựng, Thăng Tiến, Dấn Thân...*

Email: tunglevn@catholic.org

ĐƯỢC GỌI VÀO LÒNG ĐỜI

Ngày 14-7-1955, qua bức điện tín đánh đi từ Nha Trang, Đức Cha Marcel Piquet quyết định cho tôi và một thầy bạn được hồi tục. Tôi cảm thấy hụt hẫng. Thu xếp một ít đồ dùng và sách vở, tôi chào từ biệt Cha Bê Trê và rời khỏi Chung Viện Làng Sông, nơi tôi đã gắn bó 11 năm, không kể hai năm đi giúp xứ. Tôi về lại gia đình. Cha tôi đón nhận cái tin bất ngờ này với một tiếng thở dài. Im lặng một lát, cụ nói như nói một mình: “Chúa gọi thì nhiều nhưng chọn lại rất ít”.

Tất cả lại rơi vào im lặng. Tôi cảm thấy gia đình và bà con chung quanh đều yêu thương, an ủi và nâng đỡ tôi, nhưng do mặc cảm, tôi tránh tiếp xúc với mọi người, ngoại trừ khi cần thiết. Cho đến một hôm, trong thánh lễ, qua quyển Sách Lễ Tín Hữu (NXB Hiện Tại) trong tay, Tin Mừng Gioan đập vào mắt tôi: “Không phải các con đã chọn Thầy nhưng chính Thầy đã chọn các con” (Ga 15,16).

Qua những phút suy tư, tôi nghĩ mình đã sai lầm: Suốt mười ba năm qua, tôi đã chấp nhận mọi gian lao thử thách để đạt mục đích làm Linh Mục của Chúa. Thực ra, tôi đã chọn “Công việc của Chúa” chứ không phải chọn “Chúa”. Câu Tin Mừng của Thánh Gioan trên đây là chiếc chìa khoá đưa tôi vào đời. Với tâm hồn thanh thản và bình an, tôi “ngộ” ra rằng: Chúa chọn tôi sống giữa thế gian, làm chứng nhân đức tin giữa môi trường tôi đang sinh sống với chức vụ “Tông đồ giáo dân”. Cảm nghiệm được Thánh Ý qua lăng kính đức tin, tôi lặn xả vào công việc truyền giáo. Bản chất của Giáo hội là loan báo Tin Mừng.

Trước hết, tôi nhận hưởng dẫn các lớp giáo lý dự tòng và hôn nhân. Thật hạnh phúc khi truyền đạt cho anh chị em mình những gì mình đã học biết trong thời gian tu học chủng

viện. Tôi cảm thấy không được phép dừng lại chỉ ở nhiệm vụ dạy giáo lý mà còn phải tham gia các hội đoàn khác, như các khoá Cursillo, Focolare và Công Lý Hoà Bình tại Toà Giám Mục Nha Trang, trực tiếp tham gia Hội Đồng Mục Vụ của Giáo Xứ. Trên mười năm, tôi đã là hội viên hoạt động của Legio Mariae, làm trưởng praesidium hai nhiệm kỳ.

Chiều theo ý Ban Biên soạn, tôi viết những dòng trên mà cảm thấy xấu hổ, vì tôi chỉ là đầy tớ vô dụng, chỉ biết làm việc bốn phận mà thôi.

Trong lúc sống đời giáo dân, tôi luôn tâm niệm “age quod agis” (hãy làm việc bạn đang làm) và mọi việc làm phải quy hướng về lòng yêu mến, như lời thánh Âu Tinh: “Hãy yêu mến đi, rồi muốn làm gì thì làm”. Mẹ Têrêxa Calcutta còn khuyến khích: “Chúng ta không làm được những việc lớn lao nhưng chúng ta có thể làm những việc nhỏ mọn với một tình yêu lớn lao”. Được nuôi dưỡng bằng những lời dạy tốt đẹp của các thánh, tôi luôn trung thành với ơn gọi Tông Đồ Giáo Dân của mình.

Với tôi Đức Kitô là những người sống chung quanh tôi: Anh nông dân là người bán mặt cho đất, bán lưng cho trời; anh công nhân lưng áo đầm mồ hôi; chị bán vé số mặt lấm bụi đường, hay em bé đánh giày còm cõi vì thiếu ăn. Chớ thì Đức Kitô đã chẳng nói: “Nếu các người bố thí cho những kẻ bé mọn này, dù là một bát nước lã, thì cũng chính là làm cho Thầy”. Những lớp người tôi nêu trên là những kẻ bé mọn trong xã hội loài người. Tôi nghĩ không cần tìm Đức Kitô đâu xa vì chính Ngài ở giữa chúng ta qua hình ảnh “những kẻ bé mọn”.

Nha Trang, ngày 29-5-2007

LÊ MINH TÂM

TUYỂN THƠ

HỒN ĐÃ CHÍN

Nắng đã cháy, hồn con lên sóng lửa
 Tim đã muối rục rữa trong đêm nay
 Chúa có biết hồn con vừa chín đỏ?
 Hái đi thôi, xin hãy hái đêm nay!

Lạy Thượng Đế, nghe hồn con rên xiết
 Tiếng khao khao nấp sau cuộn máu đào
 Hồn mệt lả con van xin tha thiết:
 Hái đi thôi, xin hãy hái cho mau!

Chúa có biết: hồn con reo ánh lửa?
 Tim phập phồng vì cuộn huyết đang lên
 Gió lòng con đã lạc chiều sắp sửa
 Thoát ly thôi ngoài thể chất không tên

Chúa có biết: vườn Thu vàng lá rụng,
 Mỗi mình con ngồi nhật chiếc tang thương
 Lệ dâng lên sóng mắt cũng điên cuồng
 Nhỏ từng giọt trong hồn không sức sống.

Hồn đã chín, đã muối và đã mộng
 Sắp rung cây vì gió đã xô xao
 Hái đi thôi, xin hãy hái cho mau!
 Kêu buồn tủi, khi lạc vườn trái rụng

Hồn đã chín, đã muối và đã mộng
 Hái đi thôi, xin hãy hái đêm nay
 Trong tay Người - Xin chờ đợi ngày mai
 Con đã ngắt sau bao lần máu vọt!

KHÚC NHẠC THẦN

Nhạc thần trời đầu đây
 Cố sao mà réo rắt,
 Lơ lửng tận lưng trời xanh ngắt
 Mà dịu dặt, mà bằng khuâng
 Mà hương thơm tỏa ngát hồng trần
 Gió thấm lại cho rộn ràng hoa lá
 Sáng như hào quang
 Đẹp như nền lạ
 Trong như biển cả
 Sạch như lòng gương
 Miệng trần gian ướp lại trầm hương
 Để ca tụng đẹp mùi thánh hóa

Giêsu, nguồn sáng lạ
 Giêsu, mạch suối yêu
 Giêsu, cung hát mỹ miều
 Giêsu, tiếng nhạc sóng triều đang lên

Giêsu, cửa lễ hy sinh
 Kỷ nguyên đã mở, Thánh Tinh mới sa
 Giêsu, Thánh Trẻ ngọc ngà,
 Mắt ngài sao sáng, miệng hoa mỉm cười
 Giêsu, Thiên Chúa Ngôi Hai
 Giáng lâm nhập thể – Muôn loài ngấn ngọc
 Bê lem giữa ánh sao mờ
 Giêsu là cả bài thơ muôn vẫn
 Giêsu, Cứu thế muôn dân
 Giêsu, điệp khúc đêm vàng Noel
 Giêsu, Danh Thánh dịu hiền

Đây khúc nhạc vàng
 Của bao thế hệ
 Đây mùa Xuân, đây tuổi trẻ,
 Đây Niềm Tin và Nguồn Mến vô biên

ĐÊM VÀNG NOEL

Noel, Noel
 Đêm vàng rung rinh
 Trời không trăng, không sao
 Ánh hồng long lanh
 Đêm không hoa muôn màu

Nhưng,
 Là một đêm trọng đại,
 Gió buốt xé không gian,
 Hoa lá lẫn chim ngàn
 Im hơi và lặng tiếng

Từ đâu đó vẳng hào quang xuất hiện
 Tận không trung nhạc thần trỗi xa xa
 Đoàn Thiên Sứ xiêm y vàng rực rỡ
 Gió muôn phương hòa trăm triệu lời ca:
 “Vinh danh Chúa cả Thiên tòa,
 An hòa thiện nhân dưới thế.”

Từ thành Thánh ra đời một con trẻ
 Tiếng oa oa xúc động khắp trần gian
 Gió núi với mây ngàn
 Kinh hoàng và bỡ ngỡ
 Vì sao lạ như một lần rạng rỡ
 Sáng không gian và sáng cả tâm tư
 Chúa Ngôi Hai đã chính thức vào đời
 Mang Hồng Phúc đến giữa lòng nhân thế

Đây nhiệm mầu Nhập Thể
 Đấng sáng tạo trần gian
 Và giữa ánh hào quang
 Ngài chỉ là Con Trẻ
 Một Con Trẻ xinh xinh
 Đôi mắt sáng long lanh
 Đôi môi hồng mấp máy

Hãy quỳ lạy, trần gian ôi, quỳ lạy!
 Và Thiên Đình hãy tấu khúc bình an
 Nhạc thần xáo động không gian
 Cho tan giá buốt đêm vàng Noel

MÙA SAO SÁNG

Mùa sao sáng thêm một lần rạng rỡ
 Và Trời cao Đất thấp lại gặp nhau
 Trời trong xanh thơm ý tứ nhiệm mầu
 Đêm Nhập Thể: diệu huyền ôi, biết mấy!

Mùa Cúu Rỗi, ngập ngừng hoa biết nói
 Mây lững lờ trong ánh sáng lung linh
 Gió thì thầm như điệp khúc cầu kinh
 Đêm lặng lẽ, thời gian như đọng lại

Trong phút chốc, nhạc thần đâu vang dậy
 Vừa réo rắt, vừa lằng lằng
 Vừa xôn xao như điệp khúc quân hành
 Vừa sốt sắng như bài ca sám hối

Rồi Thượng Đế bỗng trở thành nhân loại
 Khi chào đời, tiếng khóc của Ngôi Hai
 Thành Bê lem còn trong giấc ngủ dài
 Nhưng hang đá đã bùng lên ánh sáng

Sương đã điểm, từng hạt rơi lấm tẩm
 Mây đã mưa Đấng Cứu Rỗi trần gian
 Trời đất rung rinh, rộn rã đêm vàng
 Thiên Chúa đến... ôi, nhiệm mầu và tuyệt diệu!

GIỜ GIÁO DÂN

“Giờ giáo dân”* đã điểm
 Chúng ta đứng hàng đầu
 Tiến lên đi, đèn sáng rọi đêm sâu
 Cùng nhịp bước, tay cầm tay nắm chặt

Men bác ái kết tinh thành “đá ngọc”**
 Gió hy sinh quyện lại ý “thanh phong”***
 Gieo, gieo, gieo ngàn hạt giống Phúc Âm
 Lúa đã chín vàng mơ, xinh đẹp lắm!

Nào hạt no tròn, nào hoa lấm tẩm
 Nào hương thơm phớ thác, nào sắc thắm hy sinh

Dâng, dâng, dâng cho đến cõi Thiên Đình
 Lúa đã chín, đã muối và đã mộng
 Cờ Thánh Giá tung bay trong gió lộng
 Tiến lên đi theo nhịp khúc quân hành

Anh: Kitô học hội

Tôi: Công lý hòa bình

Đi, đi, đi trong ánh sáng Thần Linh

Bước hòa giải, canh tân, mừng Năm Thánh

Nha trang, 12-7-1973

** Kỷ niệm khoá Cursillo năm 1971 do Cố Hồng Y Fr.X.*

Thuận tổ chức tại Nha Trang.

*** Trong Khoá này có 3 anh tên Ngọc.*

**** Cha Trần Thanh Phong phụ trách hướng dẫn.*

QUA ĐI HẾT

Qua đi hết những tháng ngày năm cũ
 Cho tuổi đời thêm một đốt thời gian
 Cho mái đầu xanh pha chút bụi vàng
 Cho cuộc sống phong trần thêm ý nghĩa

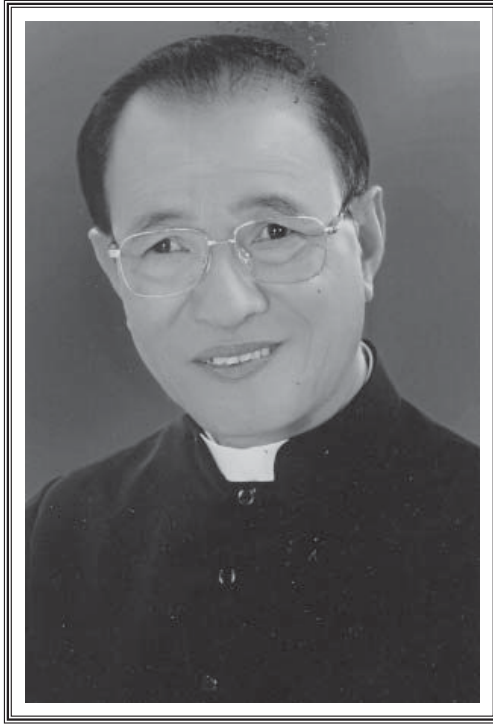
Qua đi hết chiến cuộc đầy máu lửa
 Cho con người biết sống bằng tình thương
 Nói rộng vòng tay ôm ấp quê hương
 Để thù hận lui dần vào dĩ vãng

Cho con trẻ vui đi niềm buồn chán
 Cho mẹ già thôi ngóng cổ chờ con
 Cho vợ hiền thôi chiếc bóng cô đơn
 Cho giã bớt những vành khăn tang trắng

Qua đi hết chuỗi ngày dài trác táng
 Thôi rượu chè cờ bạc, thôi hút xách hoang dâm
 Vòng đôi tay, xin xóa bỏ lỗi lầm
 Ngồi ánh mắt, ngày mai đầy sắc thắm

Qua đi hết những chuỗi ngày u ám
 Bước độc hành trong kiếp sống đi hoang
 Trở về đây mang tội lỗi ngút ngàn
 Cúi mặt xuống xin hồng ân tha thứ

Qua đi hết chuỗi ngày dài tủi cực
 Những cuộc đời chỉ biết buồn đau
 Lê tấm thân đói rách đắm lệ sầu
 Qua đi hết và xin không còn nữa.



VÕ THANH TÂM

Tên thật: Phanxicô Xaviê Võ Thanh Tâm – Sinh ngày 03-01-1932 – Tại giáo xứ Thọ Ninh bên bờ sông La, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Thụ phong linh mục năm 1963 – Năm 1993 được cử đi Rôma học luật ở Đại học Urbano – tiến sĩ giáo luật 1998 – giáo sư Đại chủng viện Vinh Thanh – Tổng đại diện Giáo phận Vinh (2007-2010).

ĐTDD: 0982-181-326

Email: fxvotam@yahoo.com

TUYỂN THƠ

HẠNH PHÚC NGƯỜI CÔNG GIÁO

Tôi sung sướng được làm người Công giáo
 Tiếng chuông lành đã ru ấm hồn tôi,
 Như ngày xưa khi mới bước vào đời
 Cánh tay mẹ ấp yêu từng giây phút.
 Khi thù ghét bốc lên cao ngàn ngụt,
 Chung quanh tôi thì ý đẹp yêu thương.
 Tỏa mùi thơm như vụn đóa hoa hường
 Và mát mẻ như trời sương mùa hạ.
 Lòng mến Chúa làm tan đi tất cả,
 Những đau thương, tê tái, những bất công
 Những cuồng say, mê đắm những cơn giông
 Đang gằm thét trên biển trần điên đảo.

Tôi sung sướng được làm người Công giáo
 Gặp tử sinh tôi hiểu rõ vì đâu,
 Nhìn trời xanh lồng lộng ở trên đầu,
 Tôi biết có một bàn tay điều khiển.
 Nhìn nắng sớm mây chiều biển hiện,
 Đàn cò bay ngoài mặt biển bao la,
 Cánh đồng quê tươi tốt điểm ngàn hoa,
 Dòng suối lượn như lụa trời mới dệt.
 Tôi biết có một tấm lòng tha thiết
 Yêu loài người muôn thuở muôn nơi,
 Ở đâu xa không có ánh mặt trời
 Vẫn có cả Tấm Lòng kia tuyệt hảo.

Tôi sung sướng được làm người Công giáo
 Đưa cuộc đời ra khỏi chốn bùn nhơ.

Tâm hồn tôi là một chiếc bàn thờ
 Nơi Chúa ngự giữa loài người con cái.
 Những khi lòng cực khổ xót xa, quặn quại,
 Nước mắt sầu tuôn xuống tựa mưa rơi,
 Tôi vẫn nhìn thấy một nụ cười tươi
 Một khoé mắt nâng đời tôi đứng dậy
 Dắt tôi bước tới miền quê xa ấy
 Là Thiên đàng ai cũng ước cũng mong.
 Dù bàn chân rách nát, máu đỏ ròng
 Tôi vẫn thấy êm như người đi dạo.

Tôi sung sướng được làm người Công giáo
 Sống trong tàu Giáo hội giữa đêm sâu.
 Khắp mười phương đâu cũng có bạn bầu,
 Đâu cũng có bóng thánh đường quen thuộc.
 Có lễ sáng, châu chiêu, tháng hoa, cuộc rước,
 Có Đức tin ngời chói ngọc kim cương,
 Có bí tích Thánh Thể, suối tình hương.
 Có bản nhạc Te Deum hùng dũng.
 Có những khuôn mặt thoạt nhìn đã nghe ấm cúng,
 Luồn qua da, qua thịt thấu tim gan.
 Có những người tu sĩ quý hơn vàng
 Hy sinh cả cuộc đời vì nghĩa lớn.
 Có những tâm hồn không vương tí bợn,
 Thơm nhân đức và sáng đẹp hơn trăng.
 Có những khối óc không mấy kẻ sánh bằng
 Tìm đến Chúa sau những ngày giông bão.

Tôi sung sướng được làm người Công giáo
 Thả hồn bay theo tiếng hát lời kinh.
 Nhớ những mùa thu đất nước thanh bình,
 Người lớp lớp đi lễ mừng Các Thánh.

Hay sột soạt giữa đêm đông sương lạnh,
 Những áo quần hớn hở đón Noel,
 Những bà già mang tràng chuỗi nhánh đen
 Cười nhoẻn miệng như những cô gái.
 Lá cờ vàng trắng, đưa tay yêu vẫy mãi,
 Trên cột cờ ngút gió cạnh lầu chuông,
 Những chiếc băng duyên dáng vắt qua đường,
 Những bái hạ nển hoa lừng trước ngõ.
 Mùi hương trầm bay phảng phất theo gió.
 Tiếng pháo rền theo nhịp trống chiêng đưa
 Điều kinh cầu một bên xướng, bên thưa
 Như ràng rịt những hồn người tham dự.
 Giọng học bốn bay khắp làng khắp xứ.
 Khi Mùa Chay về ấm nắng tình thương,
 Trên lưng trâu cúi liếm cỏ bên đường,
 Vẫn nghe đọc năm sự mừng kính Mẹ.
 Trong xà lim vẫn có người se sẽ
 Hát Salve cho vơi bớt đắng cay.
 Cô hàng rau khiêng gánh cải chất đầy,
 Nơi cổ áo thánh giá vàng lấp lánh.
 Trên vầng trán sáng tươi và đạo hạnh
 Một dấu gò của Chúa đã in sâu.
 Hai bà lương giữa chợ bảo thầm nhau:
 “Cô nói thật bởi vì cô có đạo! “

Tôi sung sướng được làm người Công giáo
 Thả hồn thơ bay quá cõi trăng sao,
 Vì bạn ơi, trong say mẩn dạt dào,
 Tôi hôn Chúa, Chúa hôn tôi nhiều bữa.
 Vì ngòi bút mực nước mắt đã ứa,
 Viết yêu thương bên cạnh tiếng đau thương.

Vì chân đi trăm nẻo bước trăm đường,
 Mà không thấy đường nào bằng đường ta bạn ạ!
 Ôi Công giáo, Vatican, La mã!
 Những danh từ quý đẹp biết bao nhiêu.
 Tôi muốn biên lên mặt giấy rất nhiều,
 Và nhai nuốt cho hoà vào máu thịt.

VIẾNG BIỂN HỒ GALILÊA

Tôi đến thăm hồ một buổi mai
 Xao xác heo may gió thổi dài
 Một làn sương khói là trên nước
 Như gợi nhắc mình nhớ tới ai.

Thuyền vượt ra khơi, ngoảnh nhìn sau
 Phố phường nhà cửa trắng phau phau
 Vài cây dừa nước thân vươn thẳng
 Lá biếc ban mai trông đậm màu.

Bốn phía vây quanh những mái đồi
 Xóm làng thưa thớt điểm đôi nơi
 Nước trong xanh đẹp, êm không sóng
 Vài chiếc du thuyền nhẹ lướt trôi.

Ngày hồi hồ ơi! có nhớ xưa
 Bão to gầm thét giữa cơn mưa
 Chúa gió tay phán, trời im gió
 Mặt nước xôn xao bỗng lặng tờ.

Và đã có lần Chúa bước đi
 Trên mặt hồ đây chẳng can gì
 Đến thuyền môn đệ đêm khuya vắng
 Họ tưởng là ma cứ xâm xì.

Cũng quanh hồ này Chúa tới lui
 Cuộc đời truyền giáo khổ mà vui
 Ngự dân Chúa gọi làm muôn đệ
 Cương quyết xông pha, chí chẳng lùi.

Hai ngàn năm cũ dẫu trôi qua
 Dấu vết nơi đây chẳng xoá nhoà
 Kia núi Bát phúc, vùng Tạgá *
 Với căn nhà nhỏ của Kêpha...

Hôm nay tôi đến từ xa xứ
 Viếng Biển Hồ xưa niệm Chúa Trời:
 “Cho con bền vững niềm tin giữ
 Yêu Chúa Huyền Siêu cả cuộc đời “.

** Nơi Chúa làm phép lạ cho bánh hoá nhiều .*

MẸ VÔ NHIỄM

Đất bùn nở đóa hoa sen
 Đẹp như nắng sớm mới lên ven đồi,
 Mẹ sinh ra giữa loài người
 Tội nguyên vô nhiễm muôn đời hát ca,
 Chúng con nặng nợ Evà
 Mở mắt nhìn thế lệ nhoà mi thơ
 Đau thương sóng dập muôn bờ
 Thuyền manh bạt gió trông chờ Mẹ yêu
 Nhìn về lướt tiếc bao nhiêu
 Xưa kia tội tổ làm tiêu “địa đàng”
 Nhưng nay Bắc Đẩu dịu dàng
 Giữa trùng dương tối soi ngàn ủ yên.
 Quê con cũng có một miền

Nhiều phen từng được mẹ hiền viếng thăm,
 Mẹ gieo ánh ngọc trắng rằm
 Phá tan giai đoạn tối tăm hãi hùng¹
 LA VANG thánh địa miền rừng
 Đến nay còn cả một vùng linh thiêng
 Mẹ ơi! Mẹ quá dịu hiền
 Con nhìn mắt Mẹ triển miên thương đời
 Trái tim vô nhiễm rạng ngời
 Suối trong diễm lệ muôn đời hát khen.

*

Đất bùn nở đóa hoa sen
 Đẹp như nắng sớm mới lên ven đồi.

NGHĨ VỀ NĂM THÁNG

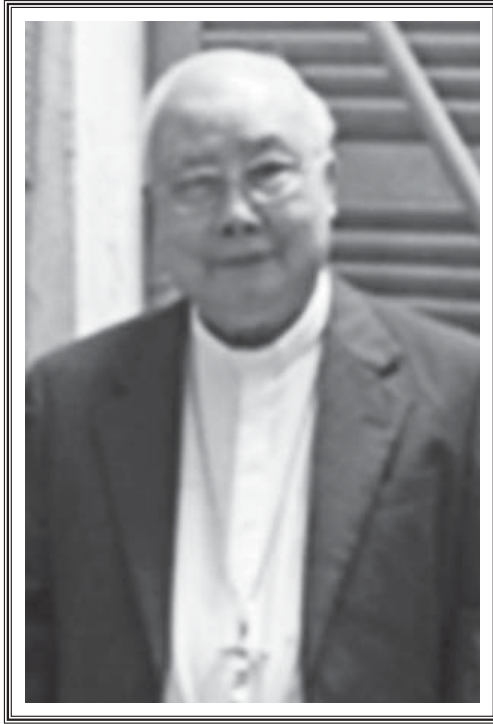
Mùa xuân đến tôi nghĩ về năm tháng
 Cửa đời tôi như nước chảy dưới cầu
 Chảy sáng chiều ra lòng biển rộng sâu
 Chảy ngày đêm, không bao giờ dừng lại.

Mới xuân nào tôi hầy còn mê mải
 Chơi quên ăn với chiếc pháo di ùng
 Mẹ vỗ về cho một lát bánh chưng
 Tôi nhai vội rồi chạy đi tìm bạn.

Thời gian trôi, tôi lớn cùng năm tháng
 Chiếc thuyền đời chở đến những bờ xa
 Tôi vui mừng, say đón tiếng chim ca
 Đón ánh sáng và muôn hoa tuyệt diệu.

¹ Giai đoạn Cảnh Thịnh cấm đạo.

Nhưng đường đời gian truân đâu có thiếu
Những ngày đông ảm đạm rét và mưa
Ngọn cuồng phong ào ạt đến giữa trưa
Trời quang đãng bỗng dưng tối sầm lại.
Nay xuân đến, tôi nhìn lùi xa ngái
Bao năm qua, bao nhiêu quãng đời tôi
Rộn tiếng cười và nước mắt đầy vơi
Tôi đã sống nhờ hồng ân của Chúa...
Hôm nay ngài ban thêm năm mới nữa
Ôi, thời gian như máu Chúa , quý thay!
Tôi vội quỳ và chắp cả đôi tay
Xin cảm tạ tình thương Ngài vô lượng.



BẠCH LẠP

Đức Cha Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Sang – Sinh ngày 8-1-1932 tại xứ Lại Yên, huyện Hoài Đức, ngoại thành Hà Nội.

Thụ phong linh mục: 18-4-1958.

Thụ phong Giám mục: 22-4-1981 với khẩu hiệu: “Chân Lý Trong Tình Thương”; giám mục phụ tá Tổng giáo phận Hà Nội.

Ngày 3-12-1990: Giám mục chính tòa giáo phận Thái Bình.

Tác phẩm: Hành Hương Và Thăm Viếng (2003), Đời Dâng Hiến (Thơ, 2006), Đối Thoại Tôn Giáo (2008), Những Câu Chuyện Tôn Giáo Và Khoa Học (2008), Suy Và Gẫm (2009), Hành Trình Nước Ngoài (2009), Giữ Bụi Trần Ai (2010), Giáo huấn mục vụ (nhiều tập), Hồi ký của một giám mục cao tuổi (2012, 10 tập)

CẢM XÚC CUỘC ĐỜI

Có ai ghi lại nổi tất cả những cảm xúc của cuộc sống của con người đa dạng? Cảm xúc tràn trề và sự sung mãn vốn không bao giờ được diễn tả hoàn toàn và trọn vẹn. Vì thế, những dòng dưới đây chỉ là một số những cảm xúc của một con người trong cuộc sống. Nó không hề được diễn tả trọn vẹn và khéo léo, nhưng phải vượt qua biết bao trở ngại, nó cố gắng chân thực và trung thành.

Cảm xúc kinh qua mọi mặt trong cuộc đời: Buồn vui sướng khổ, nhưng không bao giờ chìm trong thất vọng ngã thua.

Luôn luôn và mãi mãi le lói, rồi bừng sáng lên một bó đuốc của Tình thương và Hy vọng chứa chan, để chuyển những đau buồn, chua xót, thành vui tươi, êm dịu. Bởi vì, những cảm xúc này, muốn phản ánh Đấng Trác Tuyệt: Người không nở đạp chân trên cây sậy đã giập gãy và dập tắt ngọn bắc còn âm ỉ cháy.

Hy vọng những Cảm Xúc này, sẽ được thông cảm, vì nó diễn tả cho con người.

BẠCH LẠP

TUYỂN THƠ

DÂNG HIẾN

Thánh điện trang nghiêm phút cực linh
 Một đời dâng hiến Chúa quang vinh
 Tuyết băng ôm ấp hồn không lạnh
 Hoa lệ buông rơi xác vẫn xinh
 Phụng lễ Thiên Cung môi nở nhạc
 Ngâm lời Thánh vịnh miệng thơm kinh
 Mắt trong, tay trắng, lòng phơi phới
 Chân bước lên đây núi Thánh tình.

THỊT MÁU

Lúa thơm dòng sữa trắng
 Nho chín mạch máu hồng.
 Hóa nên Thịt Máu thanh trong,
 Nuôi con trong kiếp long đong thế trần.
 Hồn con được lĩnh Lương Thần
 Tình Cha khăng khít thêm phần hăng say.
 Ước sao qua khỏi đời này
 Hồn con được sống đêm ngày bên Cha.

NHỚ LẠI MỐI TÌNH ĐẦU

“Con hãy nhớ lại mối tình đầu...” (Kh 2,5)

Nhớ lại mối tình đầu
 Lấp lánh mắt bồ câu
 Hồn tươi như trắng rằm
 Đẹp, trong màu áo trắng

Nến sáng cháy trong tay,
 Bước vào Thánh Đường này.
 Nghiêng đầu trên Giếng Thánh
 Đón lấy Dòng Nước lạnh

Chan chứa những ơn thiêng
 Trở nên Hoàng Tử Chúa
 Ôi Tình yêu muôn thuở
 Là một Mối tình đầu.

Nhớ lại mối tình đầu
 Thời thanh xuân dang hiến
 Trái tim con như Biển
 Càng Mến càng thêm Sâu

Nay được sống bên nhau
 Vì sao mà con khóc?
 Chẳng phải vì khổ đau
 Nước mắt thành châu ngọc
 Gắn mối tình bền lâu.

Nhớ lại mối tình đầu
 Để mãi mãi về sau
 Dù trăm ngàn khốn khổ
 Càng sốngcàng thêm sâu
 Càng nhớ.....càng yêu nhau.

HÀN GẮN

(Cho những ngày giông bão)

Khi những chiếc bình đời,
 Vì sao mà nứt rạn.
 Những giọt nước tuôn rơi,
 Hoa Tình yêu trong đó,

Nhị tàn và sắc úa,
 Khi những trái tim yêu,
 Vì ai mà thương tổn,
 Để những giọt máu đào,
 Nuôi tình yêu mạnh lớn,
 Tuôn chảy mãi không thôi.

.... Nhưng bàn tay Thiên Chúa
 Chắp nối chiếc bình đời
 Hoa tình yêu lại nở
 Hương sắc lại thêm tươi

.... Nhưng bàn tay Thiên Chúa
 Gắn bó vết thương lòng
 Máu thấm lại thêm trong
 Tình yêu như ngọn lửa
 Đốt hết mọi Hoài nghi.

(Theo Le Vase Brisé của Sully Pr .d'homme).

BÀI THƠ BỎ DỠ

Tôi viết tiếp, một bài thơ bỏ dở
 Dưới bầu trời Mưa lạnh mãi bay bay
 Hoa trên cành, sợ gió đến lung lay
 Trong trái tim vẫn bùng lên ngọn lửa.
 Lửa tâm tình hay Ngọn Lửa Yêu Thương
 Tôi biết rõ một Tình Yêu Chân Chính
 Không kể gì rét lạnh của đêm Đông,
 Một Tình yêu không như con sét đánh
 Hay bông bệnh như mây cuốn bèo trôi,
 Một Tình yêu ngổ lạng.... nghĩ xa xôi,

Khi đã nói sẽ trở thành giông bão
 Một tình yêu mà đất bằng đảo đảo
 Thấy say sưa, như nhấp chén diệu kỳ
 Một tình yêu khiến mặt trời đứng lại
 Trăng ngẩn ngơ, và gió chẳng bay đi...
 Đời héo tàn nhưng Tình Yêu sống mãi,
 Một Tình Yêu, như bàn tay chỉ lối
 Mắt nhìn sâu, như đáy của Đại dương,
 Một trái tim đầy ấp những tình thương
 Ôi quý giá, như ngọc châu kết lại.
 Tình yêu ấy, còn chi mà sợ hãi?
 Sợ đêm đen, sợ gió hú muôn phương?
 Băng mình đi trong rét lạnh phong sương,
 Là bó đuốc soi đường đi vạ nẻo
 Tô duyên sắc những bông hoa tàn héo.
 Tay cầm tay, lòng nhẹ hết thương đau
 Soi giếng mắt, đời tươi đẹp muôn màu.
 Đêm Noel, một đêm nào rục rỡ
 Đến bên Người, trái tim con tươi nở
 Như hoa Păng – sê, tím đẫm trên cành
 Vui tất cả, trong đêm xanh huyền diệu.
 Một màu xanh mà bầu trời ngượng nghịu
 Nấp trong mây.....mây trắng lại lơ trôi,
 Vây quanh Người những tâm hồn sáng chói
 Khiến ngàn sao.....e thẹn, lóng lánh, ghen
 Con biết Người, ngọn lửa đã nhen lên
 Người đã dạy một tình yêu chân chính
 Yêu ra yêu, sống, chết, cũng cho....nên
 Yêu, đau, khổ, khiến tình yêu vô địch.
 Đến bên Người con đừng hôn mái tóc
 Gửi tâm tình trong cử chỉ trao ban

Đến bên Người, buồn vui hay khóc lóc
 Đến bên người, con cứ việc than van,
 Vì tim Người là kho tàng ngọc quý
 Cứ cho đi giây phút tràn đầy
 Vì tim Người, bình rượu ngon ngọt vị
 Cứ trao ban, càng uống lại càng say
 Vì tim Người là tình yêu bốc cháy
 Cứ thông chia, thấp sáng khắp đó đây.
 Ôi, nếu trong một buổi chiều màu tím
 Con có ngồi để vẽ một bức tranh
 Con nên vẽ cây, quả lẫn lá cành
 Của tình yêu mà nụ hoa chúm chím
 Là sắc hương, hay là hương sắc muôn hoa
 Là tiếng đàn, đừng để gió quyến bay xa
 Đến bên Người con dùng chân thủ thí
 Nói những gì đang xáo động trong tim.
 Tôi định viết nốt bài thơ bỏ dở
 Nhưng không thành, lại dang dở đôi câu
 Vì tình yêu thăm thẳm tựa biển sâu
 Niềm cảm xúc, trào lên như sóng vỗ
 Xuống một hơi...sợ tâm hồn tan vỡ,
 Vì tình yêu, đôi lúc chỉ nhìn nhau
 Là không nói, là lặng ngời...suy nghĩ
 Là vui cười, là khóc lóc khổ đau
 Là tất cả, lại không là tất cả
 Ôi Tình yêu, ôi huyền nhiệm Tình yêu
 Tôi dành để.....một bài thơ bỏ dở.

HỒ THIÊN NGA

Hồ xanh, trời đẹp nắng
 Liễu rũ bóng la đà
 Bỗng một con Thiên Nga
 Huy hoàng trong áo trắng
 Vun vút nhẹ bay qua
 Đầu nghiêng nghiêng nhìn xuống
 Hồ xanh bên đường vắng
 In bóng chim Thiên Nga.

Chim Thiên Nga trắng ơi,
 Ta biết lắm bầu trời
 Mới là nơi chim ở
 Trên không xanh rục rỡ
 Nơi mây gió, đi, về
 Mới là chốn thỏa thuê
 Cho Thiên Nga tung cánh
 Nhưng, khi trời rét lạnh
 Lúc bão táp, gió mưa
 Khi sáng sớm chiều mưa
 Khi đôi cánh mỏi dần
 Chim trắng muốn dừng chân.....
 Ta biết lắm, hồ xanh bên rừng vắng
 Chỉ là nơi soi bóng của cỏ cây
 Một đôi khi chập chờn con bướm trắng
 Theo gió về, theo gió lại tung bay
 Nhưng hồ xanh, gương mặt rất hiền lành.
 Trong những ngày trời êm không nổi gió
 Để Thiên Nga chọn đây làm chỗ ở
 Rũ bụi trần, trên đôi cánh trắng tinh.
 Và Bình minh, ôi những buổi Bình minh
 Mây cũng xuống bênh bồng trên nước biếc.

Những đêm thu, ngàn sao không luyến tiếc
 Cùng về đây, để mở hội hoa đăng,
 Hồ xanh xanh, ôm ấp cả vầng trăng
 Biển tất cả, lung linh trong ánh bạc
 Lúc trời đông, lá vàng bay xào xạc
 Nước rừng mình, cơn gió lạnh thoảng qua
 Hồ cau mảy, vòng sóng lượn xa xa...
 Nhưng dưới đáy, vẫn êm êm trầm tĩnh.

Xuống nơi đây, chim Thiên Nga có thích?
 Đắm tâm hồn trong yên tĩnh xa xôi
 Tạm quên đi những giây phút bồi hồi
 Của cuộc sống trào lên như sóng vỗ
 Bao tâm hồn, mạnh hơn mọi bão tố

Sẽ lắng dần trong nước biển hồ xanh
 Nhìn trời, mây, như con mắt long lanh
 Không nhắm lại suốt bốn mùa thay đổi
 Hồ xanh xanh là tình yêu vời vợi
 Trong yên lành hay bão táp mưa sa
 Ôi Thiên Nga, yêu quý của lòng ta
 Tung cánh xuống, hồ xanh đang chờ đợi

Đẹp mấy buổi chiều Thu
 Hồ xanh Thiên Nga trắng
 Trôi bênh bồng trong cánh rất nên thơ
 Nghe tiếng gió lao xao trong rừng vắng
 Ta thấy mình như lạc bước trong mơ.

Muốn hỏi chim Thiên Nga
 Có phải là Hoàng tử
 Trong truyện cổ ngày xưa
 Vì tình người độc dữ

Đã bắt chàng hóa kiếp thành ra chim
 Nhưng đừng mong, có ai là thiếu nữ
 Đan cho chàng, một chiếc áo muôn hoa
 Để lại rồi hóa kiếp chim Thiên Nga
 Biến thành người bạc đen trong kiếp sống

Cứ là chim, và là chim Thiên Nga
 Lấy bầu trời đầy gió mây lồng lộng
 Để vẫy vùng cho thỏa chí mây bay
 Lấy hồ xanh, an nghỉ những chuỗi ngày
 Hồn chất nặng mỗi sầu đau man mác
 Là tiếng đàn, giọng hát của trần ai
 Luôn du dương thánh thót buổi ban mai
 Thiên Nga trắng hãy đòi đòi ca hát....

Gốc cây bên rừng vắng
 Bỗng thi sĩ suy tư
 Tình đời là hư vô:
 Dù hồ xanh chim trắng
 Dù bướm trắng hoa hồng
 Dù khắc khoải chờ mong
 Dù yêu thương thù ghét
 Một mai cũng... vĩnh viễn.....

Thiên Nga, bướm trắng bay đi
 Hồ xanh, hồng thắm còn chi mong chờ
 Hoa hồng một đóa chơ vơ
 Hồ xanh yên lặng đôi bờ vắng tanh
 Tiếc thay chim trắng, hồ xanh
 Hoa hồng, bướm trắng mong manh cõi đời
 Tỉnh say? Giấc điệp than ôi....

(1970)

HY VỌNG*Nhớ Cụ P.T. 13-8-1971*

Bầu trời nhỏ lệ khóc thương ai
 Gió cuốn hàng thông đứng thở dài
 Vùi trong cỏ dại, ba thước đất
 Kiếp sống trần gian, chút hình hài

Kiếp sống trần gian, chút hình hài
 Lúa thơm, rụng xuống dầu bi ai
 Thối đi, tàn rữa trong bùn đất
 Mầm non chứa đựng cả tương lai

Kiếp sống trần gian, chút hình hài
 Niềm tin đón nhận tự sơ khai
 Bảo toàn trọn vẹn qua cái chết:
 Hy vọng vươn lên cuộc sống dài

Kiếp sống trần gian, chút hình hài
 Hoa tàn, nhị héo, sắc phôi phai
 Đường đi lữ thứ về quê cũ
 Gặp lại tình thương một ngày mai.

Kiếp sống trần gian, chút hình hài
 Vui buồn, sướng, khổ, tr�u đôi vai
 Phù du, ảo ảnh nay cũng hết
 An nghỉ chờ đây: Sống đời đời

HOA MÂN CÔI

Ta từng làm một người nghệ sĩ
 Biết yêu hoa, biết chăm sóc cho hoa
 Ca tụng hoa, vì sắc hương tuyệt mỹ
 Bông hồng trong nắng sớm

Sắc còn tươi mơn mớn
 Hương êm đêm, ngậy ngất đến cao siêu
 Nhưng tiếc thay, cơn gió lạnh ban chiều
 Hương nhạt bay, những cánh Hồng lả tả
 Hoa Păng – sê, theo gió đùa, nghiêng ngả
 Mặc muôn màu, từ tím ngát đến Hồng nhung
 Vẻ tươi xinh, lộng lẫy đến vô cùng
 Như cô gái đôi mươi ngày lễ hội
 Nhưng gió chết, đêm lạnh lòng ập tới
 Hoa ủ buồn trong dáng điệu ngẩn ngơ
 Tay chống cằm, những suy nghĩ trầm tư
 Vì kiếp sống phù hoa như giấc mộng
 Hoa héo tàn, bên hàng cây gục xuống....
 Ôi, ta chán, những bông hoa trong vườn
 Ôi, ta buồn, vì huy hoàng cõi thế
 Đã bao ngày đi kiếm một Hoa
 Kiếp không tàn... hương sắc chẳng phai pha
 Ta đã thấy, người ơi, ta đã thấy:
 Hoa Mân Côi, đã nở giữa đời ta
 Hoa Mân Côi tức là hoa....tất cả
 Cũng có cánh, có lá, có cả gai
 Nhưng hương không tàn, sắc chẳng nhạt phai
 Hoa Mân Côi có thể nở trên....đá
 Trên hạt vàng, lóng lánh như kim cương
 Hoa Mân Côi có thể nở giữa đời thường
 Trên đồng, chì, nilông....hay gang, thép
 Trên đôi môi, hoa Mân Côi cũng nở đẹp
 Trên môi hồng, chúm chím những trẻ thơ
 Môi thanh xuân, hay nứt nẻ cần khô
 Cửa kiếp sống phù du đang tàn úa
 Mân côi nở, trên bàn tay nhóp nhúa
 Trái phong trần, hay còn trắng, sạch tinh

Cũng hái lấy, kết thành tràng dâng hiến
 Một tràng hoa, biết bao là thể hiện
 Để vui, buồn, thất bại, lẫn quang vinh
 Hoa Mân Côi, là sắc màu rực rỡ
 Của muôn loài, muôn giống tất cả Hoa
 Hoa Mân Côi, mùi hương rất đậm đà
 Của tất cả hương thơm trên cõi thế....
 Ôi, Mân Côi, nhìn hoa bao yêu quý
 Thấy trong lòng rực rỡ một ước mơ:
 Sắc của hoa, là áo mặc hồn ta
 Hương của hoa, là hơi hồn ta thở
 Sắc tăng tình yêu, hương gây mùi nhớ
 Xin mở lòng, đón một trận mưa hoa
 Trong suối ấm, hoa Mân Côi hãy nở.

Mỗi năm đến tháng Mười
 Cẩm tràng hạt Mân Côi

Xin hãy biến lệ rơi thành hạt ngọc
 Xin hãy biến đau thương thành nụ cười
 Xin hãy biến thất bại thành vinh quang
 Xin hãy biến tang ma và chết chóc
 Thành cuộc đời roi rói niềm tin
 Cầu xin. Hãy cầu xin. Cứ cầu xin
 Với tràng hạt Mân Côi là sẽ được
 Đến một ngày, tận cùng mọi mơ ước
 Cẩm tràng hạt Mân Côi làm khí giới
 Ta mở đường tiến về cõi đời sau
 Ta cũng thành hoa Mân Côi muôn màu
 Hương bất diệt, nở ra trước tòa Chúa
 Hạnh phúc bền lâu, vinh quang muôn thuở.



KIM NGÔN

Tên thật: Đaminh Mai Văn Kim – bút danh: Kim Ngôn, sinh ngày 10-6-1932 – tại Phả Lại, Chí Linh, Hải Dương –Đã xuất bản: Phúc âm thi tập (chủ nhật năm C); Bẻ Bánh – tham gia Mạng Lưới Dũng Lạc.

*ĐTDD: 0946-057-682
Email: kimngoon@gmail.com*

CHIA SẺ ĐỨC TIN

Đời vô nghĩa nếu không có Chúa
 Tôi yêu Ngài từ thuở sơ sinh
 Niềm tin dòng dõi gia đình
 Kết tinh như bóng với hình khó phai
 Tôi đang sống chính Ngài thực chất (1)
 Bởi vì Ngài sống thật trong tôi
 Hưởng tâm xuyên suốt cuộc đời
 Ngày nay trần thế, nước Trời mai sau
 Đời trần thế làm giàu công phúc
 Danh Chúa Trời mọi lúc tuyên xưng
 Lắng nghe, học hỏi Tin Mừng
 Thực hành, truyền bá, đã từng đơm hoa
 Lòng kiên vững một Cha duy nhất
 Con một Ngài đích thật KiTô
 Tình yêu nhân loại vô bờ
 Cứu tinh nhân thế, tôn thờ năm Châu
 Là Mực Tử đứng đầu Hội Thánh
 Minh Máu Người, rượu, bánh trường sinh
 Hàng ngày nuôi dưỡng tâm linh
 Hưởng ơn bất tử hiển vinh muôn đời
 Sống Lời Chúa mọi nơi, mọi lúc
 Để người đời cảm phục noi gương:
 “KiTô quả thật là đường (2)
 Nêu cao chân lý thọ trường lai sinh”
 Tóm kết lại, nghĩa tình chung thủy
 Dù gian truân, chước quỷ, bản hàn (3)
 Cũng không nao núng tâm can
 Thập giá là đàng đi tới Thiên Cung

KIM NGÔN

(1)-Gl.2,20 ; (2)-Ga.14,6 ; (3)-Rm.8,34-39

TUYỂN THƠ

NGƯỜI TÍN HỮU CAO NIÊN

Tuổi cao ý chí càng cao
 Cây – Tin – Mến Chúa thấm vào tủy xương
 Gia đình thành một mái trường
 Là thầy dạy dỗ kỹ cương ban đầu
 Cháu con nhớ kỹ ghi sâu
 Sống theo lời Chúa làm giàu tâm linh
 Là người vun đắp nghĩa tình
 Con – em – cháu – chất trong sinh hoạt đời
 Từ công việc đến vui chơi
 Nhớ mình tín hữu đạo Trời trước tiên
 – “Là người đội mũ triều thiên ¹
 Vui cùng cháu – chất bình yên tuổi già
 Các con hãnh diện về cha”
 – Là người dịu dặt thặng hoa cuộc đời
 – Là nguồn mạch sáng tuyệt vời ²
 Chúng nhân quá khứ cho người đời sau.
 Tóc nay đã bạc trắng đầu
 Chờ theo chân Chúa về châu Thiên cung
 Giữ cho trọn nghĩa đến cùng
 Nêu gương con cháu soi chung nối dòng.

TÔI YÊU CHÚA

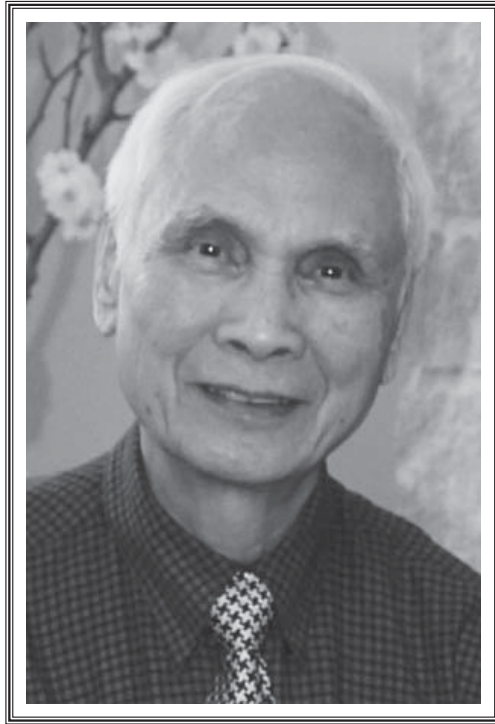
Sáng thức giấc dù tôi vội vã
 Mở mắt nhìn Thập giá trên cao
 Tâm tình ít phút đổi trao
 Phút giây tỉnh lặng dạt dào yêu thương

¹ CN17, 6 ; ² Kng – 4, 9

Tôi yêu Chúa yêu đường Thập giá
 Yêu hết lòng hết cả trí khôn
 Tôi yêu Chúa hết linh hồn
 Mọi nơi mọi lúc tôi luôn nhớ Ngài
 Dù nguy khốn – chê bai – nhục thể
 Dù muôn vàn mưu kế Satan
 Thì tôi quyết vượt nguy nan
 Con đường Thập giá đầy tràn vinh quang.

SỐNG Ý NGHĨA

Sống ý nghĩa ai không khao khát
 Đẹp cuộc đời phải đạt tâm linh
 Sống cho trọn nghĩa vẹn tình
 Tôn thờ Đấng dựng nên hình hài ta
 Hãy kết hiệp cùng Cha nhân ái
 Được Ngôi Lời mạc khải cho ta
 Soi đường dẫn lối: Ngôi Ba
 Ban thêm sinh lực, dạy ta làm lành
 Đường đi tới công danh, quyền thế
 Hay là đường sinh kế tương lai
 Đều do Chúa đã an bài
 Phải luôn trông cậy vào Ngài chớ quên!
 Sống ý nghĩa ta nên ghi nhớ
 Cầu nguyện như hơi thở tâm hồn
 Thành tâm dâng tiến sớm hôm
 Xác hồn an mạnh, trí khôn tinh tường.



ĐỖ QUANG VINH

Tên thật: Biển Đức Đỗ Quang Vinh – sinh năm 1933 tại Phú Lương, Thanh Liêm, Hà Nam – Cử nhân Luật Khoa Saigon (1968) – Cao Học Kinh Tế Sài Gòn (1971) – Cử nhân Giáo Dục Đại Học Toronto, Canada (1992)

Từ 1953, trợ bút cho các tạp chí Công giáo: Trái Tim Đức Mẹ, Đạo Bình Đức Mẹ, Người Mới (VN), Tông-Đồ Fatima (Bỉ), Chân-Lý (Canada). Từ 1990, trợ bút cho các tạp-chí văn-hoá hải-ngoại: Định Hướng, Liên-Lạc Nhân-Văn (Paris), Vietnamologica (Canada), Khoa-Học và Đời Sống (khoa hoc.net)

Tác phẩm: Đã in một số sách giáo khoa tiếng Việt, sách tu đức và các tập thơ: “Tin Yêu” (Toronto, 1995), Thánh-Vịnh Diễn-Ca (Nxb Tôn-Giáo, 2010), Con Xin Làm Kiếp Phù Sa (Nxb Tôn-Giáo, 2011).

<http://www.geocities.ws/doquangvinhvenguan/>

Email: vinhdo33@yahoo.com

CHÚA VẮN Ở BÊN TÔI

“Giêsu, Maria, Giuse! Con xin phó dâng linh hồn và xác con trong tay ba đấng!” Tôi liên tục lặp đi lặp lại lời nguyện tắt mà Ông Nội tôi dạy phải đọc mỗi tối từ thuở tôi còn ấu thơ. Chúng tôi, hai vợ chồng, con gái lớn và đứa cháu gái bảo nhau “dọn mình ăn năn tội”. Chúng tôi đang chìm dần trong biển sinh. Lún sâu tưởng chừng như sinh đang dâng lên, lên đến bụng, lên đến ngực, sẽ lên tới cổ, chết mất thôi! Cùng nhau lần chuỗi Mân Côi, hết còn nghĩ tới sinh đang lên dần, sẽ chìm mình xuống đáy biển, rồi tiếp đi cho tới khi mở mắt thấy hừng đông le lói, thấy thủy triều xuống, trên bãi sinh mệnh mông, người dân bản địa lố nhố trượt những tấm ván đến cấp cứu. Đêm ấy, đêm ngày 19-7-1987, trên vịnh Long Yai, tôi mới thực sự cảm nghiệm được sự can thiệp nhân tiên của Thiên Chúa và Mẹ Maria, không phải chỉ lần này, mà trải qua nhiều chặng đường của tháng năm, Chúa vẫn đến với tôi.

Chiều hôm trước, chờ cho lúc nắng chiều dần tắt, người ta dùng con sào cắm xuống lòng biển để đo mực nước nông sâu. Được rồi! Nhảy xuống! Tiếng hô bắt buộc đoàn chúng tôi mười mấy người, ai nấy mau mau bơi vào bờ. Càng vào trong, càng thấy nông, chân đã chạm bùn, càng phấn khởi

lợi cho họ. Nào ngờ, đó là biển sinh, càng lúc càng lún sâu. Lo sợ, kêu cứu, vô vọng, hãi hùng. Nửa đêm, mấy tên cướp biển tới, ra hiệu sẽ đưa vào bờ. Bao nhiêu nữ trang, đồng hồ tuột hết đưa ra. Rồi chúng vào bờ mất hút trong khi đó mình cảm thấy rõ đang lún dần. Ăn năn tội, phó thác nơi Mẹ Maria và Chúa Quan Phòng, cũng chẳng còn vương nỗi ám ảnh lo âu vì đã lạc mất hai đứa con nhỏ giữa cuộc hành trình gian nguy trước khi tới vịnh này.

Được cứu sống, được nghe kể lại, chính chỗ chúng tôi lún chìm trong đêm qua, người ta đã từng vớt được nhiều xương người. Tuy hết hú hồn, song nỗi ám ảnh để lạc mất con lại bắt đầu dần vật tâm tư. Hai tháng trời nơi tạm trú không nguôi niềm tuyệt vọng, bị lương tâm dày vò, chúng tôi chỉ còn biết trông cậy và cầu xin. Qua mầu nhiệm Mân Côi thứ năm Mùa Vui, Đức Mẹ đã nghe lời khẩn khoản van nài vì “con thâm tín Chúa không bỏ rơi con, như Mẹ đã tìm gặp lại được Con Mẹ trong Đền Thánh”.

Có tin con mình nhắn chúng đang ở một hòn đảo và sẽ tới đoàn tụ với mẹ cha. Không sao tả hết được niềm vui mừng. Bao nhiêu biến cố trong đời từ thời ấu thơ hiện về trong ký ức, bao nhiêu hoạn nạn xảy ra trong gia đình, bao nhiêu tai nạn chết hụt kể cả lúc chưa có trí khôn được nghe kể lại, và ngay cả đến bây giờ có những tai nạn tình cờ xảy đến, tôi mới nghiệm ra rằng luôn luôn có Thiên Chúa và Mẹ Maria đồng hành. Thiên Chúa lúc nào cũng là phao cứu của tôi trong biển thời gian. “Cha trao cho con mười nén bạc, con không được chôn giấu” lời Chúa như lúc nào cũng vắng vắng trong cuộc đời, trong những tháng ngày còn lại. Trải nghiệm này đã khơi nguồn thi hứng cho tôi chiêm niệm trong bài “Nơi Đâu Con Đã Gặp Ngài?” và nói lên lòng tri

ân trong bài hát “Lạy Chúa Yêu Thương” cho nên lời cảm tạ được ghi ngay nơi trang đầu của thơ kinh toàn tập “Con Xin Làm Kiếp Phù Sa”:

*“Tạ ơn Thiên Chúa từ nhân
 Vinh Danh Thiên Chúa, tri ân Mẹ Ngài:
 Cứu đàn con thoát họa tai,
 Đoái thương nghe chúng con nài van xin.*

(để ghi nhớ đặc ân được Chúa cứu thoát tai biến thập tử nhất sinh ngày 17-9-1987 và qua mầu nhiệm Mân Côi thứ 5 Mùa Vui, Mẹ Maria ban bình an của Chúa cho tìm thấy hai con thất lạc của mình ngày 27-11-1987)”

BIỂN ĐỨC ĐỖ QUANG VINH

TUYỂN THƠ

CON XIN LÀM KIẾP PHÙ SA

Con xin làm kiếp phù sa,
 Trời cao lộng lộng con là hư không,
 Tình Ngài thật khó đếm đong,
 Tình Ngài biển cả, vô song, nhiệm mầu.
 Con xin gục mặt cúi đầu,
 Chìm trong lòng nước dạt dào đại dương.
 Bao nhiêu hạt cát yêu thương,
 Bấy nhiêu tình Chúa khôn lường bao la.

Con xin làm kiếp phù sa,
 Theo triều nước cuốn, con ra cánh đồng,
 Con dựng nên đôi thông bát ngát,
 Nghe đêm ngày thông hát reo vang,
 Hát ru êm đềm lấm than khổ,
 Hát miên man cho tình Ngài bùng nổ khắp nhân gian,
 Hát cho say đắm miên man,
 Hát cao lời Chúa khoan nhân vô bờ.

Con xin làm kiếp phù sa,
 Theo triều nước cuốn, con ra cánh đồng,
 Con đắp bồi cho đất trồng mầu mỡ,
 Như Máu Ngài đã đổ để nuôi con.
 Ruộng khoai, nương sắn xanh rờn,
 Người người hạnh phúc, giang sơn thái hoà.
 Con xin làm kiếp phù sa,
 Theo triều nước cuốn, con ra cánh đồng,
 Con được tắm nắng hồng rực chói,
 Con giữ gìn cho nóng mãi đời con;
 Còn bao năm tháng mỗi mòn,
 Hồn còn nắng ấm, đời còn nở hoa.

Con xin làm kiếp phù sa,
 Theo triều nước cuốn, con ra cánh đồng,
 Con sẽ lọc cho trong nước đục,
 Nước lọc này dịu ngọt hơn nước mưa,
 Như nước cạnh sườn Người năm xưa trên đồi vắng,
 Nước lọc này tươi mát như nước hồ Si-lô-ắc¹,
 Nước chữa lành cho kẻ mù được sáng mắt ra,
 Thấy Ngài Chân Lý cao xa,
 Muôn dân được sống trong nhà của Cha.

Con xin làm kiếp phù sa,
 Theo triều nước cuốn, con ra cánh đồng,
 Trong hừng hực Lửa hồng cao ngất,
 Con hoá thân làm nên trong vất pha lê.
 Hồn con ngây ngất mê mê,
 Hồn con chiếu sáng tràn trề tình Cha.

Con xin làm kiếp phù sa,
 Theo triều nước cuốn, con ra cánh đồng,
 Ngài dạy con đem tấm lòng trong trắng,
 Ngài đặt con trên giấy nhám thợ bào,
 Con mài nhẵn đấng cay cho ngọt ngào khổ lụy trần gian,
 Con làm khí cụ bình an,
 Cho đời tranh chấp oán hờn thặng hoa

Con xin làm kiếp phù sa,
 Theo triều nước cuốn, con ra cánh đồng,
 Con sẽ xây nên thành đồng lữ thép
 Cho quân thù phải kinh khiếp lui xa.
 Con đem quảng bá lời Cha,
 Lời Cha âu yếm chan hoà thiết tha.

Con xin làm kiếp phù sa,
 Trời cao lồng lộng con là hư không,

¹x. Gio-an, 9. 4-7

Một mai trời nổi cơn dông,
 Con theo mưa lũ về lòng đại dương.
 Con xin gục mặt khiêm nhường,

Nhận mình cát mọn tầm thường đáng thương,
 Bao nhiêu hạt cát tầm thường,
 Bấy nhiêu tình Chúa khôn lường bao la.
 Con xin làm kiếp phù sa,
 Trời cao lồng lộng con là hư không.

KHI NÀO CHÚA ĐÃ GỌI CON?

*“Thần Khí Chúa ngự trên tôi,
 vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi,
 để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn.
 Người đã sai tôi đi công bố
 cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha,
 cho người mù biết họ được sáng mắt,
 trả lại tự do cho người bị áp bức”
 (Luca: 4,18).*

Khi con nghe những con tim thổn thức
 Khóc cuộc đời đông bão quét rặng đông,
 Con nhớ rằng khi ấy Chúa gọi con.

Khi con nghe tiếng kêu than oan ức,
 Bị vu vạ và luận tội bất công,
 Con nhớ rằng khi ấy Chúa gọi con.

Khi con nghe lời gièm pha tranh chấp,
 Vì mặc cảm, vì thù hận bất đồng,
 Con nhớ rằng khi ấy Chúa gọi con.

Khi con nghe dấy lên lòng vị kỷ
 Không phục vụ, chỉ mong được phục vụ,
 Con nhớ rằng khi ấy Chúa gọi con.
 Khi con nghe lòng mình không tự chủ,
 Mất lương tri bị cảm tình che lấp,
 Con nhớ rằng khi ấy Chúa gọi con.

Khi tầm mắt con hẹp hòi bảo thủ,
 Không khoan dung đại lượng, hay cố chấp,
 Con nhớ rằng khi ấy Chúa gọi con.

Khi con nghe những luận điệu sai lầm
 Lũng đoạn niềm tin, xói mòn chân lý,
 Con nhớ rằng khi ấy Chúa gọi con.

Khi con thấy đồng loại bị vùi dập,
 Bị bóc lột tàn nhẫn mất lương tâm,
 Con nhớ rằng khi ấy Chúa gọi con.

Khi con nghe tiếng la hét kêu gào,
 Đòi cơm áo, đòi nhân quyền, nhân phẩm.
 Con nhớ rằng khi ấy Chúa gọi con.

Khi con nghe những tiếng nấc nghẹn ngào,
 Tiếng tức tưởi niềm chờ mong vô vọng,
 Con nhớ rằng khi ấy Chúa gọi con.

Khi con nghe qua hơi thở thều thào,
 Những mảnh đời cố níu ghì cuộc sống,
 Con nhớ rằng khi ấy Chúa gọi con.

Khi con thấy trẻ ríu rít gọi nhau,
 Say sưa thả những cánh diều bay bổng,
 Đu dây diều cho gió kéo lên cao,
 Con nhớ rằng khi ấy Chúa gọi con.

Gọi con lội suối trèo non,
Gọi con đi khắp lối mòn nhân gian,
Gọi con gieo rắc bình an,
Gọi con làm đúng chứng nhân của Ngài.

NẮNG MAI

Sương tan, nắng đã lên rồi,
Mẹ ơi, đổ nắng vào đời cho con!
Bình minh chan giải nụ non,
Nụ non tươi thắm hoa tràn ánh dương.

Sương tan gió sớm vương vương,
Mẹ ơi, con muốn dâng hương tâm tình.
Tình thơ ủ ấp lời kinh
Cuộn bay theo gió tiến trình Mẹ yêu.

Sương tan, xanh lá yêu kiều,
Chồi non căng nhựa mỡ miều vườn mai.
Mẹ ơi, dìu bước chông gai,
Hồn con vươn thẳng đường dài tới nơi.

Sương tan, nắng đã lên rồi,
Mẹ ơi, đổ nắng vào đời con đi!



ĐÌNH QUANG

Tên thật là Đình Quang Hân – Sinh ngày 4-9-1935, tại làng Nghi Lộc, xã Diễn Hạnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, thuộc giáo phận Vinh.

Đình Quang làm thơ, viết chuyện ngắn từ năm 20 tuổi. Cộng tác với các báo: Văn Đàn, Nguồn Sống, La Vang, Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp, Tuổi Hoa, Công Giáo và Dân Tộc...

Năm 1992 Đình Quang và gia đình xuất cảnh sang Hoa Kỳ theo diện HO và định cư tại bang Georgia.

Tác phẩm: Bài ca tuổi xanh (1955), Đường trường gió thoảng (1958), Tụng ca (1960), Ca ngợi tình thương (1961), Quê hương yêu dấu (1962), Tạ mẹ (1965), Quá khứ vẫn tồn tại (1970), Những mùa xuân đi qua (1980), Thế hệ ngày mai (1985), Cảm thông (1988), Hương chiều (1990).

Email: handinh04@yahoo.com,

CON CHIM NHỎ

Tự ví mình như con chim nhỏ, thích bay nhảy, hát ca, tôi cũng thích làm thơ, tán tụng Tình Chúa, tình người.

Đức tin được lưu truyền cho tôi từ các bậc Tổ tiên trong gia tộc.

Chúa đã yêu thương gìn giữ tôi từng bước đi, từng nhịp thở. Mọi biến cố trong đời đều xảy đến trong bình an và sau cơn thử thách Chúa lại ban cho nhiều may lành ngoài ước mong. Vì thế, tôi luôn tin tưởng vào Chúa.

Tôi xin mượn lời thánh vịnh mà ca tụng Chúa: “Tình yêu Chúa tràn trề khắp nơi. Tình yêu Chúa vô biên, vô tận.”

ĐÌNH QUANG

TUYỂN THƠ

DIỄM CA

Mỗi buổi chiều khi cả nhà sum họp,
 Dưới ánh đèn tỏa sáng, trầm hương bay.
 Các con tôi quỳ cả dưới đất này,
 Hai tay chắp trong dáng say cầu nguyện.
 Nhà bé đơn sơ, bàn thờ giản tiện,
 Mẹ Hằng Cứu Giúp gắn ở bệ cao.
 Ngọn nến lung linh, hoa lá lao xao,
 Chúng tôi làm dấu và ca tụng Mẹ.
 Những buổi chiều sao thần tiên đến thế.
 Những buổi chiều ngọt lịm đến vô bờ.
 Kinh vang vang như nhạc gắn vào thơ,
 Như hạnh phúc đã no say, Mẹ hồi.
 Ngày tháng yên vui tuổi đời diệu vợi,
 Trong an lành, trong thanh khiết Mẹ cho.
 Sách vở đến trường, cơm áo ấm no.
 Thế là đủ còn mong gì hơn nữa.

X

Bên cạnh nhà tôi, một người nghèo thiếu bữa,
 Mỗi buổi chiều cũng cất tiếng ngợi ca,
 Tiếng kinh vang không sâu hận bi ca,
 Nhưng thanh thoát đã len vào trần thế,
 Mặc cho đời vàng son, diễm lệ,
 Mặc cho đời cay cú lẫn nhau.
 Mỗi buổi chiều khi hoa nắng phai màu,
 Chúng con lại muốn kể bên Mẹ.

NGƯỜI VỀ

Người về tươi nét môi hồng,
 Mùa kinh vang dội trong lòng dân ta.
 Ngọc rơi trên đỉnh tháp ngà,
 Tiếng tơ nhập với âm ba ngàn trùng.
 Đức Bà tay chấp khiêm cung,
 Lung linh nến trắng lửa hồng reo vui.
 Nét son điểm má mẹ cười,
 Tay nâng chuỗi hạt nhắc người nhớ luôn.
 Lần hạt Mẹ sẽ ban ơn,
 Ủi an nâng đỡ nguồn cơn chẳng lành.
 Thiện tâm cải hối chân thành,
 Đường lên cõi phúc Thiên đình đâu xa.
 Ngàn trùng lồng lộng tiếng ca,
 Vang vang lời ngọc thiết tha khẩn cầu.
 Gió lay thuyền giữa biển sâu,
 Nhìn lên xanh ngắt một màu biển trắng.

ĐẤT MẸ

Mẹ là thơ nên muôn người say đắm,
 Là người Phụ Nữ diễm kiều, mọi người nhìn ngắm.
 Là trắng thanh nên thi sĩ ngất ngư.
 Bốn phương ảo giác tàn hư.
 Với bom nổ, với gươm gù súng vang.
 Tình yêu mở cửa Thiên đàng,
 Mẹ còn đứng giữa thế gian tươi đời.

Rùng mình xiêu tán muôn nơi,
 Hôm nay về Mẹ tiếng cười vẫn trong.
 Thanh bình gió cát mênh mông,
 Sao mà vẫn thấy đau lòng Mẹ ơi.
 Quỳ bên nhan Mẹ ngậm ngùi,
 Cho con hiểu được ý Trời vinh quang.
 Cả trong đau khổ, điêu tàn.
 Hoa Trinh nữ vẫn xoắn xang khắp miền.

CHIỀU VÀNG

Chiều vàng quỳ gối cầu kinh
 Trên bàn Trinh Nữ nấn lung linh cười
 Chiều vàng buồn lắm Mẹ ơi
 Lòng đau se sắt nghẹn lời kêu xin
 Thời gian lạnh mắt Mẹ nhìn
 Buồn dâng xao xuyên lệ tim tã tẩm
 Mộng ngày xưa nguyện mười phần
 Tròn bao ý đẹp sắc xuân men đời
 Chừ đây vẹn được mấy mươi?
 Con buồn theo vết bóng thời gian qua
 Miệng cầu tay bấm tràng hoa
 Mắt nhìn ảnh Mẹ, nhưng mà Mẹ ơi
 Lệ lòng chảy ướt đầy vơi
 Khăn hồng tan tác, xuân tươi đã bàn
 Đường trần muôn dặm quan san
 Hoàng hôn hút gió, mây man mác buồn
 Mẹ ơi, con ở đây luôn
 Quỳ bên ảnh Mẹ gợi nguồn yêu thương.

XUÂN MỚI

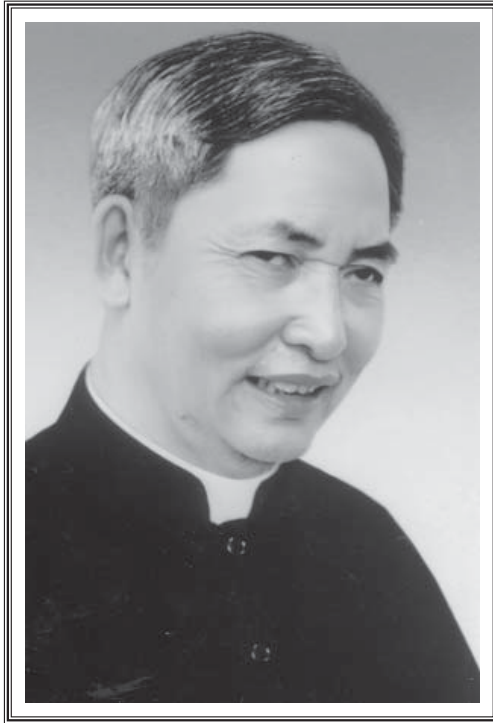
Lòng tôi rạo rức đón xuân về
 Tình xuân man mác cả sơn khê
 Ai đem xuân đến trong vườn mộng
 Cánh bướm chập chờn hoa tuyết lê.

Hôm nay ai đó đón xuân về
 Có thấy tình xuân dường đê mê?
 Hoa khoe sắc thắm bên hàng đậu
 Gió thoảng hương lòng gió lê thê.

Tao nhân ngậy ngất ngấm mây trời
 Mà lòng dường như thấy thanh thơi
 Và đây tinh khí mùa xuân mới
 Đã ướp cho chàng bao ý vui.

Trong bao thi ý tuổi ban đầu
 Có những bài ca lắng rất sâu
 Bài ca của những lòng trinh trắng
 Ngập ngừng em hỏi “Chúa xuân đâu”.

Hôm nay rạo rức đón xuân về
 Tình xuân man mác cả sơn khê
 Lòng tôi vui sướng bên lòng Chúa
 Hỏi hộp làm sao, xuân đê mê.



NGUYỄN TIẾN LỢI

Tên thật: Giuse Nguyễn Tiến Lợi – sinh ngày 02-3-1935 – tại Giáo xứ Kỳ Anh, xã Kỳ Châu, huyện Kỳ Anh, Hà Tĩnh – thuộc Giáo phận Vinh.

Học tại Dòng Phanxicô, Giáo phận Vinh (1949) – Tiểu chủng viện Xã Đoài (1955) – Tập trung cải tạo (1964) – bị mù (1971) và được trở về Kỳ Anh (1984) – Sang Pháp

chữa mắt (1990) và nhập học tại Đại chủng viện Sissy Les Mulinos, Pháp (1991) – Thụ phong linh mục tại Kỳ Anh (1998) – Quản xứ Lập Thạch (2000-2003) – Quản xứ Bùi Ngõa (2003-2005) – Qua đời ngày 23-04-2005 tại Giáo xứ Bùi Ngõa.

MẪU NHIỆM TÌNH THƯƠNG

GHI NIỆM CỦA MỘT NGƯỜI BẠN

Thơ Tiến Lợi ít người biết, vì Tiến Lợi rất ít làm thơ, vì Tiến Lợi không làm thơ chỉ để làm thơ, vì thơ Tiến Lợi chỉ là phần không thể nén nổi của những gì rất thật, rất người, rất cao quý trong tâm tư tình cảm của một con người, của một Kitô hữu rất Kitô, của một người luôn bị lý tưởng cứu đời của sứ mạng linh mục thu hút mãnh liệt.

Ít, nhưng thơ Tiến Lợi đủ đặc sắc để đánh dấu một số những chặng đường đời mà hiếm người trải qua: thiếu thời ấp ủ kêu gọi, chủng sinh phấn đấu hết mình, tù mù, tự do, đui rồi sáng ngay giữa Paris hoa lệ, lại làm chủng sinh ở tuổi 55, trở lại Quê Hương, lại tiếp tục đợi chờ... Hẳn là còn nhiều bài thơ chưa được thành văn, nhưng ý thơ đã được thai nghén để đánh dấu những chặng: Fatima, Lộ Đức, Palestine, Rôma, Mỹ mà nhà thơ đã đi qua...

Xin chính bạn đọc đích thân thưởng nếm một ít những trang thơ đó, thưởng nếm trong chính ngày nhà thơ Tiến Lợi trở thành LINH MỤC NHÀ THƠ TIẾN LỢI – một Mẫu Nhiệm Của Tình Thương.

TUYỂN THƠ

ĐÊM TÙ CHẤU CHÚA

*(Ghi nhớ đêm duy nhất trong đời tù được
ôm Chúa trên ngực và chầu Chúa suốt đêm)*

Chúa đến thăm con giữa ngục tù
Nhà dơ hôi hám cảnh âm u
Đâu cò, đâu nhạc, đâu hoa nến?
Bởi quá thương con, Chúa hoá tù!

Sương lạnh, rừng khuya, gió lất lay
Con vui chầu Chúa trắng canh dài
Thao thao dòng lệ trào say mển
Phước hạnh nào hơn Chúa giữa tay

Đàn hát lên đi vạn sứ thần
Xông hương đốt nến, toả hào quang
Kéo một mình ta trên ván lạnh
Côn đơn bất xứng đến muôn phần

Hãy đến nhanh chân hỡi Mẹ hiền
Vỗ về, âu yếm, bế hôn êm
Ngọt ngào tiếng Mẹ ru nhè nhẹ
Hai “bé” say nồng giấc mộng tiên

Lạy Chúa từ nay con đã hiểu
Tình đời ôi biết mấy phôi pha!
Khi vui may mắn: yêu sẵn đón
Hoạn nạn lao tù: vội lảng xa

Tình Chúa, ôi vô cùng trọn vẹn
Muôn đời son sắt quá kim cương
Cả khi bội bạc con vong nghĩa
Chúa vẫn còn yêu, vẫn cứ thương

Trèo đèo lội suối, vượt gian lao
 Bớt gác, tường cao há sợ nào
 Chúa lên thăm con, quên tủi nhục,
 Hạ mình bé bỏng biết đường bao...

Ở lại cùng con, ở mãi đây
 Cho lòng hoang lạnh hết heo may
 Cho vui chan chứa đời giam cầm
 Diễm phúc nghìn năm một thuở này

Cho con ôm chặt Chúa trong tay
 Mãi mãi không rời dấu phút giây
 Có Chúa tù đày không khổ nữa
 Thiên đường trần thế hoá nơi đây.

Tháng 3 năm 1972

NGÀY TỰ TRƯỜNG

Cảm nghiệm ngày tự trường của người chủng sinh 55 tuổi

Hai mươi sáu năm dài mong đợi
 Ngày đi học hôm nay
 Ta lại bước vào đây
 Giữa nhà Cha, Chủng viện
 Hạnh phúc đơn sơ như tình không hẹn
 Đến bất ngờ như một giấc chiêm bao...

Hai mươi sáu năm tù tội khổ đau
 Ôi cái giá của đức tin, tiếng gọi
 Đâu dám nghĩ, dám điên khùng mơ tới
 Ngày tự trường giữa phố xá Paris?
 Ta đứng sững lắng nghe

Tiếng hỏi chào đơn đả
 Tay nắm tay mừng rỡ
 Lời tíu tít râm ran
 Nghe lòng rộng mở mênh mang
 Con chim bạt gió về đàn từ đây!

Những khuôn mặt thơ ngây
 Tuổi đôi mươi, mười tám
 Những đôi mắt nhìn sâu thăm thẳm
 Như ánh sao vời vợi giữa trời đêm

Ai cũng lạ mà ai cũng quen
 (Ồi thầy xưa bạn cũ!)
 Tôi đã tới từ quê nhà viễn xứ

Cùng anh em chia ngày hội hôm nay
 Têrêxa ơi! Chị có hay
 Ngày mừng lễ Chị là ngày của em!

Hỡi người bạn Pháp tôi mới làm thân,
 Bạn là mùa xuân, hỡi người trai trẻ
 Nghĩ gì về tôi mái tóc hoa râm?
 Gian khổ tù đày đầy tuổi năm lăm
 Hôm nay về trường, tôi như em nhỏ
 Lại bạn, lại thầy, lại sách, lại vở
 Lại vỡ lòng đời Chúa để làm... Cha!
 Mơ tương lai... xây nước Chúa một nhà!

Trên lầu cao kia
 Phòng riêng ta đó
 Nệm ấm, giường êm, tủ bàn lịch sự
 Điện tha hồ sáng trắng suốt ngày đêm
 Những sách mới mùi phưng phức thơm thơm
 Như tuổi thơ, tình thơ về bát ngát

Ta tung tăng giữa sân trường dạo gót,
 Bạn mến, thầy yêu, hoa cười, chim hót,
 Lối sỏi êm hun hút dưới ngàn cây,
 Giếng nước phun suối mát tràn đầy

Ta ngây ngất say đắm
 Như Lưu Nguyễn lạc vào nơi tiên cảnh
 Như Tabor một sớm đứng bên thầy...
 Nghẹn ngào biết nói gì đây
 Lặng cho lệ nóng chảy dài thao thao
 Rợn rùng nhớ thuở tù lao
 Mắt mờ ngục tối biết đâu ngày về!
 Lòng ta ơi, hát lên đi
 Ngàn lời cảm tấm ghi ơn Trời
 Và Chúa ơi, con xin Người
 Dù con đi hết cuộc đời hiến dâng
 Hôm nay vui lễ tựu trường
 Trọn đời vui bước trên đường Chúa đi

TÌNH MẸ

*Tặng hai người chị ruột và các bà mẹ nhân ngày
 Fête des mères, Paris 25.05.991*

Ba mươi bảy năm mất mẹ
 Là mất hẳn một tình thương.
 Đời cay đắng đoạn đường,
 Biết cũng ai chia sẻ! ...

Chiều nay bỗng gặp mẹ
 Trong dáng vóc một bà cụ Việt Nam
 Khăn nhung dịu dàng

Mái tóc hoa râm
 Quần lĩnh, áo dài truyền thống
 Con bồi hồi xúc động;
 “Mẹ đây rồi, mẹ yêu quý của con!”
 Đã ra đi biệt một chiều đông
 Để lại lòng con
 Một hố sâu không thể nào lấp phẳng!...
 Tuổi mẹ chưa già, sao tóc đã vệt trắng
 Những sợ buồn mưa nắng long đong?
 Gánh khổ đau uốn lưng mẹ sớm còng,
 Mặt khô gầy những đường rãnh khổ nảo
 Thân còm cõi nét ngược xuôi tần tảo...
 Quá thương con, mẹ hiến cả cuộc đời
 Cho tuổi thơ con đuối bướm rong chơi,
 Tuổi hồng con thơm phức mùi lúa mới,
 Tuổi xanh con biết đáp nghe tiếng gọi
 Đi theo thầy làm thợ gặt mai sau
 Ôi! Có tình nào đẹp cao,
 Trời biển nào rộng sâu
 Vũ trụ nào bao la hơn Tình Mẹ! ...

Nhớ buổi đầu tiễn con đi Chủng viện,
 Phút nghẹn ngào, thuyền từ từ xa bến,
 Giông bão ngập lòng, mẹ âm thầm cố nén
 Giọt thương buồn nuốt kín dưới hàng mi
 Để lệ nồng không vướng bước con đi
 Để đêm về khóc thâu canh, sụt sướt! ...
 Ôi tình mẹ nhiệm mầu khi hiểu được
 Thì đã không còn mẹ nữa, mẹ ơi!
 Mẹ ra đi
 Chẳng còn chi để lại

Này: yêu thương
 Khiêm nhường
 Xả kỷ,
 Kho tàng vốn quý
 Cho đời con nẩy lộc đơm bông
 Đường con đi tuy đau khổ chất chồng
 Nhưng có mẹ trong bao nhiêu bà mẹ
 Yêu quý con như con đẻ
 Nâng đỡ, vỗ về, chăm sóc, ủi an,
 Khuyến khích con vượt thử thách gian nan
 Luôn vững trí tiến dần lên Bàn Thánh...
 Con cảm nhận đó chính là phần thưởng
 Của một đời mẹ yêu mến tha nhân
 Hôm nay đây dù chưa toại ước mong
 Con vẫn thấy chúa chan vui sướng
 Bởi thể xưa con trung thành giữ trọn
 Gương mẹ hiền con chí quyết noi theo
 Trời cao bên Mẹ điểm kiêu
 Xin cho con được chính điều mẹ mong

MẦU NHIỆM TÌNH THƯƠNG

(Ghi nhớ ngày lễ Mẹ Vô nhiễm và ngày được thấy
 lại cuộc đời sau 18 năm bị mù)

Tháng ngày dài cuộc sống đêm đen...
 Mùa đông – Paris – vắng vẻ im lìm
 Tôi đến đó mà tưởng chìm trong sa mạc
 Đâu Champs-Elysées phố phường tấp nập
 Đâu tháp Eiffel kiêu hãnh hiên ngang
 Và đâu nữa dòng sông Seine êm ả nhẹ nhàng?

Tai chỉ nghe xe đi
 Lướt nhanh trên đường nhựa
 Nghe tim mình lệ ứa
 Và... cay đắng nhân lên...!

Sau một tuần cầu nguyện
 Chiều nay con vào bệnh viện Paris
 Hành trình dài con có Mẹ cùng đi
 Mẹ âu yếm đưa con lên bàn mổ
 Quyền phép khôn lường, Mẹ ra tay tế độ
 Nửa giờ mắt con sáng lại rồi
 Hai ngày sau mở băng, con thấy rõ mặt người
 Dưới ánh điện lung linh huyền ảo
 Con sung sướng lê mê
 Con ngất ngay lão đảo
 Vui lớn quá tưởng hoá thành diên
 Kỳ lạ! Đâu dám tin ở sự thật hiển nhiên
 Nhưng con biết, con tin
 Lòng Mẹ đã làm nên tất cả
 Con cung kính dâng triệu lời cảm tạ
 Tim ghen ngào dòng huyết lệ thao thao
 Vũ trụ ơi hãy cùng ta lớn tiếng ca rao
 Phép lạ, ôi phép lạ dường bao!
 Mẫu nhiệm
 Tình thương
 Và muôn cơn lốc đột biến
 Mẹ đang làm xoay chuyển thế giới hôm nay
 Chiều lễ Mẹ Vô nhiễm
 Tôi xuất viện về nhà
 Xe vun vút lao qua
 Giữa Paris diễm lệ

Paris ơi, linh hồn tôi choáng ngợp
 Đi trong người mà tưởng giữa trời sao
 Sáng nhiều quá, bốn bề, tối tấp
 Chẳng biết mình ở thấp, ở cao
 Mười tám năm tủi nhục đón đau
 Bồng mở mắt giữa Paris trắng lệ
 Tôi đang qua Khải hoàn môn kỳ vĩ
 Nghe âm vang rầm rập bước hành quân
 Kia đại lộ Champs-Elisées đẹp nhất thế giới
 Bát ngát đèn đỏ, đèn xanh
 Đèn thay lá ngọn cây
 Đèn chẳng hoa mặt phố
 Đèn tung tăng khắp quảng trường rực rỡ
 Đèn về xa hun hút tận chân trời
 Ôi niềm vui ai nói được nên lời
 Xin cảm tạ, muôn muôn đời cảm tạ
 Đấng toàn năng nhiệm mầu cao cả
 Đã qua thương tôi tá mọn hèn
 Danh Ngài là Thánh, vạn đại đáng ca khen
 Thánh ý Ngài nguyện xin vâng trọn vẹn

TIẾNG CHIM

Sang nay lễ Phục Sinh
 Trầm tư bên song sắt
 Nghe riu rít tiếng chim
 Mà lòng sôi rạo rục.
 Ôi tiếng chim, tiếng chim
 Nghe sao mà réo rắt
 Nghe tuôn trào suối nhạc
 Bùng nển sáng lung linh

Nghe cuộn cuộn bốn phương
 Triệu chuông vàng đổ nhịp
 Cờ vờn cao bóng thấp
 Áo tà bay xoắn xang

Tiếng chim động trời xanh
 Thơm lừng hương cánh gió
 Vương phấn nắng ngọt lành
 Thắm màu hoa nở rộ

Hát đi chim, hát nữa
 Cho lòng ta vui say
 Chân trời xa rộng mở
 Hồn thơ nhẹ cánh bay.

YÊU LÀ HIẾN TẾ

Giữa Cung Thánh hôm nay
 Người chấp tay nằm chết
 Ôi cử chỉ tuyệt vời cao đẹp
 Của người trai nhiệt huyết đang nồng
 Hoa thanh xuân đang dậy sắc lên hương
 Rượu tình ái kẻ môi không nếm...
 Mà già biệt những nụ hồng cánh bướm
 Của một thời trẻ dại thơ ngây
 Con mơ hồ vương vấn ở đâu đây...
 Tạm biệt nhé! Ô thôi... Vĩnh biệt!
 Nuối tiếc mà chi khi lòng đã quyết
 Dâng đời trai làm của lễ toàn thiêu
 Thơm tho bay tận cõi thiên triều
 Để dám nói rằng YÊU LÀ HIẾN TẾ!

Người phủ phục: ôi hào hùng nghĩa khí
 Như thầy xưa trên tảng đá Giết-xê
 Vâng ý Cha không dám chút vâng vi
 Chén đắng đầy con vui lòng uốn cạn
 Phó thác
 Khiêm nhường
 Kiên trung
 Tin tưởng
 Có Cha làm gia nghiệp: đủ rồi!

VIẾNG LỘ ĐỨC

Lộ Đức một chiều đông ảm đạm,
 Núi cao tuyết phủ trắng mênh mông...
 Khí trời buốt lạnh, người thưa vắng...
 Mà ấm làm sao ngọn lửa lòng!...

Tình mẹ bao la lò sưởi ấm
 Ấp yêu trong cánh lữ con thơ
 Vặt vờ giông tố đời phiêu bạt
 Lạnh tự ngàn xưa, lạnh bến bờ!...

Mạch nước năm nào chị Béc-na
 Khơi nguồn chảy mãi tới bao giờ
 Chữa lành bệnh tật, bao đau khổ
 Sáng lại niềm tin, xoá hững hờ

Trước cửa hang, dòng Ga – vợ vẫn chảy
 Mang tình thương Mẹ đến muôn nơi,
 Đến miền đất Việt, Đông Nam Á,
 Những đứa con xa tận cuối trời...

Lộ Đức mấy ai từng đến được
 Mà lòng hoài niệm vẫn khôn nguôi
 Mà hang đá dựng khắp đây đó
 Như thực, như mơ giữa cõi đời...

Mỗi năm bao triệu người bao nước
 Đến viếng Mẹ yêu giữa chốn này
 Lộ Đức đã thành nơi hội tụ
 Tứ hải giai huynh đệ là đây!...

KHÓC BẠN

Chúng tôi đến viếng Anh
 Giữa lòng đất Kinh Nhuận
 Tình đồng môn sâu nặng
 Dòng lệ nóng khôn cầm

Nhớ sao những tháng năm
 Dưới mái trường chúng viện
 Chung sách đèn, kinh nguyện
 Tương lai cùng trở trăn...

Ngọn gió nào độc ác
 Xé mỗi người, một nơi
 Kẻ rẽ bước vườn đời
 Người tha phương cải tạo

Nghìn thử thách giông bão
 Ta bất khuất kiên cường
 Quyết đi trọn nẻo đường
 Cùng nhau lên Bàn Thánh

Những ngày anh bệnh nặng
Phút từ già cõi đời
Không có mặt chúng tôi
Giờ xót xa ân hận!

Nhưng anh ơi đã có
Vạn người con thảo hiền
Túc trực suốt ngày đêm
Tình sâu hơn ruột thịt

Ngày đại tường sắp hết
Chúng tôi lại lìa anh
Nhiệm mầu thay cái chết
Hãy trọn giấc an lành.



NGUYỄN TẤN PHƯỚC

Tên thật: Nguyễn Tấn Phước – bút danh: Vi Anh và Cát Sĩ - sinh ngày 17-01-1936 tại Sài Gòn.

Tốt nghiệp Cao đẳng Mỹ-thuật Gia Định (1954) và Đại học Văn khoa Saigon (1955) – Tốt nghiệp Triết học, Thần học, tu đức Cát Minh, lịch sử các tôn giáo tại ba Đại học Công giáo Toulouse, Angers và Paris (1965 - 1974). Thành viên hội Văn Bút Pháp và một số hiệp hội thơ và văn tại Pháp.

Đã xuất bản: một số tác phẩm tâm linh về các thánh Dòng Cát Minh, Thánh Phan Sinh, Đức Mẹ La Vang và các Thánh Tử Đạo Việt Nam – và một số tác phẩm nghiên cứu văn học và triết học.

TUYỂN THƠ

LỜI DÂNG

Con xin dâng lên Cha
 Một bông hoa nhỏ bé,
 Hái trên đường về nhà,
 Sau bao lần vấp té.

Đứng dậy nhờ biết tin
 Vào cõi lòng thương xót
 Cha vẫn dành cho con,
 Rực lên như ngọn đuốc:

Soi lối về nhà ta,
 Ánh mắt nghiêm từ phụ,
 Con thấy trong bông hoa
 Nụ cười thành ẩn dụ.

Con xin dâng lên Cha
 Lời kẻ trở lại nhà
 Còn vụng về mộc mạc
 Nhưng hết sức thiết tha...

MONG THẦY

Người đi vắng, hồn con thành sa mạc
 Bật lời vàng, cầm tiếng nhạc du dương.
 Người đi vắng, môi tươi thành sa mạc
 Tên dịu dàng phai nhạt nghĩa yêu thương.
 Người đi vắng, đường đời thành sa mạc
 Thiếu Bạn đường, lũ khách gặp tai ương.
 Người đi vắng, bình mình thành sa mạc
 Nơi hẹn hò, vắng lặng bóng Tình thương.
 Người đi vắng, phương trời thành sa mạc
 Vắng thái dương đã vội lặn Đoài phương.
 Người đi vắng, canh thâu thành sa mạc
 Ngọn đèn khuya đã chết lịm đêm trường.
 Người đi vắng, nhà này thành sa mạc
 Đầu Bàn thiêng để hy tế Tình thương.
 Người đi vắng, Bữa ăn thành sa mạc
 Ai ban trao Bánh Rượu, tiệc miên trường.
 Nhưng Niềm Tin thắm sương đêm sa mạc
 Chờ Thánh Linh Đấng An ủi, Tình thương.

NHỮNG ANH HÙNG KHÔNG TÊN TUỔI

Họ là những anh hùng không tên tuổi
 Sống can trường trong Ánh Sáng Phúc Âm
 Không bao giờ phản Chúa để cầu an
 Chịu bách hại nhưng một niềm yêu nước.

Họ là những tiền nhân thuở trước
 Nhận Tin mừng từ viễn xứ Tây phương
 Tin vững vàng nơi Thiên Chúa Tình Thương
 Dù phải thí bản thân làm nhân chứng.

Họ là những người Kitô kiên vững
 Chuộng công lý, chung xây mộng thái hòa
 Dệt dòng đời bằng từ ái vị tha
 Dù bản thân phải đọa đày khổ.

Họ là ảnh hình Giêsu thương khó
 Chịu phân sáp, vì nước Chúa Kitô
 Đầu rơi, máu đổ Danh Chúa điểm tô
 Hồn rợn rã, nhập đoàn chiên cứu độ.

Họ là những bậc hiền nhân đại độ
 Cõi lòng thanh dâng hiến trọn Vua Trời
 Ý chí khó khăn gội rửa thói đời
 Sá chi khổ hình, hy sinh lần cuối.

Xưa là những anh hùng không tên tuổi
 Bốn kỷ nguyên dằng dẳng đến hôm nay
 Bánh xe lịch sử không ngừng vẫn xoay,
 Vẫn mãi là anh hùng không tên tuổi.

CHÚA ĐẾN

Chúa đến mang một trời hy vọng
 Trẻ sơ sinh no sữa trường sinh
 Bô lão thấy chân trời mở rộng
 Người tráng sinh tìm đúng lộ trình.
 Chúa đến mang món quà cứu độ
 Bần nhân hưởng gia nghiệp Nước Trời.
 Người tội lụy đầy ơn tha thứ
 Kẻ yếu đau bồi dưỡng nghỉ ngơi.

Chúa đến ban giáo điều bác ái
 Yêu tha nhân như chính bản thân

Ơn thánh hóa tội tình nhân loại
Hiện toàn thân cứu chuộc nhân trần.

Chúa đến ban ơn lời mạc khải
Máu thịt mình nuôi sống nhân sinh
Lập Giáo hội bạn tình ưu ái
Dẫn đưa ta về cõi thần linh.

Chúa đến vào mỗi đêm giá lạnh
Giữa trần gian huyền não bàng hoàng
Nỗi lòng người u mê lãnh đạm
Tiếng khóc Người thức tỉnh trăm luân.



NHẤT TUẤN

Tên thật: Giuse Phạm Hậu – Sinh ngày 03-01-1936, tại Phúc Nhạc, Yên Khánh, Ninh Bình – Cử Nhân Quản Trị Kinh Doanh – Thừa tác viên Thánh Thể và giúp kẻ liệt 13 năm.

Tác phẩm: Truyện Chứng Minh (Thơ, Khai Trí Sài Gòn, 1959, tái bản 1964) - Đời Lính, (Truyện, Khai Trí Sài Gòn, 1964)

Email: dtb75@comcast.net

TUYỂN THƠ

MÙA CHAY

Còn nhớ mãi quê hương mình thuở trước
 Vào mùa chay trắng giải ánh tơ vàng
 Sân nhà thờ, tiếng lũ trẻ reo vang
 Người đi ngấm chặt đường thôn nhỏ bé
 Trời đầy sao, mây nhung và gió nhẹ
 Ôi ngày xưa Phúc Nhạc đẹp làm sao?
 Ở miền Nam qua những giấc chiêm bao
 Anh bất chợt thấy quê hương vào mộng
 Thấy mát mắt với màu xanh của ruộng
 Màu trắng con sông trải lụa quanh làng
 Ngôi nhà thờ mái đỏ chói chang
 Giữa vòm nắng long lanh: cây thánh giá
 Thấy mùa thu điểm vàng trên sắc lá
 Rồi mùa đông cơn gió lạnh se người
 Và mùa xuân: tiếng pháo, tiếng cười
 Để sau tết là mùa chay lại đến
 Mùa chay xưa... với bao nhiêu kỷ niệm
 Một khung trời tuổi thơ nhỏ - Nhớ không em?
 Có lần nào hai đứa đã cầu xin..
 (chả nói nữa!...Bởi vì,...ai lại thế
 Ai lại đem “truyện chúng mình” ra kể
 Để “người ta” biết được họ cười cho!
 Suốt một đời anh chỉ mơ
 Nên vẫn cứ hoài công tìm hạnh phúc
 Biết bao lần anh đã thề nguyện ước:
 Xin Chúa cho nhân loại bớt u sầu
 Cho chúng mình hai đứa khỏi xa nhau

Hết chinh chiến và thanh bình trở lại
 Để mùa chay của những ngày thơ dại
 Giữa quê hương miền Bắc êm đềm
 Mình chung đường đi nguyện ngắm mỗi đêm.
 Mộng ước đó bao giờ thành sự thật??
 Nửa quê hương đến bây giờ... vẫn mất
 Một khung trời tuổi nhỏ đã tàn phai!
 Còn gì đâu ngoài những tháng năm dài
 Toàn máu lửa và hận thù chém giết.
 Nhưng niềm tin của anh còn bất diệt
 Thế cho nên Mùa Thương khó khăn nay
 Vào nhà thờ anh lại chấp hai tay
 Lòng thầm thì ăn năn thống hối
 Xin Chúa Cứu Thế nhận đầy tội lỗi
 Như mùa chay xưa... Chúa đã hy sinh
 Nguyện cầu cho em và tất cả vững đức tin
 Để nài khẩn Chúa ra tay cứu vớt.

THƠ TỪ TIỀN ĐỒN

Gởi người em xứ đạo Thanh Bồ
 Ba mươi tết ở tiền đồn heo hút
 Trong heo may lành lạnh thấy cô đơn
 Anh nghe lòng như bồng thấy nhớ thương hơn
 Về xóm đạo: Xứ Thanh Bồ bé nhỏ
 Ngôi nhà nguyện hẳn vẫn còn chỗ đó
 Mái tường rêu có bạc với thời gian
 Kể từ khi bị đốt phá tan hoang
 Anh vẫn sợ ... mỗi một lần biến động
 Nhìn hoa rừng anh thả hồn mơ mộng
 Tưởng quê mình như hiển hiện đâu đây

Tiếng cười vui lũ em bé thơ ngây
 Lời kinh nguyện lúc mẹ già lần hạt!
 Quê hương ta bên biển xanh rào rạt
 Buổi chiều vàng trên sóng nước êm êm
 Càng xa em anh lại nhớ thương thêm
 Mong sao sớm có được ngày đoàn tụ
 Hết chiến tranh anh sẽ xin giải ngũ
 Hai đứa mình mãi mãi sống bên nhau
 Chả bao giờ anh sẽ bỏ đi đâu
 Để bù lại những ngày xa vắng trước
 Lễ sớm mai chúng ta cùng sóng bước
 Đọc kinh chung mỗi tối mỗi cầu xin
 Để suốt đời anh sẽ chỉ yêu em
 Vui cuộc sống thật đơn sơ bình dị
 Truyện Chúng Mình... hẳn sẽ thành em nhỉ
 Hỡi người yêu xóm đạo nhỏ Thanh Bồ
 Gửi cho em bé bóng những vần thơ
 Xin đừng giận đừng hờn người vắng mặt
 Xuân trôi qua, mỗi mùa một mất
 Từng tuổi đời trên tóc bạc thêm già
 Mấy năm rồi hai đứa phải chia xa
 Em có nghĩ tới ngày mình gặp lại?
 Em còn giữa nguyên tình yêu thơ dại
 Như anh thường cầu nguyện Mẹ La Vang
 Cho anh về đi trong nắng bình an
 Xóm đạo nhỏ sẽ từng bừng mở hội
 Xin Cha sở chủ hôn làm phép cưới
 Cả quê hương nghèo sẽ chúc tụng đôi ta
 Tình đẹp hoài như Tuổi Bướm Thơ Hoa
 Sống hòa hợp trọng Mùa Xuân triu mến
 Đợi anh nhé... hỡi người yêu kiều diễm.

LỜI NGUYỆN THÁNG TRÁI TIM

Rồi mỗi tháng mỗi năm thêm tội lỗi
 Còn tìm đâu thời thơ ấu quê nhà
 Vào cuối hè khi mùa phượng nở hoa
 Buổi chiều tối, sân nhà thờ nhộn nhịp
 Trời trong xanh và mây hồng cao tít
 Tiếng sáo diều trong gió lộng êm đềm
 Đi chầu về anh sóng bước bên em
 Tình hai đứa đơn sơ và mộc mạc
 Ôi còn đâu khung trời quê Phúc Nhạc
 Xóm đạo nghèo với những tháp chuông cao
 Hàng tre xanh là ngọn dưới trời sao
 Kinh tối đọc rì rầm bên mái rạ
 Từ khi mãi mê nơi phương trời lạ
 Lời kinh xưa anh đã thấy quên nhiều
 Giáo lý còn nhớ chả được bao nhiêu
 Tháng Trái Tim xin dâng lời cầu nguyện
 (Như ngày xưa mỗi khi mùa phượng đến)
 Mong thanh bình trở lại với quê ta
 Để dân nghèo bớt nỗi khổ xót xa
 Và hai đứa mình – có ngày sắp lại
 Trước tượng Chúa con mong cầu nguyện mãi
 Cho niềm vui ngày trước sớm trở về
 Để cho con bỏ hết những đam mê
 Và nghe lại những lời kinh tha thiết.

VÁN BÀI TAM CÚC NÊN DUYÊN

-Một cây! Em hạ Tướng Bà
 Tướng Ông tôi có, nhưng mà... tôi chui
 -Tượng xanh!! Đôi gọi!! Reo vui...
 Âm thầm tôi thiệp cả đôi...tượng vàng
 -Tốt đen tứ tử trình làng!!!!
 Vất nhanh bốn đở cho nàng “ăn luôn”
 Vì tôi chẳng muốn ...ai buồn
 Sợ khuôn mặt ngọc thoáng vương nét sầu

 Cùng tranh nhau để nhường nhau
 Thương làm sao thở ban đầu thần tiên
 Ván bài tam cúc nên duyên
 Người thua giữ được...người quên...giờ về

 Xuân Tha Hương dưới trăng thề
 Kể câu chuyện cũ lòng nghe bồi hồi
 Hăm lăm năm đã chung đôi
 Hăm lăm năm nữa xin đời bền lâu.

 Thời gian thấm thoát qua mau
 Trải bao dâu biển, bên nhau êm đềm
 Cả hai mái tóc bạc thêm
 Run tay gậy chống cùng xin một lời
 Chúng con đã có nhau rồi
 Ván bài tam cúc... Chúa Trời ban cho
 Đẹp hơn là những vần thơ...
 Đến bây giờ vẫn còn ngỡ chiêm bao



TRẦN THỊ HOA

Tên thật: Têrêxa Trần Thị Hoa, sinh ngày 25-12-1936, tại làng Thượng Vỹ, tỉnh Hà Nam. Nhập đệ tử viện Hội dòng nữ Mân Côi Đa Minh Lạng Sơn, ngày 01-01-1961, vào tập viện ngày 29-04-1964, khẩn lần đầu ngày 30-4-1965, khẩn trọn đời ngày 30-4-1971. Qua đời ngày 12-11-2003.

Tác phẩm: Hoa Trái Mùa (di cảo, 2003).

BÔNG HOA TRONG VƯỜN RÀO KÍN

LÊ ĐÌNH BẢNG

Khi bắt tay thực hiện tuyển tập thơ Công giáo “Ở THƯỢNG NGUỒN THI CA CÔNG GIÁO VIỆT NAM”, tôi cũng đã nghĩ ngay đến những người làm thơ sống đời tu trì. Nhiều, khá nhiều. Đặc biệt các nữ tu, bởi tâm hồn họ giàu cảm xúc, dễ rung động. Trong tập này, con số giám mục và linh mục không ít. Trong đó có một nam tu, chẳng hạn thầy giảng Phanxicô. Chẳng lẽ lãng quên một, hai bông hoa, nữ tu Trần Thị Hoa, nữ tu Huỳnh Thị Kim Hải. Làm thơ cũng là một cách cầu nguyện. David với Thánh Vịnh. Gioan Thánh Giá với Khúc Linh Ca. Têrêsa Hàì Đổng Giêsu với truyện Một Tâm Hồn... Hình như thi ca chấp cánh cho họ bay lên cõi thần thiêng?

Vẫn biết thế. Nhưng nhà tu thường dị ứng, nếu không muốn nói là tránh né thơ, sợ làm thơ – yêu thơ – đọc thơ thì tâm hồn đâm ra ủy mị, lãng mạn... và hư hỏng? Cho nên, không lạ gì, đọc thơ của bậc tu trì, cứ thấy có cái gì gượng gạo làm sao ấy. Họ không dám để cho dòng cảm xúc tuôn trào ra một cách tự nhiên. Thơ của họ như ẩn núp trong chiếc áo dòng, bị bao vây bởi thành lũy của luật dòng, của lý trí, của bí tích, phụng vụ. Nhiều lần trong chỗ bạn bè viết lách thân quen, tôi được nghe những nỗi niềm riêng tư ấy. Gần xa xung quanh tôi, không thiếu những nhạc sĩ, nhà văn, nhà thơ, họa sĩ, chỉ vì có tí máu vẽ vờ, ngân nga, đàn hát khi còn ngồi trên ghế chũng viện, nhà dòng liền được khuyến cáo phải đoạn tuyệt ngay với nàng nghệ thuật. Bằng không, chỉ còn một con đường là về “thế gian, xuất tu” cho chắc ăn. Biến đi cho nó thoáng.

Cho nên, trường hợp nữ tu Têrêsa Trần Thị Hoa với tập thơ HOA TRÁI MÙA đúng là “trái mùa”, rất khác thường. Đây là chuyện ngày xưa, của thế kỷ trước lặn. Không biết ngày nay đã có gì khác chưa? Chỉ biết rằng trong lòng họ ảm ức, vương váu, vẫn khôn nguôi. Ngoài kinh nguyện, tu tập, học hành và sinh hoạt, họ cũng muốn trải lòng ra với những suy tư thần học, những cảm nghiệm về Thiên Chúa, về đời người, đời mình, theo cái cách của riêng mình. Đọc kỹ những kinh nguyện của Têrêsa Avila, Têrêsa Hải Đồng Giêsu, ta dễ dàng bắt được ngôn ngữ, cảm hứng đầy chất thi ca, đầy cảm xúc ngọt ngào dễ thương của phụ nữ.

Nữ tu – nhà thơ Trần Thị Hoa là một bông hoa nở muộn trong vườn rào kín. Tôi biết và đọc thơ chị hơi trễ, những ngày tháng cuối đời. Các chị trong nhà dòng bảo, Hoa có tâm hồn thơ nhạy cảm trước mọi tình cảnh bên ngoài và nội tâm thiêng liêng. Nhờ vậy mà những hành hạ đớn đau về thể xác do cơn bệnh hiểm nghèo đã trở thành niềm vui thánh giá của chị. Ít khi thấy Hoa kêu ca than thở. Ít khi Hoa muốn làm phiền chị em. Lặng lẽ đau. Lặng lẽ chịu. Và lặng lẽ nguyện cầu, và lặng lẽ giã từ cõi trọ để nghiệm sinh ở cõi khác. Hoa làm thơ dễ như trò chơi. Những câu chữ nhẹ nhàng, giản đơn như đang trò chuyện, nguyện cầu. Hoa sở trường về thể loại lục bát.

*Nghiêng mình, nhặt cánh hoa rơi
Cài lên chiếc áo cuộc đời, đẹp chưa
Cuộc đời vẫn những nắng mưa
Gian truân, vất vả vẫn chưa hết đời
Lại nhặt những cánh hoa rơi
Cài lên chiếc áo cho đời đẹp thêm
(Cánh hoa rơi)*

Hoặc:

*Con tim thổn thức bồi hồi
 Ngày đây hạnh phúc, đất trời giao duyên
 Run run, chẳng dám bước lên
 Chúa ôi, nhi nữ phận hèn là con.*

(Khoảng không)

Cứ thế, cứ thế. Lời thơ của người nữ tu Đa Minh rỉ rả thâm thì. Như giọt sương mai đậu mềm trên lá trên hoa. Như tiếng chim sơn ca gọi mặt trời, dẫn ai kia vô khu vườn rào kín. Ở đây, nguyện cầu nhỏ to với Giêsu, bạn tình.

(Trích theo Lê Đình Bảng, Miền Thơ Kinh Cầu Nguyện, tt. 488-490)

TUYỂN THƠ

HOA NỞ TRÁI MÙA

Xuân về, xứ Lạng hoa đào nở
 Nhưng hôm nay đâu phải mùa xuân
 Mà hoa đào lại nở một lần
 Tuy không đẹp, nhưng thấy ngộ ngộ.

Những bông hoa trái mùa vẫn nở
 Một mình một cõi cô đơn
 Tôi cứ ngỡ hoa đang tủi đang hờn
 Mà đâu có, vẫn cười chúm chím.

Gió thu về, lá cây vàng tím
 Hoa đào vẫn giữ được sắc hoa
 Vẫn hồng hồng, đo đỏ đậm đà
 Hình như bị sương mù phủ trắng.

Vì hoa đang dầm sương giải nắng
 Chịu đựng cả gió lẫn mưa thu
 Có những ngày sương khói mịt mù
 Đã nhuộm tóc hoa phơn phớt trắng.

Nhưng hoa không thay màu cay đắng
 Với mình và với bất cứ ai
 Trái lại, rất vui vẻ khô hài
 Lại còn thơ thơ phú phú nữa.

Vì sau đau khổ còn có Chúa
 Ngài đang đứng đó để đợi chờ
 Nên hoa đã vui mừng, vội vã
 Đâu nhớ nữa, hoa nở trái mùa.

01-05-96

LỜI RU CỦA MẸ

À ... à... ôi... à... ời

Ru con bằng tiếng ru hời
 Ngủ đi con, Mẹ sẽ rời nương dâu
 Trái bao năm tháng đãi dầu
 Nuôi con khôn lớn bằng câu ru hời.

Chim non tung cánh ngang trời
 Nhanh chân con né kịp người hôm nay
 Cho dù vất vả từng giây
 Con ôi hãy nhớ chuỗi ngày trong nôi.

Hôm nay nắng đã lên rồi
 Nhanh chân nhẹ bước khắp nơi rao truyền
 Tươi vui hạnh phúc ngoan hiền
 Mẹ luôn tin tưởng trọn niềm nơi con.

Mẫu Sơn cao ngắt chon von
 Mẹ còn đứng đó mỗi mòn chờ ai
 Hôm nay con vẫn miệt mài
 Trau giồi kinh sử ngày mai lên đường.

Lên đường về với cội nguồn
 Núi đồi hoang vắng chẳng còn như xưa
 Nấm mốc rải rác lúa thưa
 Còn đâu nghe tiếng võng đưa ru hời.

Con xin cảm tạ ơn người
 Mồ hôi đầm áo cho thời chúng con
 Con nguyện một lòng sắt son
 Tiếp bước chân Mẹ dấu còn xa xôi.

À.. à... ôi... à... à... ờ.

CÁNH HOA RƠI

Nghiêng mình nhặt cánh hoa rơi
 Cài lên chiếc áo cuộc đời đẹp chưa?
 Cuộc đời vẫn những nắng mưa
 Gian truân vất vả vẫn chưa hết đời.

Lại nhặt những cánh hoa rơi
 Cài lên chiếc áo cho đời đẹp thêm
 Thời gian cứ mãi trôi êm.

Qua đi lặng lẽ, trên niềm ước mơ
 Ước mơ cho tới bao giờ
 Vòng hoa nguyệt quế phất phơ muôn màu
 Vòng hoa đẹp quá vì đâu.

Bao nhiêu đau khổ ẩn sau cuộc đời
 Đó là những cánh hoa rơi
 Mà tôi vất vả suốt đời!
 Cài lên.

25-01-2001

TIỄN

*Kính dâng
 Đức cha Giuse Ngô Quang Kiệt
 Giám mục Giáo phận Lạng Sơn*

Tôi tiễn anh về miền xứ Lạng
 Một miền đất Mẹ quá xa xôi
 Trăm phần trăm những núi cùng đồi
 Thương anh biết bao nhiêu cho đủ.

Ai bảo anh chọn nghề ngôn sứ
 Để rồi mãi mãi được sai đi
 Của cải trần gian chẳng có gì
 Mảnh hành trang chỉ là Lời chúa

Anh Ngô Quang ôi, tôi xin hứa
 Sẽ theo anh suốt cuộc hành trình
 Theo anh bằng tiếng nguyện lời kinh
 Để anh mãi thấp lên ngọn lửa.

Anh biết không! Núi đồi nhảy múa
 Trỗi dậy từ khe núi góc rừng
 Trỗi dậy từ nguồn suối trong bụng
 Những con chiên lạc bao đời ấy,

Ra đón mừng anh ngày trở lại
 Một mùa Xuân tô thắm núi đồi
 Anh trở lại đoàn chiên vui tươi
 Thế là đoàn chiên vui tươi mãi.

KHOẢNG KHÔNG

*Thân tặng các em khán lần đầu
 Tươi, Liên, Huệ, Diễm, Tuyên
 Huyền, Yến, Nguyệt, Trâm*

Gió thu nhẹ nhẹ hắt hiu
 Êm êm như tiếng sáo diều về khuya
 Dặt diu từng phút im nghe
 Chao ôi, giây phút hẹn thề tới nơi.

Con tim thổn thức bồi hồi
 Ngày đầy hạnh phúc đất trời giao duyên
 Run run chả dám bước lên
 Chúa ôi nhi nữ phận hèn là con.
 Trinh trong tắc dạ sắt son
 Đất trời chứng giám chẳng còn gì đâu
 Trao dâng từ thuở ban đầu
 Đòi con nhẹ nhõm bước vào khoảng không.
 Ở đây có Chúa bên trong
 Khoảng không yêu mến, khoảng không đợi chờ.

SÓNG GIÓ

*Thân tặng Ngân khánh quý chị
 Diễm, Thảo, Nhàn, Huệ, Hòa*

Bầu trời lồng lộng ánh sao
 Con thuyền rẽ sóng đi vào đại dương
 Cái ngày vội vã lên đường
 Mang theo tu phục mến thương của Dòng
 Lời khẩn canh cánh bên lòng
 Con thuyền nhẹ nhõm giữa dòng êm trôi
 Tưởng rằng đời chỉ thế thôi
 Ngờ đâu có lúc đất trời đảo điên.
 Bỗng đâu sóng gió nổi lên
 Bốn phương dồn dập con thuyền đảo chao
 Thương thay giữa chốn ba đào
 Đêm khuya tăm tối biết nào ai hay.
 Hoàn hồn thuyền đã về đây
 Phần tư thế kỷ đọa đày đã qua

Về đây im lặng để mà
Tri ân Thiên Chúa Người đã cứu tôi.

Vấn cho còn sống trên đời
Đãi bao lâu nữa! Để tôi loan truyền
Tung chân đến khắp mọi miền
Ngợi ca tình Chúa nhân hiền bao la.

ƯỚC NGUYỆN

Nếu Chúa là hừng đông tỏa sáng
Con xin làm đồng lúa mênh mang
Dưới làn sương óng ánh mơ màng
Làm say hồn anh chàng nghệ sĩ.

Chúa có phải nắng hè không nhỉ
Con xin làm những lũy tre xanh
Đu đưa nhè nhẹ, gió thanh thanh
Để người người dừng chân nghỉ mát.

Nếu Chúa là mùa đông giá rét
Con xin làm tấm áo che thân
Để cho ai vất vả nhọc nhằn
An lòng bước đi trong áo ấm.

Nếu Chúa là núi cao rừng rậm
Xin làm dòng suối thênh thang
Rì rào uốn khúc nhịp nhàng về xuôi
Con xin làm áng mây trôi.
Tung bay cuối đất cùng trời, vực sâu
Biết đi đâu biết về đâu
Trăm năm con nguyện cúi đầu xin vâng.

CHÚA GỌI

Thế mà Chúa đã gọi em
 Thơm thơm hương sữa ướm mềm đôi môi
 Nhện vương khoe mắt em rồi
 Long lanh giọt lệ ngời ngời sao khuya.

Thế là em phải phân chia
 Xa cha cách Mẹ mai kia nên người
 Chim non tung cánh rợp trời
 Lú lo bập bẹ giọng người Đaminh.

Êm trôi suốt cuộc hành trình
 Cái nô tu viện vườn mình đi lên
 Bao nhiêu giọng điệu êm đềm
 Cửa các dì giáo, Mẹ hiền đó thôi.

Khuyên em học giỏi đạo, đời
 Đến khi khôn lớn thành người Đaminh
 Phụng hoàng chấp cánh vườn mình
 Ở đây nghĩa nặng, hết tình ghi sâu.

CHUỖI MÂN CÔI

Đôi tay nâng chuỗi tràng châu,
 Ngược nhìn lên Mẹ khẩn cầu thiết tha
 Lệ rơi mắt đẫm lệ nhà
 Môi cay nức nở thiết tha dâng lời.

Kính mừng thoáng nhẹ vành môi
 Xin dâng Đức Mẹ Chúa Trời bao dung
 Cầu thay nguyện giúp con cùng
 Mang thân tội lụy sống trong cõi trần.

Tràng châu từng hột lẫn tằm
 Hòa theo nhịp bước những lần bốn ba
 Buồn vui khắp cõi gần xa
 Tràng châu kính Mẹ vẫn là niềm vui.

Bao lần Mẹ đã ngậm ngùi
 Loan đi nhắc lại từ thời xa xưa
 Ăn năn thống hối cải chừa
 Tràng châu kính Mẹ sáng trưa con lần.

Để rồi Mẹ sẽ can ngăn
 Bàn tay công thẳng Chúa hằng răn đe
 Mẹ ôi xin dẫn con về
 Với ân tình Chúa chở che tháng ngày.

Một ngày nào đó gần đây
 Con nắm áo Mẹ để bay về trời
 Từ đây con sẽ thành thơ
 Quỳ bên gối Mẹ hát bài tri ân



HƯƠNG VĨNH

Tên thật: Louis de Gonzague Đỗ Tân Hùng - Sinh ngày: 01-09-1937, tại làng Vĩnh Lộc, huyện Phú Vang, cạnh dòng Hương giang, tỉnh Thừa Thiên.

Website đã cộng tác: www.dunglac.org.

*Địa chỉ email: tanhungdo@shaw.ca.
dotanhung@gmail.com*

ĐỌC ĐƯỜNG GIÓ BỤI

Người ta thường nói: “Người già sống với quá khứ, tuổi trẻ hướng về tương lai, còn người trung niên sống với hiện tại”. Có lẽ tôi đã bắt đầu cuộc đời xế bóng nên thích hướng tâm tư về với dĩ vãng. Hồi đó, tôi đã già từ người bạn tôi ở miền Trung để vào Nam tiếp tục con đường học vấn, còn bạn tôi vẫn tiếp tục con đường tu học để trở thành linh mục. Và gót chân người chiến sĩ Phúc Âm đó, đã đi gieo vãi Tin Mừng từ Trung vào Nam nước Việt và cuối cùng định cư ở Canada từ mấy thập niên trở lại đây.

Nhìn lại quá khứ của hai chúng tôi, cuộc đời đã trở nên như một dòng sông định mệnh mà chúng tôi có lúc đã gặp gỡ nhau trên một chuyến đò để rồi mỗi người xuôi ngược một hướng khác nhau và đến một thời điểm nào đó, khi trời đã về chiều, chúng tôi lại gặp nhau trên chuyến đò đó để mau mau vội vã trở về nhà Cha.

Tôi đã già từ bạn tôi vào mùa hè 1957 để ai nấy “tiếp tục hành trình” của riêng mình và có lẽ tôi cũng đã nói với bạn tôi những lời già biệt của Tất Đạt như dưới đây, nhưng bằng những ngôn từ trong một ngữ cảnh khác: “Mong sao cho bạn đi cuộc hành trình cho đến cùng, cho bạn tìm ra giải thoát!” (1)

Dưới nhãn quan Thánh kinh, bạn tôi là người con trưởng – tức anh hai – còn tôi là người con thứ – tức anh ba – trong dụ ngôn “Người Cha Nhân Hậu”. Bạn tôi đã ở lại với Cha để chăm nom nhà cửa ruộng vườn – vườn nho – của Cha; còn tôi, tôi đã xin Cha chia nửa gia tài cho tôi để tôi được ra đi cho thỏa chí tang bồng hồ thủy. Nay hai anh em gặp lại nhau, tay bắt mặt mừng và tôi không thấy nơi bạn tôi chút gì ganh tị khi biết Cha quá thương yêu tôi, mặc dù tôi đã bỏ nhà Cha ra đi vì “cuộc đời đáng sống và chứa đựng muôn ngàn hương sắc tuyệt vời”. (2)

“Dù bị đau đớn quằn quại, tôi vẫn tha thiết yêu thương trần gian điên dại này. Đó là lời thánh ca bay vút lên chín tầng trời, vọng lên nỗi đau đớn vô cùng của kiếp sống và lòng hướng vọng nghìn đời của con người, dù bơ vơ bất lực mà vẫn luôn luôn tha thiết đi tìm giải thoát ra ngoài mọi giới hạn tầm thường của đời sống tẻ nhạt.” (3)

Thì ra tình yêu là như thế đó! Và rõ ràng hơn, Thánh Phao-lô Tông Đồ đã viết trong thư gửi cho giáo đoàn Co-rin-tô như sau:

“Giả như tôi có nói được các thứ tiếng của loài người và của các thiên thần đi nữa, mà không có đức mến, thì tôi cũng chẳng khác gì thanh la phèng phèng, chũm chọe xoang xoảng. Giả như tôi được ơn nói tiên tri, và được biết hết mọi điều bí nhiệm, mọi lẽ cao siêu, hay có được tất cả đức tin đến chuyển núi dời non, mà chẳng có đức mến, thì tôi cũng chẳng là gì. Giả như tôi có đem hết gia tài cơ nghiệp mà bố thí, hay nộp cả thân xác tôi để chịu thiêu đốt mà không có đức mến thì cũng chẳng ích gì cho tôi.

Đức mến thì nhẫn nhục, hiền hậu, không ghen tương, không vênh vang, không tự đắc, không làm điều bất chính, không tìm tư lợi, không nóng giận, không nuôi hận thù, không mừng khi thấy sự gian ác, nhưng vui khi thấy điều chân thật. Đức mến tha thứ tất cả, tin tưởng tất cả, hy vọng tất cả, chịu đựng tất cả. Đức mến không bao giờ mất được.” (1Cr. 13, 1-8).

HƯƠNG VĨNH

(1) Câu Chuyện Dòng Sông, bản dịch của Phùng Khánh, Phùng Thăng, tr. 34.

(2) Câu Chuyện Dòng Sông tr. 6.

(3) Câu Chuyện Dòng Sông, tr. 5.

TUYỂN THƠ

XUÂN NÀY CON KHÔNG VỀ!

Mẹ ơi!

Xuân Bính Tuất đang về trước ngõ,
 Ngọn đông phong heo hút cuối lưng đèo.
 Nhà nhà rộn rã với tiếng pháo giao thừa nổ ran,
 Với hoa hồng hoa cúc khoe sắc thắm,
 Muôn người vui vẻ đón Chúa Xuân sang!

Những ngày trước Tết, Mẹ hăm hở mua sắm
 Bao hoa quả, bánh trái với quần áo lượt là cùng mỹ phẩm.
 Mẹ cười vui trước những ngày xuân đầm ấm
 Đang mang lại cho Mẹ cuộc đời đáng sống.

Mẹ cười nói dòn dã như bất tận,
 Tiếng chim ca còn thua giọng oanh vàng của Mẹ.
 Khách qua đường tấm tắc khen ngợi Mẹ,
 Người đàn bà non trẻ hạnh phúc.

Nhưng thoáng chốc mắt Mẹ long lanh đẫm lệ,
 Khi chung quanh bao người vui vẻ nói cười!
 Một em bé lên hai
 Đang nằm trong vòng tay âu yếm người mẹ,
 Với đôi bàn tay mũm mĩm,
 Em mân mê khuôn mặt mẹ hiền,
 Và ôm chầm cổ mẹ tràn trề hạnh phúc.

Mẹ chạnh nghĩ đến con – một thai nhi bất hạnh
 Bị Mẹ nhẫn tâm phá bỏ hơn hai năm qua,
 Mẹ những tưởng rũ sạch nợ trần
 Với hành động tàn ác đó!

Nhưng hơn hai mươi bốn tháng qua rồi,
 Với hai lần hoa mai lại nở,
 Lòng Mẹ vẫn tan nát hơn xác pháo ngoài đường,
 Pháo của đêm giao thừa và của những ngày đầu xuân.

Mẹ đã nhiều đêm gạt lệ khóc thầm,
 Khi nghĩ tới thai nhi nhầy nhụa của Mẹ
 Bị rách nát tả tơi
 Dưới bàn tay tàn ác của bác sĩ phá thai,
 Với sự đồng ý và yêu cầu của Mẹ.

Một khoảng trống bi thương
 Trong tâm hồn héo hắt của Mẹ,
 Dù trời bể bao la
 Không bao giờ khóa lấp được.

Có những ngày vì tiếng lòng ray rứt,
 Mẹ đi tìm con nơi mộ địa hoang sơ,
 Nơi những nắm mồ tập thể
 Dành cho những thai nhi xấu số.
 Với hương hoa trên tay,
 Mẹ lâm râm khấn vái qua dòng nước mắt,
 Mẹ mong con sớm được siêu thoát cứu độ.

Ngày đầu Xuân, Mẹ thương con da diết,
 Mong hồn con về hưởng chút hương hoa ngũ quả,
 Bày biện trên bàn thờ,
 Với khói hương nghi ngút!
 Nhưng hồn con vẫn phiêu bạt nơi âm ti mờ mịt
 Vì nỗi oan khiên do chính Mẹ gây ra.

Mẹ ơi Xuân về!
 Mọi người lũ lượt về nhà đón Xuân.
 Nhưng con không về,

Con chưa bao giờ về
 Và sẽ mãi mãi không về,
 Vì con chưa bao giờ thấy mùa Xuân,
 Mùa Xuân đất trời và mùa Xuân đời con.

Mẹ tự nhủ: Mẹ có quyền “lựa chọn”
 Một thứ quyền xuất phát từ “văn minh sự chết”:
 Sự chết của con khi còn thai nhi trứng nước
 Và sự chết trong tâm hồn héo hắt của Mẹ.

Con sẵn sàng tha thứ cho Mẹ,
 Nhưng luật nhân quả bù trừ không thể du di.
 Đó là cán cân công lý của Thiên Chúa chính trực,
 Dù Mẹ lặn lội nơi chân trời góc bể.

Ngày Xuân người ta chúc nhau muôn điều tốt đẹp,
 Con chỉ chúc Mẹ một điều duy nhất:
 Xin Mẹ còn chút lương tâm con người,
 Đừng bao giờ tái phạm tội ác tà trời đó nữa,
 Đối với những em út của con,
 Khi còn thai nhi trứng nước như con.

Mẹ ơi!
 Xuân về!
 Xuân đã về!
 Nhưng con chưa bao giờ về
 Và sẽ mãi mãi không về!!!

Xuân Bích Tuất 2006

MẸ ƠI! XIN ĐỪNG GIẾT CON!!!

Mẹ ơi!

Con là hòn máu đỏ lòm của Mẹ:
 Một thai nhi tuy chưa cử động nói năng,
 nhưng có đủ cơ phận con người...
 Con vốn kết tinh bởi khí huyết mẹ cha
 Trong một phút ân ái đậm đà:
 Trong vòng lẽ giáo hay vụng trộm,
 Nhưng kết quả đâu có khác...

Con là mầm sống còn trong trứng nước.
 Khi trọn tháng ngày sinh nở,
 Con sẽ là một em bé mũm mĩm thiên thần!

Mẹ ơi!

Mẹ nỡ lòng nào lại muốn giết con???

Con chưa cất tiếng khóc chào đời,
 Chưa được thấy ánh mặt trời chói lọi,
 Chưa nhìn ngắm mưa rơi tí tách trên hè phố.

Con chưa được uống đôi dòng sữa Mẹ,
 Chưa được bàn tay Mẹ âu yếm vỗ về,
 Chưa một lần được nghe tiếng Mẹ ru hò à ơ!

Con hoàn toàn là hòn máu vô tội,
 Con chưa thốt một lời khiến đau lòng Mẹ.
 Con chưa xúc phạm đến Mẹ một lần!
 Sao Mẹ nhẫn tâm muốn giết hại con!!!

Những oan trái cuộc đời của Mẹ
 Trút xuống thân phận mỏng dòn
 Và vô phương tự vệ của con.
 Mẹ muốn bảo tồn hư danh của Mẹ

Bằng cách cắt lấy mạng sống con đi!

Một phút lơ lằm của Mẹ

đánh đổi bằng chính sinh mạng của con???

Những khó khăn trong cuộc sống thường nhật của Mẹ
được khỏa lấp bằng cái chết oan nghiệt của con???

Mẹ ơi!

Con đâu có tội tình gì

Mà phải phanh thây nát đầu,

Tay chân tả tơi...như bị xâu xé bởi mãnh thú???

Mẹ đang ngồi chờ ở phòng nạo phá thai

để đưa con vào chỗ sát sinh,

với đôi mắt đỏ hoe nhỏ lệ,

Mẹ đành lòng xin bác sĩ xé xác con đi!

Mãnh thú còn biết bảo vệ con thú nhỏ,

Mẹ làm người có lương tâm đạo lý,

Sao Mẹ nhẫn tâm đến độ ghê tởm:

Cho phép bác sĩ băm dập thân con!!!

Khi con tan xương thịt nát,

Mẹ lê bước đến những phần mộ vô danh

ở Nghĩa Trang Đồng Nhi Pleiku,

hoặc Nghĩa Địa Các Thánh Anh Hải ở Huế...

Với nhang khói và hoa tàn trong tay

Mẹ khóc than trong ân hận,

khi thân xác con trở thành cát bụi hư không,

do chính bàn tay tàn ác của Mẹ!!!

Mẹ ơi! Con van lạy Mẹ!

Con van lạy Mẹ muôn ngàn lần,

Khi Mẹ đang đọc những lời con gào thét đây!

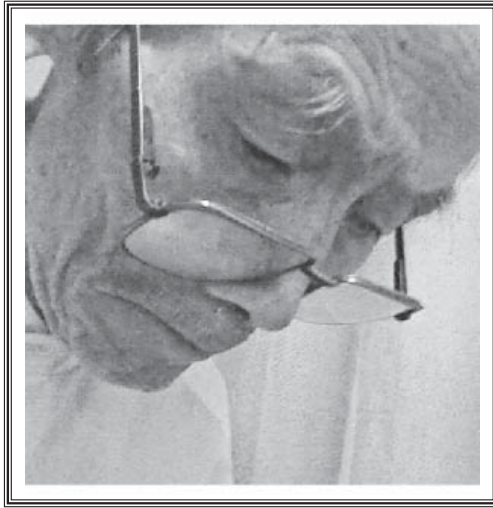
Xin Mẹ đừng bịt tai
Khi lương tâm Mẹ đang kêu gào:
Hãy dừng tay lại! Hãy dừng tay lại!
Mẹ ôi!
Kéo rồi đây, mọi sự đều quá trễ!!!

Nếu Mẹ có ăn năn thì sự đã rồi!
Mẹ có ân hận suốt đời,
Tiếng nói lương tâm của Mẹ
Cũng sẽ không bao giờ im bật!!!

Còn con đã đi vào cõi vĩnh viễn hư không
của những cô hồn vất vưởng,
để làm chúng tá
cho những tội ác tà trời của Mẹ!!!

(Thai nhi bất hạnh của Mẹ)

Mùa đông, 2005
Vancouver BC Canada.



GIUSE NGUYỄN KHẮC ĐẠI

Tên thật và bút danh: Giuse Nguyễn Khắc Đại - Các bút danh khác: Hà Hải, Đài Nguyên - Sinh và rửa tội 1937 tại Giáp Bát – Hà Nội.

Tác phẩm: Đêm mưa rừng (thơ), Công chúa và nhà truyền giáo (truyện ngắn), Cha Quỳnh (ký).

Tham gia Web <gphaiphong. Org>

ĐT: 0316-533-868; 01669-320-975

Email: dainguyenhp37@yahoo.com.vn

ĐÔI DÒNG TỰ BẠCH

Thời còn là học sinh, tôi đã tập làm thơ, viết văn, và mơ ước vào đời sẽ trở thành nhà văn, nhà báo có tên tuổi. Tôi sinh ra ở Hà Nội và lớn lên ở Hải Phòng trong một gia đình Công giáo toàn tòng nề nếp, được cha mẹ chăm sóc và nuôi dưỡng đức tin cho từ khi còn ấu thơ.

Tuy nhiên, tôi đã sớm tan vỡ mộng ước hão huyền. Đọc sách HẠNH CÁC THÁNH, tôi rất mê thánh Inhaxiô, Đấng sáng lập dòng Tên. Muốn noi gương bắt chước Ngài, đầu chỉ một chút xíu thôi cũng tốt. Tôi tạ ơn Chúa vì Chúa đã thương tôi. Chúa tìm tôi chứ không phải tôi tìm Chúa. Tôi cảm nghiệm Lời Chúa đã thì thầm nhắn nhủ tôi: “Ai muốn theo Thầy, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình hằng ngày mà theo” (Lc 9, 23)

Tôi chấp nhận đổi mặt với cuộc sống khắc nghiệt để theo Đức Kitô. Tôi không chỉ vác thập giá đơn độc một mình mà được đồng hành trên chặng đường thập giá cùng Giáo hội.

Tuy nhiên, thập giá của mỗi người đều có dấu riêng, tâm tư riêng, liên kết với kinh nghiệm và cuộc đời. Từ năm 1954 đến năm 1975. Tôi làm thơ đơn giản là để ghi lại những tâm tình đối thoại với Đức Kitô, những cảm xúc, những trải nghiệm, và những biến cố cuộc đời. Thơ tôi như những trang nhật ký không được viết đều đặn. Để ghi lại niềm vui, nỗi buồn, và cả những giây phút yếu đuối.

Dĩ nhiên, thập giá nào cũng có sức nặng. Song Chúa đã thương tôi, không trao cho tôi thập giá nặng quá sức mình để đến nỗi quy ngã.

Bây giờ cuộc đời đã xế chiều, những nén bạc Chúa trao cho tôi, Chúa lại thương tôi, hướng dẫn tôi sử dụng để khỏi lỗ vốn khi Chúa gọi tính sổ.

JOS. NGUYỄN KHẮC ĐẠI

TUYỂN THƠ

BÔNG HUỆ TRẮNG

Em là bông huệ trắng
Tỏa hương giữa vườn đời
Hương ngời lên đôi mắt
Đẹp xiết bao bạn ơi!

Em là cánh chim câu
Bay từ Nam ra Bắc
Gieo tình yêu nhiệm mầu
Với tuổi xuân khúc hát.

Em là dòng sông mát
Chảy qua cánh đồng khô
Lúa gặp em xây hạt
Muốn níu lại hẹn hò.

Em là một tông đồ
Giàu nhiệt tình, năng lực
Em là một nén bạc
Chúa trao cho Hải Phòng.

Mai em vô miên trong
Hải Phòng nhớ em mãi
Nén bạc sao sinh lãi
Để khỏi phụ công em.

ĐỐI THOẠI CÙNG CỎ MAY

Mệt nhòai nơi phố thị
 Vào hoang địa Tây Nguyên
 Mong một chút ngơi nghỉ
 Cho tâm hồn bình yên.

Lang thang trên đồi vắng
 Thì thầm cùng cỏ may:
 – Sao cỏ may ác thế
 Quần ta lại ghim đây?

– Nếu chàng là thi sĩ
 Thì sao nỡ trách em.
 Cỏ hoa cũng bị rịn
 một chút tình làm quen.

– Ta đâu là thi sĩ
 Tim ép chẳng ra thơ
 Nhưng nghe hồn sinh thảo
 Tim ta cũng ngẩn ngơ...

– Cỏ cây đâu có ác
 Luôn cung phục con người
 Chỉ con người tệ bạc
 hại tất cả mà thôi.

Chàng có nghe thấy không?
 Tạo vật đang rên siết
 Đang đòi được cứu thoát.
 Ôi em quá đau lòng!

– Cỏ may ơi cỏ may!
 Một sinh hồn bé nhỏ
 Trên đồi hoang lất lay
 Mà chứa niềm tâm sự
 Thay lời vạ cỏ cây.

MÙA THƯƠNG KHÓ

Đêm vườn Giệt trăng sầu ảm đạm
 Rặng Ô liu xao xuyên gió lay
 Bên tảng đá Chúa lặng quỳ cầu nguyện
 Máu trong tim trào với nước mắt đầy.

Ôi lạ Chúa! Cố sao Người sầu khổ?
 Chén đắng kia Người nhận uống vì ai?
 Con không thể làm Giuđa phản bội
 Cũng chẳng muốn như môn đệ ngủ hoài.

Mùa Thương khó gọi con vào vườn Giệt
 Để cùng Người thức lại một đêm xưa
 Chia lo buồn, xóa sạch bụi đời nhơ
 Được an ủi, được ăn năn thống hối...

Họa chinh chiến dấy lên từ tội lỗi
 Cuộc thăng trầm trôi nổi sóng phù hoa
 Vết thành xưa chuyện cũ Sôđôma
 Còn in dấu tro tàn trên Biển Chết.

Ai lưu ly bên vực đời khủng khiếp
 Trở về đi! Về với Chúa! Mau về!
 Hãy quỳ gối như thành Ninivê
 Sẽ được thấy Tình yêu và Cứu độ.

MÙA XUÂN

Mưa xuân ướp lạnh đất trời
 Cỏ hoa rớt lệ thương đời thế nhân
 Bạc đầu với mảnh vườn trần
 Chúa xuân đến! Nước Trời gần gần hơn.



HOÀI MỘNG

*Tên thật: Cecilia Bạch Kim Chi, sinh năm 1939 tại Đà Lạt
– Bút danh: Hoài Mộng – Giáo viên tiểu học (1957-1975).*

ĐTĐĐ: 01654-889-711

TẮM ÁO ĐỨC MẸ

Chồng chết, năm đứa con chưa có gia đình, tôi đi làm thuê và được nhận vào làm trong một gia đình ngoài Công giáo.

Bà chủ đi chợ, tôi ở nhà rửa chén bát, giặt áo quần đem phơi, rồi lau nhà. Tay xách thùng nước và cây lau, tôi bắt đầu lau từ lầu hai xuống tầng trệt. Khi lau đến gần cửa ra vào, bỗng nhiên tôi rùng mình, chân cứng lại không bước đi được nữa. Không hiểu vì sao tôi thần thờ, miệng cứ thốt lên hai tiếng: “Mẹ ơi!” Mẹ ơi! Sao con cứ mường tượng đủ chuyện và nghĩ ngợi hoài, không còn lau sạch nhà được nữa? Tôi ngồi xuống nhìn thật kỹ tấm áo trải ở cửa ra vào để quẹt chân phủ bụi, thì ra trên tấm áo có hình Đức Mẹ vô nhiễm. Tôi liền cuốn tấm áo cất vào túi xách của tôi và thay vào đó một chiếc áo khác.

Tôi giặt sạch chiếc áo có hình Đức Mẹ và giữ như một bảo vật. Ôi Maria tuyệt đẹp của tôi, rõ là Mẹ đã theo tôi trên con đường làm việc vì tôi xin điều gì là được điều ấy. Lúc nào cũng có Mẹ phù trì nên tôi không bao giờ thất nghiệp. Thế rồi tôi đã nguyện xin:

- Con biết Mẹ thương con mới cho con gặp Mẹ. Mẹ đã giúp con giữa lúc khó khăn vất vả vật chất thì cũng xin Mẹ thương người con rể của con. Nó rất cứng lòng không tin đạo và lúc nào cũng đau ốm. Xin Mẹ cho nó mềm lòng trở lại.

Làm việc xong, tôi xin phép bà chủ cho đi thăm con. Tôi đưa chiếc áo có in hình Mẹ Maria cho con rể và dặn: đây là chiếc áo thần dược, con luôn mặc bên người thì sẽ qua cơn mê dữ hoặc cảm sốt. Con rể tôi vâng lời. Ngay đêm ấy, nó mơ thấy Đức Mẹ về chỉ cho con đường đi mới, và bảo nó: nếu con cứ theo đường cũ sẽ không bao giờ mạnh được.

Con rể tôi đã tin theo Chúa và lúc nào cũng nhớ đến người Mẹ nhân hiền đã cứu chữa khỏi bệnh tật. Từ ngày nhận được chiếc áo có hình Đức Mẹ, nó giữ vững một niềm tin duy nhất. Cũng như tôi, nó biết rằng Đức Mẹ không bao giờ từ chối điều con cái có lòng chạy đến kêu xin.

HOÀI MỘNG

TUYỂN THƠ

QUAN THẦY CÉCILIA

Xê vai vác Thánh giá đời
 Xi lên lớp muối mặn người trần gian
 Ly trần máu Thánh tuôn tràn
 Amen đàn khúc nhạc vàng Trinh nguyên

LỜI RU CỦA MẸ

Mười ba tháng bảy hai ngàn
 Mẹ về dưới ánh hào quang sáng ngời.
 Bao nhiêu nước mắt Mẹ rơi
 Bao nhiêu tiếng hát vang lời ru con.
 À ơi con ngủ cho ngon
 Tà Pao mẹ đứng chờ con đêm ngày.
 Gió mưa nào có ai hay
 Mẹ thương con trẻ đọa đầy trần gian.
 À ơi con ngủ cho ngoan
 Tránh xa trần tục, tham lam tội đời.

Ăn năn, sám hối con ơi
 Vâng lời mẹ dạy nước trời con ơi.
 À ơi con chớ sân si
 Mẹ ru con nhỏ hãy ghi vào lòng.

HÁT

Tà Pao núi rừng âm u,
 trời mùa thu nghe tiếng mẹ ru
 À ơi . À ời...
 À ơi ngọt ngào lời ru, lời mẹ ru khi sắp tàn thu
 À ơi . À ời...
 Tà Pao ...âm u, lời ru êm ái biết bao
 À ơi . À ời
 Tà Pao... âm u, hồn con chắp cánh bay cao
 À ơi . À ời
 Tạ ơn thiên mẫu Tà Pao,
 Hồn con nay hết nghiêng chao
 À...ời...À ...ời

PHỤ NỮ MÙA CHAY

Hôm nay là ngày 8 tháng 3
 Chúng con cầu khẩn lạy Đức Bà
 Nâng đỡ chúng con còn yếu đuối
 Xa lánh tục trần của quỷ ma

 Mẹ là ánh sáng của đời con
 Mẹ đỡ nâng, con quá mỏng dòn
 Dĩ vãng tương lai và hiện tại
 Để đẹp như hoa tựa trăng tròn

Tha thiết dâng lên Mẹ mọi ngày
 Vui buồn đau khổ lẫn đắng cay
 Xin Mẹ dang tay mềm xoa dịu
 Để phụ nữ con bớt đọa đày

Nhờ Mẹ! Vói Mẹ! Maria
 Hồng ân của Mẹ xuống chan hòa
 Cho con Hạnh phúc và thánh thiện
 Vững bước theo đường Chúa đi qua

CÂY THẬP TỰ

Đường ngang, dọc dựng nên cây thập tự
 Con nhìn lên, con tự nhủ lòng mình
 Bảng gỗ này là cội rễ trường sinh
 Treo xác chết, để rồi sinh hoa trái
 Lòng nhân hậu, thí mạng người để lại
 Cho thế gian, nhìn đó để bước đi
 Máu trào tuôn, thịt nát chẳng lời gì
 Sao con lại làm ngơ, theo dục vọng
 Nhìn Thập giá, sao lòng không rung động
 Người gục đầu thân xác rách tả tơi
 Người là vua, là Chúa tể muôn loài
 Chết nhục nhã, treo mình cho nhân loại
 Thập tự hồi! Con cúi đầu tự hối
 Chúa vì con. Không trần trối lời nào
 Nhìn lên trời. Rồi nhìn Mẹ người trao
 Gioan ở lại cùng Mẹ nơi trần thế
 Nhìn thập tự, mắt con buồn rơi lệ

Quyết trọn đời cùng thập giá mang theo
 Chúa dạy con phải sống đơn nghèo
 Và khiêm hạ, thiên đàng con hưởng phúc
 Đường thập giá là con đường uốn khúc
 Có chông gai mới hạnh phúc thiên thu.

CHUÔNG

Chiều về gió nhẹ tiếng thông reo
 Nhớ ai? Ai biết? Nhớ ai nhiều
 Ra vào thơ thẩn buồn lặng nói
 Trách phận than thân tuổi về chiều
 Chầm chậm vọng về tiếng chuông ngân
 Thui thủi chậm chân bước lẩn lẩn
 Thánh đường nguyện kính người quá cố
 Lạy Chúa nhân từ xuống hồng ân
 Chuông ngân chia sẻ nỗi đau buồn
 Chuông nhắc nhở lòng của tôi thương
 Ai biết cho ai đang sầu tủi
 Ai là tri kỷ? Ai vấn vương?
 Chuông gọi nỗi sầu của riêng tôi
 Chuông ủi an tôi lúc biếng cười
 Chuông xoa dịu tôi vời sầu khổ
 Chỉ nguyện cầu Chúa xót thương thôi



JOSEPH TRẦN VŨ

*Joseph Trần Vũ sinh ngày 12 tháng 05 năm 1940, tại
Phát Diệm, Ninh Bình. Hiện sống tại Paris*

Email: tranvu.joseph@yahoo.fr

TUYỂN THƠ

BÔNG HOA RỪNG

Con hái “bông hoa rừng”
Tâm hồn nhẹ lâng lâng,
Bay theo làn gió mát,
Bay lên cõi Thiên Cung...

Con chứa chan vui mừng:
Mơ màng chốn Cửu Trùng,
Nhìn thấy Mẹ Thiên Chúa,
Hồn sụp lạy khiêm cung...

Con lấy “bông hoa rừng”
Tượng trưng cho tấm lòng,
Nhờ Chúa trao kính Mẹ,
Chúa cảm động rung rung...

Con ứa lệ đầy lòng:
Thấy Chúa Mẹ nhìn trông!
Ôi miên man sung sướng,
Ôi hạnh phúc ước mong...

Con ngất ngây ôm lòng...
Làn gió thoảng sau lưng,
Rừng mình, con chợt tỉnh:
“Con đang hái hoa rừng!”

TỪ LÒNG ĐÊM..

Từ lòng đêm cuộc đời,
 Con hướng vọng về Ngài,
 Về Trời Sao Ánh Sáng,
 Về Tình Thương rạng ngời!..

Con đuối sức hụt hơi,
 Đôi chân con rã rời,
 Đôi tay con chới với
 Nường níu cánh tay Ngài!

Xin Ngài bồng trên tay,
 Cho đầu con dựa vai,
 Cho sức con hồi phục
 Để tiếp tục đường dài!...

Từ lòng đêm cuộc đời,
 Đêm u tối, đêm dài,
 Đêm hãi hùng kinh sợ,
 Con cần Ngài, Ngài ơi!

*(Cảm hứng từ lời thơ “vết chân trên cát”
 của thi sĩ Ademor de BORROS, người Brasil)*

TÔI YÊU...

Tôi yêu biển rộng sông dài,
 Tôi yêu đồi núi ngất trời cao xanh,
 Tôi yêu khí mát trong lành,
 Ngàn chim tiếng hát thanh thanh hợp đàn;

Tôi yêu làn gió miên man,
 Gió vờn rung lá, mơn man cỏ đồng;
 Tôi yêu ruộng lúa trở bông
 Dâng hương thơm ngát mênh mông khắp trời;
 Tôi yêu cò trắng lả lơi,
 Đàn cò cánh rộng đo trời bao la;
 Tôi yêu nhè nhẹ tiếng ca,
 Tiếng hò khoan nhịp, tiếng xa tiếng gần;
 Tôi yêu Ôn Huệ Trời ban
 Diệu huyền Tinh Mẹ đoàn con xum vầy;
 Tôi yêu hiệp nhất dựng xây
 Cho Quê Hương đẹp, cho ngày tháng vui,
 Cho thơm Hương Vị Cuộc Đời,
 Thơm hương Hạnh Phúc, Tình Người nở hoa!

NỤ CƯỜI

Nụ cười xinh đẹp nở trên môi:
 “Bông hoa sống động” đối với tôi,
 Tô điểm con người nên duyên dáng,
 Tôi ao ước ngắm khi gặp người!

Nụ cười chúm nở trên môi ai,
 Ấm áp yêu thương chứa tình người,
 Với tôi: nụ cười mang sứ điệp
 “Nối kết tình thân giữa con người”!

Khi người đau khổ, nụ cười tươi:
 Ôi! “Bông Hồng đẹp trên gai đời”!
 Tôi nhận nơi đó Ôn Can đảm,
 Kiên nhẫn, tôi vui sống cuộc đời!

Khi trời u ám thiếu mặt trời,
 Vô tình tôi gặp được nụ cười,
 Tôi tưởng “Mặt trời vẫn có đó”
 Đuổi đi giá lạnh khỏi lòng tôi!..

Tôi viết gì nữa về nụ cười?
 - Thôi! Xin “con Chúa” luôn vui tươi,
 Dù đời đau khổ, đời nước mắt
 Nụ cười “Xin vâng” nở trên môi!

LẶNG NGHE...

Lặng nghe hơi thở núi rừng
 Hơi truyền sự sống giữa vùng hoang vu,
 Lặng nghe rừng bện đường tơ
 Có cây đạo khúc tình mơ tuổi ngàn,
 Lặng nghe dòng suối thở than
 Tuổi ban tươi mát biến tan u sầu,
 Lặng nghe chim hót gọi nhau
 Tình yêu nối kết giữa màu xanh tươi,
 Lặng nghe lời nguyện của người
 Nguyện cùng vũ trụ cho đời an vui,
 Lặng nghe tiếng gọi từ Trời
 Tiếng Trời huyền diệu, Chúa mời đi lên,
 Lặng nghe làn gió triển miên
 Hồn ta theo gió vào “Miền Hồng Ân”!

SÂN GA VẮNG MÙA ĐÔNG

Sân ga vắng mùa đông,
 Người lữ khách lạnh lòng,
 Nhìn trời đen tự hỏi:
 “Sao buồn thế, mùa đông?”!

Sân ga vắng mùa đông,
 Người lữ khách đứng trông,
 Lủi thúi chờ xe đến!
 “Sao buồn thế, mùa đông?”!

Sân ga vắng mùa đông,
 Người lữ khách băng khuâng,
 Đi vào hồn lạnh giá!
 “Sao buồn thế, mùa đông?”!...

*

Sân ga vắng mùa đông,
 Người lữ khách ước mong
 Cho mùa Xuân nắng ấm!
 “Không buồn nữa, mùa đông”!

Sân ga vắng mùa đông,
 Người lữ khách kính dâng
 Lời kính lên Thượng Đế!
 “Không buồn nữa, mùa đông”!

Sân ga vắng mùa đông,
 Người lữ khách ấm lòng,
 Niềm Hy Vọng trở lại!
 “Không buồn nữa, mùa đông”!



ĐƠN PHƯƠNG

Tên thật: Gioan Tông Đồ Trần Hồng Phương - Sinh năm: 1940 - Quê quán: An Nhơn Tây - Hóc Môn - Gia Định (nay là Củ Chi, Tp. Hồ Chí Minh) - Hiện ở Khu Điều trị phong Bến Sắn, Ấp 4, Khánh Bình - Tân Uyên - Bình Dương.

Tác phẩm: Thương quê (Nxb. Sài Gòn 1971) - Quần Tiên Hội (Nxb. Văn Nghệ 1991) - Thơ Đơn Phương (Nxb. Văn Nghệ 2009).

ĐT: 0650-3504-106

CHẶNG ĐƯỜNG TÌM CHÂN LÝ

Trước năm 1967, tôi như một lữ khách lang thang không một hành trình nhất định, cũng giống như một con thuyền cô đơn chưa tìm ra bến đỗ nào như là một chỗ dựa thiêng liêng vững chắc cho tâm hồn. Nói thế không có nghĩa là tôi không có một niềm tin, một khuynh hướng nào trong cuộc sống. Và lại, từ ngày biết mình vướng một trong ”tứ chứng nan y”(theo cách gọi ngày xưa), trong tôi luôn như có màn sương mù phủ trùm quá khứ, bởi những câu nói băng quơ gây mặc cảm nhức nhối của một thời “tiền căn hậu báo”, của kẻ tin vào cuộc sống liên đới gián tiếp đối diện quanh mình.

Sống lang thang trong một khuôn khổ hạn hẹp của một trại phong, không thân bằng quyến hữu, chỉ có cây rừng là thú tiêu khiển trong tháng năm dài trống rỗng, quạnh hiu. Có thể nói đó là cuộc sống tối tăm chẳng tìm đâu ra phương hướng... Rồi một ngày, tôi chợt nhận ra, sau ngõ ngách cuối cùng của định mệnh thoáng lóe lên một tia sáng, một niềm tin. Trái ngược với chu vi hiện hữu quá nhỏ bé mà mình đang sống là một thế giới vô biên của một đức tin, qua những câu mà tôi tình cờ đọc được trong một quyển sách kinh của một người bạn Công Giáo trao tặng cho tôi khi anh rời trại: ”Đem yêu thương vào nơi oán thù - Đem thứ tha vào nơi lăng nhục - Đem an hòa vào nơi tranh chấp - Đem chân lý vào chốn lối lầm...” (Thánh Phanxicô).

Trên dải đất phì nhiêu của niềm tin vĩnh cửu, đã phác họa trong tôi một nỗi khát khao thiêng liêng được một lần vươn tới. Dầu rằng trước đó vài năm, tôi thỉnh thoảng có theo bạn bè đồng cảnh đến nguyện đường mỗi dịp lễ lớn, như Giáng Sinh chẳng hạn, và cũng một đôi lần dự thánh

buổi giảng giáo lý do Soeur phụ trách. Nhưng đó chẳng qua do sự hiếu kỳ, cũng như thể trước tôi hay đọc qua sách giáo lý của các tôn giáo khác. Song ấy chỉ là dấu gạch nối nhỏ nhắn, chưa có một ấn tượng rõ rệt nào gọi là “ngộ đạo”. Những câu triết lý sâu thẳm, mang một thứ tình yêu thương vô bờ bến của Thánh Phanxicô “...Đem thứ tha vào nơi lừng nhục - Đem an hòa vào nơi tranh chấp...” mỗi ngày càng thấm sâu vào tôi, lần hồi đã đem đến cho tôi một niềm tin, một sức mạnh để dần dần với đi nỗi buồn bất hạnh luôn vương vấn quanh mình. Có thể nói, đó là nguồn mạch ngọt ngào, là ánh đuốc thiêng liêng, bước đầu đã dẫn đường tôi đến cùng Thiên Chúa.

Kể từ đó, thực sự tôi bắt đầu tìm đọc những loại sách nói về nguồn ơn cứu độ, nhất là sách viết về sự thương khó của Chúa Giêsu. Cũng may mắn, khi rời viện, người bạn đồng cảnh nói trên của tôi là anh Lê Văn Cơi đã tặng lại tôi cả va-li sách, hầu hết là sách giáo lý Công Giáo. Song song thời gian đó, mỗi tuần tôi thường xuyên theo học khóa giáo lý do một Soeur đảm trách. Nhưng đây chỉ là một thứ tình cảm thiêng liêng còn mờ ảo vừa chớm phát, chưa định hình rõ rệt. Từ sự ngưỡng mộ cuộc hành trình khó khăn của Chúa Giêsu trong chương trình cứu độ loài người, để đến được với một đức tin đích thực vẫn còn một chặng đường khá xa, còn nhiều thách thức cần phải vượt qua mới mong đến đích. Trải qua thời gian ngót 4 năm đọc, học và tìm hiểu về nguồn ơn cứu độ của Thiên Chúa, lặn lội trên con đường dài, tuy chẳng gai chông cũng không thể gọi là bằng phẳng. Những hố sâu, những ụ đắp trong tâm hồn dẫu vô hình, nhưng để vượt qua được nó lại không kém phần gian nan, thách thức. Nhưng với thời gian, với nhiệt huyết và ơn soi sáng dồi dào

bởi tâm thành cầu nguyện, để cuối cùng vào mùa Phục Sinh 1967, tôi được lãnh nhận bí tích rửa tội, chính thức trở thành một thành viên trong cộng đồng con Thiên Chúa. Cũng kể từ đó, những chuyện ngồi bó gối trách than cho số phận mình như ngày nào, hay thể hiện trong văn thơ cũng ít khi diễn ra, bởi niềm tin thiết tha và mãnh liệt vào nguồn ơn cứu độ. Thay vào đó là những giờ suy ngẫm, cầu nguyện, với phương châm dẫn hình thành: “Gò chỗ tim nứt rạn - trở hăng loạt tinh hoa - dâng lên Đức Chúa Cha - tràng kinh theo toàn nhạc...” hoặc “...Ta nghiền nát phong ba - chảy ra thơ cầu nguyện”... đã điền vào chỗ trống của cuộc đời.

Gần nửa thế kỷ trôi qua, dầu đương đầu không ít khó khăn trong cuộc sống, có lúc lang thang trôi dạt khắp đó đây, lắm khi đói khát dật dờ như bóng ma lạc lõng, cũng có lúc cảm tưởng quá khứ hầu như mờ dần trong ký ức, nhưng đức tin vẫn là khối hành trang không thể thiếu vắng cho cuộc đời. Bao giờ tôi cũng xem đây là điểm tựa quý giá nhất trong cuộc hành trình dương thế mà Thiên Chúa đã ban cho, hiện tại và tương lai luôn vẫn thế... Ánh sáng hào quang của niềm tin vĩnh cửu, nếu không gắn liền được với hơi thở thì cuộc sống sẽ vô vị và tuyệt vọng biết bao. Cho nên, tôi ước mong cuộc sống tâm linh trong vòng tay thương yêu của Thiên Chúa sẽ mãi mãi trường tồn, và không bao giờ so le, vướng bận, mỗi mòn như thể chất trần gian mà tôi đang mang lấy.

Tịnh Bản Viên Bến Sắn, đêm 12-03-2010

ĐƠN PHƯƠNG

TUYỂN THƠ

NGOÀI ĐỊA ĐÀNG

Vì bất nghĩa Trời đuổi ra Địa Giới
 Nơi u sầu lút ngập đến muôn năm
 Nơi đau thương vùng dậy mãi khôn cầm
 Người vất vả và cỏ cây khô héo
 Trời ở đây, trời không còn huyền diệu
 Thơ trong lòng người cũng bớt tuôn ra
 Hương anh linh trong thể chất sum hoà
 Bỗng dung biến ra thành câu tình ái
 Và ở đây người trở nên ngây dại
 Hồn thất tình lạc lõng đến vô biên
 Ôi, mất rồi tất cả nét trinh nguyên
 Người chết chóc!

Ngọc hoá ra thành đất!
 Muôn tinh tú đắm chìm trong ngây ngất
 Quên mất lời vạn tuế Đức Chúa Cha
 Và còn đâu khúc hát tự trời sa
 Từng kết hợp bởi ngàn hoa ấm áp
 Trăng bên lển trong đêm trường ngơ ngác
 Ôi, u sầu giăng kín cả không gian
 Nơi muôn năm rối rắm sợi tơ vàng
 Nơi miệng ngậm phải ngàn câu ly biệt
 Nơi hồn chỏ đầy tình yêu thê thiết
 Nơi chân thân u ám giấc chiêm bao
 Nơi tơ lòng vạn thuở đỏ xanh xao
 Nơi tâm tối trở nên thành bất diệt
 Chỉ còn ngoài không gian là tinh khiết ...

TRINH NỮ ĐẦU TIÊN

Lúc nguyên khí chín tầng hương phối hợp
 Người ra đời làm mẹ Chúa Ngôi Hai
 Ngóp tầng trời trắng ngọc nhả láng lai
 Tuôn ánh sáng khắp cùng trong thiên hạ
 Khi xuất thế đem mùa xuân cao cả
 Rót vào hồn lê thú mật tình yêu
 Ta biết chi trong thể chất diễm kiều
 Được phối hợp bởi anh hoa huyền bí
 Đây địa cầu Xuân Thiêng về ngự trị
 Ôi, muôn trời tơ đàn ngọc đường bay
 Hương mển yêu tiết rạng cả hình hài
 Đây Trinh Nữ quý hơn ngàn trinh nữ
 Với sao trắng muôn đời luôn châu ngự
 Tuổi tên Bà ngồi rạng ánh hồng quang
 Tôi hiểu gì nguồn ơn phúc hoà chan
 Ở trong trí và trong hồn tôi nữa
 Tôi vừa nếm mật tình yêu chan chứa
 Ngon vô cùng và ngọt đến vô biên
 Nên chơi vui trong thế giới diễm huyền
 Ôi triết lý! Muôn xuân trào ra mãi
 Ôi triết lý! Luôn gây mê lòng gái
 Nên vạn đời vô số khách đồng trinh
 Nên vạn đời vô số kẻ hy sinh
 Dâng sự sống an bình cho thiên hạ ...

ĐÊM NGUYỆN CẦU

Rừng trầm hương cao dâng nhiều sa số
 Trời lên cao đường sáng đến vừa khi
 Dưới ngai thiêng rón rén một thân quy
 Miệng ngậm cứng vô vàn cầu nguyện ước
 Vì trời đất chói chang nguồn ơn phước
 Châu bằng thừa, ngọc mạ cũng như không
 Bền hư vô lỏng lộng một màu hồng
 Mà thanh tịnh như chìm trong làn biển
 Cửa thời gian bắt ngang cầu nhật nguyệt
 Trời đất căng vì nhân đức từ bi
 Ánh sáng chìm trong thế giới phương phi
 Dâng, xin nhả ra đây nguồn tinh khiết
 Được kết hợp bởi hằng hà giai tiết
 Trong như sao và huyền diệu như hương
 Chín tầng trời ánh sáng lộn màu sương
 Và này đây, một hình hài đang sống
 Khi tâm linh vừa trải qua cơn mộng
 Tôi sắp mình cầu nguyện trắng đêm nay
 Để yên hồn nín lặng một vài giây
 Nghiệm cho hết đêm Tình Yêu vô tận ...
 Maria! Xin nghe tôi cầu khẩn!
 Lời bay cao truyền nhiệm mấy mươi trăng
 Lời bay cao chếnh choáng vũng sông Hằng
 Bất chấp cả cao sang và trọng vọng
 Xin nhận lấy một linh hồn lạc lõng
 Đang điên cuồng trong thể chất đau thương
 Đang chơi vơi trong thế giới đoạn trường
 Đang cho ra những lời thơ rên xiết

Bà là đấng mang đầy nguồn tinh khiết
 Một lệnh truyền thay đổi vạn hành tinh
 Một tiếng hô kinh khiếp đến muôn hình
 Xin cứu vớt một linh hồn tội lỗi
 Đang khi viết lên đây lời sám hối
 Những mầm đau run rẩy khắp toàn thân
 Nhưng đức tin như giọt nước trong ngần
 Luôn luân chuyển ở buồng tim không ngớt
 Tôi là kẻ rất giàu niềm mơ ước
 Thích ôm trăng và ngủ với ngàn hương
 Nhưng đêm nay hồn quá đổi bi thương
 Lời cầu nguyện chen vào thơ xanh biếc
 Tôi run rẩy vì toàn thân rã rệ
 Máu ngừng lưu, khô héo cả làn da
 Tôi để hồn được thanh thản bay ra
 Vì khi chết tất bước vào lý tưởng ...

THEO DẤU HƯ VÔ

Con tàu chở bao nhiêu là giọng ngọc
 Trời tiêu diêu theo khói sóng Bồng Lai
 Mỗi đường trăng là phô bao gấm vóc
 Chim đùa bay lùa tiếng nhạc sơ khai.
 Tàu đang đi chưa tới bờ Thiên Cổ
 Trong hư vô mờ mịt bóng trăng sao
 Trên không giới tinh anh phơi lồ lộ
 Ôi tuyệt vời! Ai vẽ nét chiêm bao.
 Trời thực rộng cũng như pho triết lý

Nghĩa là bao tình vị chẩy phiêu phiêu
 Có hơi lạ, nghĩa là điềm thiện mỹ
 Đây, a ha! Trời rất mực cao siêu.
 Trời là một dải lụa vàng căng thẳng
 Mà tàu đi không lùa vết phàm nhân
 Nguồn ánh sáng trên đôi bờ thình lặng
 Ta đến đây châu ngọc chạm toàn thân.
 À, thì ra ta đã vào Bạch ngọc
 Trời đưa ra nào muôn đạo hồng quang
 Bên kia dải huyền vi trắng mờ mịt
 Ta nghe như dòng nhạc chẩy thên thang.
 Trắng và nước hoà tan ra thành vũng
 Còn thơ là bầu khí quyến vẫy quanh
 Trắng ngập lụt, song không hề nao núng
 Ta cứ đi trong màu sáng tinh anh.
 Con tàu chở một đêm thơ bát ngát
 Đầu canh hai là nhập nước Thiên Đàng
 Trắng hoà khúc sao sương và thơ nhạc
 Tan, tiêu tan không còn biết thời gian.

GỞI LẠI MAI SAU

Trăng vun cao
 Trăng vun cao từng đống
 Tiếng tơ nào vướng giữa lùm cây
 Gõ ra e lõ chao làn mộng
 Va chạm mảnh vàng rớt xuống ao
 Còn ta!

Một mai ta chết thì sao,
 trăng, thơ và mộng có cùng vào áo quan?
 Có ai gạn được trong sương lạnh
 Một mớ u buồn bay ngổn ngang
 Trời dựng trăng sao riêng từng mảnh
 Như lòng ta một khoảng trống mênh mang
 ... Trăng vun cao
 Trăng vun cao từng đống
 Mảnh lòng nào chôn dưới ao sâu
 Ai đem liệm cả trăng và mộng
 Vói tiếng tơ khuya rợn trũng sâu?
 ... Rồi đêm nay – ta khẩn cầu
 Xin các anh hoa trời đất
 Cùng hoan hỉ hết đêm nay...
 Để rồi ...nếu rủi một mai ...
 Xin đem tơ bện hình hài áo quan
 Xin dâng kính hạt một tràng
 Xin chôn theo cả trăng vàng cùng ta.

ẨN SỐ CUỘC ĐỜI

Đêm thác loạn trầm mình trong hoang tưởng
 Chợt mất rồi phương hướng mảnh hồn bay
 Ta lang thang rờn rã hết đêm nay
 Như cuốn hút đến lâu đài xa cổ
 Ta cố vượt ra vô vàn thách đố
 Trái qua cơn thịnh nộ của thời gian
 Chưa bao giờ cầm được tiếng rên than

Để thơ ọc nhuộm từng trang chữ máu!
 Ta như kẻ mất hết thân... lơ lảo
 Trơ vơ nhìn dung mạo để mà thương
 ... Khi hồn bay không tìm trạm ẩn nương
 Thăng một mạch tới Thiên Đường vơi vợi
 Nơi sẵn có đấng Tiên Tri mời gọi
 Nơi muôn trùng sáng chói biển hào quang
 Ta giữ lòng buông sạch khói mơ tan
 Ngộ phút chốc đã chói chang nguồn cội
 Góp thơ nhạc đệm thành kinh sám hối
 Gò tinh anh chấp nối khoảng đường bay
 Mượn Thanh Trì tẩy sạch nỗi sầu cay
 Nén lục đục ... lưu đầy trong tháp báu
 Ta ao ước có một ngày hoan hảo
 Ngưng mạch sầu huyền não chảy trong mơ
 Cho hào quang cuốn cuộn chảy vào Thơ
 Khuôn tĩnh mạch đắp cao bờ quá khứ.
 Xin đổ xuống trần trề ơn tích trữ
 Trong kho hương toả sáng đạo Từ Bi
 Nếu hốt bao trọng vọng đến so bì
 Nguồn độ lượng khác chi dây cầm phỏ
 Dầu phúc – họa còn nằm trong ẩn số
 Ngưỡng xin ơn đãi ngộ đấng Từ Bi
 Cho hồn tôi cao vượt chốn Thiên Trì
 Thơ hoà chiếu ngọc lưu ly tráng lệ
 Xin được hộp no tròn ơn trọng thể
 Cửa bàn tay thiết kế cả không gian
 Xin khuôn phò ... dập tắt lửa nghiệt oan
 Sắp thiêu rụi cả kho tàng đạo hạnh
 ... Và lạy Chúa xin cho tôi sức mạnh
 Khóc ra Thơ và cười cũng ra Thơ ...

ĐÒNG ƯỚC AO

Tôi muốn làm hạt giống
 Trên mảnh đất phì nhiêu
 Tôi muốn ngậm giáo điều
 Thổi xanh màu chân lý
 Tôi thiêu dòng mộng mỹ
 Bằng ánh lửa Thần khai
 Tôi ôm lời Ngôi Hai
 Ngủ một thời thực đã
 Quên bao ngày tàn tạ
 Trong dải mộng buồn thiu
 Tôi cảm giận tình yêu
 Nung ngập lòng khô héo
 Tôi yêu nguồn trong trẻo
 Trong pho sách quần phương
 Tôi yêu Đức Trinh Vương
 Tay nâng toà Bắc Đẩu
 Tôi muốn hôn luôn đậu
 Trong bể sáng Từ Bi
 Dứt bỏ giọng cuồng si
 Trong dòng thơ tội lỗi
 Dây tơ nào phăng cội
 Từ bàn cổ đơm hoa
 Âm điệu nào đưa ra
 Toàn trầm hương sáng láng
 Tôi yêu không chê chán
 Dòng phước lộc tinh khôi
 Tôi muốn bẻ thành đôi
 Vành trăng thanh đang mọc

Tôi muốn hồn hoá tốc
 Bay về chốn thiên thu
 Tôi xé màn âm u
 Nghiền nát ra từng mảnh
 Tôi muốn thành sức mạnh
 Trong dòng chảy thao thao
 Tôi ước là vì sao
 Chiếu khắp cùng thiên hạ
 Tôi muốn là chứng tá
 Trong cuộc sống cồn dâu
 Hứng từng giọt nhiệm mầu
 Chảy từ dòng Thánh tích ...

HỒN XUÂN TRONG ĐÁ

Nắng xuân ai rượt bắt
 Mất hồn rơi xuống ao!
 Em ơi, xuân chết thì sao
 Ta cùng xuống vớt hương đào lên phơi.
 Ai khắc trên bia đá
 Hàng chữ triện thơm vàng
 Phải rồi, trong miếng xuân tan
 Đố em mở được kho tàng điển kinh.
 Em bên cây Thập Giá
 Hứng phúc lộc trời ban
 Trái lòng chín rụng ngổn ngang
 Xin dâng này cả sợi vàng héo khô.
 Ta hút trong biển nắng

Tia bức xạ vàng bay
 Rà trong ánh mắt Ngôi Hai
 Chất xuân thượng thặng buổi Ngài giá lâm

.....

Thôi rồi, xuân đốt cháy
 Khô cạn nứt hoài mong!
 Bên em nạo đáy tim hồng
 Niềm đau hốt sạch ra đong dăng Người.
 Nắng xuân em rượt bắt
 Mất hồn rơi xuống ao!
 Theo em nhạt miếng môi đào
 Vô tình để rớt rơi vào khoảng không!

NGƯỜI QUÁ CẢNH

(Viết tặng Như Như Trần Thị Minh Tú)

Ta lừa bẫy vi khuẩn
 Từ tế bào chui ra
 Ta nghiền ép phong ba
 Chảy ra thơ cầu nguyện
 Ta chẻ xuân trăm miếng
 Dệt ra tình tiêu hao
 Dầu xuân hay chiêm bao
 Cũng đều là bào ảnh
 Ta chỉ người quá cảnh
 Trước bậc thêm phù du
 Đừng nhắc nhở thiên thu
 Thêm đau lòng thực khách

Ta rà xem tĩnh mạch
Còn bao chất sần bì
Lần theo dấu Tiên Tri
Khảo cho ra duyên kiếp
Giữa rừng trắng trùng điệp
Nào thấy bóng người thương
Ta lôi đầu yên ương
Đào sâu hồn tuấn táng
Ta ôm nguồn trong sáng
Ngủ đến vụn ngày dư
Ta chặn dòng Như Như
Chờ kỳ duyên hiệu ứng ...
Ta lừa bấy vi khuẩn
Từ tế bào chui ra
Ta nghiền ép phong ba
Chảy ra thơ cầu nguyện.



HÀN LỆ THU

Tên thật là Clara Cecilia Nguyễn Thị Thu Cúc - Sinh ngày 11-8-1940 tại thôn Thiều Quang, xã Phước Thắng, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Mắc bệnh phong và vào trại phong Nha Trang năm 1955, ra Huế năm 1957 rồi về trại phong Qui Hoà, Qui Nhơn năm 1959 và ở đó cho đến khi qua đời, 2007.

Nhận bí tích Rửa Tội ngày 23-12-1966 do cha Romer Triết thuộc Hội Thừa Sai Paris.

Qua đời lúc 13g 20, ngày 15-01-2007 tại trại phong Qui Hoà - An táng tại nghĩa trang bệnh viện Qui Hoà.

ĐỨC TIN VÀ TÌNH YÊU CỦA HÀN LỆ THU

LOUIS NGUYỄN ĐÌNH LUYỆN

“Ngày 28-12-2006, Cô Phan Thị Thái điện thoại báo cho tôi: Chị Cúc đau nặng lắm, đang được cấp cứu và muốn gặp tôi. Lập tức tôi đã vào Qui Hoà thăm chị.

Nằm trên giường bệnh, chị cho tôi biết: chị không còn sống bao lâu nữa, mọi sự đã chuẩn bị sẵn sàng. Việc cuối cùng chị muốn chuẩn bị là nhờ tôi thay chị nói lời cảm ơn sau thánh lễ an táng chị. Chị nói tha thiết như một lời trăng trối, nên tôi không dám mạnh dạn chối từ!

Và chị đã qua đời lúc 13 giờ 20 hôm qua, 15-01-07.

* *

Giờ đây, xin cho phép tôi có đôi lời với chị.

Chị Cúc thân kính!

Đến thăm chị vào chiều ngày 13-01 vừa qua - tôi không ngờ đó là lần sau hết – Qua cô Thái, chị đã cho tôi biết: Chị sinh vào ngày 11-8-1940, tại thôn Thiệu Quang, xã Phước Thắng, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Năm 1955 chị đã vào Quy Hoà, để vào Nha trang, rồi ra Huế và sau hết đã ở lại Quy Hoà cho đến hôm nay. Chị đã vất vả ngược xuôi, tìm thầy giỏi, thuốc hay để chữa trị, nhưng chứng bệnh quái ác đã không chịu buông tha chị. Vừa đau đớn trên thân xác, vừa đau khổ trong tâm hồn...

Vì cảm thấy mình trợ trợ! Chị đã từng thốt lên:

*“Tôi chẳng còn ai để nhớ thương
Để hờn, để trách, để sầu vương*

*Cuối đời - thui thui nhà an dưỡng
Lên xuống mình tôi với chiếc giường!" ...
Và Chị cũng đã buồn tủi thấy rằng khi chị ra đi sẽ:
Không một chiếc khăn tang chào vĩnh biệt
Xe âm thầm lăn bánh đến nghĩa trang!...*

Nhưng chính vì đó mà chị đã quyết tâm tìm kiếm và đã gặp được nguồn an ủi nơi Tình Yêu Giêsu.

Suốt 40 năm qua – kể từ 23-12-1966, ngày chị nhận lãnh Bí tích thánh tẩy – chị đã hoàn toàn tin tưởng và phó thác nơi Chúa Giêsu và Mẹ Maria, như chị đã biểu lộ tâm tình ấy trong nhiều bài thơ của chị.

Chị viết:

*“Xin giữ chặt đôi tay con tàn tật
Dìu con đi từng bước giữa ba thù.
Cha ơi Cha! Đời này con đã mất
Phút sau cùng cho con gọi: GIÊSU” ...
Và chị đã thổ thê:
“Ngục GIÊSU ơi! Cho con được nép đầu,
Để tim Chúa, tim con cùng hoà nhịp
Nhịp yêu thương đồng tấu khúc êm đềm...”*

Rồi chị tha thiết ước mơ:

*“Ôi! lạy Chúa! Con chờ bao lâu nữa!
Mới được vào cõi sống hưởng niềm vui?
Mẹ Maria! Xin thương cứu chữa
Giờ ra đi không luyến tiếc bụi đời...”*

Nhưng chắc chị cũng không khỏi lo lắng khi về trình diện trước Đấng Tối Cao! Như chị đã có lần thưa với Chúa:

“Tài sản con có gì đem đổi ngọc?
 Ruộng vườn – không! Nhà cửa – cũng không luôn!...
 Chút kiến thức bị vi trùng nuốt mất
 Chưa đủ no, chúng nhai cả hình hài!
 Vậy, Chúa ơi! Con có gì để bán
 Để mà mua được Ngọc Quý Nước Trời?!” ...

Và,

Trong thinh lặng...chị nghe lời Chúa phán:
 “Hỡi Clara khờ dại của Cha ơi!
 Con có đó: bao đau thương tích tụ
 Máy chục năm thành núi đứng âm thầm...!
 Những cơn sốt vết thương hành mưng mủ
 Những lạnh lùng đời cách biệt tri âm! ...

.....
 Ôi tài sản con giàu đau thương quá!
 Cha chờ con trên Đỉnh vắng hoang hôn...
 Mau đứng dậy mang hành trang tất cả
 Cha đổi cho Ngọc Quý mãi trường tồn”.

Chị Cúc thân mến!

Chắc chắn giờ đây chị đã được như lòng ước nguyện.
 Chị đã ra đi không luyến tiếc bụi ngùi, để về bên Giêsu mà
 chị yêu mến, để kề bên Giêsu mà chị ước ao, để được nghe
 nhịp đập của tim Giêsu, hoà tấu khúc êm đềm... cùng với
 nhịp tim yêu thương của chị...!

Chị Cúc ơi!

Khi chị được hầu kê bên Giêsu, xin chị nhớ cầu bầu cho
 chúng tôi, nhưng người còn ở lại – đang trên đường tiếp

bước theo chị – rồi cũng sẽ ra đi, như chị ngày hôm nay, -
được thanh thản an bình như chị.

Kính chúc chị thượng lộ bình an, trên đường về nhà Cha
trên trời.

Hẹn gặp lại chị nơi quê hương vĩnh cửu, nơi không còn
khóc lóc, đau thương, nơi không còn cô đơn, sầu tủi và ngăn
cách chia ly nữa!

Xin kính chào chị.!

*(Trích “Đôi Lời Cảm Tạ và Từ Biệt” do ông Louis Nguyễn
Đình Luyện đọc sau thánh lễ an táng tại nhà tang lễ Bệnh
viện Phong Qui Hoà, chiều thứ ba, ngày 16-01-2007. Ông
Nguyễn Đình Luyện được Hàn Lệ Thu coi như một người anh
và đồng thời cũng là người đã có công sưu tập các tác phẩm
của nhà thơ.)*

TUYỂN THƠ

ĐẤT LÀNH CHIM ĐẬU

*Kính dâng Cha Maheu với tất cả tấm lòng tri ân
Vô vàn kính mến gửi đến quý vị đã và đang tiếp nối đường
Cha đi bằng đôi vầng đơn sơ mọc mọc*

Gót chân Cha Maheu
Chưa đến miền hoang sơ
Chim rừng buồn không hát
Gió tìm không ra thơ
Sơn hải bọc địa đàng
Thung lũng ngập ánh quang
Chim ba miền qui tụ
Đồng tấu khúc nhạc vàng
Bảy mươi năm* trôi qua
Cha Maheu đứng đó
Mỉm cười nghe chim ca
Chẳng ngại gì sương gió
Sau lưng Cha nối tiếp
Những-áo-trắng-hiền-hòa
Những-chân-tinh-hào-hiệp
Lau khô mắt lệ nhòa
Tre tàn thì măng mọc
Rồi măng lại thành tre
Nhờ bóng mát trời che
Vượt thẳng trăm khó nhọc
Giữa địa đàng tươi mát
Ngôi Thánh Đường nguy nga
Chuông mời chim ca hát
Cảm tạ kỳ công Cha

Những chim già mỗi một
 Không còn góp tiếng ca
 Nằm im vùng đất chết
 Khu nghĩa địa Qui Hòa
 Hy vọng ngày sống lại
 TRỜI ĐẤT MỚI yêu thương
 Bốn mùa thơm hoa trái
 Hết khổ đau chán chường
 Chim phiêu lưu mỗi cánh
 Lấn lượt kéo nhau về
 Nghỉ ngơi trong đất HẠNH
 Đón hồng ân tràn trề..

* 1929 – 1999

KÍNH GỬI MẸ LA VANG

Thưa Mẹ!
 Con tàn tật không về thăm Mẹ được
 Em con đây (Têrêxa) thay thế chị thân yêu
 Kính dâng lên hiền Mẫu chuỗi kinh chiều
 Con hiệp ý nơi này xin ơn phước
 Trong tình lặng ... con thì thầm mơ ước
 Một ngày gần, núp áo Mẹ thương che
 Bao-đau-thương-tội-lỗi-chốn-u-mê
 Nhờ áo Mẹ tẩy con nên trong sáng
 Xin Mẹ nhận chuyển hành hương trọn vẹn:
 Những tâm hồn khao khát, những hy sinh...
 Những ước mơ hạnh phúc mỗi gia đình
 Mẹ thấu hiểu! Xin ban tròn như ý

NHỊP TIM GỌI VỀ

Chẳng biết làm sao để có thơ
 Dâng lên Thiên Chúa thật đơn sơ?
 Người khô, cây héo, chim thoi hát
 Nắng đốt thiêu quay đến đại khờ!

Tâm muốn viết lên lời mật ngọt
 Lực không theo nổi phải buông tay!
 Ngậm ngùi chút vốn nuôi sâu mọt
 Buồn gặm mòn thơ...suốt tháng ngày!

Con biết Cha thương con nhiều lắm
 Ngày đêm khắc khoải ý chờ mong...
 Thuyền con buông thả vùng mê đắm
 Biết đến bao giờ đậu bến trong?!

Văng vẳng tiếng Cha kêu khát nước
 Mà con chỉ có giấm chua thối!
 Vòng gai còn máu khô năm trước
 Chén đắng bây giờ mãi đắng môi!

Bởi con không sáng thăm chiều viếng
 Để TIM-THÁNH-THỂ đập liên hồi...
 Thuyền con tiếp tục rong chơi biển
 Xin kéo con về kéo trở thôi!!

NHẠC LÒNG

Đã lâu lắm hôm nay con cầm lại
 Cây đàn xưa rung thử mấy trường canh
 Cécilia! Con buông đàn tê tái
 Cổ nghẹn ngào nước mắt chạy vòng quanh

Mười ngón tay đã từng làm mát ngọt
 Bao tâm hồn khách ngưỡng mộ âm thanh
 Mười ngón tay từng gieo niềm thương xót
 Cho thi nhân phong phú mạch thơm lành

Nhớ hồi nhỏ thường đùa thi nhạc Fox
 Ai nhanh hơn thầy thưởng dặt đi chơi
 Marchant Anglais nhanh hơn gió lốc
 Thầy mỉm cười sung sướng lệ gần rơi

Mà giờ đây Cécilia ơi!
 Còn đâu nữa thanh âm thời tươi trẻ
 Con úp mặt lên bài ca Đức Mẹ
 Nghe nhạc lòng chảy thấm mặn bờ môi

THÌ THÂM MÙA THƯƠNG

Thấy Chúa đó nhưng chân con lưỡng lự
 Bước theo Ngài đường núi Sọ điều linh
 Con uể oải nặng nề xa Thập Tự
 Hững hờ đi để Cha vắc một mình

Tránh hệ lụy tìm an vui thư thả
 Con ngại ngần khi nhắc đến đồi Gò
 Cũng có lúc tin yêu về vợi vĩa
 Rồi ra đi không bén rễ trong hồn

Chiên như con làm sao quen tiếng chủ
 Rủi đêm khuya kẻ trộm lẻn vào hiên
 Không phân biệt vì hồn đang ngái ngủ
 Thì Cha ơi! Chết ngất nổi ưu phiền

Xin giữ chặt đôi tay con tàn tật
 Dìu con đi từng bước giữa ba thù
 Cha ơi Cha! Đời này con đã mất
 Phút sau cùng cho con gọi: Giêsu!

LỜI CON TRONG BỤNG MẸ

(Viết thay các cháu đang hồi hộp cho số phận mình)

Con run rẩy... van xin trong bụng Mẹ
 Đừng bắt con mất tiếng khóc chào đời!
 Ngày lại ngày... hồi hộp... Mẹ Ba ơi!
 Suy nghĩ kĩ cho con quyền được sống

Con khao khát nhìn bầu trời cao rộng,
 Được học hành để đạt với người ta,
 Được nhìn thấy Mẹ Ba cười hạnh phúc.
 Xin đừng để xác thân con rữa mục
 Chiều nghĩa trang lạnh tím hắt hiu buồn!
 Hoàng hôn rơi từng giọt...ấm hơi sương...

.....

- Lạy Ba Mẹ! Cho con quyền được sống.

(Đầu xuân Ất Dậu 2005 – Clara HLT)

LỜI CON TRONG MỒ

Các bé chưa biết viết
 Nhờ Dì Thu viết giùm
 Xin ngừng vui yến tiệc
 Thương cảm đọc thơ chung
 (Các bé trong mồ)

Sao giờ đó Ba Me tràn hạnh phúc
 Giọt yêu thương vội vã kết thành con.
 Gió xuân nhẹ...mơn mõi xuân rạo rực
 Me không ngăn để mát thấm vô hồn

Mùa xuân chín, quả xuân tròn ba tháng
 Me tìm Ba, hớn hỏ báo tin mừng
 Ba tái mặt – tay ôm đầu – im lặng
 Me nhìn Ba, cung mắt lệ rưng rưng

“Vi kinh tế hai ta chưa ổn định,
 Vì Mẹ anh chưa biết mặt đầu thương
 Là con thảo anh không hề trái lịnh!
 (Mới tàn xuân, lá đổ ngập sân trường!!)

Con kinh hãi nghe Ba Me quyết định
 Đem con ra yên nghỉ ở nơi này
 Chưa biết nói con làm sao cãi lịnh?!
 Cùng bạn bè ngoan ngoãn sắp hàng đây!

Con lạnh quá! Mong chờ nhang sưởi ấm
 Cho hồn con và tất cả bạn bè
 Con tha thứ, thương Ba Me nhiều lắm!
 Nhạc Thiên Thần đồng tấu Mẹ Ba nghe...

(Giữa xuân Ất Dậu 2005- Clara HLT)

ĐÔI NGỌC

Tài sản con có gì đem đổi ngọc?
 Rụng vườn – không! Nhà cửa – cũng không luôn!
 Nuôi gia súc thì không người chăm sóc (độc thân)
 Nên gục dần theo năm tháng u buồn!

Bắt chim trời – không cung tên bẫy rập
 Cá biển khơi – không một tấc lưới chài!
 Chút kiến thức bị vi trùng nuốt mất
 Chưa đủ no, chúng nhai cả hình hài!
 Vậy, Chúa ơi! Con có gì để bán
 Để mà mua được Ngọc Quý nước trời?!
 Trong thinh lặng ... con nghe lời Chúa phán:
 Hỡi Clara khờ dại của Cha ơi!
 Con có đó: bao đau thương tích tụ
 Mấy chục năm thành núi đứng âm thầm ...!
 Những cơn sốt vết thương hành mừng tủ
 Những lạnh lùng đời cách biệt tri âm!
 Con có đó: với thân hình chim sẻ
 Phải trèo lên cây vả ngắm nhìn Cha
 (Ồn đặc sủng dành cho con nhỏ bé
 Được cùng Cha song bước dẫn về nhà)
 Ôi tài sản con giàu đau thương quá!
 Cha chờ con trên Đỉnh vắng hoàng hôn...
 Mau đứng dậy mang hành trang tất cả
 Cha đổi cho Ngọc Quý mãi trường tồn

TIẾP DIỄN

Cũng vậy đó, đêm xưa trên núi Thánh
 Vì yêu con, Người ướt đầm mồ hôi!
 Theo dấu ấy – sau hai ngàn năm lẻ
 Cha tìm con – Giọt mặn thấm bờ môi!
 Con chợt hiểu ĐẤT TRỜI luôn nối kết
 Chúa dù cao vẫn cúi xuống gần con
 Con tuy thấp ngược nhìn lên thấy Chúa
 (Thơ nối thơ cùng tận chẳng hao mòn)

Con cũng đổ mồ hôi mềm tóc bạc
 Mắt đen xưa trong ảnh ngó con cười
 Hạt giống ấy vùi sâu cho hư nát
 Chờ loa truyền vùng dậy trở hồng tươi

Con lặng lẽ trong niềm tin yêu ấy
 Không bồn chồn gõ lịch xuyết xoa trông!
 Mặc ngày tháng với mồ hôi tuôn chảy
 Xin cho con êm ả tựa dòng sông...

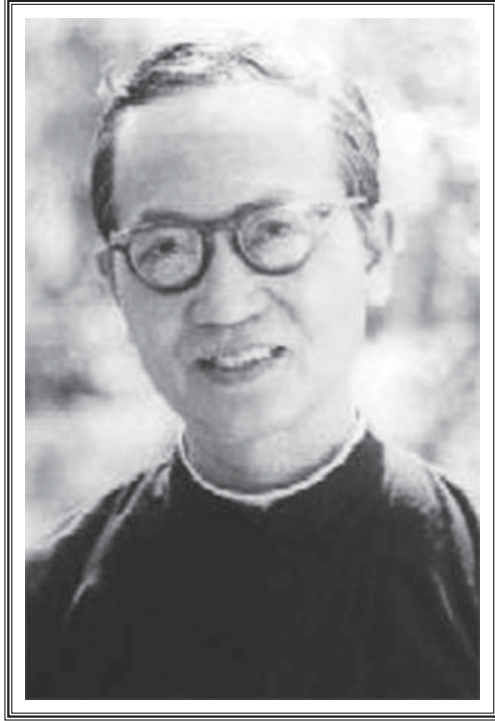
ĐÊM NGHE TIẾNG CÚ

Đêm tịch mịch chìm sâu trong bóng tối
 Dây thông dài tấu khúc nhạc ai bi,
 Đôi mắt con ươn ướt lệ tràn mi,
 Và từng tiếng thở dài theo tiếng cú

Vang thanh âm lên một vì tinh tú
 Như cầu xin tia ánh sáng vô ngần
 Rướn vào con và thấm cả thế nhân
 Cho tiếng cú không còn trong đêm tối

Maria! Con đang giờ hấp hối!
 Thuyền lòng con vùi dập lớp phong ba
 Giọng cầu xin trong nước mắt chan hoà
 Mẹ ơi Mẹ! Đưa con vào ánh sáng

Cho con một ngày xuân quang đãng
 Xoá nhoà muôn hình ảnh của đêm thâu
 Đọt dừa non nắng nhuộm ướt tươi màu
 Không một chiếc lá vàng rơi tiếng gió



THANH QUÂN

Tên thật là Antôn Nguyễn Trọng Quý – Sinh ngày 12-12-1940 tại Quý Cao, Hải Dương thuộc Giáo phận Hải Phòng – Thụ phong linh mục ngày 21-12-1967 – Qua đời ngày 10-02-2009.

Đã in: Tuyển Tập Thơ Thanh Quân, NXB Tôn Giáo, 2009

CHÚT LÒNG MÔN SINH

Michel NGUYỄN HÙNG DŨNG

Theo Từ Điển Tiếng Việt của Viện Ngôn Ngữ Học thì thơ được định nghĩa như là một hình thái nghệ thuật dùng ngôn ngữ giàu hình ảnh và có nhịp điệu để diễn đạt nội dung một cách hàm súc. Đó là một lời giải thích chung chung, khái quát. Khi đọc thơ Thanh Quân rồi, chúng tôi có thể giải trình rằng thơ là hơi thở, là giọng nói, ánh mắt, nụ cười, là nỗi buồn, cơn đau và cả là tức cảnh sinh tình như khi nhìn thấy một cánh hoa tâm xuân hé nở, một chú chim non lạc đàn, một người hành khất cô đơn lặn đạn hay một làng quê êm đềm tịch mịch...

Càng đọc thơ Thanh Quân, chúng tôi càng cảm nghiệm được nét tài hoa, tinh tế qua những dòng thơ lãng đãng, sâu lắng, giàu âm điệu, xuất phát từ đáy một tâm hồn đơn sơ, hiền lành, dung dị. Thơ Thanh Quân được ví như những viên ngọc trai tự nhiên đẹp lấp lánh ẩn mình dưới đáy biển sâu chứ không hề lộng lẩy kiêu sa như những viên kim cương nơi các tiệm kim hoàn nổi tiếng. Bên cạnh đó, thơ Thanh Quân còn mang đậm ký ức, hoài niệm sâu lắng về những nơi hay những lúc mà thi sĩ đã sống, đã đi qua, đã phục vụ như Đà Lạt sương mờ, Huế mộng mơ...

Thơ Thanh Quân còn nặng tình hiếu thảo với các đấng sinh thành, tôn sư trọng đạo với các vị bề trên, quý mến với các anh chị và đối với mọi người... Thanh Quân không chỉ biết thốn thức với con tim, lãng mạn với trăng sao, mây gió,... mà trên hết và trước hết Thanh Quân phải chu toàn trách nhiệm làm linh mục, làm tư tế... nên trong thơ Thanh Quân luôn bàng bạc lời cầu nguyện cao khiết nguyên tuyền

dâng về Thiên Chúa, luôn réo rắt bài ca tựa hương trầm ngào ngạt bay lên chốn tôn nhan. Có thể nói được rằng toàn bộ thi tập Thanh Quân đều được đóng dấu thiêng liêng bởi lòng tín thác vô biên vào tình yêu Thiên Chúa và bởi lời ca tụng miên viễn dâng lên Đức Trinh Nữ Maria.

Thơ Thanh Quân tuy không có nét sang trọng, bài bản, lịch duyệt như thơ của Xuân Ly Băng; hoặc vi diệu, kết hợp nhuần nhị văn chương và tôn giáo của Trăng Thập Tự; hay từng trải ngang dọc, phong phú ngôn ngữ tài tình của Lê Đình Bảng, nhưng bù lại, thơ Thanh Quân lôi cuốn ở nét dung dị, tự nhiên, đơn sơ như tấm lòng của thi sĩ được thể hiện qua chính cuộc đời ẩn dật, khiêm hạ của người.

Khi biên tập thơ của Thanh Quân, chúng tôi là những học trò kém cỏi chỉ mong ước được giới thiệu thơ của thầy mình một cách đầy đủ nhất, trọn vẹn nhất, nhưng vì khả năng cảm thụ thi ca của chúng tôi có giới hạn, nên chúng tôi cúi đầu nguyện xin hương hồn linh mục thi sĩ tha thứ.

TUYỂN THƠ

TRINH VƯƠNG

Tôi muốn nép ở bên bờ thế giới
 Cho linh hồn say mãi ý đồng trinh
 Cho tim yêu thắm khát vọng ái tình
 Của thần nữ Maria muôn kiều diễm!
 Đàn ai đó nâng cao cung huyền nhiệm.
 Rót giọng tình lai láng khắp không gian?
 Gió im hơi, vừa lịm chết trên ngàn:
 Nghe say đắm những lời kinh cao cả.
 Cúi lạy Mẹ no đầy muôn phúc lạ.
 Đẹp mê hồn ôi tất cả trời thơ!
 Ý trinh trong vụn kỷ chẳng lu mờ
 Để thần thánh say sưa nguồn diệu cảm.
 Người có phải là tình yêu vô hạn
 Mà si mê ngây dại cả thiên cung,
 Mà sao nghe thổn thức tận muôn lòng
 Khi chiêm ngưỡng Thánh nhan huyền diệu quá!
 Người có phải Nữ hoàng ngôi Thiên tử
 Mà quyền uy hơn sấm dậy ngàn phương?
 Cường tặc Satan trước sức mạnh vô lường,
 Mau quay giáo nốt hận buồn muôn thừa!
 Ôi ngây ngất nhạc vàng rơi lả tả
 Trên đỉnh trời thổn thức muôn vì sao
 Thời gian ơi ngừng trôi, đêm chớ lén vào
 Lỡ băng giá nén hồn đau mê sáng!
 Tôi muốn viết cả hồn thơ chếnh choáng

Lên trăng sao dâng tiến Mẹ tinh tuyền
 Nhưng than ôi cả thế giới vô duyên
 Làm sao xứng tiến lên ngà bảo tháp!
 Thôi nhân thế nguôi sóng lòng bão táp
 Hiệp ngàn xuân thành biển nhạc rừng hương
 Muốn ánh mắt sáng trưng nguồn chân hứng
 Cho trần gian vang dậy sóng Nghệ Thường:
 AVE MARIA!

NGUỒN YÊU

Ai bước muộn dưới trời sao lấp lánh
 Trời đêm nay gần trái đất thân yêu
 Tiếng bi ca thành suối nhạc vàng reo
 Tình trang trọng với búp tay dâng hiến
 Ánh sao ơi trong giây phút cầu nguyện
 Ta ngỡ mình bay vút tới Bêlem
 Đêm Bêlem đã tỉnh giấc u huyền
 Có thao thức cùng hồn ta ngóng đợi?
 Những bàn tay chới với
 Đường quơ tìm phương mô
 Những bàn chân lạc lối
 Chùng bước trong mơ hồ ...
 Tai nghe thần nhạc rót
 Xa ngoài hay trong tim
 Đi lạc vào lý tưởng
 Trần gian vẫn tối đen?
 – Này con ơi, Ta chính là ánh sáng
 Là tình yêu là hạnh phúc muôn thu
 Con than khóc mộng lòng không thỏa đáng

Bởi chúng con chưa biết sống bao giờ!
 Ta phải xuống để ôm ghì tất cả
 Làm bơ vơ, đói rét để gần con
 Chỉ có Ta nuôi khát vọng tâm hồn
 Đây đối tượng của giấc mơ thuần túy
 Chứng nghiệm đi, đêm nay là khởi sự
 Trời đất này không hư ảo đâu con
 Chút đức tin: Hơn tất cả vàng son
 Cứ tiến lên và bay cao ít nữa
 Con sẽ gặp chính tình yêu Thiên Chúa
 Ôi lời bất diệt, lời cao siêu
 Ừ trào reo sức sống giữa vực đời sâu rộng
 Hồn chấp cánh và nhạc ơi đỡ cánh
 Rót say sữa, ru tới chính nguồn yêu
 Ta đau đón thiệp đi trong mầu nhiệm
 Bay liêu đi cho vũ trụ bay theo....

TIẾNG HÁT MẸ ĐỒNG TRINH

Mẹ hát lên cho hồn con thiệp ngủ
 Tim nhịp nhàng theo với tiếng võng đưa
 Lời Mẹ ru rừng biếc trải khăn mơ
 Hòa với tiếng ca trùng trùng sóng biển
 Mẹ hát lên cho đời con thương mến
 Mắt Mẹ vừa ướm đọng ánh trăng sao
 Âm ba nương theo tiếng điệu dạt dào
 Hòa tấu khúc muôn tinh cầu say đắm
 Mẹ hát lên sưởi đàn chim buổi sớm
 Gió reo mừng ca ánh nắng tinh hoa
 Vũ trụ ơi thương nhớ tự bao giờ

Đêm đêm tiếng thì thầm kể lễ
 Mẹ hát cao lên ngọt ngào mãi nhé
 Cho tim con lịm nhói vết thương
 Lỡ ngày mai trên bến nước sông Hằng
 Trăng sao tắt con không biến thành vô cảm
 Đêm nay con dẫn bước trong tinh cầu thăm thăm
 Nhắm đọc bài thần tụng sáng lung linh
 Bài ca thương hay muôn lời thơ kinh
 Lỡ trời đất có chìm trong bóng tối
 Thơ con viết rã tan thành cát bụi
 Hồn còn vương tiếng hát Mẹ Đồng Trinh

CÔ HÀNG BÁNH

Cô hàng bánh trong căn phòng thánh thiện
 Tháng ba về cô đón hạt trời cao
 Trong cát thóc ruộng nghèo cô dấu kín
 Chín tháng trời lâu quá đợi làm sao!
 Ca hội:
 Xin người mau gói
 Này, này Mari
 Chúng tôi đương đói
 Hãy làm bánh đi!
 Cô hàng bánh lên đường xa vạn dặm
 Theo lời xin để gói bánh hôm nay
 Xay nhào bột suốt đêm khô cổ lắm
 Bánh gói xong đêm tối vẫn đen dày
 Chúng tôi đương đói
 Này, này Mari
 Chúng tôi đương đói

Mau lược bánh đi!
 Nhờ ánh lửa ba mươi năm nấu bánh
 Với nắng tươi hồng ấm áp mùa xuân
 Với hiền diệu của lòng sơn nữ thánh
 Bánh ngon thơm, xinh xắn ngọt vô ngần...
 Hãy cho chúng tôi
 Bánh người đã gói
 Chúng tôi đương đói
 Nhớ Mari ơi!
 Ba chục tuổi, lò than phai ánh lửa
 Bánh ra đời trưng bán giữa thành đô
 Cho hết thấy lấm than hay đói khổ
 Bánh tinh tuyền, yêu mến thỏa lòng mua.
 Chúng tôi đương đói
 Này, này Mari
 Chúng tôi đói quá
 Người cắt bánh đi!
 Cho ba chục người bạn tham đã bán.
 Ba mươi đồng trăm miệng đến chung ăn
 Ngày thứ sáu tiệc bày ra thịnh soạn
 Giữa nắng trưa nhưng khách chẳng ngại ngần
 Chúng tôi đương đói
 Này, này Mari
 Chúng tôi đói quá
 Người mời ăn đi!
 Cô hàng bánh thấy người chia trăm tấm
 Chén no say, phung phí bánh nhiệm màu
 Ôi lữ sỏi xé chiên non nhám gặm
 Cô khóc rờng chiếc bánh gói đêm thâu.
 Chúng tôi còn đói
 Này, này Mari

Chúng tôi còn đói
 Hãy khóc bánh đi
 Nhưng bánh kia bỗng hiện hình phép lạ
 Thành người con trong ánh sáng phục sinh
 Hai môn đệ chiều Emmau đã thấy
 Cùng ngồi ăn khi tiếp bánh thân tình!
 Hãy ngược mắt lên
 Cười vui Mẹ nhé
 Các con đói khổ
 Đã được no nê...

(Chuyển ý thơ Marie Noel.)

HỒN MẸ BIỂN KHƠI

Ngày xưa Mẹ đứng trên đồi
 Dưới cây thánh giá một trời đau thương
 Hôm nay giữa cảnh tan hoang
 Ngâm ngùi mấy nỗi đoạn trường Mẹ ơi!
 Yêu con hồn Mẹ biển khơi
 Bút đầu diễn tả muôn lời như không.
 Vượt qua mây nước muôn trùng
 Bước chân Mẹ tới giữa lòng Việt Nam:
 Là ấp ủ, là ủi an
 Là mưa phước huệ, là ban ơn lành...
 Lấy gì đây để tiến dâng
 Có chi tỏ được tấc thành mến yêu?
 Rừng xanh góp lá bao nhiêu
 Sóng kia điệp điệp dâng triều xa xăm

Ước mơ như bóng trăng rằm
 Tình con nghĩa Mẹ muôn năm tròn đầy...

MÃI XANH CÂY ĐỜI

Hoàng hôn nghiêng xuống vạt mây chiều
 Rắc chút buồn trên lá hắt hiu
 Gọi nhớ chén xuân hồng sắp cạn
 Tiệc vui năm tháng cũng tàn theo.
 Chim ơi đợi đón bình minh nhé
 Lá sẽ reo lên sóng sánh hồng
 Trên ngọn đời non xanh búp nở
 Vính hằng tay Chúa điểm hoa hương!
 Như muôn sóng nước dạt dào
 Chúa ơi tình ấy con nào dám mơ
 Từ xa xưa đến bây giờ
 Bao phen cứu vớt chưa vừa xót thương.

CHIẾC BÁNH

Vẫn chiếc bánh mỗi ngày
 Mà hôm nay, bánh thơm ngon lạ
 Bởi tay anh trao em
 với nụ hồng đẹp quá
 Anh mời em với tất cả tấm lòng

TÌNH SỬ

Tôi cúi mặt giấu đi niềm cảm xúc
 Kể cho người tình sử của các nghệ sĩ, giai nhân?
 Không! Tôi còn phân vân
 Dem diễn lại với lời thơ bất xứng
 Tấn bi kịch _ Một buổi chiều âm lặng
 Những nỗi niềm đau đớn rất sâu xa
 Ý rất cao hồn chưa thể đoán ra
 Của câu chuyện mền thương kỳ lạ nhất:
 Hai vai chính đã tàn đi, đã chết
 Cả Thiên đường cũng chớp mắt rung rung!
 Trái đất ta mây trắng phủ tang rừng
 Và vũ trụ cũng ngùi thương nức nở . . .
 Chuyện ở đâu vì sao bi thiết quá?
 Chuyện ngày xưa và chuyện của hôm nay.
 Vâng, người ơi bi thiết!
 Vì đớn đau còn tiếp diễn ở lòng ta
 Máu còn vương tang trắng đến bây giờ:
 Vì phải chết mới tìm ra lẽ sống
 Phải chết đi mới là yêu vô lượng.
 Hãy diu nhau lên đỉnh núi Calvê
 Tôi sẽ kể người nghe
 Câu chuyện mền thương kỳ lạ ấy . . .

MỤC LỤC

Đôi lời của nhóm sưu tập	6
<i>BÀNG BÁ LÂN</i>	9
CHIA SẺ VỀ BÀNG BÁ LÂN	10
Têrêxa, tôi rất cảm ơn Người	13
Đêm Giáng sinh	15
Cảm hóa	16
Nguyện cầu	18
<i>GIUSE MARIA TRẦN VĂN THI</i>	19
Tổ tông	20
Tiếng chim hót	22
Cậu Hai bụi đời	23
<i>BÙI TUÂN</i>	26
Nhập thể	28
Men tình	28
<i>PHẠM ĐÌNH TÂN</i>	30
TIẾNG THẦM	31
Cầu nguyện	33
Cầu nguyện	34
Trông lên	35
Ôi Mẹ ôi!	35
Ngôi nhà thờ cổ	36
Đối thoại	37

<i>GÉRARD GAGNON NHÂN</i>	38
NHỮNG NĂM THÁNG NHỚ ĐỜI Ở VIỆT NAM	40
Thánh vịnh 95,1-2	43
Thánh Vịnh 8,4	43
Thánh vịnh 10,1	43
Thánh vịnh 24,1-2	44
Thánh vịnh 148,8-12	44
Thánh vịnh 130,1-2	44
Thánh vịnh 18,3	45
Thánh ca Đavít (1Sb 29,10-13)	45
Thánh vịnh 67 (66)	46
Thánh vịnh 147 B (147)	46
Diệu ca	47
<i>VŨ NGỌC BÍCH</i>	49
Năm sự Vui	50
Năm sự Sáng	51
Năm sự Thương	53
Năm sự Mừng	54
Kinh Mười điều răn	56
<i>MAI LÂM</i>	58
THÁNH VỊNH QUA NGÔN NGỮ VÀ TÂM TÌNH NGƯỜI VIỆT	59
Kẻ lưu đày khẩn nguyện (TV 61)	62
Khúc ca lên đền (TV 122)	62
Từ đáy vực (TV 130)	63
Hồn tôi khao khát Chúa (TV 63)	64
Đấng Chấn chiên lành (TV 22)	65
Là hư không (TV 48)	66
Lời nguyện lúc tuổi già (TV 70)	66

Ca ngợi khen của Đức Maria	67
HỒ DZÉNH	69
THI SĨ HỒ DZÉNH VÀ KITÔ GIÁO	70
Thẻ chất	77
Thơ và Chúa	78
Hoa mẫu đơn	80
Hiu quạnh	81
Chuyến tàu đời	82
Hôn chiều	83
Mẹ đẹp vô ngần	84
Lời ru của Mẹ	86
Lỡ đò	86
Muôn trùng	87
Đợi thơ	88
Chiều	89
MARIA NGỌC MINH	90
CÓ MỘT TAO ĐÀN NỮ LƯU...	91
Phút thiên đường	94
Vào Đạo (Chân lý đời em)	95
Trời núi cao xa	96
Xuân về	96
Gió chiều	97
Mơ thiên đàng	97
Hỡi Bạn tình	98
Khóc bạn trăm năm	99
Vạn gió	100
VŨ ĐỨC TRINH	101
LỜI MỞ SUỐI TÌNH YÊU	102

Chuông cầu nguyện	105
Sương	106
Hương sắc cao thiên	108
PHAOLÔ GIUSE PHẠM ĐÌNH TỤNG	111
Truyền tin	112
Giáng sinh	113
Rao giảng nước trời	115
Dụ ngôn Nước Trời	116
Bữa Tiệc Ly	121
Cầu nguyện một mình	123
HÀN KHÊ	124
Mẹ ơi con đã về đây	125
Đoàn quân áo trắng	125
Bó hoa thiên	126
Bàn tay	127
Ơn cứu độ	127
NGUYỄN DUY DIỄN	129
VÀI KỶ NIỆM VỀ NGUYỄN DUY DIỄN.	130
Đây, giờ linh thiêng	131
Giã từ đêm tối	131
Màu thương nhớ	132
Xây dựng	133
Lưu luyến	134
VÂN UYÊN NGUYỄN VĂN ÁI	136
ĐI TÌM DẤU VẾT NGÔI LỜI	137
Tạc ghi	139

Rừng hoa cúc	140
Tình tuyết	140
Tình tú bay	141

PHÊRÔ LONG GIANG TỬ	142
CẦU NGUYỄN	143
CHUYỆN HAI NGƯỜI CHÚNG TÔI	143
Bài giảng trên núi	146
Dụ ngôn người gieo giống	146
Hồn tôi lên tiếng	148
Lc XII, 22-48	148
Trên đường rao giảng	151
Tâm niệm 3	152
Giờ Chúa tử nạn	153
Tâm niệm 7	154
Tổng kết	155

NGUYỄN XUÂN VĂN	157
SỨ ĐIỆP TÌNH THƯƠNG	158
Lời Hằng Sống	160
Tiệc cưới Cana	162
Phép lạ hóa bánh lắn đầu	163
Đức Mẹ dưới chân thánh giá	165
Chúa trời Đức Mẹ cho Gioan	166
Chúa than thở	167
Chúa kêu khát	169
Mọi sự đã hoàn tất	169
Chúa trút linh hồn	169
Đức Mẹ khóc Con	170
Chúa lên trời	172

<i>ĐỖ MINH LÝ</i>	174
NHẬN ĐỊNH TỔNG QUÁT	175
Hạt giống Tin mừng rơi vào đâu?	177
Magnificat	177
Tiền xướng	178
Nước mắt Mẹ	178
Một Thiên Chúa Ba Ngôi	180
<i>HOÀNG DIỆP</i>	181
SỐNG HẠNH PHÚC	182
Mẹ trông chờ	183
Chúa hiển dung	184
Tiến lên trong Nước Trời	186
<i>CAO VĨNH PHAN</i>	187
ÂM THÂM VÀ TẬN TỤY	188
Pharông tuyên bố tha vê	191
Dân oán trách Môsê	192
Trên đường hồi hương qua Biển Đỏ	193
<i>XUÂN LY BẮNG</i>	194
MỐI TƯỞNG QUAN VỚI CHÚA	195
Trong tiếng chuông chiều	198
Suy nghĩ cúi đầu	199
Bài ca tình ái	200
Chuông chiều	201
Củi mục	202
Lâu đài đêm tối	203
Vào sa mạc	204

Hái hoa tình yêu	204
Trong tiếng chuông	205
Đàn vọng cổ hương	206
Một mảng chiều	206
Vào thu	207
Say Noel	207
Trái Thánh Kinh	208
Bao giờ cho hết thu	210
HOÀNH SƠN	211
Phút tôn chiêm	212
Yêu và khổ	213
VÕ LONG TÊ	215
Ánh sáng trong đêm	216
Mở hội tao đàn	216
Đêm âm u	216
Chân lý	218
Nhớ quê hương	219
Chiến sĩ vô danh	219
Mộng thi nhân	220
Tình thơ	220
Tuổi hoa	220
Mất em	220
Niềm vui	221
Thơ hiến dâng	222
Nhà thờ xứ tôi	222
Kính mừng Maria	223
Thu cảm	223

HOÀNG KIM	224
HOÀNG KIM VỚI CÁC BÀI DỊCH THÁNH THI	225
Thánh thi kinh sáng mùa Vọng	227
Thánh thi kinh sáng mùa Giáng sinh	228
Thánh thi kinh chiều II Chúa nhật mùa Chay	229
Thánh thi kinh sáng ngày thường mùa Chay	230
Thánh thi kinh trưa Tuần Thánh	231
Thánh thi kinh sáng Chúa nhật mùa Phục sinh	232
 GERARD TRẦN VĂN LIÊN	 233
Bài giảng trên núi – Tám mối phúc	234
Đức Giêsu thành lập Nhóm Mười Hai	235
Dụ ngôn hạt giống tự mọc lên	236
Dụ ngôn hạt cải	237
Ngôi mộ trống	237
 ĐÔNG KHÊ	 239
GẶP THẦY QUA KHỔ ĐAU	240
Đạo và thơ	243
Đời sống	244
Con gặp Ngài	245
Đá cuội bên sông	247
Hy vọng	248
Đàm thoại	249
Nghệ sĩ với cây đàn	250
Tội	251
Uống nước	252
Thai nhi	253
Ai?	254
Đôi mắt	255
Tình yêu	256

Cánh cửa Nước Trời	257
Thánh lễ	258
VŨ PHAN LONG	261
TÂM TÌNH CỦA MỘT HỌC TRÒ	262
Hành trình đẫm máu	265
Ngôi sao Sinh nhật	265
Dụ ngôn người gieo hạt	267
Dụ ngôn hạt lúa âm thầm	268
Mađalêna: Tóc Lau Chân Chúa	268
Vườn Ghetsêmani	270
Khổ giá và Phục sinh	271
Mađalêna: Đợi ngày Phục sinh	272
VŨ HUYỀN DƯ	273
HÁT LÊN	274
Hoa ánh sáng	275
Bờ ngõ	276
Chào đông	276
Lời thầm sau rước lễ	277
Hồn nhẹ	278
Đường về	279
Khi đau khổ nhìn lên	279
Lỡ chuyến	280
Lời ca vô tận	280
MINH TÂM	282
ĐƯỢC GỌI VÀO LÒNG ĐỜI	283
Hồn đã chín	285
Khúc nhạc thần	286
Đêm vàng Noel	287

Mùa sao sáng	288
Giờ giáo dân	289
Qua đi hết	290
VÕ THANH TÂM	291
Hạnh phúc người Công giáo	292
Viếng biển hồ Galilêa	295
Mẹ Vô nhiễm	296
Nghĩ về năm tháng	297
BẠCH LẠP	299
CẢM XÚC CUỘC ĐỜI	300
Dâng hiến	301
Thịt máu	301
Nhớ lại mối tình đầu	301
Hàn gấn	302
Bài thơ bỏ dở	303
Hồ thiên nga	306
Hy vọng	309
Hoa Mân Côi	309
KIM NGÔN	312
CHIA SẺ ĐỨC TIN	313
Người tín hữu cao niên	314
Tôi yêu Chúa	314
Sống ý nghĩa	315
ĐỖ QUANG VINH	316
CHÚA VẪN Ở BÊN TÔI	317
Con xin làm kiếp phù sa	320
Khi nào Chúa đã gọi con?	322

Nắng mai	324
<i>ĐÌNH QUANG</i>	325
CON CHIM NHỎ	326
Diễm ca	327
Người về	328
Đất Mẹ	328
Chiều vàng	329
Xuân mới	330
<i>NGUYỄN TIẾN LỢI</i>	331
MẦU NHIỆM TÌNH THƯƠNG	332
Đêm tù châu Chúa	333
Ngày tựu trường	334
Tình mẹ	336
Mầu nhiệm tình thương	338
Tiếng chim	340
Yêu là hiến tế	341
Viếng Lộ Đức	342
Khóc bạn	343
<i>NGUYỄN TẤN PHƯỚC</i>	345
Lời dâng	346
Mong Thầy	347
Những anh hùng không tên tuổi	347
Chúa đến	348
<i>NHẤT TUẤN</i>	350
Mùa Chay	351
Thơ từ tiền đồn	352

Lời nguyện thán Trái Tim	354
Ván bài tam cúc nên duyên	355
TRẦN THỊ HOA	356
BÔNG HOA TRONG VƯỜN RÀO KÍN	357
Hoa nở trái mùa	360
Cánh hoa rơi	361
Lời ru của mẹ	362
Tiến	362
Khoảng không	363
Sóng gió	364
Ước nguyện	365
Chúa gọi	366
Chuối Mân Côi	366
HƯƠNG VĨNH	368
DỌC ĐƯỜNG GIÓ BỤI	369
Xuân này con không về!	371
Mẹ ơi! Xin đừng giết con!!!	374
GIUSE NGUYỄN KHẮC ĐẠI	377
ĐÔI DÒNG TỰ BẠCH	378
Bông huệ trắng	379
Đối thoại cùng cỏ may	380
Mùa Thương Khó	381
Mưa xuân	381
HOÀI MỘNG	382
TẮM ÁO ĐỨC MẸ	383
Quan thầy Cécilia	384
Lời ru của Mẹ	384

Hát	385
Phụ nữ mùa Chay	385
Cây thập tự	386
Chuông	387

JOSEPH TRẦN VŨ	388
Bông hoa rừng	389
Từ lòng đêm...	390
Tôi yêu...	390
Nụ cười	391
Lặng nghe...	392
Sân ga vắng mùa đông	393

ĐƠN PHƯƠNG	394
CHẶNG ĐƯỜNG TÌM CHÂN LÝ	395
Ngoài địa đàng	398
Trinh nữ đầu tiên	399
Đêm nguyện cầu	400
Theo dấu hư vô	401
Gởi lại mai sau	402
Ấn số cuộc đời	403
Dòng ước ao	405
Hồn xuân trong đá	405
Người quá cảnh	407

HÀN LỆ THU	409
ĐỨC TIN VÀ TÌNH YÊU CỦA HÀN LỆ THU	410
Đất lành chim đậu	414
Kính gửi Mẹ La Vang	415
Nhịp tim gọi về	416
Nhạc lòng	416

Thì thắm mùa thương	417
Lời con trong bụng mẹ	418
Lời con trong mồ	418
Đôi ngọc	419
Tiếp diễn	420
Đêm nghe tiếng cú	421
THANH QUÂN	422
CHÚT LÒNG MÔN SINH	423
Trinh Vương	425
Nguồn yêu	426
Tiếng hát Mẹ Đồng Trinh	427
Cô hàng bánh	428
Hồn Mẹ biển khơi	430
Mãi xanh cây đời	431
Chiếc bánh	431
Tình sử	432

CÓ MỘT VƯỜN THƠ ĐẠO – TẬP 2
TRĂNG THẬP TỰ CHỦ BIÊN
NGUYỄN XUÂN HÀ SỬA BẢN THẢO
TUẤN SƠN VẼ BÌA VÀ TRÌNH BÀY

